

THANH
HOA
một phút
lỡ lấm

TẬP TRUYỆN & KÝ

THANH HOA

MỘT PHÚT LỖ LẦM

Tập Truyện, Ký

Vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

NIỀM TIN BỊ ĐÁNH CẤP

Cả thôn đã lên hợp tác xã nông nghiệp hợp nhất. Một trăm phẩm trăm nông dân trở thành xã viên. Ruộng phá liền bờ. Mương được khơi đào dẫn nước vào sâu khắp cánh đồng. Điện về làng. Sức điện bơm nước lên đồng. Sức điện xát lúa thay cho cối xay, cối giã. Điện quay máy tuốt lúa. Điện thổi mát chuồng trại chăn nuôi. Máy chạy trên đồng, kéo cây, kéo bừa thay trâu. Nghề làm ruộng được cơ giới hóa, thủy lợi hóa, điện khí hóa. Theo qui luật, đời sống xã viên phải được nâng cao dần năm này qua năm khác. Có điều, không hiểu sao, thu nhập xã viên ngày một kém đi. Năm sau nhận thóc ít hơn năm trước. Hạt gạo có vẻ ngày càng bạc bẽo với bà con.

Trong bối cảnh đó, hợp tác xã tín dụng của thôn ra đời. Đó là bộ phận của hợp tác xã tín dụng toàn huyện. Hôm khai trương, xã viên tập trung đông đủ ở đình. Khoát, chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp, phát biểu khai mạc :

- Thưa bà con cô bác xã viên. Chúng ta đã lên hợp tác xã toàn thôn. Năm tới sẽ tiến lên hợp tác xã toàn xã. Rồi sau đó là hợp tác xã liên xã. Qui mô càng lớn, càng có điều kiện áp dụng phương thức canh tác tiên tiến. Năng suất đồng ruộng nâng cao. Đời sống bà con ngày càng khấm khá. Thôn ta đã có điện, có hệ thống thủy lợi tưới tiêu, có máy cày. Rồi bà con chắc chắn sẽ ngày càng khá lên. Bà con có cửa ăn, cửa để. Cửa để cất ở tủ, ở hòm, không sinh lợi, có khi bị hư hại, thậm chí bị thất lạc. Nhà nước tổ chức ra cái kho giúp bà con cất giữ. Cái kho này hết sức chắc chắn, lại sinh lời nữa. Thật là tiện lợi. Đảng và nhà nước chu đáo, đưa hợp tác xã tín dụng đến tận thôn nhà. Xin giới thiệu đồng chí Càn, chủ nhiệm hợp tác xã tín dụng thôn, lên trình bày cụ thể để bà con quán triệt và tích cực, nhiệt tình tham gia.

Càn là một con người mực thước, chín chắn, tuổi ngoài bốn mươi, vốn là anh em con cô con cậu với Khoát. Càn cầm bản điều lệ đọc những điều chính, sau đó phát biểu :

- Bà con xã viên thấy đấy. Gửi tiền tiết kiệm chính là ích nước, lợi nhà. Ích nước, vì đồng tiền của bà con được sử dụng để xây dựng các nhà máy mới, sản xuất ra điện, chế tạo máy cày, máy bơm cho bà con dùng. Còn lợi nhà, vì tiền gửi tiết kiệm được bảo đảm, không sợ mất mát, thất lạc. Sau một năm được lĩnh lãi mười phần trăm, nghĩa là gửi một trăm đồng, thành một trăm mười đồng. Thế là lợi nhà. Rất mong bà con phát huy tinh thần cách mạng, lòng yêu nước, hăng hái gửi tiền vào hợp tác xã.

Nghe xong bà con nhao nhao chất vấn. Ông Khang hỏi :

- Tiền gửi vào, lúc cần có lấy ra được không ?

- Được chứ ! Như điều lệ qui định, cô bác gửi không kỳ hạn thì được rút tiền bất kỳ lúc nào. Có điều lãi suất thấp, chỉ có ba phần sáu phần trăm mỗi năm. Nếu gửi có kỳ hạn, thì đến kỳ hạn mới được rút.

- Tiền chúng tôi gửi đưa lên huyện. Thế đang đêm chúng tôi cần thì lấy ở đâu?

- Ở quê tại thôn có để một số tiền giải quyết trong ngày. Có điều số tiền không lớn !

- Tôi gửi tiền đứng tên tôi. Thế nhờ tôi đi xa hoặc nói đại, có mệnh hệ nào, vợ con tôi có được lĩnh thay tôi không ?

- Theo điều lệ, có giấy chứng tử, thì người vợ hay chồng hay con đẻ được lĩnh thay.

- Các anh biết, đồng tiền ta hay trượt giá. Sau một năm mất giá bốn năm mười phần trăm. Lãi mười phần trăm thì bỏ bèn gì ? Có mà lỗ to.

Mọi người ồn ào vỗ tay rào rào. Cần vội vàng đứng lên giải thích :

- Chính phủ đang có biện pháp để đồng tiền giữ được giá trị. Nền kinh tế của ta đã qua kỳ quá độ, đến giai đoạn phát triển. Chắc chắn không xảy ra sự mất giá đâu.

Hội nghị ồn ào. Khoát đứng dậy nhìn mọi người, chờ cho hội trường im lặng, lên giọng phát biểu :

- Hợp tác xã tín dụng là chủ trương của đảng và nhà nước. Đây là chủ trương lớn, đúng đắn, lại thiết thực nữa. Chúng ta phải nghiêm chỉnh chấp hành. Đó là công việc ích nước, lợi nhà. Chúng ta không có quyền đắn đo hơn thiệt. Tôi đề nghị mỗi hộ xã viên phân đầu tiết kiệm chi tiêu, gửi vào tín dụng, ít nhất là hai mươi đồng trở lên. Bà con có nhất trí thế không ?

Có vài tiếng vỗ tay lớp lớp ! Khoát nhìn xuống. Bất chợt cả hội trường vỗ tay rôm rốp .

Bà Xã Sợi dự hội nghị nghe chưa hiểu hết được cái quỹ tiết kiệm này lợi hại ra sao. Có điều chủ nhiệm bảo nên làm, thì bà ghi nhớ và thấy cần làm theo. Về nhà, bà bảo con gái, cô Chi :

- Thôn mình có cái hợp tác xã tín dụng. Từ nay có tiền đem đến đó mà gửi. Vừa chắc ăn, lại vừa có lãi.

Cô Chi cười, bảo bà :

- Bà lại nghe ông Khoát, ông Càn xui khôn xui dại rồi. Các bố ấy khéo nói lắm. Bà cẩn thận đấy. Tiền vào túi các bố ấy, khó ra lắm.

- Cha bố chị, chỉ được cái đa nghi. Tiền này ông Càn thu cho hợp tác xã tín dụng ở huyện, chứ đâu thu vào túi ông ấy. Có sổ sách đảng hoàng. Ăn gian sao được.

- Con lạ gì tính cách các ông ấy. Mẹ xem. Việc quản lý thóc của hợp tác xã, bà con mình thắc mắc nhiều lắm. Lúa tốt bời bời mà số thóc chia chả có là bao. Hình như chim chuột ăn mất một phần đáng kể. Nói ra thì bị trừ úm. Mà không nói thì tức anh ách. Mẹ chả nghe trẻ con hát. Mỗi người làm việc bằng hai, để ông chủ nhiệm mua đài, mua xe. Mỗi người làm việc bằng ba, để ông chủ nhiệm xây nhà, xây sân. Mà đúng thế thật. Số cán bộ ngày càng có máu mặt, còn xã viên thì ngày một kém tươi so với khi chưa vào hợp tác xã. Thật chán.

- Nghe nói từ nay, đời sống sẽ khá lên. Trước đây do khó khăn phục hồi kinh tế, nên đời sống chưa cải thiện được.

- Mẹ cứ chờ xem. Chúng con thì chẳng tin gì những điều mấy ông ấy nói. Chỉ giỏi kêu gọi, phỉnh phờ bà con thôi. Đã bao nhiêu lần hứa hão. Nào đường nhựa qua làng. Nào làng mọc lên phố xá. Nào nhà máy về miền quê. Nào bà con sẽ ngày càng ấm no, nhà cửa khang trang, tiền tiêu không hết. Mà mẹ xem. Khổ vẫn hoàn khổ. Tháng ba ngày tám, đói vẫn hoàn đói. Nay có đồng nào, các bố lại dụ bà con đem gửi tín dụng để các bố ấy tiêu. Thật là khổ dân, khổ cho các niềm tin ngây thơ ấy.

Mặc kệ con gái nói, bà Xã Sợi bòn rút tiền bán lợn, bán rau, bán mít được tám chục đồng, hôm sau xuống nhà Càn gửi vào tiết kiệm. Lác đác có một số người đến gửi. Buổi tối, tên bà Xã Sợi cùng một số xã viên được nêu gương trên đài phát thanh của thôn. Bà Sợi nở mày nở mặt. Buổi phát thanh được duy trì, mỗi ngày danh sách lại được kéo dài bằng những cái tên mới.

Đều đặn vài ba tháng, bà Sợi lại tích góp được vài chục đồng, đem gửi tiếp.

Cho đến cuối năm, số tiền bà Sợi gửi đã lên tới một trăm tám mươi đồng. Đó là một cái vốn khá lớn. Gần Tết, bà gặp Càn để định rút bớt lấy tiền sắm Tết. Càn bảo :

- Chết thật. Cuối năm hợp tác xã chi quá nhiều, nên không đủ tiền thanh toán cho bà. Bà cũng không đến nỗi nào. Đề nghị bà để sau Tết, tôi sẽ rút về cho bà.

- Thế tiền lãi tôi cũng không nhận được à ?

- Tiền lãi của bà tôi đã chuyển thành vốn rồi. Tổng số vốn của bà gửi là một trăm tám mươi chín đồng rưỡi rồi. Càn giờ sổ ra đọc con số.

Bà Sợi ra về vừa buồn vừa vui. Vui vì thấy gửi tiền có lãi. Buồn vì không rút được tiền tiêu Tết. Thôi thì cơm không ăn, gạo còn đó, không rút bây giờ, cứ để đẩy đến sang năm sẽ hay.

Bà dẫn nhà vừa hay Kim, con trai công tác ở Hà Nội, về phép kết hợp Tết. Gặp con, bà phấn khởi. Kim cầm tay mẹ, bảo :

- Có túi quà Tết cho mẹ. Còn đây là tiền mẹ sắm Tết.

- May quá. Tôi vừa ở chỗ anh Càn, định rút tiền tiết kiệm mà không được. Nay có tiền anh đưa, đủ sắm Tết.

Kim hỏi :

- Mẹ gửi tiết kiệm thế nào ?

Bà chưa trả lời, Chi đã nói thay :

- Cậu không biết à? Thôn mình có hợp tác xã tín dụng, do ông Càn làm chủ nhiệm. Chủ nhiệm Khoát lệnh cho xã viên phải tích cực gửi. Mẹ hăng hái lắm, có đồng nào ky cốp đem gửi hết. Họ hứa ngon hứa ngọt, nhưng nay mẹ đi rút không được. Mẹ đã thấy là gửi trúng cho ác chưa ?

Bà Sợi cười :

- Cha bố chị. Nói gì ác vậy. Tết họ bí tiền. Sau Tết, nếu muốn rút, chắc là rút được.

Kim nhìn mẹ, nói :

- Gửi tiết kiệm là một việc làm đúng. Có điều đồng tiền mất giá nhanh quá. Thành ra tiền gửi cộng tiền lãi không theo kịp. Hơn nữa, cán bộ làng ta có truyền thống mập mờ, nói một đằng, làm một nẻo. Có lẽ không nên theo đuổi cái hợp tác xã tín dụng này nữa.

Bà Sợi nghĩ, nếu không gửi tiết kiệm, đồng tiền để đấy cũng thế, mà lại chả cho đồng lãi nào. Vì thế, sau Tết bà không rút, mà tiếp tục gửi thêm.

Đến giữa năm, đồng tiền mất giá quá hai lần. Cô Chi bảo :

- Tiền bà sắp thành giấy báo rồi. Bà đi rút về ngay, may chăng gỡ gạc được một chút. Để cuối năm coi như mất trắng.

Bà Sợi vội vàng xuống gặp Càn, xin rút toàn bộ tiền tiết kiệm. Càn nói :

- Thôn mình đang được xét là điển hình thi đua tiên tiến của xã. Một trong các chỉ tiêu thi đua là quỹ tín dụng có đông người gửi. Nay bà rút hết, sợ sẽ ảnh hưởng đến chỉ tiêu thi đua. Ông Khoát biết được, chắc buồn..

Nghe Càn nói, bà thấy ngại ngại, nên thôi. Trên đường về, bà gặp ông Khang. Ông Khang cười vui vẻ, hỏi :

- Nghe nói bà chịu khó ky cốp đồng tiền mồ hôi nước mắt, gửi vào quỹ tín dụng của cha Càn phải không? Thấy đài phát thanh ra rả đọc tên bà. Bà nên cảnh giác. Từ lúc khai trương quỹ đến giờ, đồng tiền liên tục mất giá. Một thời gian nữa, khéo mất cả vốn lẫn lãi.

- Thế ông không gửi à?

- Tôi lấy gì ra mà gửi? Bòn mót được chút nào thì lo học cho các cháu. Dư tí tình, đong thóc phòng bị tháng ba ngày tám. Thế là thượng sách. Các cha cán bộ xã nhà, tôi chả lạ gì. Các cha có bao giờ nghĩ đến bà con đâu. Mồm leo lẻo nói vì bà con, thực ra, các cha đề nén, trù úm bà con, tìm cách xà xẻo hết quyền lợi người dân. Thì bà coi đây, vây cánh họ nắm hết quyền hành ở thôn, ở xã. Kinh tế nhà họ khá lên trông thấy. Chỉ bà con ta là càng ngày càng vất vả thêm, bị o ép thêm.

- Thế ông Càn với ông Khoát không ý kiến gì à?

- Ý kiến gì? Sức mấy các cha dám đụng tôi. Cha Khoát bao năm nay lãnh đạo hợp tác xã, đời sống bà con đi xuống thấy rõ. Xã viên của ăn không đủ, đào đâu ra của để.

Bà về kể với con gái. Cô Chỉ dục bà đi rút gấp. Bà gặp Càn. Càn bảo :

- Nếu bà rút hết, tôi phải lên huyện làm thủ tục. Làm xong tôi báo bà xuống lĩnh.

Qua một tuần, bà hỏi, Càn bảo chưa xong. Rồi tuần nữa. Tuần nữa. Bà Xã Sợ bảo Chỉ:

- Mà đưa tao lên huyện hỏi về vụ hợp tác xã tín dụng.

Hai mẹ con lên huyện tìm đến hợp tác xã tín dụng. Thật không may, đúng ngày hợp tác xã nghỉ hợp, không tiếp khách. Hai mẹ con lủi thủi ra về. Đến đầu làng, gặp ông Khang. Ông nhìn hai mẹ con, hỏi :

- Đi đâu về mà trông buồn so vậy?

- Lên hợp tác xã tín dụng huyện, hỏi họ về cái sổ tiết kiệm. Gặp ngày họ hợp, không tiếp.

- Thế sao không bảo cha Càn giải quyết?

- Sau cái hôm nói chuyện với ông, tôi đã gặp anh Càn, đề nghị rút hết vốn và lãi, định về theo cách của ông, đóng thóc. Anh Càn cứ dây dưa khất lãn, không chịu giải quyết. Vì thế, cái Chỉ bảo tôi lên tận huyện hỏi.

- Bà phải tìm cách rút hết về. Để một thời gian nữa, coi như mất trắng.

Tuần sau, chỉ lại đưa mẹ lên huyện. Cô kế toán nhận sổ của bà, sau một hồi tra cứu, hội ý, cô trả sổ, bảo :

- Sổ của bà lưu ký ở thôn. Anh Càn chưa làm thủ tục nhập ở đây, nên trong danh sách xã viên không có tên bà. Bà về lại thôn, gặp anh Càn giải quyết.

Chỉ hỏi :

- Sổ này, dấu này ở đây, sao lại bảo về thôn.

- Đúng rồi. Sổ do đây phát hành, giao cho chi nhánh ở thôn giao tiếp. Về nguyên tắc, thôn có thể giữ lại một số sổ hay gửi và rút thường xuyên, còn tất cả phải nhập trên này. Sổ của chị chắc rơi vào trường hợp gửi rút thường xuyên.

- Đề nghị chị ghi mấy chữ để làm bằng, vì anh Càn nói là đang làm thủ tục ở trên này để rút tiền.

Cô kế toán ghi mảnh giấy, đề nghị ông Càn giải quyết sổ của bà Sợi, vì sổ này chưa đăng ký ở huyện.

Trên đường về, hai mẹ con đến nhà Càn. Càn đi vắng. Vợ Càn nhận lời về báo lại cho chồng. Hẹn chiều lên nhà để bàn chuyện.

Cả buổi chiều chờ đợi, không thấy. Gần tối, hai mẹ con lại xuống nhà Càn. Càn đang ăn cơm, bỏ bát đĩa tiếp khách :

- Đang định cơm xong sẽ lên bà và cô. Sổ tiết kiệm của bà tôi đang định mai lên huyện để giải quyết.

Chỉ nhìn Càn đốp chát :

- Anh không thật thà. Tôi vừa lên hợp tác xã tín dụng huyện sáng nay. Anh chưa đăng ký sổ nhà tôi ở huyện, cũng chưa nộp tiền vào đó. Tiền anh vẫn giữ trong túi anh. Thế mà anh bịa chuyện lên huyện làm thủ tục.

Chỉ đưa tờ giấy cô kế toán ghi sáng nay. Càn đọc xong, suy nghĩ một lúc, rồi bảo :

- Ở đây chắc có sự nhầm lẫn. Để mai tôi lên huyện. Tôi mượn bà và cô quyền sổ tiết kiệm.

Chỉ bảo :

- Anh cầm sổ đi rồi cãi bay là nhà tôi không gửi tiết kiệm thì sao ?

Càn tái mặt :

- Gớm, sao cô nói ác thế. Có nhà tôi đây, tôi chửi sao được.

Bà Sợi bảo :

- Tôi nể anh chị, để anh cầm sổ. Nội nhật ngày mai, anh phải trả tiền cho tôi, cả vốn và lãi. Nếu không là không được với cái Chi đâu.

Vợ Càn đỡ lời chồng :

- Bà và cô cứ tin ở chúng cháu. Mai nhà cháu cố giải quyết xong việc của bà.

Chiều hôm sau hai vợ chồng Càn đến nhà bà Sợi. Càn đưa tiền và nói :

- Cô kế toán có sự nhầm lẫn. Sáng nay cháu đã lên đối chiếu và làm thủ tục rút toàn bộ về cho bà. Cô kế toán xin lỗi cháu. Mong bà thông cảm.

Bà Sợi nhận được tiền, không nói gì. Chỉ bảo :

- Cô kế toán cùng toàn bộ ban chủ nhiệm ở huyện hồ đồ, tìm cả buổi không ra tên nhà tôi. Anh lên một lúc tìm thấy cả. Thế là được. Cảm ơn anh chị.

Khi vợ chồng Càn về rồi, Chi bảo mẹ :

- Hai trăm đồng lúc mẹ gửi mua được gần ba tạ lúa. Giờ mẹ có hai trăm bốn mươi hai đồng, chỉ đong được ba mươi cân lúa. Gửi tiết kiệm lãi ghê.

- Cha bố chị. Mẹ buồn nẫu ruột mà chị còn chì chiết.

Chi không dám cười. Mẹ thật đáng thương. Đáng thương ở tấm lòng tin người. Tin người dù bị người lừa, vẫn cam chịu. Niềm tin bị đánh cắp. Vẫn tin.

ÔNG KIẾN THỨC

Dự án thủy điện La Ngà đang vào hồi gay cấn. Bốn tuyến đầu mỗi được xem xét, đánh số một, hai, ba và bốn. Tuyến một có nền đá vững chắc, nhưng khối lượng đào đắp và khối lượng bê tông quá lớn. Tuyến hai và ba kém tuyến một. Chỉ còn tuyến bốn là thích hợp cho dự án, với khối lượng thi công chỉ bằng non một nửa so với *tuyến một*. Một trở ngại lớn là điều kiện địa chất tuyến bốn chưa thể đánh giá một cách chính xác. Có hai giả thiết được đưa ra, là có tồn tại và không tồn tại khối trượt địa chất. Các nhà chuyên môn chia làm hai phe, phe khối trượt, chọn tuyến một, và phe kiến tạo địa chất dị thường, chọn tuyến bốn. Cả hai phe đều cố tìm căn cứ minh chứng cho luận điểm của mình. Các cuộc hội thảo, thẩm định không đưa đến một kết luận thống nhất.

Trước tình hình đó, công ty tư vấn đề nghị chọn tuyến bốn làm phương án chính, *tuyến một làm phương án dự phòng*.

Do tính cấp thiết của dự án, ngành tổ chức hội đồng xét duyệt, do Phan Hùng làm chủ tịch. Cả ngành đều biết tiếng Phan Hùng. Ông tốt nghiệp phó tiến sĩ ở Liên Xô về, vào những năm sáu mươi của thế kỷ trước. Ông nói thạo tiếng Nga, tiếng Pháp. Ông giỏi chuyên ngành. Trên ông thông thiên văn. Dưới ông tường địa lý. Ông am hiểu thời tiết, khí hậu. Ông phân tích thủy văn như một người trong nghề. Đó chính là mẫu người lý tưởng để chỉ đạo ngành mũi nhọn, luôn phải đi trước một bước. Ông chuyên về thủy điện.

Đối với ông Hùng, trên đời này chỉ có thủy điện là nhất. Nhân chuyển lên công tác đến nhà máy điện Đồng Nai, ông bảo Vạn và anh em đoàn công ty tư vấn :

- Nhiệt điện là gì ? Là nguồn ô nhiễm môi trường nặng. Nó làm hỏng bầu không khí. Nó là thủ phạm làm trái đất nóng lên. Lại chuyên phụ thuộc nhiên liệu. Mỗi lần khủng hoảng dầu mỏ là một lần liêu điều. Chỉ có thủy điện là độc tôn. Nó ít ảnh hưởng đến môi trường, mà có phần giúp đỡ môi trường. Thật thế, nó cải thiện tiêu khí hậu vùng hồ. Nó cắt đỉnh lũ, góp phần hạn chế lụt lội phía hạ du.

Nó trữ nước cho mùa khô, một tài nguyên quý giá cho nông nghiệp. Nó chẳng cần than và dầu. Nước trời cho đầy, tháng này qua năm khác, đều đều cung cấp dòng điện sạch và mềm mại. Có nguồn nào bằng nó được?

Vạn cười :

- Đúng đấy. Làm nghề này, ai chả thích thủy điện. Vận hành đơn giản, hiệu quả kinh tế cao. Thay đổi công suất dễ dàng, tiện lợi. Nhưng nêu tất cả các nguồn đều là thủy điện thì sao nhỉ ? Về mùa khô, hoặc gặp năm hạn, nước về ít, thậm chí là rất ít, lấy gì cấp điện cho khách hàng. Anh xử lý tình huống ấy thế nào ?

- Thì ta có hai giải pháp rất hữu hiệu. Đầu tiên là phải phát triển nguồn sớm hơn nhu cầu, đủ cung cấp điện cho năm kiệt nước. Như vậy, không lo thiếu nguồn. Sau nữa, ta làm một số thủy điện điều tiết nhiều năm đủ lớn để có thể chuyển nước mùa mưa về mùa khô, năm nhiều nước sang năm ít nước, sẽ thỏa mãn nhu cầu dùng điện. Để điều hòa nhu cầu ngày đêm, ta làm thủy điện tích năng¹. Về đêm, chạy ở chế độ bơm, đưa nước hạ lưu trả về hồ chứa. Lúc cao điểm tối, chuyển nước trong hồ ra phát điện. Thật là tiện lợi.

- Những tính toán chi tiết chỉ ra là giá thành điện khi đó rất cao, cao hơn nhiều so với phát triển hài hòa nguồn thủy điện và các nguồn điện khác.

- Các cậu biết một mà không biết hai. Khi so sánh kinh tế, phải xét cả yếu tố thiệt hại về môi trường, yếu tố trượt giá nhiên liệu. Tôi đã tính rồi, phát triển thủy điện sẽ rẻ hơn nhiều.

- Về môi trường, thủy điện chiếm rất nhiều diện tích đất. Mà đất càng ngày càng quý. Đưa vào cân đối tài chính, thủy điện sẽ thua vì khoản ấy.

¹ Thủy điện tích năng – một loại nhà máy thủy điện, tổ máy làm việc được ở hai chế độ. Về đêm, khi hệ thống thừa nguồn, nhà máy làm việc ở chế độ bơm, đưa nước từ hạ lưu tích vào hồ. Khi hệ thống cần nguồn, nhà máy chạy ở chế độ máy phát, lấy nước từ hồ để phát điện.

- Mất đi đâu mà mất. Hồ đầy, chứa nước mùa mưa chuyển cho mùa khô. Cái lợi cấp nước cho nông nghiệp, cho dân sinh kinh tế đủ bù thiệt hại chiếm đất. Lại còn nuôi trồng thủy sản trên hồ, khai thác du lịch sinh thái vùng hồ và phụ cận. Và nhiều cái lợi khác. Phải tính cho đủ, sẽ thấy thủy điện là nhất, là độc tôn. Các cậu là kỹ sư hệ thống điện, phải thấm nhuần và nắm vững chân lý đó.

Vạn biết sắp rất cố chấp, khó tranh luận cho ra nhẽ được. Anh cười hỏi :

- Được rồi. Giả sử ta chỉ phát triển thủy điện thôi. Trữ năng kinh tế của ta cỡ tám mươi tỷ. Khả năng khai thác tối đa tới chín mươi phần trăm, ta có bảy mươi hai tỷ. Giờ đây nhu cầu cỡ ba mươi, bốn mươi tỷ một năm, tạm thỏa mãn được. Mười năm, hai mươi năm sau, nhu cầu tăng lên một trăm đến một trăm bảy mươi tỷ và cao hơn nữa, chỉ mình thủy điện làm sao thỏa mãn nổi?

- Thì còn Lào đấy, Cam-pu-chia đấy. Nguồn thủy điện cũng bằng chừng ấy nữa. Rồi làm điện thủy triều, cũng là một dạng thủy điện. Sau đấy, ta đi vào năng lượng mới, năng lượng nhiệt hạch. Lo gì ? Các cậu phải nghiên cứu toàn diện về vấn đề này.

- Ý kiến anh rất hay. Tuy nhiên, anh hơi thiên vị thủy điện. Tôi làm về hệ thống, tôi có cách nhìn hơi khác. Tôi hết sức mê say thủy điện, nhưng không thể chơi sô-lô được. Bên cạnh thủy điện được coi trọng, vẫn phải phát triển các nguồn điện khác. Ngành ta phải là một dàn hợp xướng hài hòa, thậm chí, một dàn đại hợp xướng.

- Thì chính các cậu đã làm hỏng bức tranh hài hòa phát triển ngành. Các cậu tham mưu cho cấp trên, làm tiến độ các nguồn thủy điện luôn luôn bị chậm. Tôi đang đấu tranh cho ra nhẽ vấn đề này.

Hùng nói thế để dọa anh em thôi. Dự án thủy điện Sông Đà, Ghềnh Ráng, Đồng Nai, Sê San, là các dự án lớn, ưu tiên số một. Một loạt các dự án thủy điện khác cũng đang trong tầm ngắm tìm nguồn vốn phát triển.

Dự án Sông Đà có qui mô lớn nhất nước và lớn nhất cả khu vực. Nó là công trình đa mục tiêu, vừa phát điện, vừa cấp nước, vừa chế ngự lũ ở con sông hung dữ nhất nước. Dự án được nước bạn tài trợ thiết bị công nghệ. Nhiều giải pháp quan trọng được giải quyết thỏa đáng, theo nghĩa là độ an toàn tuyệt đối và giá thành hạ, trong đó, hạng mục quan trọng bậc nhất là nhà máy đặt ngầm hay hở. Hai quan điểm trái nhau, phân chia các nhà kỹ thuật ra làm hai phe kinh chống nhau.

Ngày, giám đốc công ty tư vấn, được các chuyên gia bạn ủng hộ, phát biểu quan điểm :

- Nhà máy đặt ngầm có ưu điểm là phù hợp với thời kỳ có chiến tranh, đặc biệt là chiến tranh phá hoại bằng không quân. Bom đạn không thể với tới nhà máy được. Tuy nhiên, đặt ngầm có nhiều bất lợi. Kỹ thuật thi công phức tạp, kéo dài tiến độ xây dựng và tăng chi phí đầu tư lên một mức đáng phải xem xét. Điều kiện quản lý vận hành nhà máy sẽ khắc nghiệt hơn. Trang bị thông gió, điều hòa, chiếu sáng đều phải tăng cường. Các nhược điểm này sẽ được khắc phục nếu nhà máy đặt hở. Nhược điểm là do đặt lộ thiên, dễ làm mục tiêu oanh kích của chiến tranh phá hoại bằng không quân, chúng ta đang phải gánh chịu ngoài mong muốn. Tuy nhiên, chúng tôi xét trên toàn cục, đề nghị chọn giải pháp nhà máy hở.

Hùng đại diện cho nhóm đặt ngầm, nói gay gắt :

- Chúng ta đang ở trong tình trạng chiến tranh phá hoại. Công trình này quyết định nguồn cấp điện cho cả nước. Ta không thể để nó làm môi cho các cuộc oanh kích khốc liệt của không quân địch. Chỉ có thể chọn phương án nhà máy ngầm cho dự án. Các chi phí tăng thêm sẽ được bù lại, chẳng hạn, nếu đặt hở, chỉ một tổ máy trúng bom, thiệt hại đã gấp nhiều lần phần tăng thêm đó. Cần nhớ là chúng ta đang trong tình trạng chiến tranh phá hoại.

Ngày phát biểu hết sức thận trọng :

- Luật quốc tế cấm phá hoại các công trình ảnh hưởng nghiêm trọng đến cộng đồng. Đập dâng nhà máy thủy điện là một

trong các công trình đó. Nhà máy ta đặt liền với đập, về mặt luật pháp, không cho phép oanh kích phá hủy.

Hùng phản ứng ngay :

- Nó dùng bom la de để chỉ điểm oanh tạc. Rồi còn bọn biệt kích thả từ máy bay, có thể đem mìn gài phá hủy. Rõ ràng nhu cầu an toàn của nhà máy phải đặt lên trên hết.

Văn nhìn Hùng, cười và nói :

- Ta làm nhà máy mất mười năm, khai thác nó bốn mươi, năm mươi năm. Chẳng lẽ ta căn cứ vào tình trạng hiện tại để áp dụng cho năm mươi, sáu mươi năm sau sao ?

- Cần nhớ là phe tư bản đang trong quá trình giãy chết. Chúng ta đang là tiền đồn của phe ta. Ta đang đứng mũi chịu sào. Ai biết là lúc nào chấm dứt cuộc chiến tranh này và nó không tiếp diễn trong tương lai. Ta phải làm sao để con cháu sau này không lên án cha ông đã lựa chọn giải pháp sai lầm.

Hùng làm một cuộc vận động ở các cấp có thẩm quyền và các ngành chức năng. Gánh nặng của chiến tranh phá hoại đã làm các nhà chiến lược lựa chọn giải pháp an toàn, nhà máy đặt ngầm. Đề án được thông qua ở cấp cao nhất.

Hôm xem xét đề án lần cuối, Hùng bảo Văn :

- Rồi cậu sẽ thấy. Chúng ta có một dự án qui mô hoành tráng, với nhiều giải pháp mới độc đáo. Các cậu sẽ học được kỹ thuật đào hầm, xây dựng nhà máy ngầm và nhiều thứ nữa.

Văn cười, trêu :

- Và học cả tư tưởng tìm cái mới của sếp nữa chứ. Dù sao, tôi vẫn không khoái cái nhà máy ngầm. Nó chậm mất hai năm. Mà tám năm nữa, tôi cứ cảm giác là chiến tranh phá hoại đã chấm dứt từ lâu, trước cái lúc ấy, lúc nhà máy ngầm vào vận hành. Anh bỏ quá nhiều tâm huyết vào một giải pháp giời ơi ấy, thật là phí!

- Thế là cậu chưa có tầm nhìn chiến lược. Tôi cược với cậu khi nhà máy vào vận hành, nó chứng minh tư tưởng của tôi là đúng.

- Cũng giống như tư tưởng gặp gỡ người ngoài hành tinh của anh phải không ?

Chẳng là Hùng vừa tặng Vạn cuốn “gặp gỡ nền văn minh ngoài trái đất” do Hùng viết.

Thi công ngầm quả là một công việc nặng nề, gian khổ. Phương pháp đào hầm thủ công, chủ yếu bằng thuốc nổ định hướng, phá vỡ các khối đá cứng chắc, rồi dùng sức người với khoan tay, búa tay, khơi lòng hầm theo kích thước thiết kế. Nhiều tai nạn luôn rình rập, đáng sợ nhất là vỡ via hoặc sập hầm. Mỗi lần tai nạn là một lần thương tâm. Nhiều công nhân, cán bộ, kỹ sư đã bỏ mình trên đường hầm, kể cả chuyên gia bạn. Dự án bị kéo dài. Nhiều lúc công việc tưởng như bế tắc, dậm chân tại chỗ. Với những nỗ lực phi thường, nhà máy đã đưa vào vận hành theo đúng thiết kế. Tuy nhiên, so với kế hoạch, chậm mất ba năm.

Hôm dự lễ khánh thành, Hùng nói chuyện với Vạn về thành quả đạt được từ dự án :

- Bạn thấy không ? Nhà máy gọn gàng, khang trang, vào loại khá hiện đại. Đáng tự hào lắm.

Vạn cười :

- Rất đáng tự hào là đằng khác. Tuy nhiên, ta phải trả giá. Ba năm thiếu nguồn, gây biết bao thiệt hại. Mấy chục chiến sĩ bỏ xác trong đường hầm. Mà anh biết đấy, chiến tranh phá hoại đã chấm dứt từ lâu rồi. Ta và địch đã đặt quan hệ ngoại giao rồi. Cần gì cái nhà máy ngầm này nữa.

Hùng nhìn Vạn như nhìn một quái vật :

- Ngầm hóa là tốt chứ sao. Ta hoàn toàn yên tâm trong mọi tình huống. Đó là một thắng lợi. Thắng lợi phải được khẳng định.

Vạn biết là không thể tranh luận với sếp, nên im lặng. Vạn có cảm giác nặng nề. Mỗi lần vào nhà máy, có vẻ như một lần xuống địa ngục. Không gian chật chội, tù túng. Mọi vật được bao trùm bởi ánh đèn vàng khè. Không có sức sống hoạt động của nhà máy, ngoại trừ tiếng máy rầm rì. Khi thoát khỏi bậc thang cuối cùng của công trình ngầm, ánh nắng bừng lên, không khí ùa vào mát lạnh. Cảm thấy như vừa thoát khỏi mười tám tầng địa ngục.

Hội nghị xét duyệt dự án La Ngà tổ chức ngay tại văn phòng của tư vấn. Hùng chủ trì hội đồng xét duyệt nêu ý kiến :

- Phải lấy mục tiêu an toàn làm tiêu chí xem xét. Do đó, tôi đề nghị chọn *tuyến một*. *Tuyến bốn chỉ như một phương án xem xét ở các bước sau*.

Sau cả tuần tranh luận, bàn cãi, viện dẫn đến cả chuyên gia bạn, hai phe bất phân thắng bại. Không phe nào đưa ra được lí lẽ đủ khẳng định phe mình, bác bỏ phe kia.

Hùng dùng quyền chủ tịch hội đồng, chọn *tuyến một*. Dự án được thông qua và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, theo kết luận của Hùng, chủ tịch hội đồng thẩm tra.

Vạn cười bảo Hùng :

- Anh chọn *tuyến một*, sợ dự án khó triển khai được.

- Vì sao ?

- Vì vốn lớn quá, làm mất tính khả thi của dự án. Các nhà cấp vốn sẽ phải cân nhắc. Tôi e là họ sẽ không mặn mà, và dự án tiếp tục nghẽn cổ chờ.

- Các cậu biết cái gì? Tôi đủ sức thuyết phục để họ dốc hầu bao. Dự án sẽ được khởi công sớm. Tôi cam đoan thế.

Sau khi phê duyệt hai năm, dự án chỉ được các nhà tài trợ xem xét, rồi thôi luôn, không mặn mà với việc phát triển nó. Lúc

này sếp Hùng còn có quá nhiều việc phải làm. Sếp cảm thấy tuổi hưu trí phả hơi vào gáy mình. Ông không còn bụng dạ nào nghĩ đến việc thuyết phục cho các nhà tài chính dốc hầu bao, như lời hứa.

Trước viễn cảnh thiếu nguồn, ngành cần có một quyết định mạnh. Lúc này Hùng đã nghỉ hưu. Ngành mời tư vấn nước ngoài thăm định lại dự án, với đề xuất xem xét kỹ tuyển một và tuyển bốn.

Tư vấn bạn đề nghị một loạt các khảo sát cần thiết, chủ yếu là cho tuyển bốn. Một báo cáo chuyên đề về khả năng trượt tuyển bốn do tư vấn nước ngoài lập, nhận được sự quan tâm của các nhà chuyên môn. Kết luận tuyển bốn không trượt. Đòu chỉ là kết cấu địa chất dị thường. Phương án tuyển bốn được chấp thuận, mở đường cho dự án được nhanh chóng triển khai.

Hôm khởi công dự án, Vạn gặp Hùng :

- Anh có ý kiến gì về tuyển một và tuyển bốn ?

- Ý kiến kết luận của mình là dựa vào tài liệu khảo sát của công ty cậu. Nay có thêm dữ liệu bác bỏ kết luận tính trượt của tuyển bốn, việc chọn nó là hợp lí. Tuy nhiên, mình vẫn lo. Phải chờ lúc mở móng thôi.

- Anh được mệnh danh là ông kiến thức, trên thông thiên văn, dưới tường địa lý. Chả lẽ anh không xử lý được thông tin về khối trượt hay sao ?

- Thông tin các bạn cấp không đủ để xử lý. Mình phải dựa vào chủ nhiệm địa chất.

Vạn cười đùa :

- Nếu lúc đó, tư vấn đề nghị tuyển một, chắc là anh sẽ chọn tuyển bốn, đúng không ?

Hùng im lặng. Đúng thế. Làm việc với sếp Hùng khá lâu, Vạn hiểu được một chân lí. Đó là muốn sếp chấp nhận giải pháp nào, phải bác giải pháp đó, coi là giải pháp đối chứng, chọn một giải pháp ngược lại. Thế nào sếp cũng bác cái chọn, chọn cái đối chứng.

Dự án thủy điện Phi Tô do một doanh nghiệp ngoài ngành làm chủ đầu tư. Hùng được mời làm chuyên gia cố vấn của dự án. Trung tâm tư vấn lập dự án trao đổi với Vạn. Vạn bảo Tắc, giám đốc tư vấn kiêm chủ nhiệm lập dự án :

- Sếp Hùng thẩm tra đề án các bạn, sẽ có nhiều vấn đề vướng mắc. Cái mấu chốt là bạn chọn phương án nào, phải tìm ra phương án đối chứng. Khi bảo vệ, ra công bảo vệ phương án đối chứng, bác bỏ phương án chọn, đảm bảo sếp sẽ bác phương án đối chứng và chọn đúng phương án mình định chọn.

Tắc kêu trời :

- Thế chẳng hóa ra ta chọn sai phương án. Mà sai phương án thì đề án đổ bể, phải làm lại.

- Biết thế nào được. Chắc chắn sếp phải áp đặt ý kiến mình vào đề án. Chủ đầu tư đang sùng bái sếp, tín nhiệm sếp. Đàng nào cũng phải làm lại. Trong hai cách, cách nào đạt được ý đồ là phải chọn. Các anh phải mất công một chút, làm hai phương án kỹ như nhau. Trong kết luận, ta lái theo cái ta không định chọn, phê phán cái ta định chọn. Khi hội đồng ngã theo ý kiến sếp, ta chỉnh sửa một chút là xong. Còn nếu ngược lại, sếp chấp thuận đúng cái mình chọn làm bình phong, ông sẽ xin nói lại đặc điểm từng phương án, nêu lên phân vân của tư vấn, và đặt lại vấn đề. Nhưng tôi tin là điều này không xảy ra.

Tắc nai lưng bắt anh em làm chi tiết hai phương án. Khi ra hội đồng, Tắc trình bày toàn bộ đề án, sau đó kết luận :

- Báo cáo hội đồng. Chúng tôi đã làm rõ hai phương án đường hầm và kênh lộ thiên. Ưu khuyết điểm của hai phương án đã rõ. Kênh có ưu điểm cho cột nước cao, thi công dễ dàng. Tuy nhiên, chiều dài kênh rất lớn, công tác quản lý vận hành khó khăn. Phương án hầm có chiều dài ngắn, làm việc an toàn, tin cậy, chi phí vận

hành thấp, nên tuy có giảm qui mô một ít, việc thực hiện dự án sẽ an toàn và tin cậy hơn. Do đó, kiến nghị chọn phương án đường hầm.

Sếp Hùng phát biểu đầu tiên :

- Tôi thấy tư vấn làm khá kỹ. Tuy nhiên, chọn phương án hầm là không thỏa đáng. Nó làm mất đi ba mươi phần trăm cột nước. Thi công hầm khó khăn, đòi hỏi kỹ thuật cao. Giá thành đắt. Theo tôi, ta chọn phương án kênh lộ thiên là thích hợp.

Cả hội đồng đều nêu ý kiến minh họa, tán đồng phương án kênh. Tác được phát biểu lần cuối :

- Chúng tôi băn khoăn rất nhiều, nên đã làm kỹ cả hai phương án. Qua ý kiến hội đồng, chúng tôi có cơ sở để yên tâm chọn phương án kênh. Chúng tôi sẽ chỉnh sửa đề án theo kết luận của hội đồng.

Sếp Hùng cười hồ hởi :

- Tư vấn làm thế là kỹ. Có điều chọn chưa đúng. Cần thuyết minh lại, chọn phương án kênh. Ngoài ra, xem xét hạ thấp dung tích hồ chứa, hạ thấp đập đến mức thấp nhất có thể, đỡ đền bù, di dân.

- Riêng cái đó, đề nghị hội đồng cho chọn theo tối ưu hóa chế độ làm việc. Đề án đã xem xét kỹ, đã hạ đập đến mức thấp nhất có thể được.

- Chưa thật thấp đâu. Tuy nhiên, vấn đề này để sang bước sau sẽ bàn lại.

Ra khỏi cuộc họp, Tác nắm tay Vạn :

- Tôi phục ông. Bái phục. Mẹo của ông hay lắm.

- Ông nên biết, sếp mình là tổ sư của nghề, là ông kiến thức. Nếu ý kiến sếp không được chấp nhận, đó ông thông qua được đề án.

Dự án thủy điện Mường Păng đang đến hồi gay cấn. Có nhiều phương án bậc thang, cuối cùng đưa về hai lựa chọn chính là

Mường Păng cao và Mường Păng thấp. Mường Păng cao là phương án hai bậc, trong đó, bậc dưới – Mường Păng có qui mô bốn ngàn mê-ga-oát. Mường Păng thấp là phương án ba bậc, trong đó, bậc Mường Păng có qui mô hai ngàn mê-ga-oát. Khi còn tại chức, Hùng thiên về lựa chọn Mường Păng cao, vì nó cho sản lượng lớn, kinh tế, thỏa mãn tốt nhu cầu điện đang tăng nhanh, cũng như yêu cầu cắt đỉnh lũ ở hạ lưu, một chỉ tiêu có tầm cỡ quốc gia.

Đề án chuẩn bị trình hội đồng thẩm tra. Vạn gặp Ngà, giám đốc tư vấn kiêm chủ nhiệm đề án, hỏi :

- Tôi biết các anh thống nhất chọn Mường Păng cao. Các tính toán chỉ đó là cách chọn hợp lý, kinh tế. Có điều các anh phải cảnh giác. Tôi sợ sếp Hùng sẽ bác phương án của các anh.

- Tại sao thế ?

- Anh còn lạ gì sếp. Sếp là ông kiến thức. Cái gì sếp cũng biết, nhất là lĩnh vực thủy điện, sếp là nhất. Vì thế, cứ đề án chọn cái này, sếp sẽ đưa ra lý lẽ để bác bỏ, chọn cái ngược lại. Tôi đã có kinh nghiệm về vấn đề này.

- Chuyện này lớn lắm, vượt ra ngoài quyền hạn của tôi. Cả ngành, cả cấp trên, cả hội đồng tư vấn đã thống nhất phương án. Tôi không thể làm khác được.

- Kể cũng khó thật. Tôi chỉ e là không đủ sức bảo vệ. Bản thân phương án Mường Păng cao cũng đã chứa đựng nhiều yếu tố bất định. Khi ra hội đồng, khó mà chứng minh đủ sức thuyết phục.

Hội đồng thẩm tra chia làm hai phe, là phe cao và phe thấp. Phe cao gồm cơ quan quản lý dự án, cấp chủ quản, cơ quan quản lý nước. Phe thấp do Hùng đứng ra vận động, gồm nhiều ngành quan trọng, trong đó có vấn đề an ninh và môi trường. Hùng đã sử dụng hai miếng đòn chí tử, đó là ảnh hưởng môi trường quá lớn và nhất là động đến an ninh biên giới. Đề án được trả về đề cơ quan chủ quản xem xét lại, với khuyến cáo nên bỏ phương án Mường Păng cao.

Vạn gặp Hùng ở hội nghị duyệt thiết kế kỹ thuật thủy điện Phi Tô. Hùng phát biểu rất gọn để kết thúc vấn đề :

- Phi Tô kết thúc ở đây được rồi. Phi Tô là dự án quá nhỏ so với Mường Păng. Tôi phải về để canh Mường Păng, kéo họ lại tìm cách níu kéo cái phương án cao thì hỏng việc.

Vạn cười :

- Sao lại hỏng việc? Việc của ai? Anh nghỉ hưu rồi, còn xăng xái thái quá làm gì. Giữa hai cái cao và thấp, mức hơn kém nhau là năm mươi, năm mươi, nghĩa là chọn cái nào cũng được. Có gì anh lo âu thế.

- Không được. Chân lý chỉ có một. Từ sâu thẳm trong suy nghĩ của tôi, Mường Păng phải là phương án thấp. Không thể chấp nhận phương án cao. Chấp nhận là có tội với con cháu mai sau.

- Nghe khi chưa nghỉ hưu, anh cũng ngả theo phe cao mà.

- Lúc đó khác, giờ khác ! Giờ có đủ thông tin và có khoảng cách để suy xét, thấy phương án cao không chấp nhận được. Mường Păng phải là phương án thấp thôi. Tôi phải về để canh giữ lấy phương án đó, nếu không, sẽ hỏng việc.

Vạn cười, trêu :

- Thật ra, anh chọn thấp vì công ti anh Ngà chọn cao. Tôi là anh Ngà, có lẽ tôi lý luận thiên về phương án thấp. Biết đâu lúc đó, anh lại ủng hộ phe cao. Thế là anh Ngà đạt được mục đích.

- Chân lý chỉ có một. Mường Păng phải phương án thấp.

Vạn cười, thấy Hùng đúng là ông kiến thức. Kiến thức phải bao trùm lên các vấn đề quyết định. Chưa biết là chọn Mường Păng thấp thì có lợi gì cho đất nước, nhưng trước hết phải minh chứng sếp Hùng đưa ra giải pháp bao giờ cũng chính xác. Đã là ông kiến thức, cái gì cũng phải biết, làm gì cũng phải đúng.

HIỆU TRƯỞNG GIỎI NGHỀ

Văn trải qua mười năm công tác văn phòng đảng ủy thị xã Yên Hải. Niềm say mê công tác làm Văn quên ngày tháng. Quên cả chuyện yêu đương. Thành ra ở tuổi băm rồi, vẫn phòng không lè bóng. Nhiều lúc suy nghĩ, thấy cuộc đời trôi nhanh, đường học vấn dở dang, đường tình duyên chưa bén rễ, cũng thấy thần thờ. Thôi thì phải kiếm cái bằng trước đã. Có bằng khắc có duyên. Thế là Văn xin đi học đại học.

Nhờ quá trình công tác và giới thiệu của tỉnh, Văn được đặc cách nhận vào trường đại học kỹ thuật. Bốn năm đèn sách quả là vất vả. Do đứng tuổi, ít nói, tâm lý với anh em, lại đã là cán bộ đảng của cấp tỉnh, nên sinh viên trong lớp vì nể, thầy cô thông cảm, quý mến. Nhờ thế, tuy kiến thức hổng nhiều, Văn vẫn có điểm trung bình, lên lớp đều đều và tốt nghiệp ra trường. Văn về nhận công tác giảng dạy trung học trạm nguồn điện.

Văn có ba tháng để chuẩn bị. Ngọc là tổ trưởng bộ môn, đích thân kèm cặp Văn từ việc tìm hiểu giáo trình, chuẩn bị bài giảng, soạn giáo án, đến phương pháp sư phạm, cách giảng bài, cách hỏi bài cho điểm, cách ra đề kiểm tra, đề thi, cách phụ đạo hướng dẫn ôn tập, chấm bài, chấm thi, thăm lớp, dự lớp. Trưởng ban Hồng rất chú ý đến Văn. Đó là đồng chí đảng viên lâu năm, lực lượng nòng cốt để xây dựng ban vững mạnh.

Về mặt ứng xử, Văn là người lịch lãm, từ tốn. Văn có nhiều kinh nghiệm hòa mình với anh em, quan hệ dân vận, quan hệ quần chúng. Cả tổ quay quần, quần quít bên Văn, để mặc tổ trưởng Ngọc đánh vật với công việc. Trong số đó, Hùng tỏ ra quan tâm đặc biệt đến “anh Văn”. Hùng là giáo vụ của bộ môn, trước là giáo sinh do Ngọc đào tạo. Cái ăn, chốn ở, công việc, đến cả tâm tư của Văn, Hùng đều quan tâm. Hùng thường tâm sự với anh em trong chi đoàn, ca tụng Văn là người có tích cách gương mẫu, độ lượng, tính

tình điềm đạm, cởi mở, luôn thông cảm, giúp đỡ anh em, ý thức tổ chức cao, tính đảng sâu sắc.

Có điều, về chuyên môn, Văn quá yếu. Năm kiến thức không vững, không cơ bản. Rất nhiều nội dung quan trọng Văn không hiểu. Ngọc mất nhiều công để giải thích, móc nối, hệ thống vấn đề cho Văn. Buổi lên lớp thử không đạt yêu cầu.

Văn gặp trưởng ban Hồng :

- Hiện nay tổ không căng giờ giảng. Anh đề cho tôi có thời gian chuẩn bị hết năm học đi, hay chí ít cũng hết học kỳ.

Ngừng lại nhìn Hồng, Văn có dáng dăm chiêu :

- Tôi thấy ban ta có nhiều đất bỏ không mà bữa cơm giáo viên thì quá đậm bạc. Nếu anh thấy được, tôi xin nhận phần phụ trách tăng gia cải thiện đời sống anh em.

Hồng nói :

- Hiện giờ giảng tổ ông Ngọc đảm đương được. Có điều anh vẫn phải dành tâm huyết cho việc chuẩn bị bài giảng và nghiệp vụ lên lớp. Có lẽ gần cuối học kỳ hai, anh lên lớp cỡ độ một tháng để quen. Đến năm học sau, anh sẽ phụ trách giảng cho một lớp. Còn về tăng gia, hết sức hoan nghênh. Do anh không quá bận, ban nhờ anh phụ trách cho khâu đó. Lưu ý anh là không vì công tác tăng gia mà sao nhãng việc chuẩn bị lên lớp.

Hồng mời Ngọc lên trao đổi. Ngọc vui vẻ chấp hành và đề nghị :

- Dù sao, chúng tôi vẫn giữ lịch mỗi tháng anh Văn lên lớp thử một lần. Tôi sợ kiến thức chuyên môn và sự phạm của anh Văn có nhiều khó khăn. Phải kiên trì bồi dưỡng.

Hồng triệu tập cuộc họp toàn ban :

- Chúng ta tăng gia mấy năm rồi mà hiệu quả chả được là bao. Nay đồng chí Văn có nhiều kinh nghiệm, có năng lực tổ chức,

ban giao cho phụ trách khâu này. Đề nghị toàn thể giáo viên tích cực hưởng ứng để có thể nâng cao chất lượng bữa ăn.

Văn nói :

- Các cụ đã dạy, có thực mới vực được đạo. Bữa ăn của thầy cô mình đạm bạc quá. Aên như thế, làm sao mà vực được giảng dạy. Mà tác đất, tác vàng. Ta có chùng này đất có thể tăng gia được. Phải tận dụng nó làm ra thịt, cá, trứng, mỡ, và trên hết là rau quả tươi ngon. Nó sẽ làm cho bữa ăn phong phú, đủ chất, và nhất là ngon miệng. Tôi chưa có kinh nghiệm gì hơn anh em. Có điều cần thực hiện bài bản, áp dụng kỹ thuật để thu được kết quả mong muốn. Cũng không cần nhiều thời gian. Tôi đề nghị lịch biểu như sau. Ta dành ra hai chủ nhật, chủ nhật này và chủ nhật sau để bắt đầu công việc. Ngày thường thì mỗi tổ chuyên môn phụ trách mỗi tuần hai lần. Tổ cơ sở thứ Hai, thứ Năm. Tổ động lực thứ Ba, thứ Sáu. Tổ điện thứ Tư, thứ Bảy. Chủ nhật này tập trung cuốc và đánh luống. Sau đó các tổ trộn phân, làm đất cho đến thứ bảy. Chủ nhật sau bắt đầu gieo hạt và trồng cây con. Tôi sẽ chuẩn bị hạt giống và cây giống. Sau đó, các tổ thực hiện chăm tưới theo lịch đã đưa ra.

Chi nghe Văn mô tả, mọi người đã thấy mê. Bữa ăn đầy cá thịt, trứng trắng, rau quả ngon lành như hiện ra trước mắt, làm nhiều người ứa nước miếng. Một chủ trương nghe thấy mát lòng, mát dạ.

Hùng thay mặt chi đoàn, phát biểu :

- Đoàn viên chúng ta hoan nghênh chủ trương của ban và ý tưởng vì tập thể của anh Văn. Tất cả đoàn viên nguyện đoàn kết xung quanh anh Văn, đưa chủ trương của ban đến kết quả mong muốn.

Tất cả vỗ tay rầm rộ.

Văn rất chú ý đến kỹ thuật làm vườn. Hướng dẫn anh em cách cuốc đất, đánh luống, để ải, bón phân. Hướng dẫn cách gieo hạt, cách trồng cây con. Hướng dẫn cách tưới sao cho vừa đủ nước mà cây tươi, hạt nảy đều.

Vườn của ban thay đổi từng ngày. Chiều chiều không khí ở khu tăng gia thật sôi nổi. Cây lên môn môn. Khi con giống bắt đầu đứng cây, bén rễ, Văn cho tháo nước ngâm ngập luống hai giờ, rồi tháo cạn. Sau đó bón thúc phân.

Kỹ thuật làm vườn thích hợp gây niềm đam mê, thích thú cho mọi người. Giáo viên hồ hởi tham gia, không còn bị gò bó. Chiều chiều, anh em tập trung ở vườn khá đông. Vừa chăm sóc cây, vừa chuyện trò vui vẻ.

Có điều chuyện tăng gia suôn sẻ bao nhiêu thì chuyện lên lớp của Văn lại bê bết bấy nhiêu. Văn đánh vật với kiến thức. Bài giảng soạn phần sau chệch phần trước, đoạn dưới vênh đoạn trên. Giáo án trình bày không mạch lạc, không hệ thống.

Các buổi lên lớp thử tiến hành mỗi tháng một lần. Mỗi lần là một gánh nặng cả cho người lên lớp, lẫn người dự giảng. Người lo lắng nhất là tổ trưởng Ngọc. Ngọc rất nể Văn, đã có tuổi, có thâm niên công tác, lại là đảng viên gương mẫu. Kiến thức Văn mất gốc, từ cấp hai, cấp ba. Thế nên chuyên môn không vững. Một lúc vừa ôn lại cái cũ, vừa truyền đạt nội dung mới về giảng bài, phương pháp sư phạm, Văn không tiếp thu được.

Một bữa Văn tâm sự với Ngọc :

- Tôi biết bạn lo cho tôi. Bạn muốn tôi cũng giỏi như bạn để lên lớp tốt, xây dựng tổ bộ môn tiên tiến. Bạn cứ thư thư cho tôi. Tôi cố lo cái vụ tăng gia cho xong và củng cố lại kiến thức cũ. Phần đầu cuối năm học này sẽ đầu vào đây. Tôi muốn bạn hiểu và thông cảm, giảm bớt tiến độ soạn bài và lên lớp thử cho tôi.

Hùng nêu ý kiến :

- Em thấy anh Văn có phương pháp làm việc, có tác phong quần chúng tốt. Hai điểm này anh hơn hẳn chúng ta. Chắc chắn anh sẽ lên lớp tốt hơn chúng ta. Đề nghị anh Ngọc nên có sự ưu ái, giúp đỡ anh Văn sao cho có hiệu quả.

Ngọc nhìn Hùng, không nói gì. Sau đó đi gặp Hồng trao đổi. Hồng bảo :

- Ông Văn yếu về chuyên môn. Có lẽ bồi dưỡng ông ấy theo hướng cán bộ quản lý tốt hơn. Tôi đã báo cáo chuyện này với trường. Trường đã đồng ý về nguyên tắc và giao cho ban tự thu xếp.

- Làm cán bộ quản lý ở đây, trước hết vẫn qua giảng dạy thì mới tốt. Mình chưa giảng bài bao giờ mà quản giáo viên, sợ là anh em không phục. Tôi biết anh Văn làm công tác quần chúng tốt, được lòng mọi người. Có điều, nếu thế, sẽ gây tâm lý coi thường nghiệp vụ giảng dạy, hoạt động cơ bản của nhà trường, yếu tố quyết định sự thành bại của công tác đào tạo.

- Tôi hiểu ý ông. Ông Văn vẫn phải lên lớp. Lên ít thôi. Ông chọn ra một chương trình nhẹ nhàng, đơn giản, phù hợp với trình độ và năng lực ông ấy, bồi dưỡng ông ấy đến hết năm học. Bắt đầu năm học mới, ông ấy sẽ giảng môn mới ở hai lớp, số giờ không quá ba tiết một tuần cho mỗi lớp. Làm thế được chứ?

- Nếu ban quyết thế, chúng tôi chấp hành. Có lẽ đề ông Văn phụ trách môn *kỹ thuật an toàn*. Đó là môn chung chung về lý thuyết, khá cụ thể và đơn giản về áp dụng, chắc phù hợp với ông ấy. Nếu môn này mà không đảm nhiệm được thì đến phải xếp nghề giảng dạy lại thôi.

Công việc tiến triển thuận lợi. Vườn rau xanh tốt, cho thu hoạch đều đều. Rau quả đủ cấp cho bếp ăn, còn một phần đem ra chợ bán, đổi lấy thịt, cá, trứng, mỡ. Bữa cơm nhà giáo được cải thiện rõ rệt. Cả ban phấn khởi, càng tham gia tích cực vào việc chăm sóc vườn rau. Văn bắt đầu công việc chăn nuôi. Trước là nuôi gà. Sau là nuôi lợn. Cái ăn một phần từ nồi nước vo gạo, cơm cháy, cơm canh thừa. Phần mua thêm không nhiều. Đàn gà và lợn lớn nhanh, cho thu hoạch khá.

Văn tiếp thu môn kỹ thuật an toàn khá thuận lợi. Kiến thức khá cụ thể, dễ nắm bắt, dễ diễn đạt. Các buổi bình giảng tiến bộ rõ

rệt. Văn tự tin soạn bài, soạn giáo án, lên bục giảng bài. Gần cuối khóa, Ngọc bố trí Văn lên lớp hai buổi. Nhìn chung là đạt yêu cầu.

Kết thúc buổi dự giảng, Hùng nói :

- Em biết ngay mà. Nhất định anh Văn sẽ giảng dạy tốt. Dù gian khó thế nào, anh cũng kiên trì làm bằng được. Đúng là tấm gương cho chúng em học tập.

Cả bộ môn nhìn Hùng, nhìn Văn, nhìn Ngọc, không ai nói gì. Ngọc bảo :

- Anh Văn lên lớp thành công, đó là cái vui của bộ môn ta. Chúng ta đã giải được bài toán khó. Đó cũng biểu hiện cố gắng phi thường của anh Văn. Ngoài ra, còn có sự thông cảm và động viên của cậu Hùng nữa. Sự động viên ấy quan trọng lắm.

Cả tổ nhìn Hùng, cười. Mà quan trọng thật. Tuần sau, Hùng được vào diện đối tượng đặc biệt để kết nạp đảng.

Kết thúc khóa học, không khí ở ban rất phấn khởi. Thành tích giảng dạy, học tập là tốt. Công tác tăng gia cải thiện đời sống vào loại xuất sắc. Văn được bầu là cá nhân đặc biệt xuất sắc.

Hôm tổng kết cũng là hôm công bố quyết định Văn được bổ nhiệm phó trưởng ban, phụ trách công tác tư tưởng và đời sống.

Ngọc bắt tay chúc mừng :

- Chúc mừng anh đã vượt qua được thử thách của người thầy giáo chuyên ngành. Giờ anh lên cán bộ phụ trách, có điều kiện để phát huy năng lực sở trường.

- Cũng chẳng có gì lớn. Mình cảm ơn các bạn đã thông cảm, không thúc ép mình. Được như vậy là nhờ công sức của bộ môn, nhất là của tổ trưởng. Chúng ta còn nhiều việc phải làm. Rất mong các bạn tiếp tục cộng tác với tôi.

Hùng đứng sau Văn, nói to :

- Anh Văn lên phó ban, thế là cả ban được hưởng lợi. Anh giỏi tổ chức, giỏi chỉ đạo công việc. Giờ công tác giảng dạy anh đã làm chủ được. Thế là vừa hồng, vừa chuyên. Thế là vừa lãnh đạo tốt, vừa vận động quần chúng tốt. Chúng ta phải học tập. Nhà trường thật sáng suốt.

Do Văn bận rộn với chức danh mới, môn kỹ thuật an toàn Ngọc nhận lại và giao cho Hùng đảm nhiệm.

Giữa năm, Hồng được rút về trường tăng cường cho ban giám hiệu, phụ trách phòng giáo vụ. Văn được bổ nhiệm trưởng ban. Văn rút Hùng lên phụ trách giáo vụ ban.

Văn có phó giúp việc là Hiền. Hiền làm phó ban từ lúc ban thành lập. Công tác chuyên môn, nghiệp vụ, Hiền đảm đương thay trưởng ban. Trưởng ban lo công tác tư tưởng, đối ngoại và tăng gia sản xuất, nâng cao đời sống giáo viên. Công tác giảng dạy, phương pháp sư phạm, hoạt động giảng dạy, học tập, Văn nắm chung chung, không đi sâu vào một khía cạnh cụ thể nào. Anh em quý mến Văn do được chăm lo đời sống. Nhờ thế, công việc của ban khá trôi chảy.

Chiến tranh phá hoại kết thúc. Nhà trường tập trung về một đầu mối. Do hậu quả cuộc chiến, trường có quá nhiều vấn đề phải giải quyết. Một trong những việc cấp bách là đời sống giáo viên, công nhân viên quá thấp. Văn được rút về làm hiệu phó phụ trách công tác tư tưởng và đời sống.

Những kinh nghiệm đã có qua hai năm ở ban, Văn làm tốt công tác quần chúng. Công tác tăng gia cũng được đẩy mạnh. Tuy nhiên, do số cán bộ công nhân viên khá đông, nên mức độ đời sống được nâng lên không mỹ mãn như thời ở ban. Dầu sao, nhân viên cũng thấy được hiệu quả của công việc do hiệu phó Văn phụ trách.

Ở cương vị mới, Văn quan tâm đến hoạt động chung chung của trường. Văn hết sức tránh những vấn đề chuyên môn như nghiệp vụ giảng dạy, phương pháp sư phạm, công tác giáo vụ.

Một bữa Văn dự buổi thi vấn đáp môn toán. Sinh, giáo viên bộ môn hỏi học sinh :

- Em tìm ra biệt số là âm bốn. Tại sao không khai phương để tính nghiệm của phương trình bậc hai?

Học sinh im lặng nhìn thầy, nhìn Văn. Văn bảo :

- Em khai phương âm bốn, được âm hai, thay vào công thức mà tính nghiệm. Cứ bình tĩnh suy nghĩ để trả bài, sẽ có điểm tốt.

Học sinh vẫn im lặng. Sinh cho học sinh về, và cho điểm khá. Văn bảo :

- Học yếu thế, căn bậc hai của âm bốn cũng không tính được. Chỉ nên cho trung bình yếu thôi. Cho khá làm sao được.

Sinh im lặng, chữa lại điểm. Thầy biết nói sao trong tình cảnh trớ trêu đó. Ai cũng hiểu, số âm không có căn bậc hai. Chỉ có thầy hiệu phó không hiểu. Nghĩ thương cho cậu học sinh không may gặp đúng lúc có mặt hiệu phó để trả bài.

Uy tín của Văn ngày càng cao. Một số giáo viên hay xâm xì về chuyên thầy dốt chuyên môn, chẳng tưởng công tác giảng dạy. Có điều, ồi anh giỏi chuyên môn, tài lên lớp, mà cả đời có nên com cháo gì đâu. Khi hiệu trưởng nghỉ hưu, Văn được đề bạt thay thế.

Ở cương vị hiệu trưởng, Văn cảm thấy mình có một điểm yếu. Đó là kinh nghiệm giảng dạy, nghiệp vụ truyền thụ kiến thức, phương pháp sư phạm. Cái này hết sức cần thiết cho vai trò lãnh đạo, quản lý của hiệu trưởng.

Một bữa, Văn mời Ngọc, tổ trưởng bộ môn, lên trao đổi. Văn nói :

- Bạn là một giáo viên giỏi, chuyên môn vững, nghiệp vụ sâu, phương pháp giảng dạy rất hiệu quả, được học sinh yêu quý và tín nhiệm. Tôi muốn bạn viết một tài liệu về nghiệp vụ giảng dạy. Bạn có kinh nghiệm năm năm tổ chức phong trào dạy giỏi, chắc là tài liệu có chất lượng, thiết thực.

Ngọc cười, hỏi :

- Anh cần tài liệu ấy làm gì. Bây giờ anh có phải lên lớp đâu. Có vấn đề gì khó, cứ bảo hiệu phó giúp là được.

Hiệu phó giờ là Hồng. Văn xưa tay, bảo :

- Ấy không được. Ông Hồng không nhiều kinh nghiệm giảng dạy như bạn. Trước hết kinh nghiệm của bạn rất quý ! Cần phổ biến cho mọi người. Sau nữa, tôi đang có một số chủ trương cải tiến công tác giảng dạy. Tôi muốn thông qua các thầy giáo có nhiều kinh nghiệm để làm cơ sở cho việc cải tiến. Việc này có ý nghĩa lắm.

- Sao không giao cho hiệu phó làm giúp, cùng lắm là bắt cậu Hùng, trưởng phòng giáo vụ thực hiện. Ông chỉ duyệt thôi, có được không ?

- Hiệu phó có làm cũng phải dựa vào các bạn, dựa vào tập thể. Tôi muốn nhân dịp này, phải đi sâu vào nghiệp vụ giảng dạy, khâu then chốt của nhà trường, nên tôi muốn trực tiếp nắm vấn đề. Mong là bạn hết sức cộng tác. Còn cậu Hùng chỉ quen công việc sự vụ thôi. Năng lực chuyên môn của cậu ấy sao theo được các bạn.

Không hiểu Văn đi sâu ra sao, nhưng bản đề án cải tiến nghiệp vụ giảng dạy được phổ biến vẫn chỉ mang tính chung chung, hình thức. Tài liệu do Ngọc và một số giáo viên có kinh nghiệm viết ra, không thấy thể hiện. Ngọc tìm Văn, bảo :

- Đề án của ông nhìn chung có vẻ là cải tiến. Tuy nhiên, lý luận chưa đủ sức thuyết phục. Định hướng quá chung chung. Giải pháp chưa cụ thể. Tính thực tiễn hướng dẫn công việc chưa có. Sợ là không thực hiện được.

- Tôi đã đọc kỹ tài liệu các bạn viết, giao cho cậu Hùng tổng hợp lại trong bản đề án. Bản đề án đã được cấp trên góp ý, khen mạnh dạn, có sức thuyết phục, có tác dụng thiết thực, và đã được thông qua.

Ngọc nhìn Văn hồi lâu, đoán đo :

- Anh biết tính tôi rồi. Tôi say mê giảng dạy, miệt mài nghiên cứu phương pháp truyền thụ kiến thức sao cho hiệu quả, tìm cách truyền cảm lòng say mê khoa học công nghệ cho các em học sinh. Tôi luôn luôn mong mỗi đóng góp tâm huyết và kinh nghiệm của mình cho công tác đào tạo lực lượng kỹ thuật phục vụ sự nghiệp phát triển đất nước. Có điều, cách suy nghĩ và cách làm của tôi không phù hợp với môi trường này. Ở đây, chỉ cần những người như anh, hoặc như cậu Hùng thôi. Vì thế, với tình cảm bạn bè năm năm qua, tôi đề nghị anh cho tôi chuyển công tác. Điều đó tốt cho anh, cho tôi, và cho cả cậu Hùng nữa.

- Sao thế được? Nhà trường đang rất cần thế hệ thầy giáo giàu tâm huyết với nghề, giàu kinh nghiệm giảng dạy của các bạn. Rất mong bạn tiếp tục gắn bó với trường.

- Anh biết đấy. Chúng tôi gắn bó với trường cả chục năm rồi. Chúng tôi có hoài bão. Có điều, hoài bão đó giờ trở nên lạc lõng. Có ở lại cũng chẳng giúp được gì nhiều, lại gây trở ngại cho anh và những người như cậu Hùng.

Ngọc đi rồi, Hồng cũng chuyển về quê. Sinh nói lời tạm biệt. Một số giáo viên kỳ cựu cũng theo gót. Nhà trường tiếp tục công tác cải tiến. Tuy nhiên, chất lượng đào tạo lại có vẻ kém đi,

Bản đề án triển khai qua một học kỳ thi trường nhận được quyết định giải thể. Lý do đưa ra là cán bộ kỹ thuật do trường cung cấp giờ đã đủ. Với lại, cần cân đối lại ngành nghề. Cần dừng đào tạo một thời gian.

Nhà trường chấm dứt tuyển sinh. Số đang học dở dang chuyển sang trường bạn. Số cán bộ công nhân viên được chọn hoặc về xí nghiệp sản xuất, hoặc sang trường bạn giảng dạy.

Riêng Văn được rút về bộ để theo dõi nghiệp vụ sư phạm của các trường trực thuộc, còn Hùng làm đào tạo giáo sinh.

MỘT PHÚ LỖ LÂM

Buổi thi cuối cùng của Loan đã kết thúc. Loan đi xe đạp về đến nhà thấy công an đứng đầy ở cửa. Người trong khu tập thể kéo đến đông đúc. Có tiếng khóc gọi con của bà Hà. Loan hốt hoảng, gửi vội chiếc xe chỗ bà hàng nước, chạy về nhà. Anh công an canh chừng phía trước, yêu cầu Loan xuất trình chứng minh thư, thì Cúc, mẹ Loan, bảo :

- Cháu là con gái lớn của tôi. Anh để cháu vào nhà.

Loan hỏi mẹ :

- Có chuyện gì thế ?

Cúc kéo con vào nhà, đóng cửa lại, ngó nghiêng rồi nói :

- Nhà bác Lạc bị kẻ gian vào trộm lộn. Có mình em Vọng ở nhà, bị nó bóp cổ đến chết. Chúng lục tung đồ đạc. Không biết mất những gì. Công an đang khám nghiệm và điều tra hiện trường.

Loan nghe nói, chết lặng người. Vọng là cậu trai ngoan, học lớp mười hai, đang chuẩn bị thi vào đại học. Nghĩ tình cảnh bác Lạc, Loan rơi nước mắt.

Khi Long, bố của Loan, về đến nhà thì vừa lúc bên khám nghiệm đã xong. Vợ chồng Long sang thăm gia đình ông Lạc. Thi thể Vọng đã được khâm niệm, chờ áo quan đang nhờ người đi mua.

Thấy vợ chồng Long, Hà òa lên khóc nức nở. Lạc hai mắt đỏ ngầu, mờ ngời. Long lặng nhìn cháu Vọng, nhìn vợ chồng Lạc :

- Anh định lúc nào đưa cháu ? Có manh mối gì về kẻ ác chưa?

- Có lẽ ngày mai tôi đưa cháu về quê mẹ cháu. Thu xếp xong lúc nào thì đi lúc đó. Các anh công an đang điều tra. Chưa có manh mối nào cả.

- Anh xem có việc gì để tôi giúp một tay.

- Thế thì hay quá. Nhờ anh thay tôi, bảo ban, thu xếp công việc. Chốc nữa có vợ chồng cậu em nhà tôi về đây. Anh bàn với cậu vợ ấy về việc của cháu. Tôi bây giờ đầu óc mụ mẫm hết cả, chả biết lo toan, thu xếp được việc gì đâu.

Lạc và Long gắn bó với nhau trên công trường nhà máy Sơn Giang. Đó là công trình vĩ đại, công trình thế kỷ. Lặn lội mười năm trên mặt trận xây dựng, ở cương vị giám đốc và phó giám đốc ban quản lý, Lạc và Long có bao nhiêu kỷ niệm buồn vui. Lạc vợ mất sớm, đi bước nữa với cô Hà, đã có một con gái lên năm, tên là Yên. Lạc và Hà có với nhau một con trai, là Vọng. Đó là niềm vui, niềm hy vọng của tuổi xế chiều. Khi hoàn thành xây dựng Sơn Giang, Lạc đã quá cái tuổi tri thiên mệnh. Cấp trên thông cảm, điều Lạc về thành phố, nhận chức cố vấn cấp cao.

Long thì được về đường gia thất. Một vợ, một gái và một trai. Con gái tên Loan. Con trai tên Phụng. Có điều trùng hợp là Loan và Hà cùng tuổi, còn Phụng và Vọng cũng cùng tuổi. Nhà ở công trường hai gia đình cạnh nhau, nên bọn trẻ chơi với nhau rất thân.

Kết thúc công trình, Long ở lại làm giám đốc nhà máy. Cấp trên phân cho Long một căn hộ ở thành phố, cạnh nhà Lạc. Long đưa vợ con về đây, còn mình ở lại nhà máy. Chiều thứ sáu đánh xe mã hồi thành phố. Sớm thứ hai trực chỉ Sơn Giang sớm.

Loan, con gái Long, đang là sinh viên năm thứ ba trường đại học ngoại thương. Loan là cô gái mảnh mai. Tính nết hiền dịu, nhưng quyết đoán. Loan chăm việc nhà. Học hành vào loại khá. Loan thi đậu đại học hoàn toàn nhờ vào chính sức mình. Vì thế, vợ chồng Long rất yêu quý con gái. Công việc nhà, mẹ Loan hầu như để Loan tự lo liệu.

Suốt năm ba học đại học, Loan có một vài mối tình. Đó là các mối tình thơ mộng, lãng mạn, nhưng cũng chỉ thoáng qua, như

hương thơm hoa bưởi, loáng thoáng bên thềm rồi tan biến theo gió sớm.

Ở năm thứ ba, Loan có những thay đổi, tuy không rõ nét, nhưng bằng trực giác mãnh cảm của người mẹ, Cúc, vợ Long, đã cảm thấy. Một tối thứ bảy, Cúc nói với chồng :

- Con Loan nhà mình dạo này có cái gì đó, rất khác lạ. Nó ít cười mở hơn. Đôi khi nó tư lự, lơ đãng đâu đâu. Tôi đề là nó đang vướng vào một câu chuyện bất nó phải suy nghĩ nhiều lắm.

- Thế sao bà không hỏi nó. Mẹ con đàn bà con gái dễ nói chuyện hơn.

- Nó là đứa con ngoan, sống nặng về nội tâm. Tôi muốn đề nó tự nói thì hay hơn.

- Tốt nhất là mẹ con tâm sự với nhau.

Một bữa, nhân Phụng đi học nhóm, ở nhà có hai mẹ con, Cúc bảo Loan ngồi để hỏi chuyện :

- Việc học hành của con có gì trắc trở không ?

Loan nhìn mẹ :

- Con vẫn học bình thường. Điểm kiểm tra và thi đều đạt yêu cầu. Không phải thi lại môn nào.

Cúc nhìn con đắn đo :

- Mẹ cảm thấy hình như con có tâm sự gì đó khó nói. Từ bé đến giờ con chưa giấu mẹ chuyện của con. Bây giờ chắc có chuyện gì hệ trọng lắm. Mẹ thấy con có dáng tư lự nhiều. Chắc con suy nghĩ mông lung lắm phải không ?

Loan im lặng hồi lâu. Cúc nhìn con, không nói gì. Cuối cùng, Loan nói :

- Con không định giầu mẹ. Chỉ có điều nói sớm hay muộn thôi. Nay mẹ đã thấy, con phải thưa lại để mẹ hay. Có điều, mẹ khoan nói với bố vợ. Được không ?

- Chuyện gì, thì con cứ nói đi. Nếu con muốn mẹ nói lại với bố thì mẹ nói. Bằng không thì thôi.

- Mẹ biết đấy, con ngoài hai mươi rồi. Cũng phải nghĩ đến chuyện riêng tư. Có nhiều người đến với con, trong đó có anh Hùng. Chúng con cảm thấy hợp nhau. Anh ấy quê ở miền trong, hơn con ba tuổi. Người cao ráo, khỏe mạnh. Tính cách hơi mạnh mẽ, sôi nổi. Chúng con quen nhau từ kỳ nghỉ hè vừa rồi ở Sầm Sơn. Anh ấy cũng nghỉ mát ở đó. Bữa tắm biển, con bị sặc nước ở ngoài xa, được anh ấy dìu vào bờ, thế là quen nhau.

- Nếu chúng mày hợp nhau là được rồi. Có gì phải băn khoăn.

- Mẹ ạ, có nhiều điều khó nói lắm ! Bố con không thích người miền trong. Như bác Lạc đấy, tuy là bạn, nhưng bố nhận xét tính cách, bảo dân miền trong nặng nề tính toán, tính cách quá quyết liệt, ít cởi mở, lại có vẻ thâm nho. Những người như thế nên ít quan hệ. Tốt nhất là kính nhi viễn chi. Anh Hùng lại là dân miền trong chính gốc. Hiện anh ấy lại chưa có nghề nghiệp ổn định. Văn hóa chưa hết cấp ba. Giờ đang làm tiếp thị cho hãng bột giặt Hai trong một. Nói ra sợ cả mẹ và bố đều không chấp nhận. Vì thế, con rất khó xử, băn khoăn, suy nghĩ. Tình cảm thì thấy không thể xa nhau được. Lý trí lại đắn vặt sao không dứt khoát cho xong. Thật là khó nghĩ.

Cúc cũng đâm nghĩ ngợi. Cảnh này là cô cậu đã phải lòng nhau. Tình yêu đang say đắm. Bất chấp tương lai. Cái xuất xứ miền trong có thể bỏ qua được, nhưng trình độ chồng kém vợ là dễ đổ bể hôn nhân lắm. Giờ đang yêu nhau, chỉ thấy hợp nhau, cần nhau, không thể thiếu nhau. Khi đã là vợ chồng rồi mới nảy sinh bất hòa, thậm chí mâu thuẫn gay gắt.

Cúc thấy khó xử. Bảo con thôi, chắc là không được. Mà chấp nhận, sợ khó thuyết phục được chồng. Hơn nữa, lại lo cho tương lai cuộc hôn nhân không xác định. Cúc nhìn con thông cảm :

- Mẹ cũng thấy khó xử. Hay là con bảo nó phấn đấu vào đại học. Có thể cưới nhau khi con đã tốt nghiệp hoặc sau khi nó tốt nghiệp, càng tốt. Tình yêu có thời gian thử thách, cũng hay.

Loan ôm chặt hai vai mẹ :

- Con cảm ơn mẹ. Con sẽ thuyết phục anh Hùng đi học và thi vào đại học. Mẹ khoan nói với bố nhé !

- Để mẹ thử thăm dò bố con xem sao. Nếu thấy thuận tiện, mẹ sẽ thuyết phục ông ấy chuyện của con.

Chiều thứ bảy, cơm nước xong, Cúc cùng chồng ngồi xem ti vi. Long hỏi :

- Bà đã hỏi chuyện con Loan chưa ?

- Tôi hỏi rồi, cũng không có gì quan trọng lắm.

Ngừng một lúc, Cúc hỏi :

- Ông hay kể chuyện người miền trong có cá tính riêng, khó gần. Tôi thấy ông Lạc cũng được đấy chứ ?

Long nhìn vợ, dứ dứ tay :

- Bà giấu đầu hở đuôi. Có phải con Loan có người yêu sinh ra ở miền trong phải không ?

Cúc cười :

- Chịu ông đoán giỏi. Bạn con Loan người Đà Nẵng. Tuy thế, nó nói tiếng cũng dễ nghe. Tính tình có vẻ gần với dân miền Bắc mình.

- Bà đã gặp chưa mà rành rẽ thế ?

- Thì nghe con Loan kể. Chưa có ý kiến của ông, tôi sao dám bảo nó đến nhà.

- Nó làm nghề gì ?
- Tiếp thị cho hãng bột giặt Hai trong một.
- Trình độ học lực ra sao ?
- Nó học cấp ba. Đang phấn đấu vào đại học.

Long nhìn vợ, cái nhìn đầy tư lự và không nói gì.

Sau đó một tuần, Long bảo vợ :

- Bà cứ bảo con Loan dẫn bạn trai về giới thiệu.
- Ông cũng chấp nhận thằng Hùng à? Thế là tôi cất được gánh nặng. Tôi lo suốt cả tuần nay. Thấy con gái bần thần mà tôi nẫu cả ruột.

- Bà nói thế, tôi đã đoán được tám chín phần. Tôi cũng như bà, phải cân nhắc suốt cả tuần mới đi tới quyết định.

Buổi tiếp kiến gia đình Loan của Hùng diễn ra khá vui vẻ. Hùng hoạt bát. Tác phong có vẻ chín chắn, đứng đắn, rất được lòng vợ chồng Long. Cúc bảo riêng với Hùng :

- Bác nghe em Loan nói anh đang phấn đấu thi vào đại học. Thực ra, anh đã có nghề. Có điều, lấy được bằng đại học thì nghề mình mới vững. Và cũng là cái gương cho con cái sau này.

- Cám ơn hai bác. Con đã hứa với Loan, chỉ khi vào được đại học, mới tính chuyện cưới nhau.

Khi tiễn Hùng ra về, qua nhà ông Lạc, Loan giới thiệu :

- Đây là nhà bác Lạc, cổ vấn cấp cao. Trước đây, bác là giám đốc ban quản lý nhà máy Sơn Giang, bố em là phó. Bác cũng có một chị và một em trai, giống như nhà em vậy.

Hùng ngắm nghía căn hộ, khen :

- Căn hộ rộng rãi, lại kín đáo. Chắc ông bà này giàu lắm nhỉ. Giám đốc ban quản lý công trình đồ sộ trong cả chục năm trời. Tiền tiêu không hết được.

Loan bảo :

- Em cũng không biết. Cứ như bố em, chả thấy ông có tiền. Thật đấy !

Hùng nhìn Loan, nắm chặt tay và không nói gì.

Thắm thoát đã đến kỳ thi hết năm và chuẩn bị nghỉ hè. Hùng đã thi xong cấp ba bỏ túc văn hóa. Hùng thu xếp về quê trước để đón Loan hè vào thăm. Buổi chia tay thật là quyến luyến.

Sau khi đưa Vọng đi an táng tại quê mẹ, vợ chồng Long về đến nhà đã thấy công an chờ:

- Tôi tự giới thiệu, tên An, thiếu tá công an điều tra xét hỏi tội phạm hình sự. Chúng tôi được giao thụ lý hồ sơ vụ em Vọng. Để thu thập thông tin cần cho cuộc điều tra, có vài điều cần hỏi ông bà. Xin ông bà vui lòng trả lời chính xác, đúng sự thực. Buổi nói chuyện được ghi âm.

An để máy thu ngay trước mặt, thử mức thu. Long nói :

- Chúng tôi rất sẵn sàng. Xin mời anh cứ tự nhiên.

- Ông với ông Lạc trước đây cùng công tác phải không ?

- Chúng tôi làm cùng nhau mười năm ở công trình Sơn Giang.

- Sao ông và ông Lạc lại trở thành hàng xóm của nhau ở đây ? Thời gian ở đây là bao lâu ?

- Đây là do cấp trên phân cho hai gia đình. Chúng tôi ở đây được ba năm rồi.

- Ông bà có mấy con. Các em làm gì ?

- Chúng tôi có cháu Loan, con gái, học năm thứ ba đại học ngoại thương. Cháu trai, tên Phụng học lớp mười hai, cùng tuổi với cháu Vọng.

- Ngoài ông bà và hai em, còn ai cùng ở với gia đình ?

- Chỉ có bốn người thế thôi.

- Có ai hay vào ra nhà ta.

- Bạn bè, họ hàng cũng thi thoảng đến, vì tôi công tác ở Sơn Giang, chỉ thứ bảy, chủ nhật mới có nhà.

- Hình như có anh thanh niên tên Hùng thỉnh thoảng có đến đây, đúng không?

- Có, đấy là bạn cháu Loan. Thỉnh thoảng Hùng có đến chơi gia đình.

Cúc nói :

- Cháu Hùng hôm kia có lại đây, chào gia đình tôi để về quê ở Đà Nẵng.

An rút ra hai tấm ảnh ở túi áo ngực chìa cho vợ chồng Long xem, rồi hỏi :

- Trong hai tấm ảnh này, hai bác có nhận ra người quen không ?

Cả Long và Cúc cùng ồ lên. Cúc chỉ một tấm ảnh, nói :

- Đây là cháu Hùng. Người kia tôi không biết.

An cất hai tấm ảnh, ghi vào biên bản, đọc lại cho vợ chồng Long nghe và đề nghị ký. Long hỏi :

- Hùng người ở trong cái tấm ảnh có liên quan đến vụ án phải không ?

An nhìn Cúc và Long, nói chậm rãi :

- Đó là hai trong số mấy nghi can của vụ án.

Cúc hốt hoảng nói :

- Cháu Hùng hiền lành và tốt tính lắm. Cháu không thể là nghi can được.

- Chúng tôi cũng mong như thế. Tuy nhiên, chúng có mới có tiếng nói quyết định. Chúng tôi đang đi tìm chứng cứ.

Tiền An về rồi, Long hỏi Phụng :

- Chị Loan đâu ?

- Chị đi từ chiều, chưa thấy về.

Nhận tin bạn của Hùng báo, Loan vội vàng phóng xe đến trại giam. Phải khó khăn lắm. Loan mới gặp được Hùng. Sắc mặt Hùng phờ phạc. Thấy Loan, Hùng cúi mặt xuống :

- Anh có lỗi. Anh xin lỗi em !

Loan tái mặt, hỏi :

- Sao anh nên nông nổi này! Ai xúi bậy anh?

Hùng vẫn cúi mặt. Loan nhìn Hùng, nước mắt lưng tròng. Hùng cố ngẩng lên nhìn người yêu :

- Anh có lỗi. Anh thấy mình quá nghèo. Anh lại rất yêu em. Anh không muốn em buồn khi đến thăm quê anh. Thế là anh tính chuyện liêu. Anh định chỉ làm duy nhất một lần trong đời. Giờ đến nông nổi này. Anh để em toàn quyền quyết định. Anh trả lại tự do cho em. Em không nên yêu anh nữa. Coi như chúng ta chưa bao giờ quen nhau. Chưa bao giờ quen nhau! Em hiểu không ?

Hùng la lên.

Một hồi lâu. Anh công an trực báo hết giờ. Loan nhìn Hùng qua làn nước mắt :

- Tình cảm em dành cho anh không có gì thay đổi. Chắc là do số mệnh của hai ta. Em muốn anh bình tâm để suy xét vấn đề, để có cách ứng xử tốt nhất. Nhất là em lúc nào cũng nghĩ đến anh, lúc nào cũng ở cạnh anh.

- Cám ơn em ! Vĩnh biệt.

Đến lượt Hùng rơi lệ nhìn bóng Loan khuất dần.

Vụ án được tường thuật trên các tờ báo phát hành các ngày sau đó. Thì ra Hùng cần tiền để về quê chuẩn bị đón bạn gái. Hùng đi lại nhiều lần, để ý quan sát kỹ nhà ông Lạc. Hùng nắm được qui luật là ban ngày, cả nhà ông Lạc đi làm, các con đi học. Nhà khóa cửa. Hùng bẻ khóa cửa vào định bụng kiếm một món khá khá rồi chuồn. Bất đồ Hùng thấy đèn trong phòng sáng, nhìn vào, thấy Vọng đang ngồi học. Hùng đẩy cửa bước vào. Vọng giật mình quay lại bị Hùng khóa chặt người, dùng tay chèn họng cho đến khi Vọng tắt thở. Hùng kéo Vọng đặt lên giường, chum chặn kín, rồi ra mở khóa tủ lục lọi. Hùng lấy được đôi hoa tai, hai chiếc nhẫn, với khoảng năm triệu đồng. Trước khi tẩu thoát, Hùng cố xóa dấu vết của mình. Có điều vân tay mở cửa, mở tủ, vân tay trên người Vọng, Hùng không thể xóa được. Nhờ dấu vân tay đó, công an nhanh chóng tìm ra thủ phạm.

Loan về nhà trong dáng bơ phờ, đờ đẫn. Long và Cúc nhìn con, lòng đau như rát muối. Cúc diu con vào phòng. Loan ôm chặt mẹ nước nỡ. Long nhìn hai mẹ con, bảo :

- Sự việc đã đến nỗi này, phải cố dần đi. Con phải lấy can đảm vượt qua. Mẹ nó cố an ủi con. Bố không trách cứ con. Chuyện vợ chồng bác Lạc và em Vọng để bố mẹ thu xếp. Con không phải áy náy về chuyện đó. Hãy cố quên đi quá khứ. Tập trung vào học tập. Với lại, con phải giúp bố kèm em Phụng ôn thi vào đại học nữa chứ.

Loan òa lên nước nỡ :

- Bố mẹ tha tội bất hiếu cho con. Kiếp này con phụ công cha mẹ. Con xin nhận tội và xin để kiếp sau sẽ đền đáp công ơn dưỡng dục.

Loan xỉu đi.

Cúc đặt con lên giường, xoa đầu, đắp chăn, vỗ về cho Loan nằm yên. Chị quay ra bảo chồng :

- Thì ông cứ ra ngoài đi. có lẽ ông nên sang nhà bác Lạc, có lời với hai bác ấy.

Hai ông gặp nhau. Nhìn nhau và im lặng. Hà rót nước mời khách, rồi lui vào phòng riêng, hai mắt đỏ hoe. Lạc phá tan bầu không khí nặng nề :

- Anh khỏi nói gì. Nhìn bộ dạng anh, tôi đã hiểu tất cả. Vợ chồng tôi không trách móc gì anh chị. Cả con Loan nữa. Chắc bây giờ nó khổ lắm. Anh bảo nó là vợ chồng tôi thương nó, hiểu cái khổ của nó. Mong nó vượt qua cơn sốc này. Thế là anh chị mừng. Vợ chồng tôi cũng mừng. Cháu Vọng đang nào cũng thiệt phận rồi. Hai trái tim già đã đủ tan nát rồi. Không thể để xảy ra thêm những thảm kịch nữa. Đau lòng lắm!

Long nắm chặt hai tay Lạc :

- Cám ơn tấm lòng nhân hậu, rộng lượng của anh chị. Vợ chồng tôi và cháu Loan hết sức cảm kích. Cháu đang bị sốc nặng. Tôi rất lo cho cháu.

Hai người yên lặng. Lạc dang hai tay ôm chặt lấy Long. Họ nhìn vào mắt nhau. Hồi lâu, Lạc đẩy Long ra cửa :

- Anh về đi, cùng chị động viên cháu Loan. Anh sang đây là vợ chồng tôi được an ủi rồi.

Long đi ra cửa, thẫn thờ như kẻ mộng du.

Vụ án nghiêm trọng. Phiên tòa xét xử diễn ra khải trương. Tại tòa, Hùng nhận hết tội về mình, tỏ lòng ăn năn hối lỗi. Hùng xin lỗi gia đình ông Lạc, mong vợ chồng ông Long tha thứ. Hùng mong Loan hãy quên hết mọi chuyện, coi như hai đứa chưa hề yêu nhau, để xây dựng hạnh phúc mới. Tòa án sơ thẩm nghị án tử hình đối với Hùng. Tòa phúc thẩm y án. Chủ tịch nước bác đơn ân xá. Ngày thụ hành án đến gần.

Suốt thời gian xử án, Loan luôn có mặt tại tòa, với vai trò người yêu của bị can. Loan đã trầm tĩnh lại, ít nói. Đặc biệt là không khóc nữa. Không thở than, trách móc. Loan vẫn đi học đều, giúp việc nhà, làm việc bình thường. Có điều vợ chồng Long cảm thấy

cái gì đó bất ổn. Một màn mây mù đang bao trùm lên gia đình. Có một tai họa như đang rình rập đâu đây.

Ngày thi hành án, Loan nói với mẹ :

- Con xin phép bố mẹ cho con được mai táng anh Hùng cho phải đạo.

Cúc đã bàn với chồng tình huống này, nên bảo :

- Bố và mẹ chấp nhận yêu cầu của con. Chỉ mong con cố vượt qua nỗi đau. Đừng hành hạ mình đến thân tàn ma dại con ạ.

Buổi chiều hôm sau, Loan trở về với vẻ mặt bình thản. Cúc nhìn con cảm thấy mừng mừng. Tối đó, ba mẹ con có một bữa cơm vui vẻ. Loan hỏi chuyện học của em. Loan hỏi mẹ lúc nào bố về. Cúc nói :

- Cha bố chị. Hôm nay thứ tư, chiều tối ngày kia bố chị mới về.

- Sao em Phụng bảo tối nay bố về để mai họp?

- Có nghe nói thế, nhưng không thấy ông ấy gọi điện báo hôm nay về.

Đúng lúc đó có chuông điện thoại. Phụng chạy vào nghe xong, ra bảo mẹ :

- Bố báo còn bận tiếp khách, phải hai tiếng nữa bố về nhà.

Đến chín giờ, Long về. Cúc ra đón, vui vẻ khoe :

- Con Loan và gia đình thằng Hùng đã chôn cất xong cho nó. Chiều nay con Loan đã bình tâm trở lại. Thấy thế mà mừng. Chỉ mong nó sớm đoạn tuyệt được với mối tình oan nghiệt này. Giờ nó đi nghỉ sớm rồi. Nó mong ông về từ chiều.

Nghe xong, Long bảo :

- Được thế thì tốt. Thì để nó ngủ cho lại sức. Cú sốc vừa qua đã làm nó kiệt quệ.

Sáng hôm sau Cúc chờ đến sáu giờ không thấy con gái dậy. Linh tính mách bảo có chuyện gì đó không ổn. Thường khi, bao giờ Loan cũng thức dậy trước năm giờ sáng, thể dục rồi vào giúp mẹ dọn dẹp, chuẩn bị bữa sáng. Cúc đẩy cửa phòng Loan, thấy Loan chòm chăn kín mít. Cúc lay con gái, chợt chứng người khi thấy người Loan cứng đờ. Cúc lật chăn, thấy Loan đã ra đi vĩnh viễn. Cúc xô ra cửa, gọi thất thanh :

- Ông Long ơi. Con Loan đi rồi.

Bà gục bên cửa nức nở. Long tất tả chạy đến, dìu vợ vào giường con gái. Long thấy bức thư đặt ngay dưới gối. Đó là bức thư tuyệt mệnh. Loan xin bố mẹ tha cho lỗi bất hiếu. Loan cảm thấy lòng thanh thản được đi tìm người yêu ở phương trời xa lạ!

Long trân trân nhìn con gái. Một cơn gió heo may thổi hơi lạnh phập phù bên cửa sổ. Đâu đó vọng lên một tiếng còi xe vu vơ rồi lịm dần.

CÁI DUYÊN ÔNG TRỜI SE

Thôn Mai Hoa, xã Lâm Mai là một làng ven nội. Dân làm nghề cấy lúa, trồng rau. Từ ngày phổ cập kỹ thuật nuôi cá trên đồng, diện tích canh tác đã chuyển dần sang thả cá đại trà. Vụ thu đông có nghề trồng hoa bán Tết. Nghề rau, nghề cá, nghề hoa phát triển, lần át nghề lúa. Làng có thêm một tầng lớp mới, đó là những người buôn cá, buôn rau, buôn hoa. Họ đặt mua cả đồng cá, đồng rau, ruộng hoa, mang ra chợ bán buôn và bán lẻ. Chợ buôn bán ngay cổng làng, tấp nập từ ba giờ sáng, ngày nào cũng đông vui.

Công việc nghề nông có nhiều thay đổi. Động cơ điện bơm nước. Thuê nhân công đắp bờ. Dòng sông Đục cung cấp thức ăn cho cá. Dòng sông này tiếp nhận các cống rãnh thoát từ thành phố ra, nước lúc nào cũng đục ngầu, bốc mùi hôi hám. Tuy nhiên, khi bơm vào đầm cá, đó là món ăn hợp khẩu. Cá lớn như thổi. Đem nước sông Đục tưới vườn, tưới ruộng, cây cối hoa màu tốt tươi, chẳng cần đến phân bón.

Nhờ chuyên hướng nghề hợp thời, Mai Hoa giàu lên nhanh chóng. Nhà tranh phá bỏ, làm nhà xây. Trang bị quạt máy, đèn ống, máy bơm. Cả ti-vi nữa. Dàn quay băng ì xèo sớm tối. Trai tráng chiều chiều rủ nhau bia bọt, rượu đế. Rồi chắc cạ, tổ tôm, tiến lên. Chiếu bạc mở thâu đêm. Trẻ con nhiều em bỏ trường, đua đòi theo người lớn. Các lều cá xuất hiện nhiều nàng bướm đêm. Nhiều gia đình lục đục. Vợ chồng cãi nhau, đánh ghen. Thôn Mai Hoa trở nên ồn ã với bài ca cải lương, làm mất dần không khí đầm ấm, yên vui của mỗi gia đình. Người tứ chiếng đổ về. Mai Hoa trở thành điểm hình cho vùng bán thôn bán thị.

Sự là dân Mai Hoa từ gốc rễ. Bố mẹ mất sớm, để lại hai anh em một mảnh vườn năm sào. Sự đã có vợ. Hai vợ chồng, một con, thêm cậu em. Sự làm tạm ba gian nhà lá. Sự có chân trong tổ cá, được hợp tác xã phân ruộng cho, theo tỷ lệ số xã viên có trong tổ.

Đất của Sự nằm rìa làng, tiếp giáp với một giải ruộng hẹp, sau đó là nương nước chắn ngang.

Sự là kẻ cả trong đám trai tráng ở thôn. Dáng người to cao, chắc nịch. Giọng nói âm vang. Cách nói ngắn, rõ, mạnh, gọi nôm na là dùi đục chấm mắm cáy. Việc gì cũng chỉ lý giải trong một hai câu. Câu trước là giải thích, câu sau là ý kiến đánh giá hoặc cách xử lý. Câu sau thường mạnh mẽ, nặng nề như một lời thách đố. Nếu cần tranh luận tiếp, thì hoặc cười xòa cho qua, hoặc mặt đỏ, mắt long, chuyển sang tình trạng khẩn cấp. Vì thế, đa phần người nghe yếu bóng vía, tìm đường rút. Sự có cái uy của tay anh chị ở chốn bán thôn bán thị này.

Sự bàn với chú em tên Kim, dùng xe cải tiến chở đất ở đồng hợp tác xã về lấp rẻo ruộng liền nhà, mở rộng cơ ngơi. Cả vợ con Sự cũng tham gia. Chiến dịch Ngu Công lấp ruộng có hiệu quả mỹ mãn. Chỉ sau hai năm, giang sơn đã mở rộng gấp đôi.

Một bữa chủ nhiệm Tùng đến nhà hỏi Sự :

- Ông lấp đất của hợp tác xã mà chưa được đại hội xã viên chấp thuận. Bà con gửi đơn khiếu nại lên chúng tôi.

- Ôi dào. Rẻo đất chớ ỉa này bao lâu nay có ai để ý đến đâu. Tôi dọn sạch nó, các anh phải tuyên dương mới phải, ấy là giúp hợp tác xã dọn sạch môi trường ô nhiễm. Còn đũa nào thắc mắc, cứ bảo nó đến gặp tôi, tôi lúc nào cũng sẵn sàng đón tiếp.

- Cứ cho là thế, nhưng vẫn phải được xã viên chấp thuận. Nhân kỳ này xét chia đất cho các gia đình đông con, chú làm đơn xin cho chú Kim phần đất đó, để chúng tôi xét, cấp cho anh em nhà chú. Thế là giúp chú hợp thức phần đất lấp chiếm.

Tùng ra ngắm nghĩa mảnh đất, bảo :

- Phần đất chú lấp cũng khá đầy chứ. Giang sơn giờ mở rộng gấp đôi rồi còn gì. Thật là đáng giá đồng tiền, bát gạo.

Kim là em của Sự. Sự không làm đơn. Đại hội hợp tác xã, đến mục chia đất, Sự đứng lên phát biểu :

- Hợp tác xã chia rất nhiều đất ở cho các hộ đông con. Nhà tôi có hai anh em, bố mẹ để lại cho có một mảnh vườn. Tôi đã có một cháu. Nay mai lại có thêm cháu nữa. Vị chi là bốn suất đình chung nhau một thửa đất. Nay có mảnh ruộng chớ ia cạnh nhà, đề nghị hợp tác xã phân cho gia đình tôi, thay cho việc phân đất chia lô như các gia đình khác.

Xã viên biết tính anh chị của Sự, nhất trí thông qua.

Tuy nói là xin cho em, thực tế vợ chồng Sự vẫn sở hữu toàn bộ mảnh đất này. Kim làm công nhân theo ca kíp. Sự xếp cho cái giường một, giáp vách, gần cửa, để tiện ca kíp đi về.

Đến kỳ, vợ Sự, cô Xuân, sinh thêm một trai. Nhà thành năm người. Đất rộng, Sự đem trồng chuối. Suất nuôi cá dưới tổ, Sự đem khoán, nghĩa là giao cho anh em trong tổ làm, Sự chịu tiền cá giống. Đến mùa thu hoạch, chia theo tỷ lệ năm mươi - năm mươi. *Gia đình Sự, trừ chú Kim, còn đều là rỗi rãi. Nhà Sự là hội rượu, hội chắc cạ,* tiền lên, vui vẻ suốt ngày, và cả thâu đêm nữa. Ấy là lúc có tiền. Lúc hết tiền, cảnh buồn thiu. Vợ chồng cắn cở nhau. Xuân đơn áo vay mượn khắp nơi. Lúc vay thì dễ. Lúc trả mới khó. Thường xuyên sai hẹn nợ. Vì thế, ít người dám cho vay. Chỉ mấy chủ chuyên cho vay lãi là còn có lúc mở hầu bao khi Xuân hỏi mượn.

Kim đã đến tuổi xây dựng gia đình từ lâu. Dáng người cục mịch, ít nói, ít cười. Tuy là công nhân công ty vệ sinh, Kim vẫn là anh nông dân mít đặc. Vì thế, chị dâu để ý dặt mỗi nhiều đám, đám nào cũng không thành. Gái làng chê đã đành. Gái thiên hạ không hiểu sao cũng lác đầu. Gái ngụ cư cũng không ưng thuận. Đã ba năm mùa thu lá bay, mà Kim vẫn phòng không thui thủi một mình. Xuân nói với bạn bè đến chơi :

- Tội nghiệp chú ấy. Người hiền lành, chịu khó. Thế mà chả có đũa đếch nào chịu. Tôi ước nhiều đám rồi. Đũa chê già. Đũa chê

chậm. Có đứa chê đàn. Tô sư chúng nó. Chúng nó là thứ gì mà chê em tôi đàn.

Sự chỉ cười tùm. Xuân tiếp câu chuyện :

- Cũng mong cho chú nó có nơi có chốn, như đứa có đôi. Thế là cửa nhà vui vẻ. Vợ chồng tôi được mãn nguyện.

Thời gian đi qua, Xuân sinh thêm một gái, một trai, vị chi là ba công tử với một tiểu thư. Nhà đông bát, nhiều đứa, trở nên chật chội. Xuân bảo :

- Phải nói thêm gian nhà thôi. Còn chuẩn bị để chú Kim cưới vợ nữa chứ.

Thế là hai gian nhà ngói nối với ba gian nhà hiện có. Cơi nền cao. Nhà đủ ở cho bảy con người.

Chuyện vợ con của Kim vẫn trắc trở. Chị dâu nhờ người mai mối, mà rốt cuộc vẫn chưa nên cơm cháo gì.

Một bữa, Xuân gặp cô bạn tên Mơ ở đầu xóm. Mơ bảo :

- Mà đang nhờ người kiếm em dâu phải không ?

- Thì đấy. Nhà có chú Kim hiền lành, chịu khó, làm công nhân, đang ế vợ. Nếu ai giúp cho chú ấy có đôi thì thật là phúc. Gia đình mang ơn nhiều lắm.

- Chứ không phải chị dâu không muốn có em dâu trong nhà mình à ?

- Tô sư đứa nào độc mồm độc miệng. Tao là vả gãy răng nó. Tao lúc nào cũng thành tâm mong cho em mình được yên bề gia thất. Thế mà chúng nó buộc tiếng ác.

- Thế thì được. Có thể tao sẽ giúp được đấy.

- Thật không hay lại bẻm mép, hờn nỡm ?

- Thật chứ. Thế mà thấy tao bốc phét bao giờ chưa ?

Mà thực, Mơ hay chuyện vui, nhưng chưa bóc chuyện lần nào.

Băng đi một dạo, một buổi, sau bữa ăn tối, Kim hỏi anh chị :

- Đất nhà ta rộng. Em xin ở riêng, anh chị tính cho em như thế nào ?

Sự cười chưa trả lời. Xuân nói ngay :

- Thì chú cứ cưới vợ đi. Có phòng trong mười sáu mét vuông đó, chú thím ở rộng chán. Tiền ăn không có, chú đòi đất. Nhỏ rãng ra mà làm nhà à ?

- Thì anh chị cứ cho em đất. Em khác có cách lo mà.

Sự cười :

- Có một thân một mình, một cái giường đơn là đủ. Đất với cát làm cái gì. Lo vợ con đi đã.

- Thì em cũng đang lo đấy. Em muốn anh chị giải quyết đất cho em trước đã.

Sự quát lên :

- Đất còn đấy, lo gì. Chưa có vợ con, đòi đất làm gì ? Chú định ra ăn riêng à ?

- Thì cũng phải chuẩn bị chứ. Anh chị phải thương em, lo cho em chứ.

Xuân nhăn nhó :

- Thì chúng tôi đang lo cho chú đấy thôi. Tìm mấy đám. Nhờ bao nhiêu người. Chắc là chú cao số, nên chưa đúng duyên. Phải chờ vậy thôi.

Kim cười, không nói gì nữa.

Tuần sau, Kim đi làm về, dẫn theo một cô gái. Dáng nhà quê, mặt mũi cũng không đến nỗi. Riêng nụ cười rất có duyên. Mắt hơi to và lồi. Răng khềnh.

Kim đưa bạn vào nhà, không nói câu gì. Cô gái e thẹn, lí nhí chào anh chị. Sự hỏi :

- Cô là bạn thằng Kim nhà tôi à ? Tên là gì ? Nhà ở đâu ?

- Em làm ở bánh kẹo Trường Linh. Nhà ở tập thể. Em với anh Kim quen nhau mấy tháng nay rồi. Anh Kim rủ về nhà mình lâu rồi. Hôm nay mới tiện buổi nghỉ ca. Em tên My. Quê em Thanh Hóa.

Xuân bảo :

- Thế đấy ! Quen nhau mấy tháng rồi kia à ? Thế cô có biết gì về chú Kim nhà tôi không ?

My mở to mắt nhìn Xuân, rồi nhìn Kim, chẳng biết nói gì. Kim vẫn lăm lăm xếp dọn đồ đạc trên giường.

Sau khi My chào ra về, Xuân bảo :

- Chú này ghê thật. Đã tìm được vợ rồi. Thế mà giấu anh chị. Chả coi anh chị ra gì.

Kim nhìn chị, nhìn anh, im lặng. Sự bảo :

- Chú tìm hiểu kỹ chưa ? Con bé đó tính tình được không ? Gia đình ra sao, có biết không ? Công ăn việc làm tạm ổn hay vẫn lông bông ?

Kim chỉ cười, không nói gì. Xuân phán :

- Tôi thấy nó có vẻ bám chú Kim. Khéo nó lợi dụng chú đấy. Phải cẩn thận.

Lúc Kim đi tắm, Sự bảo vợ :

- Nó tìm được vợ là tốt. Phải vun vào. Sao mẹ nó lại nói ngãng ra ?

- Ông này hay nhĩ. Nó đưa bạn về là đòi đất của ông đấy. Ông hiểu chưa? Nay mai nó cưới, nó ra riêng. Thế là một nửa thừa

đất này phải chia cho vợ chồng nó. Ông thấy chưa ? Ông mong chả có em dâu cho sớm vào ?

Sự ngồi thừ suy nghĩ, sau bảo vợ :

- Đất của mình, mình cho nó bao nhiêu, hay bấy nhiêu. Nó đòi sao được.

- Nó không đòi được, nhưng vợ nó đòi được. Ông có thấy là có bạn gái về, thì Kim mạnh mẽ hẳn lên không ?

Kim mạnh lên thật. Ngay sau bữa cơm tối, Kim bảo :

- Chúng em sắp đi đăng ký. Em muốn anh chị chia đất cho em. Em làm tạm túp lều để cưới.

Sự bảo :

- Đất nào mà chia. Thì có cái phòng trong đó, cho vợ chồng chú ở. Sẵn các thứ sinh hoạt khỏi mua sắm !

- Phòng đó của chị Xuân. Với lại chúng em muốn ở riêng, khỏi phiền anh chị. Đất anh chị rộng, cho em một phần là được.

Xuân bảo :

- Để thì rộng, chia ra sẽ hẹp ngay đấy mà. Với lại, chú là công nhân. Vợ cũng công nhân. Lấy đất làm gì. Anh chị thương chú, để cho chú cái phòng đó, đủ ở. Nếu muốn ăn riêng, anh chị làm thêm cho cái bếp nữa. Tha hồ nấu nướng.

Kim nói :

- Cám ơn anh chị ! Em muốn có phần đất của mình, thế thôi.

Sự gắt :

- Cái thằng này ! Đã bảo từ từ thu xếp. Mà đã cưới đâu. Mới lèng phéng một tí đã làm nặng xì lên. Chỗ ở đã thiếu đâu mà cứ đòi đất với chả cát.

Hôm sau, lúc Kim đã đi làm, Xuân bảo chồng :

- Chuyện chú Kim hôm qua, phải có cách tháo gỡ, nếu không trở thành rách việc ?

- Có gì phải tháo ?

- Phải phá đám cưới này. Con bé có vẻ đáo đê. Chưa chi đã xỏ mũi chú Kim nhà mình. Nó gà cho chú Kim đòi đất đấy. Quân này gớm thật.

- Cô này thật lạ. Suốt ngày muốn chú Kim lấy vợ. Nay chú ấy kiếm được người yêu thì lại bảo phá. Thế còn ra thế thống gì ?

- Thế ông tưởng tôi mong chú ấy có vợ đấy à ? Chú ấy lấy vợ, thêm miệng ăn, thêm tốn. Rồi sinh con đẻ cái ! Rồi đòi đất ra ở riêng. Thì rõ cả rồi đấy chứ ! Tôi nào có muốn chuyện này xảy ra. Việc mỗi lái, nhờ vả lo vợ cho chú ấy là làm cho phải đạo, chiều theo ý mọi người. Tôi nào có mong.

- Thôi được rồi. Có kế hoãn binh nào thì làm thử. Tý đất, chia với chác.

Xuân gặp Mơ, cô bạn quyền biến, nói lại chuyện hôm qua :

- Ôi, chú Kim nhà tao dẫn bạn gái về. Người thì lùn, da đen nhẻm. Mắt lồi. Răng khềnh. Lại còn cảnh về nữa. Con này là muốn lợi dụng chú Kim nhà tao. Chú ấy chả hiền lành quá mà. Hiền để người ta xỏ mũi. Mày có cách gì tách con bé ra khỏi chú Kim được không ?

- Được chứ! Việc ấy dễ lắm. Gì chứ phá đám thì tao thừa sức. Để tao thu xếp cho.

Không biết Mơ can thiệp thế nào, chỉ thấy cứ chủ nhật, Kim lại dẫn My về chơi. Có bữa hai đĩa bày ra nấu cơm cùng ăn. Xuân báo tin cho Mơ. Mơ bảo :

- Chúng nó gắn nhau ghê quá. Đang tìm thuốc để rửa vết gắn đó. Sẽ tìm ra thôi.

Một bữa chủ nhiệm Tùng đến chơi, bảo Sự :

- Phần đất ông lấy của hợp tác xã, ông đứng tên chú Kim để xin. Thế đã giải quyết cho Kim chưa ?

- Có gì mà phải giải quyết. Chú ấy đang ở với tôi, nhà cửa để không. Lúc nào cần mới phải chia. Chia chắc là lời thôi lắm.

- Thế lúc nào là lúc Kim cần. Có phải lúc này không ?

- Chú Kim phải cưới vợ, đẻ con. Khi đó sẽ có nhà, có đất cho chú ấy.

- Ông đọc lá đơn này đi.

Đó là đơn Kim xin đất hợp tác xã để làm nhà cưới vợ, cưới cô My. Tùng bảo :

- Đất đã chia cho chú Kim rồi. Ông xin hợp tác xã thừa đất ông lán, dành cho chú Kim. Nay Kim đòi chia đất mới, là không hợp lệ, không giải quyết được. Ông có trách nhiệm giải quyết ổn chuyện này.

Vợ chồng Sự bàn nhau mấy buổi. Sau cùng, Xuân bảo :

- Phải phá cái đám cưới này thôi.

Xuân bỏ đi tìm Mơ. Mơ cười, bảo :

- Sắp xong rồi. Tao gặp con My rồi. Ừ, may tả đúng. Mắt lồi, răng khênh, da đen. Ăn nói thì rụt rè. Loại này lái chồng được đấy. May để đấy tao lo. Tao sẽ có cách.

Mấy bữa sau, Mơ bảo Xuân :

- Không xong rồi. Chúng nó gắn nhau như sam. Tao không lái được. Chịu thua bọn trẻ thôi.

Ông Tùng mời vợ chồng Sự lên hợp tác xã, giải quyết đất lán. Tùng bảo :

- Kim lại làm đơn xin hợp tác xã chia đất. Đơn nói một tháng nữa sẽ cưới vợ. Ông phải giải quyết giữa hai anh em cho xong. Đùng để hợp tác xã phải can thiệp.

- Can thiệp là thế nào. Đất tôi xin cả chục năm rồi, ai xớ rớ vào đó là không xong với tôi đâu. Việc hai anh em tôi, chúng tôi khắc tự lo.

Tối, Sự bảo em :

- Chú cứ tổ chức đi. Định ngày rồi anh chị lo cho. Ra Giêng, chú thím có đồng vốn, đưa anh chị xây cho một gian hai trái cạnh ao kia, để chú thím ra ở riêng. Thế là thỏa nguyện ước của chú.

Kim nhìn xuống, nói :

- Không phải thế đâu. Em muốn anh chị trả phần đất cho em. Việc làm nhà em sẽ cố lo và sẽ xin ý kiến anh chị trước khi thực hiện. Em có tiền bao nhiêu, làm bấy nhiêu.

- Thế mà quyết lấy con bé ấy à ? Nó láu cá hơn mà nhiều đấy. Liệu cái thần hồn. Đất thì đấy, anh chị cho mà cạnh ao, đủ xây một gian hai trái, một gian bếp, hai mét sân cạnh ao. Thế là đủ ở của hai vợ chồng.

Kim nói :

- Em xin phần đất của em. Đất anh cho em không dám lấy. Anh để cho các cháu sau này.

- Đất nào của mà ? Mà lên hợp tác xã mà đòi.

- Em lên rồi. Họ bảo cách đây mấy năm, anh đã xin cho em rồi. Đó là phần mình lấn rẻo ruộng cạnh mương.

- Bớ láo. Đất ấy tao lấn đất thừa, được hợp tác xã cho phép. Ai bảo đất ấy là của chú mà.

- Ông Tùng bảo thế.

Sự tức lảm, lấy điều cày làm một hơi, từ từ nhả khói ra. Không nói gì nữa.

Chủ nhật, Kim dắt cô nàng My về nấu nướng ăn, rồi kéo nhau đi. Đến chiều, Kim về, có ông Tùng đi theo. Ông Tùng chào vui vẻ :

- Thế nào cô Xuân chú Sự? Nhà sắp có em dâu, thế là thỏa lòng mong đợi của cô chú. Tin vui thật lớn, phải khao thôi.

- Có gì mà vui, Sự bảo. Đến tuổi thì xây dựng gia đình.

- Thế là rất vui, như cô chú vẫn mong mỏi. Trước đây chú Kim một thân, một mình, anh chị phải đứng ra xin đất cho, san lấp, rồi trông coi hộ. Nay cưới vợ rồi, vợ chồng phải tự quản lý đất thôi. Cô Xuân, chú Sự giao quách đất của chú Kim, trả cho chú ấy tự trông coi. Mình giữ làm gì cho vất vả, lại mang tiếng nữa.

- Thì của chú ấy vẫn còn đấy, có ai tha mất đâu mà sợ.

Ông Tùng về rồi, Sự vẫn làm lữ ngòi uống rượu một mình. Kim ngủ sớm để dậy đi ca khuya. Xuân hỏi chồng :

- Thế nhà định tính thế nào Phải chia đất cho chú thật à ?

- Chia là chia thế nào ? Nó quyền gì mà chia. Cho bao nhiêu được bấy nhiêu.

Hôm sau, Sự bảo cậu con đầu cầm dây, hai bố con đo đạc, cắm cọc, ngăn ra thửa đất cạnh ao, phía ngoài là con ngõ thông ra ngõ chung.

Chờ Kim đi làm về, vợ chồng Sự gọi em ra bảo :

- Đây là thửa đất của vợ chồng chú. Một chiều mười mét, một chiều tám mét, vị chi tám mươi mét. Để mười hai mét là ngõ đi, còn lại sáu mươi tám mét, đủ cho chú làm nhà cưới vợ.

Kim nhìn mảnh đất không nói gì. Chiều hôm sau, Kim dắt My về xem đất. Xong cả hai kéo lên ông Tùng. Ông Tùng mời vợ chồng Sự lên trụ sở hợp tác xã. Ông nói :

- Ngày chú lấy danh nghĩa chú Kim để xin lấn đất ruộng của hợp tác xã là bao nhiêu mét vuông ?

- Thì một chiều chín mét, một chiều bốn mươi, vị chi là ba trăm sáu mươi mét vuông.

- Tổng cộng đất cũ và mới của chú là bao nhiêu ?

- Chiều rộng vẫn là bốn mươi, chiều dài ba mươi, vị chi một ngàn hai trăm mét vuông.

- Nếu theo về lý, đất của bố mẹ để lại cho hai anh em, phải chia đôi. Nay quyền huynh thế phụ, chú cũng phải dành cho Kim một góc, tức hai trăm mét trong số tám trăm mét ấy. Cộng với ba trăm sáu mươi mét ấy, chia đôi. Như vậy, Kim phải có ba trăm tám mươi mét vuông mới phải. Nghe nói chú chia cho chú ấy có vài chục mét vuông thôi phải không ?

- Vài chục là thế nào. Tám chục mét vuông vẫn.

- Thế thì ít quá. Nếu không được ba trăm tám mươi mét vuông, cũng phải dành cho chú ấy kha khá một chút mới phải.

- Biết thế nào là kha khá. Hai vợ chồng tám chục mét là rộng rãi lắm rồi.

- Phải, với nhiều người, thế là khá rồi. Có điều chú có hơn một ngàn mét vuông, lại còn đầm cá nửa hec-ta nữa. Chia cho em trai như thế, sao coi được!

- Nó không nhận thì thôi. Tôi chẳng chia, có sao đâu.

- Chú phải bình tĩnh cân nhắc lại. Ra đến lý là phải rõ ràng, không nói theo ý chú được đâu.

- Thì nó cứ đi mà kiện. Tôi sẽ hầu kiện theo nó.

- Thế có phải mất hết tình anh em không ? Mà ra lý thì tôi sợ chú là người bị thiệt. Hợp tác theo nghị quyết, sẽ cắt phần đất lán, trả cho chú Kim. Còn đất cha mẹ để lại, sẽ xử theo luật. Sợ là chú thiệt nhiều đấy !

Sự thù người không nói gì. Về nhà, mặt Sự mang đầy vẻ hình sự. Xuân thấy lạ, nhìn chồng, không dám hỏi.

Một tuần sau vợ chồng Sự được mời lên văn phòng hợp tác xã giải quyết vấn đề đất cát. Ông Tùng cho Sự xem nghị quyết đại hội xã viên về việc chia đất cho các gia đình người đông, đất ở chật, trong đó, ghi rõ chia cho Nguyễn Cát Kim mảnh đất ba trăm sáu mươi mét vuông kê nương, cạnh đất của ông anh là Nguyễn Cảnh Sự. Ông cũng bảo Sự :

- Theo đúng nghị quyết, tôi đã dự thảo quyết định giao đất đây. Cô chú đọc xem.

Đó là quyết định chia cho Nguyễn Cảnh Kim mảnh đất ba trăm sáu mươi mét vuông, kèm theo bản đồ giải thửa. Quyết định chưa có chữ ký. Tùng bảo :

- Tôi mời cô chú lên thông báo, để tôi ký quyết định.

Xuân kêu lên :

- Không được bác Tùng ơi. Làm thế chết vợ chồng em. Vợ chồng em mở lối ra nương, sau này bờ nương là đường cái làng. Cái ngõ hiện nay hẹp quá, đi lại không được.

- Thì bảo Kim nó để cho cái ngõ ba mét là được chứ gì ?

- Không được. Đất ấy thực ra của cả bọn em. Chú Kim chỉ lấy danh nghĩa thôi. Đâu có xin cho chú ấy.

- Cô nói thế là chuyện gia đình. Về pháp lý, đất ấy là chia cho chú Kim. Giấy trắng mực đen. Nghị quyết đại hội xã viên đã ghi. Đó là pháp lý.

Sự nhìn chủ nhiệm Tùng, bảo :

- Thôi, em xin bác. Bác đừng ký quyết định ấy vội. Em về thu xếp theo ý bác, chia cho chú Kim hai trăm mét vuông. Thế là được phải không.

Tùng tiễn vợ chồng Sự, bảo :

- Việc gia đình, nên thu xếp nội bộ. Đừng để kiện cáo, phiền phức lắm. Tôi bảo Kim rồi.

Về nhà, Xuân bảo :

- Không chia thế được. Kệ chú ấy. Chú ấy không chịu nhận đất là việc chú ấy. Ta đã chia rồi, là xong trách nhiệm.

Sự vẫn ức thẳng em dám hỗn với mình. Chắc tại cái con My đáo để. Để rồi phải cho nó một trận.

Mơ đến chơi, thấy vợ chồng Sự làm lì, liền hỏi :

- Làm gì mà ngầu dữ vậy. Định làm thọt ai thế này.

Xuân cong cớn :

- Làm thọt cô chứ còn ai nữa. Chính cô dắt con My cho thẳng Kim, lại làm ra dáng không dính líu gì. Cô vẽ đường cho con My xúi thẳng Kim đòi đất chúng tôi, lại giả vờ là tìm cách chia rẽ chúng nó. Cô này tội đáng chết, báo hại nhà người ta.

Mơ cười :

- Thì tôi thực hiện lời cam kết với đảng ấy còn gì. Đảng ấy thề sống thề chết là chỉ mong có em dâu và có lời nhờ tôi giúp. Thì tôi giúp đấy. Lúc đầu cũng chẳng chuộc lắm. Anh chàng thì nhút nhát, ít lời, cù lần. Cô nàng thì háu ta háu tấu, động tý là cãi, động tý là dỗi. Tôi phải ra sức vun vào. Thế mà chỉ mấy tuần sau, cô cậu gắn như sam. Đó là cái duyên ông trời se, cái que ông trời buộc. Còn đất cát, tôi có biết mô tê gì đâu và xúi với chả giục.

- Thế hôm tôi nhờ cô phá đám chúng nó, sao cô nhận lời. Thế có điều không?

- Không nhận lời làm sao được. Nhưng mà từ đâu, đảng ấy đã sống chết nhờ tôi kiếm được vợ cho chú Kim. Lúc nghe đảng ấy bảo phá đám, tôi cứ nghĩ đó là chuyện đùa, hoặc giả đảng ấy thử tôi. Tôi ừ hừ cho qua chuyện. Ai đi làm chuyện thất đức ấy. Còn để lại phúc phận cho con cháu nữa chứ!

- Thế sao bà giấu tôi bà là người dắt mối !

- Thì có lúc nào ngồi với nhau để mà thông báo. Với lại thông báo sớm là kể công à? Chuyện này có gì để khoe khoang. Đó là một trong bốn chuyện ngu ở đời. “Ở đời có bốn chuyện ngu, làm mai, lĩnh nợ, gác cu, cầm châu”. Hôm nay nhỡ tiền, đã bị nghe chửi rồi. Thật là thậm ngu. Lời các cụ dạy cầm có sai.

- Ai chửi bà. Thế bà đến tôi có việc gì?

- Đi thăm hai bạn, lâu không gặp. Nhân tiện hỏi về chuyện chúng nó, định bao giờ tổ chức?

- Tổ chức cái khi gió. Nó đang kiện chúng tôi để đòi đất kia kìa. Chúng tôi chia cho nó đủ ở. Nay nó đi kiện, thì hãy đợi đấy.

Thấy mình đến không đúng lúc, Mơ vội vàng chào để về.

Sự bảo vợ:

- Tôi nghĩ rồi. Thôi thì trời không chịu đất thì đất phải chịu trời. Ta chia cho chú Kim hai trăm mét cho xong.

Xuân dấy nẩy lên:

- Sao lại thế? Chia là chia thế nào? Cứ để đấy tôi!

- Có thể mới yên được chuyện đất cát. Nếu hợp tác xã phát hành quyết định, là rất phiền phức. Đất mất nhiều. Lại tai tiếng nữa. Ta còn một ngàn mét, thực ra là một ngàn ba trăm cơ, vì tôi không nói rõ số đất lấn ruộng. Nó gần bằng đất cũ nhà mình. Nay để đo đạc phát hiện ra là lỗi thôi to.

Xuân thần thờ nhìn chồng không nói gì. Sự làm lì lấy tờ giấy ra vẽ vẽ, xóa xóa.

Hôm sau hai anh em đo vẽ, phân ranh giới đất. Cả buổi, Xuân sang nhà mẹ, tối mới về. Hai anh em bàn tổ chức lễ cưới. Trước hết túp tạm một gian hai trái nhà. Sau đó làm đám cưới. Việc Kim dựng tạm gian nhà tranh, có sự giúp sức của anh chị và chị Mơ.

Đám cưới Kim tổ chức gọn nhẹ, vui vẻ. Đón em dâu về nhà, Xuân bảo :

- Thế là chúng tôi toại nguyện. Chú Kim đã có vợ. Chúng tôi trả chú số đất hợp tác xã đã chia cho chú. Chú thím thế là mười phần vẹn cả.

Mơ bảo :

- Thế là tôi hoàn thành lời phó thác của bà Xuân. Bà Xuân phải trả công đây!

Xuân bảo :

- Công nào ? Đó là duyên trời. *Cái duyên ông trời se, cái que ông trời buộc.* Nếu không, cô ba đầu sáu tay cũng không làm nổi.

Mơ đắm vai Xuân, cười rữ.

CHÚ VÀ CHÁU

Phạm về nhận chức giám đốc viện thiết kế sau một thời gian công tác tại công ty không được suôn sẻ lắm. Nghề thiết kế quá mới mẻ đối với Phạm. Ngày còn làm ở công ty, Phạm cũng xem xét một số đề án, nhưng chỉ lướt qua và ký. Công việc xem xét đã có các phòng kỹ thuật lo.

Môi trường ở viện thiết kế khác hẳn với công ty. Công ty có tầm vóc hoạt động sản xuất của một hệ thống lớn. Công việc sôi nổi, bề thế. Không khí lao động khẩn trương, luôn phải đối mặt với hàng đồng tình huống phải xử lý một cách nhanh nhạy như chiến sĩ ngoài mặt trận. Môi trường ở viện khác hẳn. Các nhân viên mang dáng dấp viện sĩ, làm việc trầm lặng. Người nào lo việc người đó. Còn lại là tán chuyện tầm phào. Các cuộc họp chuyên môn chủ yếu là thuyết minh cho một giải pháp, một dự kiến, một tìm tòi. Sau đó là tranh luận, phản bác. Việc cứ rối như canh hẹ.

Chuyên môn thiết kế, kể cả công tác nghiên cứu, Phạm không rành. Vì thế, Phạm phân công cho phó giám đốc Thăng lo phần nghiên cứu, qui hoạch, phó giám đốc Thu lo phần thiết kế. Phạm lo phần quản lý chung, tổ chức nhân sự, tài chính, quan hệ quốc tế.

Lúc Phạm về viện, viện có một quán căng-tin khá qui mô, lo bữa sáng, nước sôi, thậm chí, cả bữa ăn trưa cho cán bộ công nhân viên. Căng-tin do anh Thăng chủ nhiệm, cô Nguyệt phó chủ nhiệm và một kế toán, một thủ quỹ kiêm kho. Số trực tiếp nấu nướng có ba người. Thăng hiền lành, có tuổi, nên các hoạt động của căng-tin chủ yếu do phó chủ nhiệm Nguyệt quán xuyến.

Nguyệt là người có đầu óc tổ chức, có máu làm thương nghiệp. Sau một thời gian hoạt động, Nguyệt đề nghị căng-tin tự quản, nghĩa là tự lo vốn, tự cân đối tài chính và nộp tiền thuê mặt bằng cho viện. Việc này xảy ra trước khi Phạm.

Phạm mời chánh văn phòng Bảo báo cáo công tác của văn phòng. Về hoạt động của căng-tin, Bảo nói :

- Căng-tin hoạt động theo cơ chế tự quản. Vốn hoạt động do anh chị em ở căn-tin bỏ ra. Căng-tin tự cân đối tài chính. Viện chỉ giám sát chất lượng phục vụ và giá cả. Hàng tháng căng-tin nộp tiền thuê mặt bằng cho viện.

Phạm nhìn Bảo :

- Thế tức là ta cho thuê mặt bằng để bộ phận căng-tin thực hiện việc buôn bán ngay trong viện chứ gì ? Chất lượng phục vụ và giá cả thì sao?

- Chất lượng phục vụ là chấp nhận được. Vì thế mới có khách hàng. Giá cả là tương đương với các quán bên ngoài, nhưng được cái hàng khá hơn, đảm bảo hơn.

- Khách đến căng-tin là những ai ?

- Chủ yếu là công nhân viên của viện. Số này ngồi quán trước giờ sáng, buổi nghỉ trưa và sau giờ tan tầm. Thời gian còn lại là khách vắng lai, khách ngoài. Đôi khi nhân viên của viện do nhu cầu tiếp khách, cũng dẫn nhau ra căng-tin.

- Theo anh, có nên duy trì căng-tin như thế này không ?

Bảo nhìn giám đốc, về thăm dò :

- Kể ra, căng-tin hoạt động theo cách này cũng có cái lợi. Viện không phải lo một bộ phận kinh doanh vốn nhạy cảm, dễ có nhiều điều tiếng. Nhân viên của viện có một căng-tin phục vụ sáng, trưa, chiều, tối, cũng có cái tiện. Tuy nhiên, về hình thức quản lý, có vẻ chưa ổn lắm.

- Thực sự là không ổn, chứ có vẻ gì. Người của ta ra làm buôn bán. Mặt bằng của ta đưa cho người kinh doanh. Chưa nói việc anh em ở viện có chỗ mà bóng giờ làm việc, ra đó bù khú.

- Việc này do thủ trưởng xem xét, cho chủ trương. Văn phòng theo đó triển khai.

- Anh cho lập đề cương, chuyển căng-tin về văn phòng, sắp xếp lại, tinh giảm tối đa, chỉ để một hai người lo nước uống cho anh chị em trong viện, thế là được.

Một tuần sau Bảo trình bản đề án điều chỉnh lại hoạt động căng-tin. Phạm cho hợp trưởng phó phòng, ban chấp hành công đoàn, bộ phận căng-tin để phổ biến đề án. Phạm khai mạc hội nghị, nhấn mạnh đến ý chính của bản đề án :

- Chúng ta biết rồi. Viện ta là của tập thể, của nhà nước. Ta không dùng mặt bằng của viện để nuôi nấng tiêu thương. Cách làm ấy là không đúng. Cần phải sửa. Tôi đã giao văn phòng làm đề án điều chỉnh lại hoạt động của căng-tin. Chánh văn phòng báo cáo tỷ mỉ nội dung của đề án để chúng ta tham gia ý kiến. Sau đây một tuần, viện sẽ cho thực hiện.

Bảo trình bày đề án chuyển đổi căng-tin. Nội dung chính là nhập căng-tin về văn phòng. Chức năng chính là phục vụ nước uống cho nhân viên của viện. Việc cần làm trước hết là kiểm kê tài sản, trả lại phần vốn còn lại của các cá nhân, chấm dứt hợp đồng thuê mặt bằng. Nhân viên căng-tin chỉ giữ lại hai người. Số còn lại giao làm công việc khác trong nội bộ văn phòng.

Một vài ý kiến phát biểu ủng hộ đề án. Phạm chỉ định Thăng phát biểu :

- Chủ trương của viện, chúng tôi chấp hành. Có điều quyết định nhanh quá, sợ có gì không ổn lắm.

Phạm bảo :

- Trước đây căng-tin thuộc văn phòng. Mới tách ra tự quản được ba năm. Nay lại trở về văn phòng, giống như trước đây ba năm. Chắc không có gì vướng mắc. Chủ trương này không mới, nên nói là vội, thực ra là bình thường.

Nguyệt giờ tay phát biểu :

- Trước đây căng-tin hoạt động ẻo uột, rất ít khách. Hàng năm viện phải chi phí lương cho ba công nhân viên, lại bù lỗ cho hoạt động căng-tin cũng gần bằng tiền lương trả cho nhân viên căng-tin. Từ ngày chuyển sang chế độ tự quản, khách đông hẳn lên. Viện không phải trả lương cho căng-tin, lại thu được tiền mặt bằng. Anh chị em có nhu cầu, không khải kéo nhau ra ngoài phố. Thế là được nhiều hơn mất. Ba năm nay căng-tin hoạt động không có gì sai trái. Nay tự dung thu hồi mặt bằng, chuyển trả nhân viên về văn phòng, thực chất là giải tán căng-tin. Việc này rất không thỏa đáng. Vội lại, chú bảo chúng tôi là tiểu thương. Điều này thật lạ. Không thể tin nổi cách đánh giá hơi có vẻ xúc phạm đó của chú.

- Bản thân bộ phận căng-tin chưa phát hiện ra cái sai. Sau đây sẽ kiểm tra, kiểm kê để đánh giá lại. Cái sai là của viện. Không thể dùng mặt bằng cho thuê để buôn bán được. Sai thì phải sửa. Viện nhận sai sót trong việc cho căng-tin tự quản. Nay làm đề án để sửa cái sai đó. Còn tôi nói tiểu thương, tiểu thương nghĩa là buôn bán nhỏ. Bộ phận căng-tin tự quản tài chính, như thời gian qua, chính là buôn bán nhỏ, núp bóng cơ quan, gọi là căng-tin. Điều đó là rõ ràng. Tôi bảo các bạn là tiểu thương, không có gì quá đáng.

Thấy tình hình căng thẳng, cả hội nghị im ắng. Phạm kết luận :

- Tôi lấy danh nghĩa giám đốc, thông qua và cho thực hiện bản đề án này. Trong thời hạn một tháng phải hoàn thành.

Việc kiểm kê và kiểm tra tiến hành trật tự. Lý do là không có qui chế hoạt động rõ ràng, đặc biệt là về tài chính. Sổ sách không theo mẫu qui định, ghi chép tùy tiện. Vấn đề thu chi chủ yếu viết tay. Hóa đơn hợp cách rất ít. Vật dụng, trang bị mua sắm không có sổ theo dõi và kê khai. Hóa đơn mua cũng không có. Thời điểm mua cũng mơ hồ. Do đó, cả tháng vẫn chưa bảng nào hoàn thiện cả.

Nghe văn phòng báo cáo, Phạm bảo :

- Cho làm quyết định điều hết nhân viên về văn phòng nhận nhiệm vụ mới trong đó có bộ phận phục vụ, thay cho căng-tin. Chỉ để cô Nguyệt ở lại cùng văn phòng làm nốt việc kiểm kê, thanh lý hợp đồng thuê mặt bằng.

Lại thêm một tháng nữa. Bảng kiểm kê vẫn còn nhiều điều chưa rõ, chưa thống nhất.

Phạm gọi Bảo lên hỏi. Thấy công việc dây dưa, Phạm cho mời Nguyệt lên để nghe chỉ thị :

- Cô là nhân viên, phải chấp hành mệnh lệnh của viện. Tôi cho cô hai tuần nữa phải kết thúc việc thanh lý căng-tin cũ. Sau đó viện sẽ điều cô về văn phòng ăn lương của viện.

Nguyệt trả lời :

- Đề nghị chú cho làm thanh lý thỏa đáng. Chúng tôi thiệt thòi rất nhiều. Vốn bỏ ra mười, nay thu lại chỉ còn một hai. Chúng tôi không có tiền bù vào những khoảng thiếu hụt đó.

- Tôi đã xem bảng kê do văn phòng đưa ra và thấy nó cũng phù hợp với thực tế. Tôi đề nghị nên kết thúc ở mức độ đó là thỏa đáng. Các cô có ba năm kinh doanh. Lãi ba năm đủ bù phần thiệt thòi như cô đã nêu.

- Chú nghĩ chúng tôi đi hót được của thiên hạ không bằng. Chúng tôi đầu tắt mặt tối, lao động từ năm giờ sáng đến tám chín giờ tối. Đánh vật với công việc. Về nhà chả còn hơi sức mà chăm sóc chồng con. Mà lãi lờ có được là bao. Vốn bỏ ra, nay viện ép thế này, coi như mất trắng!

- Thôi, tôi đề nghị mọi chuyện phải kết thúc sau hai tuần nữa. Quá hạn này không xong, cô phải chịu trách nhiệm.

Sau hai tuần, Bảo trình bảng kiểm kê, thanh lý hợp đồng, không có chữ ký của Nguyệt. Bảo đưa cho Thăng, Thăng bảo :

- Tôi giờ là nhân viên văn phòng, không có chức năng ký đâu. Với lại, cô Nguyệt là người ký hợp đồng thuê mặt bằng. Vấn đề kinh doanh chủ yếu là của cô ấy. Để cô ấy ký thanh lý là thuận nhất.

Phạm cho mời Nguyệt lên để trao đổi. Nguyệt cáo ốm, không đến.

Sau một tuần, Phạm chỉ thị phòng tổ chức ra quyết định sa thải Nguyệt. Trưởng phòng tổ chức Châu bảo :

- Báo cáo anh, phải họp hội đồng kỷ luật mới ra được quyết định. Khi họp phải có mặt đương sự.

Cuộc họp hội đồng kỷ luật, Nguyệt không đến dự. Phạm bảo phòng tổ chức ghi biên bản quyết nghị buộc thôi việc Nguyệt.

Thắng và Thu, hai viên phó, đề nghị giám đốc nên hoãn lập biên bản hội đồng kỷ luật, chờ có mặt đương sự. Phạm bảo :

- Ta không được hủu khuynh. Không thể để thói tự do vô kỷ luật lũng đoạn viện. Tôi đề nghị chúng ta thông qua biên bản kỷ luật buộc thôi việc nhân viên Nguyệt.

Nhận được quyết định kỷ luật, Nguyệt đến gặp tổ chức. Tổ chức mời lên gặp giám đốc Phạm. Giám đốc nhìn Nguyệt, nói gay gắt :

- Cô coi thường chúng tôi. Cô cưỡng lại mệnh lệnh của giám đốc. Hội đồng kỷ luật mời họp, cô không thèm đến. Thế là coi thường tổ chức. Đáng bị kỷ luật rồi, còn gì để khiêu nại nữa?

- Tôi có văn bản chuyển sang làm căng-tin, ăn lương bên căng-tin. Nay căng-tin không có việc thì tôi nghỉ. Có ai trả lương tôi đâu. Còn chú ra lệnh hai tuần phải kết thúc việc thanh lý hợp đồng. Hợp đồng là bình đẳng. Tôi thấy quyền lợi mình không được thỏa đáng, nên chưa thể ký được. Cái đó không sai. Tôi không vi phạm kỷ luật, mà yêu cầu làm kiểm điểm, ra hội đồng kỷ luật. Tôi thấy cách hành xử không thỏa đáng, tôi không chấp hành. Kỷ luật buộc thôi việc tôi là hoàn toàn sai luật. Hội đồng kỷ luật ngại chú, nên a

dua theo. Tôi không chấp hành. Tôi sẽ đi kiện. Kiện cho ra nhẽ chú trù úm nhân viên mới thôi.

Và Nguyệt kiện thật. Đầu tiên là khiếu nại với chủ tịch công đoàn Thu. Thu khó xử. Một bên là nhân viên, chưa có đủ căn cứ để buộc thôi việc. Với lại Nguyệt làm căng-tin chưa có điều tiếng gì. Một bên là giám đốc, đã ban hành quyết định. Công đoàn đành chuyển giám đốc xem xét xử lý.

Việc tiếp theo, Nguyệt làm đơn khiếu nại gửi bộ trưởng. Bộ giao vụ lao động tiền lương xem xét vấn đề. Vụ trưởng Trần xuống làm việc với giám đốc viện :

- Anh nên xem lại. Dù sao cô ấy cũng là nhân viên. Trình độ văn hóa hạn chế. Có nhiệt tình công tác. Chưa có sai phạm gì lớn. Trong suốt ba năm tự quản căng-tin chưa có chuyện gì xảy ra. Nay anh kỷ luật buộc thôi việc, sợ là chưa thỏa đáng lắm. Ý của bộ muốn anh cân nhắc thêm.

- Ý của bộ trưởng để tôi xem xét. Hội đồng kỷ luật đã họp rồi. Muốn thay đổi mức kỷ luật, phải qua hội đồng. Minh tôi không quyết được.

- Anh bàn bạc kỹ với các thành viên hội đồng. Tôi tin là họ sẽ vị nể anh mà xem xét lại.

Công việc bận rộn. Ba tháng sau, hội đồng kỷ luật của viện vẫn chưa họp được.

Nguyệt chờ đợi không được, làm đơn khiếu kiện đến thủ tướng chính phủ. Chính phủ làm văn bản yêu cầu bộ chủ quản giải quyết. Bộ giao nhiệm vụ cho vụ lao động tiền lương thụ lý hồ sơ giải quyết gấp và báo cáo bộ.

Vụ trưởng Trần thân hành xuống gặp Phạm :

- Ý kiến của thủ tướng và bộ trưởng, yêu cầu anh giải quyết gấp vụ cô Nguyệt. Anh xem xét trả lời sớm, đừng để kéo dài, e bất lợi cho viện.

Phạm cho người mời cô Nguyệt lên gặp :

- Cô vi phạm kỷ luật, chống lệnh tổ chức, nên buộc cô thôi việc là không có gì sai trái. Tuy nhiên, xét công lao đóng góp của cô, nếu cô chịu làm bản kiểm điểm, tôi sẽ đề nghị hội đồng kỷ luật xem xét, chỉ cảnh cáo thôi và để cô sang chế độ nghỉ mát sức. Nếu cô thấy thế là thấu tình đạt lý, ngày mai cô nộp bản kiểm điểm để chúng tôi xem xét.

Nguyệt nhìn Phạm nói :

- Tôi không có gì sai trái. Lúc đầu tôi sang tự quản căng-tin cũng là quyết định của viện. Chúng tôi đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản hợp đồng. Nay viện đơn phương chấm dứt hợp đồng, phải thỏa thuận và bồi hoàn cho chúng tôi chứ. Nay viện lại áp đặt mức chúng tôi phải gánh chịu, chúng tôi phải có quyền bàn bạc chứ ! Viện dựa vào lý do gì buộc thôi việc tôi?

- Cô luôn nhận là một nhân viên của viện. Dù làm căng-tin tự quản cũng là nhân viên của viện. Cô phải có trách nhiệm đảm bảo quyền lợi của viện, tuân thủ các qui định, luôn hoàn thành nhiệm vụ viện giao. Cô cố tình để việc bàn giao căng-tin dây dưa kéo dài, ảnh hưởng đến công việc, hạ thấp kỷ cương trật tự của viện. Cô tự ý cưỡng mệnh lệnh đã giao, tự ý bỏ cơ quan. Cuộc họp mời cô cũng không thêm đến. Chúng tôi có đầy đủ căn cứ để kỷ luật cô.

- Tôi nghĩ chú đường đường là một giám đốc viện, mà lại đối xử có tính trù úm một nhân viên quen như tôi. Tôi không phục. Và tôi cũng không sợ. Kỷ luật buộc thôi việc là sai. Dứt khoát chú phải thay đổi. Cái chúng tôi đòi là làm rõ trắng đen của vụ thanh lý căng-tin. Chúng tôi đòi viện phải giải quyết dứt điểm vụ này.

- Tôi để cô về suy nghĩ hết tuần này. Việc có thay đổi hình thức kỷ luật hay không, tùy thuộc thái độ thành khẩn của cô.

- Giám đốc chớ nên hy vọng chúng tôi nhân nhượng.

Sau một tuần, không có gì thay đổi. Trần gọi điện giục giám đốc Phạm làm văn bản giải trình. Phạm bảo phòng lao động tiền lương làm bản tường trình, trong đó ghi rõ đã mời đương sự lên làm việc, nhưng đương sự không chịu hợp tác, không thấy sai phạm của mình. Do đó, hội đồng kỷ luật không xem xét thay đổi quyết định.

Đúng lúc ấy, lại có văn bản của quốc hội, yêu cầu bộ giải trình về kỷ luật buộc thôi việc của Nguyệt.

Vụ trưởng Trần mời giám đốc Phạm lên trao đổi :

- Ông xem, lại thêm thư của quốc hội hỏi thúc. Ông về thu xếp và có văn bản trả lời sớm. Để càng muộn, càng bất lợi.

Phạm bảo :

- Tôi đã mở đường cho cô ta nhẹ tội, cô ta không chịu. Thái độ rất ngoan cố và khiêu khích. Nếu không trị được cô ta, các nhân viên khác sẽ coi thường kỷ cương, trật tự. Khó mà duy trì được nề nếp làm việc. Chúng tôi sẽ làm văn bản giải trình.

Thắng gặp giám đốc, đề nghị :

- Chúng tôi nghĩ, tình người là đáng trọng. Cô Nguyệt làm căng-tin, rất được lòng anh chị em ở đây. Quyết định giải thể căng-tin không có gì phải bàn cãi. Chỉ đề nghị giám đốc xem xét lại cái kỷ luật buộc thôi việc. Cái đó có gì như bắt nạt. Dư luận hình như không thuận lắm. Bộ cũng muốn ta thay đổi mức kỷ luật. Mong anh cân nhắc thêm.

- Các ông biết một mà không biết hai. Con người chống đối tổ chức và vô kỷ luật thế, buộc thôi việc là đúng người, đúng tội rồi. Nếu không, nhân viên của viện theo gương, sẽ nổi loạn mất.

Sự việc cứ thế kéo dài. Giám đốc Phạm làm bản giải trình. Nhân viên Nguyệt làm đơn khiếu nại. Tất cả đều gửi lên cấp trên. Cấp trên giao lại cho bộ xử lý. Bộ yêu cầu giám đốc viện giải quyết vấn đề ráo riết và báo về bộ sớm nhất.

Nội vụ kết thúc khi giám đốc Phạm nghi hưu. Thắng, giám đốc mới, xóa quyết định buộc thôi việc, bồi hoàn một phần lương của thời gian chịu kỷ luật, và để Nguyệt trở lại phụ trách căng-tin tự quản tài chính.

Lúc này, Nguyệt đã là chủ một cơ sở chuyên xuất quần áo sang Đông Âu. Nguyệt trở thành một bà chủ bận rộn, nên xin nghỉ chế độ.

Còn nguyên giám đốc Phạm, sáng sáng mặc quần soóc, chạy quanh công viên Thủ Lệ, ngắm các bà, các chị tập dưỡng sinh, tối tối ngồi hồi tưởng lại các kí ức của thời công tác qua các tập ảnh, cảm thấy đời trôi đi nhanh quá.

CON NHÀ NÒI

Phạm là cháu chú Văn, một thủ trưởng cấp cao. Chú chưa bao giờ có một cử chỉ, hành động nào gửi gắm hay muốn mọi người quan tâm đến cháu mình. Sự đời nó khác. Chỉ nguyên cái mác cháu ông Văn mà Phạm thường đem ra khoe và ghi rành rành trong lý lịch đã đáng được quan tâm đặc biệt, đáng được nể vì. Cái uy tự nó toát ra từ con chữ, từ câu nói truyền miệng về tính cách con nhà nòi của Phạm. Ai cũng hiểu đó là điểm son cần để ý. Nếu câu thân được là tốt. Bằng không thì kính nhi viễn chi, nghĩa là không nên để có gì sơ xuất làm phật ý đồng chí Phạm. Quan hệ phải cẩn trọng, cốt sao không để xảy ra hiểu lầm.

Phạm học hành chưa đâu vào đâu. Khi tập kết, vào trường học sinh miền Nam, một năm hai lớp. Rồi được gửi đi Liên Xô đào tạo kỹ sư năm năm. Khi về nước, được đặc cách bổ nhiệm phó giám đốc kỹ thuật nhà máy Yên Phong, giữa lòng thành phố.

Trong suốt ba năm làm việc, Phạm vẫn chưa nắm hết được sơ đồ, thiết bị của nhà máy. Công việc đã có trưởng phòng kỹ thuật Vũ, tổ trưởng trưởng ca Thời lo. Phạm chỉ chủ trì các cuộc họp giao ban sản xuất, nghe anh em báo cáo và đề xuất cách xử lý. Dựa theo đó, Phạm kết luận, cứ thế mà làm. Phạm nhận thấy Vũ nắm kỹ thuật tốt, tính điềm đạm, ý kiến luôn sắc bén, hợp tình, hợp lý. Đó là một cán bộ có năng lực. Người tinh ý thấy phát biểu của Vũ luôn nấn lại ý kiến của Phạm, nhưng rất kín đáo. Trong thâm tâm, Phạm thích Thời hơn. Thời là công nhân, tốt nghiệp đại học tại chức, trình độ yếu. Bù lại, Thời rất khiêm tốn, giản dị, luôn nghe và tuân theo ý kiến của Phạm vô điều kiện. Thời gian còn lại, Phạm đọc báo, qua các phòng, phân xưởng hỏi thăm anh em. Rồi đánh bóng chày, chơi thể thao với học sinh đang học nghề tại nhà máy. Phạm rất mê đánh cầu lông với mấy em nữ sinh tươi tắn.

Biết là cháu ông Văn, giám đốc và lãnh đạo nhà máy đều giữ gìn, quan tâm tạo điều kiện để Phạm được nhiều thuận lợi trong

công việc. Vì thế, công tác của Phạm là hanh thông. Tiếng nói rất có trọng lượng. Công tác có uy tín.

Phạm thường tâm sự với anh em :

- Cái nhà máy này bé như hạt mít. Ở bên nước bạn, một tổ máy cũng gấp mười, mười lăm lần cái Yên Phong con con này. Bên bạn, nhà máy làm việc ngon lành, rất ít hỏng hóc. Người nào việc ấy, đầu vào đấy. Công tác quản lý nhà nhả. Ta còn phải học họ nhiều.

Sáng thứ hai đang họp giao ban như thường lệ, thì trưởng ca Thượng gọi điện báo cáo xảy ra tình trạng đe dọa sự cố nghiêm trọng. Phạm cho ngừng cuộc họp, cùng trưởng phòng kỹ thuật Vũ và tổ trưởng ca Thời xuống phòng điều hành. Thượng báo cáo :

- Biến áp tự dùng số hai bị chảy dầu. Máy số một đang tách ra sửa chữa. Biến áp dự phòng bị âm cách điện. Tình huống rất xấu. Có thể xảy ra mất điện tự dùng toàn nhà máy, gây sập lò máy, nhà máy sẽ tách khỏi hệ thống và ngừng vận hành. Đề nghị lãnh đạo cho hướng xử lý.

Phạm nhìn Vũ và Thời. Cả hai im lặng. Họ nghĩ có phó giám đốc ở đây, để ông ấy chỉ đạo. Minh nói ra sợ dạy khôn người ta. Nếu chẳng may xử lý trật thì thật là tai vạ.

Phạm thấy anh em nhìn mình thì bảo :

- Cho quay cách điện biến áp dự phòng, chuẩn bị đưa vào làm việc.

Anh em đem mê-gôm-mét hai ngàn năm trăm vôn đi đo, xong về nạp phiếu kết quả. Cách điện chỉ đạt không phải một mê-gôm, dưới mức cho phép. Hệ số hấp thụ cho thấy cách điện bị ẩm.

Phạm xem kết quả đo, chưa định được hướng xử lý. Vũ xin có ý kiến :

- Anh xem, trước hết cần khóa bảo vệ hơi biến áp tự dùng số hai, đồng thời lệnh cho bộ phận sửa chữa nhanh chóng tìm và bịt tắt

cả các chỗ rỉ dầu. Xưởng sửa chữa phải nhanh chóng trả biến áp tự dùng số một về trạng thái sẵn sàng vận hành. Ngay hôm nay cho lọc và sấy dầu cách điện của biến áp tự dùng dự phòng.

Phạm còn đang đắn đo đưa ra quyết định thì rơ-le hơi tác động, nhảy biến áp tự dùng số hai. Toàn nhà máy mất điện. Lò máy ngừng. Còi sự cố hú âm ỹ. Phạm ra lệnh :

- Anh Thượng cho thực hiện thao tác đưa biến áp tự dùng dự phòng vào vận hành. Sau đó nhanh chóng phục hồi lò máy, khôi phục sơ đồ phát điện.

Thượng lệnh thao tác đóng điện phía cao áp. Đồng hồ vôn chỉ thị điện áp bình thường. Thao tác khôi phục dần từng đoạn thanh cái tự dùng. Có điện đến đâu, phục hồi lò máy đến đó. Lúc hòa xong, tổ máy hai thì có tiếng nổ, kèm theo bảo vệ so lệch biến áp tự dùng dự phòng tác động. Toàn nhà máy lại mất điện. Lò máy vừa chạy lại, lại sập.

Sự cố xảy ra là nghiêm trọng. Ngoài việc phải dừng nhà máy nửa ngày, còn hỏng biến áp tự dùng dự phòng. Thiệt hại là lớn. Nhưng cái nguy hại hơn, là đã xảy ra tình trạng xử lý sự cố sai qui trình, làm sự cố trở nên nặng nề, mở rộng. Phạm phải làm kiểm điểm. Có hai sai lầm nghiêm trọng trong quá trình xử lý. Khi phát hiện chảy dầu biến áp tự dùng số hai, lẽ ra phải khóa bảo vệ hơi lại, cho bịt chỗ chảy dầu, duy trì cho máy làm việc tạm một thời gian, chờ xử lý máy thay thế, tránh ngừng toàn bộ nhà máy. Sai lầm thứ hai là đóng điện biến áp tự dùng dự phòng trong tình trạng bị ầm cách điện, dẫn đến hỏng máy, mà sự cố mất điện vẫn không tránh được. Phạm thôi chức phó giám đốc nhà máy, về phòng kỹ thuật công ty làm kiểm điểm, và trong khi chờ phân công công tác, ngồi đọc lại qui trình vận hành.

Giám đốc công ty Mùi bảo với trưởng phòng tổ chức Tài :

- Cậu Phạm kiến thức còn non. Tuy học ở Nga về nhưng kinh nghiệm chưa có. Vừa rồi ta đề bạt hơi sớm. Anh Văn có bảo

tôi, tùy năng lực cậu ấy mà dùng. Tôi có nêu ý định đưa đi đào tạo thêm một thời gian.

Tài bảo :

- Giải pháp hợp lý là đưa anh Phạm đi làm nghiên cứu sinh. Có bằng phó tiến sĩ, về đây sẽ dễ sử dụng.

Đúng lúc này công ty được phân chỉ tiêu nghiên cứu sinh ở Đức. Rà soát danh sách toàn công ty, chỉ thấy Phạm là phù hợp. Trình độ đại học. Ngoại ngữ thông thạo. Thâm niên nghề năm năm. Công việc không vướng bận, tức sẵn sàng đi được ngay mà không phải tìm người thay thế và bàn giao công việc. Lại thuộc diện con em miền Nam, cần được ưu tiên. Thế là *thánh nhân dãi khú khờ*, Phạm được cử đi làm nghiên cứu sinh. Cả công ty trút được gánh nặng đè lên từ lúc Phạm về đây *ngồi chơi soi nước*.

Bốn năm sau, Phạm hoàn thành chương trình đào tạo, nhận bằng phó tiến sĩ. Về nước, Phạm được đề bạt phó giám đốc phụ trách sản xuất của công ty.

Điều hành sản xuất công ty, phạm vi công việc rộng lớn. Phải thường xuyên đối mặt với nhiều diễn biến, nhiều tình huống gay gắt, nếu không có kinh nghiệm và bản lĩnh, khó mà ứng xử được. Rút được bài học lần trước, nhận nhiệm vụ là Phạm đi ngay vào công việc. Phạm thực tập điều hành sản xuất các nhà máy, các đơn vị truyền tải và phân phối. Hệ thống đang xuất hiện nhiều vấn đề cần được giải quyết. Nguồn thiếu, phải áp dụng giải pháp cắt điện. Lò máy nhà máy Sông Giang thường xuyên xì xoẹt, chỉ phát được cỡ một nửa khả năng. Cố lắm thì phát được một tuần. Nhà máy Cánh Diều bụi than làm ô nhiễm cả một vùng rộng lớn. Các nhà máy khác thiết bị đã xuống cấp trong chiến tranh, nay đang khôi phục. Phần truyền tải và phân phối tổn thất lớn, hay sự cố. Nạn ăn cắp điện là phổ biến.

Nhằm đẩy mạnh việc áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ, Phạm cho trang bị trung tâm máy tính để xử lý hóa đơn và thống kê. Một lớp thao tác viên và lập trình viên được tổ chức. Học viên gồm

toàn con cái cán bộ trong ngành, và đều là nữ. Phạm thân chinh khai mạc lớp học.

Buổi chiều khi cuối giờ, công ty tổ chức sân cầu lông. Số ra sân chủ yếu là các cháu máy tính. Phạm say sưa đánh với các cháu. Phạm người đậm và thấp. Thế mà khi đánh cầu, cứ phải cúi lom khom. Lê, kỹ sư điều độ, đọc câu thơ trên :

*Công ty tổ chức đánh cầu
Lông bay phần phật trên đầu các anh*

Công ty đang có lớp đại học tại chức cho cán bộ chủ chốt của ngành, do phòng tổ chức phụ trách. Tài nhiều lần báo cáo, mời Phạm xuống thăm và động viên anh em. Phạm bảo :

- Tôi quá bận với sản xuất. Nói với anh em thông cảm nhé!

Phạm cố ổn định tình hình sản xuất. Hình như hiệu quả không đạt được mà lại có chiều hướng xấu đi. Việc cắt điện xảy ra thường xuyên cả mùa khô và mùa mưa. Mùa khô thiếu nguồn. Mùa mưa sự cố lưới. Tình hình nghiêm trọng đến mức bộ phải cử một đoàn kiểm tra tính sẵn sàng của hệ thống. Kết luận của đoàn là phải nhanh chóng củng cố nhà máy Sông Giang, nhà máy chủ lực. Ngành quyết định điều phó giám đốc công ty Phạm xuống trực tiếp làm giám đốc nhà máy, để thực hiện bằng được việc nâng cao tính sẵn sàng, làm việc tin cậy. Trước đây, Vũ là giám đốc Sông Giang. Từ hơn năm nay, Vũ về làm phó giám đốc công ty. Giám đốc mới của Sông Giang là Thời, điều hành nhất nhất theo lệnh của công ty. Chất lượng lò máy rất kém, luôn xì xoẹt, và hay xảy ra đóng xỉ lò, phải ngừng tổ máy nhiều ngày. Tình trạng này ảnh hưởng nhiều đến việc cấp điện.

Được tin này, Phạm rất buồn. Buồn một phần vì cấp trên không tin cậy mình. Buồn còn vì Phạm biết mình xuống Sông Giang khó lòng mà xoay chuyển được tình thế. Phạm đem chuyện bàn với vợ. Xuân bảo chồng :

- Ba mươi sáu chước, tẩu vi thượng sách. Chạy đây là chạy vào bệnh viện. Ông vào đó nằm một thời gian. Khi họ bổ nhiệm giám đốc cho Sông Giang rồi, ông xuất viện là vừa.

Lời vợ bàn, Phạm thấy chí lý. Phạm vốn có một số bệnh mãn tính, vào viện lúc nào chẳng được. Mọi người thấy mình thời gian qua quá vất vả, lãn lộn đánh vật với công việc, nay ngã bệnh, cũng dễ thông cảm.

Hôm sau Xuân gọi điện báo Phạm nhập viện. Giám đốc và đoàn cán bộ công ty vào thăm. Phạm nói :

- Tôi ngại quá. Đang thu xếp đi Sông Giang thì lại đổ bệnh. Các anh cho thư ít bữa, tôi lành bệnh sẽ thu xếp xuống đó.

Giám đốc Mùi bảo :

- Anh cứ yên tâm chữa bệnh. Nếu mau bình phục, chúng tôi chờ. Nếu bệnh tình phải chữa trị lâu, công ty sẽ có phương án khác.

Sau mười ngày, vợ Phạm báo tin bệnh tình Phạm chưa khả quan, bệnh viện yêu cầu tiếp tục điều trị. Được tin, công ty áp dụng phương án hai, cử phó giám đốc Vũ thay Phạm đảm nhiệm giám đốc Sông Giang.

Sau bốn tuần, Phạm xuất viện. Hôm đầu đi làm, giám đốc Mùi mời gặp và nói :

- Anh đã có quyết định bổ nhiệm mới. Anh Trực giám đốc viện nghiên cứu nghỉ hưu. Ngành quyết định anh thay thế.

Thế là Phạm nhận quyết định giám đốc viện nghiên cứu. Cũng trái ngành nghề. Tuy nhiên, chuyên môn của Phạm là gì, cũng khó nói. Có lẽ thâm niên chuyên ngành lâu nhất của Phạm là quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo. Về viện nghiên cứu, Phạm tiếp tục công việc sở trường của mình.

Phạm giao phần chuyên ngành thiết kế, khảo sát, nghiên cứu cho hai phó phụ trách, phó Thắng và phó Thời. Giám đốc chia trách

nhệm chung, tổ chức nhân sự, quản trị hành chính, hợp tác quốc tế. Đó là sở trường của Phạm.

Công việc của viện tiến triển bình thường. Chỉ có khâu căng-tin, đời sống là có nhiều xáo trộn, va chạm và có vài vụ xì-căng-đan nổi đình đám.

Viện của Phạm được giao kinh phí thực hiện nghiên cứu lắp đặt nguồn năng lượng mới cho đảo Phi Mã, một trọng điểm an ninh quốc phòng. Phạm trực tiếp làm chủ nhiệm. Phạm giao Phi Yến, một kỹ sư trẻ làm phó phụ trách triển khai, phó giám đốc Thời làm phó chủ trì thực hiện.

Sau một năm nghiên cứu, công việc chưa đâu vào đâu. Cấp trên thúc dục. Cơ quan tài trợ yêu cầu báo cáo. Phạm tiến hành kiểm tra thực địa để nắm tình hình, để có cơ sở giải trình. Cuộc đi có Phi Yến tháp tùng. Hai người dừng ở thành phố ven biển ba ngày để chuẩn bị, trước khi ra đảo.

Cuộc kiểm tra thực chất thế nào không rõ, chỉ thấy máy tay chơi ở viện truyền miệng câu ca :

*Ai đưa em đến chốn này,
Ngày đi siêu thị, đêm bay vũ trường.
Phi Mã nghĩ đến thấy thương,
Cổ dài ngóng máy canh trường điện sang.
Điện còn trong cuộc mơ màng,
Lầu cao anh vẫn cùng nàng điều nghiên.*

Ba tháng sau, ngành yêu cầu kiểm điểm việc sử dụng kinh phí cho dự án. Qua đánh giá ban đầu, hình như có nhiều khuất tất. Kinh phí phục vụ nghiên cứu, thực hiện dự án thì ít, mà công tác phí, chi phí hội họp, mua sắm, tiếp khách cao một cách không bình thường. Phạm phải tạm giao quyền điều hành viện cho phó Thắng, tập trung vào chuyên giải trình.

Lúc này ngành đang lựa chọn chức danh phó thủ trưởng. Chức vụ này được nhắm thay thế thủ trưởng, vì các phó đương chức đều đã quá tuổi kế cận. Phạm nổi lên như một ứng viên sáng giá. Tuổi còn khá trẻ so với chức vụ. Học vị phó tiến sĩ. Đã có thâm niên nghề từ nhà máy, qua công ty, qua viện. Các tiêu chuẩn cần thiết đều có đủ.

Nhiều ý kiến được cân nhắc. Cuối cùng còn hai ứng viên là Phạm, giám đốc viện nghiên cứu, và Vũ, giám đốc công ty. Vũ là một kỹ sư vững về chuyên môn, chắc chắn về phương pháp công tác. Vũ đi lên từ một kỹ sư thường, qua chức phó phòng, trưởng phòng, phó giám đốc, giám đốc nhà máy, rồi phó giám đốc công ty. Từ lúc Vũ trở lại quản lý, nhà máy Sông Giang được cải thiện hẳn. Lò máy làm việc ổn định, chấm dứt trạng thái xì xoẹt. Hiệu quả phát điện tăng lên rõ rệt. Ổn định song nhà máy Sông Giang, Vũ được điều về làm giám đốc công ty.

Về học vị, Vũ không bằng được Phạm. Về vị thế, Vũ kém hẳn so với Phạm. Cuộc đua xem chừng đã ngã ngũ.

Một cuộc thăm dò được ngành tổ chức, xoay quanh hai nội dung cơ bản, là tiêu chí cần có của chức danh phó thủ trưởng và ai đáp ứng tốt chỉ tiêu đó. Kết quả được đa số tán thành, đó là phương pháp công tác phù hợp và kinh nghiệm điều hành sản xuất hiệu quả. Về mặt này, Vũ tỏ ra đáp ứng tốt hơn nhiều so với Phạm.

Kết quả thăm dò được tập hợp và báo cáo cấp trên, trực tiếp là thủ trưởng Văn.

Thủ trưởng Văn gọi Phạm lên hỏi quá trình công tác. Nghe xong, thủ trưởng không nói gì. Hôm sau, văn phòng truyền đạt lại ý kiến anh Văn là ngành căn cứ kết quả thăm dò để xem xét quyết định bổ nhiệm cán bộ.

Một tuần sau, Phạm có quyết định bổ nhiệm phó thủ trưởng.

TIẾNG HÁT ÁT CHUYÊN MÔN

Cuộc chiến tranh chống Mỹ đang hồi ác liệt. Trường sơ tán ở miền quê gần sông Hồng, xa trục đường giao thông. Lớp học nằm ở bãi ven làng. Thầy trò ở với dân. Phong trào văn nghệ tiếng hát át tiếng bom được phát động và duy trì, nhằm nâng cao tinh thần thầy trò. Ý chí vượt khó, hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy và học tập tràn ngập nhà trường giữa vùng quê hẻo lánh.

Phong trào tiếng hát át tiếng bom được giao cho Hào, bí thư chi đoàn giáo viên. Hào là học sinh, được giữ lại làm giáo viên. Hào học không khá. Tuy nhiên, Hào có năng khiếu về văn nghệ. Hào hát không hay, nhưng hát được và đặc biệt là rất hay hát. Hào lại có tính hòa mình với quần chúng, vẻ hiền lành, nhường nhịn. Hào còn là bí thư chi đoàn giáo viên, kiêm tổ trưởng công đoàn, trưởng tiểu ban văn nghệ, tiểu đội trưởng dân quân dự bị. Vì thế, vai trò của Hào rất quan trọng. Hào rất bận rộn. Công tác chuyên môn, lại công tác đoàn, công tác văn nghệ, công tác công đoàn, công tác dân quân tự vệ choán hết thời gian vốn đã ít ỏi.

Chi đoàn giáo viên mỗi tuần tổ chức hai tối văn nghệ. Có hai nội dung chính để sinh hoạt, là biểu diễn ca hát và tập hát. Nói là biểu diễn ca hát, thực chất là buổi sinh hoạt văn nghệ tập thể. Mở đầu là bài đồng ca. Rồi đến tiết mục đơn ca, song ca, tốp ca. Sau đến tiết mục chỉ định người hát. Những người biết hát, phải chuẩn bị sẵn vài ba bài. Nếu bị bỏ bom, cứ nhặt túm ra mà đối đáp. Bí nhất là mấy anh chị không hát được. Bài không thuộc. Cung nhịp sai tứ tung. Mỗi lần bị bỏ bom, cứ ập a ập úng, bị giục tới tấp, mà cũng không trả bài được. Càng giục càng càng bí, chẳng nhớ ra bài hát, câu hát, làn điệu. Thế là được một mẻ cười, một vụ chèo kéo, rồi cho qua.

Để cho nội dung sinh hoạt phong phú, Hào tổ chức dạy hát cho chi đoàn. Hào sưu tầm bài hát mới, qua đài, qua báo, tự mình học qua đàn măng-đô-lin. Sau đó đem dạy lại anh chị em. Hào khéo

vận động, các em thiếu niên trong thôn kéo đến cùng học hát với chi đoàn khá đông. Không khi buổi tập sôi nổi hẳn lên.

Phải dành nhiều tâm trí vào các hoạt động văn nghệ, công tác chi đoàn, công đoàn, Hào không đủ thời gian và điều kiện đi vào chuyên môn. Soạn bài sơ sài. Lên lớp giảng nhầm, giảng sai. Học sinh không nắm được bài, phản ánh với thầy trưởng ban Hồng. Thầy mời Hào lên trao đổi riêng :

- Học sinh nó kêu ca về bài giảng của ông dữ quá. Chúng nói thầy giảng trò chả hiểu gì. Chữ này lẫn sang chữ khác. Phần dưới không khớp phần trên. Theo dõi bài rất khó. Ông cho biết xem tại sao ?

- Báo cáo anh, tôi chuẩn bị bài đầy đủ. Lên lớp theo giáo án. Tôi thường xuyên hỏi các em có điều gì chưa rõ thì hỏi lại, mà có thấy các em thắc mắc gì đâu?

- Các em cũng có nêu chuyện này. Chúng bảo thầy nói tràng giang đại hải, trò có nắm được gì đâu. Nếu hỏi lại thầy, thì phải bảo thầy giảng lại từ đầu. Điều đó thật là khó, vì không còn thời gian. Vói lại, nếu thầy giảng lại, chưa chắc đã dễ hiểu hơn trước.

- Thì hôm nào anh dự lớp tôi để đánh giá cho đúng.

- Vấn đề ở chỗ học sinh chưa nắm được bài do ông giảng. Phải xem lại cả cách chuẩn bị bài và cách trình bày, cách chuyển tải kiến thức. Ông phải dành nhiều thời gian và tâm huyết cho bài giảng.

- Tôi vẫn tâm niệm thế. Có điều việc gì cũng cần cả. Công tác đoàn. Công tác công đoàn. Tiểu ban văn nghệ. Rồi dân quân dự bị. Anh biết đấy, mỗi tuần hai buổi sinh hoạt tiếng hát át tiếng bom. Tôi phải dành khá nhiều thời gian cho nó. Từ chuẩn bị bài hát, chương trình, phân công người chuẩn bị, nhiều thứ lắm. Nói chung là khá căng thẳng.

- Sao không san bớt việc cho các cô cậu ở ban chấp hành. Ông ôm đồm nhiều quá, sao nhãng chuyên môn là không được đâu.

- Anh để tôi thu xếp việc. Xin cố gắng thực hiện theo điều anh lưu ý.

Hào đang là đối tượng kết nạp đảng. Hồng là bí thư chi bộ. Những nhận xét của Hồng tác động rất mạnh đến Hào.

Hào về xem lại khâu chuẩn bị bài giảng. Quả thật nhiều nội dung Hào nắm lơ mơ. Nhiều định lý, công thức Hào chưa thể chứng minh chặt chẽ. Những chỗ đó, Hào dùng thủ thuật để cho qua. Nay học sinh thắc mắc, thật là nan giải. Còn vấn đề hệ thống bài. Khoản này Hào rất lúng túng.

Hào tìm giáo trình và sách tham khảo, đọc đi đọc lại một nhòai, mà vẫn chưa thấy sáng ra được điều gì. Một quá, Hào lấy cây đàn măng-đô-lin ra, vừa dạo, vừa hát se se bài Tiếng đàn Ta Lư. Hào hát say sưa, hết bài này sang bài khác, cho đến lúc Quý đến rủ đi ăn cơm gọi mấy lần, Hào mới thôi hát.

Quý là bạn cùng học với Hào, ở nhà hàng xóm của chủ nhà Hào đang ở. Quý bảo :

- Hôm nay có gì vui mà mãi mê hát hò một mình thế?

- Có gì đặc biệt đâu. Nghiên cứu tài liệu, đầu đầu quá. Thế là lấy đàn ra giải trí. Không ngờ mê hát, quên cả chuẩn bị bài giảng.

Hào nhìn Quý, bảo :

- Giáo trình có một số điểm chưa rõ. Bạn giải thích hộ được không?

Nghe Quý giải thích, Hào giải tỏa được một số vướng mắc. Hào bảo :

- Tôi phải nhờ bạn giải đáp một số chỗ còn lơ mơ khi chuẩn bị giáo án. Không biết sao kiến thức lại hổng. Phải củng cố cho bằng được, không thể để học sinh kêu ca mãi.

Việc chuẩn bị bài có khá hơn. Tuy nhiên, công việc vẫn choán phần lớn thời gian, mà chương trình môn học thì đang đi vào

giai đoạn cuối, đòi hỏi tổng hợp và hệ thống kiến thức. Hào định cho tạm ngưng chương trình văn nghệ. Có điều, đây là thời gian chuẩn bị hội diễn toàn trường, chủ đề tiếng hát át tiếng bom. Cả ban phải tập trung luyện tập để dự hội diễn, trong đó, có hai bài đồng ca và gần một chục các tiết mục khác. Cả chi đoàn sôi nổi chuẩn bị. Trưởng tiểu ban văn nghệ Hào là tất bật nhất. Chọn bài. Chọn người thể hiện. Lập chương trình luyện tập. Lên lịch hội diễn thử. Các công việc này cuốn hút Hào theo guồng, không cưỡng lại được.

Hồng mời Hào lên bàn về kết thúc môn học :

- Ông chuẩn bị kế hoạch ôn tập và thi bộ môn chưa ?

- Chưa chuẩn bị kịp. Đang lo hội diễn. Mất thời gian quá !

- Hội diễn cũng cần, nhưng đảm bảo kết thúc năm học là việc quan trọng số một. Lớp vẫn kêu ca về môn của ông. Họ bảo phải cho chương trình ôn tập thiết thực, đủ thời gian. Nếu không, sợ không qua nổi kỳ thi. Hay để tôi giao cho cậu khác lo chương trình hội diễn thay ông. Thế có tiện không ?

- Không tiện đâu anh ạ. Anh cứ để tôi lo. Tôi lo được mà.

Hào về nhờ Quý soạn chương trình và nội dung ôn tập. Một loạt câu hỏi Hào đưa ra, nhờ Quý giải đáp. Quý bảo :

- Ông cẩn thận đấy. Tôi cảm thấy ông chưa nắm được môn học. Chưa nắm được, làm sao mà giảng cho người khác hiểu được.

- Ông yên tâm đi. Tôi nắm được. Chỉ còn vài chỗ hơi lơ mơ thôi. Nhờ ông giải thích là có thể nắm chắc để lên lớp. Ông khỏi lo.

Kỳ thi sát trước ngày hội diễn. Hào bảo Quý :

- Nhờ ông cùng hỏi thi với tôi. Tôi đã đăng ký với ban rồi.

- Tôi rất sẵn sàng. Có điều, nếu tôi hỏi đúng yêu cầu của chương trình môn học, sợ là sẽ làm khó cho lớp. Mà không hỏi sát giáo trình, thì lại áy náy về kiến thức của học sinh.

- Ông đừng quá lo. Ăn nhau ở cái tinh thần. Coi sức học là có giới hạn. Ông thông cảm. Tôi cũng cố cả năm nay. Bây giờ, tôi thấy vỡ ra và nắm tốt môn học hơn hẳn hồi đầu năm. Sang năm học mới, chắc chắn tôi sẽ giảng tốt.

Tuy thế, lớp thi chỉ đạt kết quả ở mức chấp nhận được, nghĩa là số đạt điểm liệt nhiều gần gấp đôi chỉ tiêu thi đua của ban.

Hồng gặp Hào bảo :

- Môn của ông có vấn đề. Tuy nhiên, để sau hội diễn sẽ cùng trao đổi lại và tìm cách gỡ.

Hội diễn đang đến gần. Cả chi đoàn tập ngày tập đêm. Màn đồng ca hoành tráng. Một tốp ca bốn nam và một tốp ca bốn nữ đều hòa hợp, biểu cảm. Ba tiết mục song ca, song ca nam, song ca nữ và song ca nam nữ đã phối hợp biểu diễn bài bản. Hào tham gia vào hầu hết các tiết mục. Ngoài ra, còn một tiết mục đơn ca nam. Chương trình khá phong phú.

Còn một tuần nữa đến hội diễn. Hào cùng anh em chi đoàn hội họp, náo nức luyện tập và chờ đợi. Mười giờ sáng, Hồng triệu tập cuộc họp cán bộ chủ chốt của ban :

- Tôi vừa nhận lệnh của hiệu trưởng. Cả ban chuẩn bị ngày mai hành quân sớm lên thành phố Hồng Hạc lập trận địa tên lửa. Sẽ đóng quân ở đó năm ngày. Hoàn thành trận địa sẽ về lại đây. Sau đó là nghỉ hè.

Hào hỏi :

- Thế còn hội diễn.

- Hội diễn tạm hoãn. Có thể làm trước hè hoặc sau hè. Ta chuẩn bị cả hai phương án.

Cả chi đoàn như quả bóng xì hơi. Anh em dáo dác ra về chuẩn bị mai hành quân sớm. Hào dặn anh em :

- Mai trên đường, vừa đi vừa luyện hát. Ta sẽ thực hiện tiếng hát át gian khổ trong suốt thời gian làm trận địa tên lửa. Như vậy, khi vào hội diễn, chắc là phải đoạt giải.

Hào khéo lái nhịp anh em. Cả chuyên đi hát hò vui vẻ, làm giảm nhiều cái vất vả của cuộc cuộc bộ đường trường và lao động cực nhọc.

Trở lại ban, chi đoàn nhận được lịch tổ chức hội diễn. Còn ba ngày để chuẩn bị. Thế là được.

Hội diễn tiến hành suôn sẻ. Chi đoàn được ba giải, giải nhất về đồng ca, giải nhì song ca nam nữ và giải khuyến khích đơn ca nam. Cả chi đoàn được biểu dương vì có nhiều tiết mục tham gia và nói chung là có chất lượng.

Ngay sau hội diễn là tổng kết thi đua của ban. Do thành tích xuất sắc trong hội diễn, Hào được bầu là chiến sĩ thi đua đề nghị lên nhà trường xem xét.

Ở lễ tổng kết, Quý chúc mừng Hào. Hào bảo :

- Tôi cảm ơn ông đã giúp về chuyên môn. Nhờ thế tôi mới tập trung được cho văn nghệ. Thành công hội diễn có công sức của ông đấy.

- Ông khiêm tốn thế thôi. Bây giờ *tiếng hát át tiếng bom*. Rồi *tiếng hát át chuyên môn*. Ông sinh ra gặp thời. Ở môi trường giảng dạy, chuyên môn sư phạm trở nên tầm thường, như cơm ăn, nước uống hàng ngày. Vì thế, người giỏi văn nghệ trở thành của hiếm, được mọi người ngưỡng mộ. Ca hát hay trở thành cao lương mỹ vị. Nhờ thế, ông trở thành giáo viên xuất sắc, cán bộ có thành tích cao. Ông còn tiến bộ nhiều.

Cả Hào và Quý đều cười.

KHOẢNG CÁCH HAI ĐỈNH

Trần Quang theo học lớp sau đại học với mong mỏi làm chủ được thuật toán, mô hình, giải thuật, ngôn ngữ lập trình, để giải các bài toán hệ thống trên máy tính. Hệ thống ngày càng lớn, không thể dùng mãi cái thước tính cặm cụi suốt ngày tính toán, kiểm tra, chỉnh sửa được. Công việc điều hành hệ thống lại rất khắt khe.

Giảng viên của lớp đều là các giáo sư, tiến sĩ, phó tiến sĩ danh tiếng của khoa học công nghệ, trong đó có thầy Trần Đăng, môn lý thuyết tối ưu, thầy Văn Hoàng, chế độ *hệ thống* và thầy Trương Lai, *điều khiển học*. Đó là ba môn xương sống của khóa học, đều dựa trên cơ sở lý thuyết mô hình hóa. Máy tính phải là công cụ chủ đạo để đưa ra các lời giải, các luận cứ, các giải pháp. Thực tế là các thầy trình bày về thuật toán hoành tráng, đưa ra những cơ sở để lập trình trên máy tính khá hệ thống và bài bản.

Một bữa giờ thầy Trần Đăng giảng về mô hình khai thác tối ưu hệ thống theo lý *thuyết qui hoạch*. *Mô hình rất hài hòa, đẹp đẽ. Vấn đề là phải chương trình hóa trên máy tính để chứng minh hiệu quả và đặc biệt là khảo sát ảnh hưởng các tham số đến chế độ vận hành tối ưu và các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả. Đó là cơ sở để mô hình được áp dụng.* Đến giờ nghỉ, Quang hỏi:

- Chương trình của thầy có thể giải được hệ thống với số nguồn tối đa là bao nhiêu ?

- Về lý thuyết, là không hạn chế. Thực tế, tôi cũng chưa lập trình cho bài toán này. Đang định trao đổi với bạn. Bạn nắm bài tốt, đang công tác ở hệ thống, nơi có thể và cần thiết phải áp dụng mô hình, lại tiếp cận nhiều với máy tính, chắc là sẽ nhanh chóng có kết quả.

Quang quan tâm nhiều đến môn chế độ của thầy Văn Hoàng. Thầy giảng rất nhiều phương pháp và mô hình phân tích chế độ hệ thống, đưa ra những ví dụ dẫn chứng khá cụ thể. Quang hỏi :

- Chương trình của thầy giải được ba bài toán cơ bản là giải tích, ngắn mạch và ổn định của hệ thống phải không ?

- Đúng thế. Đó là ba bài toán cơ bản. Mỗi bài đều đưa ra một hoặc một số phương pháp giải cơ bản. Giải được ba bài toán này, là đủ cơ sở để phân tích các chế độ của hệ thống. Bài toán chế độ là cơ sở của hầu hết các bài toán hệ thống. Muốn áp dụng mô hình hệ thống một cách bài bản, trước hết phải nắm vững bài toán này.

- Thầy có thể giới thiệu chương trình này để áp dụng trong thực tế được không?

- Nói thực với bạn, tôi chưa dành thời gian cho việc lập trình. Công việc quá bẽ bộn. Lập trình đòi hỏi quá nhiều thời gian. Đó là công việc nhàm chán, thiếu sáng tạo. Tư duy bạn mình bây giờ cần dành cho nghiên cứu sáng tạo, tìm tòi cái mới, phát minh ra những điều kỳ diệu. Tôi rất muốn bạn lập trình. Công việc này phù hợp với bạn. Bạn cần cù, nhẫn nại, có quyết tâm cao đi trọn vẹn vấn đề. Những tính cách đó rất hợp với việc lập trình. Tôi sẽ cung cấp đủ tài liệu và sẽ giúp bạn lập trình thành công trong công việc.

Quang nhìn thầy rất lâu, rất chăm chú. Thầy cười lớn :

- Có gì mà bạn nhìn dữ vậy. Tôi đang làm luận án tiến sĩ mà. Nền tảng là điều khiển tối ưu hóa quá trình trên hệ thống lớn. Lý thuyết đã tạm ổn. Giờ là lúc áp dụng. Mà cơ sở áp dụng là giải tích chế độ hệ thống. Tôi đã trình bày, các bạn đã hiểu được. Giờ là lúc chúng ta cùng vận dụng. Bài toán này làm nền cho luận án tốt nghiệp sau đại học của bạn đấy.

Quang cười và im lặng. Theo nhiều người nói, thầy Hoàng phải là vua lập trình mới phải. Thầy nghiên cứu rất nhiều bài toán, lên mô hình, xây dựng giải thuật, lập thủ tục tính trên máy tính. Thầy viết nhiều bài báo, đăng trên các tạp chí khoa học công nghệ có uy tín, cả trong nước và ngoài nước. Theo cách hiểu các bài báo đó, thầy sử dụng chương trình giải tích như một công cụ thông thường, hữu hiệu để giải quyết các vấn đề của hệ thống. Thầy nói thế, chả lẽ thầy chưa bao giờ lập trình.

Quang chưa từng lập trình, nên cần tìm một thầy có kinh nghiệm trong lĩnh vực này. Giờ chỉ còn mỗi thầy Trương Lai. Thầy quê khu Bốn, ăn to nói lớn, phát biểu rất mạnh bạo và nặng về phê phán. Thầy được coi là chuyên gia phân tích hệ thống. Nghe Quang đặt vấn đề, thầy cười, nói oang oang :

- Bài toán giải tích chế độ chứ gì. Đó là chuyện xưa rồi. Có nhiều phương pháp giải, theo tôi, ba cách sau đây có thể áp dụng có kết quả. Trước hết là phương pháp điện áp nút, giải trên cơ sở ma trận tổng trở nút. Để tránh phép nghịch đảo ma trận, ta dùng phương pháp thêm nhánh. Phương pháp này hội tụ nhanh, nhưng đòi hỏi bộ nhớ lớn. Do đó, không thích hợp cho hệ thống có quá nhiều nút. Phép lặp Gao – Dây-đen sử dụng ít bộ nhớ, nhưng tốc độ hội tụ rất chậm, tính mất nhiều giờ máy, không thích hợp với các máy tính ta đang có. Chỉ có phép lặp Niu-ton - *Ráp-son là thỏa mãn cả hai chỉ tiêu, đó là sử dụng ít bộ nhớ, hội tụ nhanh. Tôi khuyến khích bạn nên đi vào phương pháp điện áp nút trước. Khi thành công rồi chuyển sang giải bằng phép lặp Niu-ton - Ráp-son. Khi đó, bạn có thể giải được tất cả các hệ thống từ nhỏ đến lớn.*

- Vấn đề tôi quan tâm là thầy có chương trình nào chạy được, cho bọn tôi tham khảo ?

- Chương trình máy tính ấy à ? Nói thật, hồi làm nghiên cứu sinh ở Liên Xô, tôi đã lập xong cả hai phương pháp. Đã chạy ra kết quả, đưa vào luận văn tốt nghiệp. Sau đó là bỏ luôn. Về đây, thấy chả ai cần, nên không xem đến nữa. Hay là nhân dịp này, bạn lập trình đi. Tôi sẽ cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết để bạn thực hiện.

Một lần nữa, Quang lại im lặng nhìn thầy.

Hào là một giáo viên hệ thống, nghe tin Quang quan tâm đến các bài toán giải tích, liền tìm đến gặp :

- Em nghe tin anh đang quan tâm đến bài toán giải tích. Em cũng đang cần đến nó để dạy sinh viên và để thực hiện đề tài nghiên cứu. Em đề nghị chúng ta hợp tác để làm. Anh thấy được không ?

- Thế thì tốt quá còn gì. Có điều, lập trình là công việc tốn thời gian, tốn giờ máy. Nếu có người lập rồi, ta nhận chuyển giao là tốt nhất. Thời gian và giờ máy để làm chuyện khác. Bạn biết những ai có chương trình giải tích chế độ không?

- Em nghe nói thầy Quý Trọng và thầy Trần Đăng có. Em hỏi thầy Đăng, thì mới dừng ở lý thuyết. Ở viện toán có thầy Văn Hoàng. Ở viện khoa học có thầy Tương Lai. Đó là các cây đại thụ trong làng giải tích chế độ đấy.

- Đúng thế. Các thầy nắm lý thuyết vững lắm, thuộc như cháo. Có điều chưa thầy nào có chương trình thực sự. Hình như các thầy lập trình vì luận án phó tiến sĩ. Lĩnh được bằng rồi thì bỏ luôn. Khi tôi hỏi, thầy bảo bạn lập trình đi, thầy hướng dẫn. Chẳng hiểu ra làm sao cả. Vì nếu là tôi, tôi phải có chương trình thực sự thỏa mãn tính toán, mới dám truyền thụ cho người khác, nhất là sinh viên, lại là sinh viên sau đại học. Nghe các thầy giảng, tôi có cảm giác các thầy đã có những chương trình tính toán rất bài bản.

- Thế anh em mình có lập trình được không ?

- Được chứ ! Nhất định ta làm được. Nếu có bạn hợp tác, công việc tiến triển sẽ thuận lợi hơn. Tôi sẽ đăng ký giờ máy để bạn chạy miễn phí, vì nhà trường chắc không cấp tiền trả giờ máy. Có điều, trước khi làm, tôi phải hỏi thầy Quý Trọng đã. Nếu thầy có chương trình rồi thì thật hay.

Thầy Quý Trọng là tiến sĩ khoa học kỹ thuật hệ thống. Thầy mực thước, cẩn trọng, rất lắng nghe người khác nói. Khi Quang hỏi về chương trình, thầy nói chân tình :

- Tôi chỉ đi sâu vào lý thuyết thôi. Khi làm luận án phó tiến sĩ và tiến sĩ, tôi có một số sinh viên giúp, cần tính toán hoặc lập trình, tôi hướng dẫn các em đó thực hiện. Có điều, đó là những chương trình cỡ minh họa lý thuyết thôi. Đem vào áp dụng thực tế còn một khoảng cách rất xa. Cái đó phải do các bạn, các kỹ sư đang công tác trên hệ thống lập ra, mới mong có đất để áp dụng và phát huy hiệu quả. Các bạn nên lập trình đi.

Lời khuyên của thầy Quý Trọng làm Quang thỏa mãn và tỉnh ra một điều. Đó là ở ta, khoảng cách giữa đỉnh giáo trình và đỉnh thực tế sản xuất là rất lớn, lớn đến mức khó mà bước qua. Phải bắc một bậc thang nối giữa hai đỉnh đó. Người bắc thang phải quen thung thỏ cả hai, nghĩa là nắm tốt giáo trình, hiểu sâu thực tế sản xuất.

Hào tìm gặp Quang hỏi :

- Anh gặp thầy Quý Trọng có kết quả gì không ?

- Có chứ ! Kết quả không như mong đợi mà lại ngoài mong đợi. Thật là thú vị.

- Tại sao không như mong đợi mà lại thú vị ?

- Chả là thế này. Nghe thầy tâm sự, tôi hiểu là các thầy giảng cho ta, dẫn ra các chương trình đó chỉ là lý thuyết, là thực tế minh họa lý thuyết. Cái thực tế đó mang tính giáo trình, luận văn, luận án, nghĩa là chỉ phục vụ cho việc giảng dạy và học tập thôi. Đem các chương trình đó vào thực tế sản xuất còn có khoảng cách lớn, lớn lắm. Để làm đầy khoảng cách đó, có lẽ phải là sự kết hợp giữa các thầy, đại diện cho giáo trình, cho lý thuyết và bọn tôi, các kỹ sư gần máu thịt với hệ thống. Sự kết hợp giữa bạn và tôi có lẽ là giải pháp phù hợp để bắc nấc thang giữa giáo trình và thực tế. Và do đó, lời khuyên của các thầy, bạn lập trình đi, là rất chân thực và xác đáng. Như vậy, không có gì phải bàn cãi nữa.

- Nghĩa là anh coi em chỉ là lý thuyết thôi à ?

- Không phải thế. Bạn xuất thân làm lý thuyết. Khi bạn làm với tôi, chắc chắn bạn sẽ nhanh chóng thâm nhập vào thực tế. Đó là do bài toán tôi đặt ra rất cụ thể, cụ thể đến từng tên các phần tử trên hệ thống, các đặc trưng mô tả chúng. Bạn sẽ sờ mó được từng nút, từng nhánh trên thực địa. Như vậy, bạn phải phản ánh đúng thực tế trên nền lý thuyết của bạn. Còn tôi, tôi học các thầy, học bạn, học qua sách vở, làm chủ được lý thuyết. Khi đó, việc vận dụng vào thực tế của tôi sẽ ít khó khăn và kết quả chắc chắn sẽ được áp dụng

vào sản xuất. Đó là sức sống của chương trình. Nó không thể chịu số phận đưa vào ngăn lưu trữ sau một lần chạy minh họa.

- Em cùng suy nghĩ với anh và do đó, em tìm đến anh. Nguyên vọng của em là lập chương trình giải tích hệ thống áp dụng được trong sản xuất. Được như thế là tốt, rất tốt. Đó cũng là một cách gắn nhà trường với thực tế, với xã hội.

- Hoan hô bạn. Nào, ta thực hiện lời các thầy kỳ vọng. Các bạn lập trình đi!

QUẢN LÝ KỸ THUẬT

Thông tốt nghiệp ra trường, về làm kỹ sư công ty. Sau mười năm phấn đấu, được đề bạt làm trưởng phòng kỹ thuật.

Trưởng phòng kỹ thuật một công ty lớn, với rất nhiều chuyên ngành, luôn nảy sinh các vấn đề phức tạp. Trách nhiệm là rất nặng nề. Muốn xử lý được, đòi hỏi trình độ chuyên môn sâu, kinh nghiệm thực tế và bản lĩnh vững vàng. Thông được coi là loại người như thế. Anh có phong cách làm việc riêng. Nghĩa là cứ thông thả. Giao công việc cho anh em làm. Thông chỉ kiểm ra, ký và dự họp. Hầu hết các hội đồng của công ty, Thông đều là thành viên. Điều đó cho thấy tầm quan trọng của phòng. Điều đó cũng đáng để nhiều người phải nể trọng trưởng phòng có trình độ uyên thâm, thái độ lại khiêm tốn.

Hôm nay có buổi họp thông qua phương án đóng điện trạm biến áp Xuân Sơn một trăm mười ki-lô-vôn, bốn mươi mê-ga-vôn-am-pe. Thông có trong hội đồng nghiệm thu. Đóng điện, quạt mát máy biến áp quay ngược. Hình, giám đốc ban A, và lãnh đạo công ty hỏi, Thông bảo :

- Hỏi anh em thí nghiệm xem sai chỗ nào thì cho sửa.

Hình bảo :

- Ông làm kỹ thuật, ông xuống hiện trường chỉ đạo anh em làm để tiện theo dõi.

Thông xuống trao đổi với kỹ sư thí nghiệm. Thành, tổ trưởng thí nghiệm báo cáo :

- Động cơ quay ngược. Đề nghị kỹ thuật cho hướng xử lý.

Thông hỏi lại :

- Theo các anh, nên xử lý thế nào là tiện lợi nhất.

Thành nhìn Thông, đắn đo một hồi, rồi nói :

- Anh xem chỗ nào tiện, đảo pha để đổi lại chiều quay.

Thông nắm được chân lý, vội trở về báo với Hình :

- Anh cho anh em lên đảo ba pha phía một trăm mười ki-lô-vôn của máy biến áp.

Hình bảo :

- Anh vẽ sơ đồ, tôi cho anh em thực hiện.

Thông lấy giấy vẽ cách thực hiện. Hình giao anh em lắp máy theo đó mà làm. Xong cho đóng lại điện. Động cơ vẫn quay ngược.

Hình nhìn Thông nói :

- Không xong rồi. Giải pháp của ông không có hiệu quả. Động cơ vẫn quay ngược.

Thông bối rối, chưa biết lý giải ra sao. Thành nói nhỏ với Thông:

- Muốn đảo thứ tự pha, chỉ cần đảo hai pha. Anh xem lại sơ đồ xem đã đúng chưa?

Thông nhìn Lãm, đội trưởng lắp máy, bảo :

- Thôi nhờ ông cho anh em lên đảo lại hai pha giúp. Anh hướng dẫn anh em làm cụ thể. Khởi vẽ sơ đồ nữa nhé.

Sau khi đảo xong, động cơ quay thuận.

Tiếp theo là tiết mục thử đồng vị pha ở máy cắt phân đoạn phía hạ áp. Thí nghiệm báo điện áp giữa hai cực máy cắt ba pha đều chỉ điện áp dây. Đề nghị kỹ thuật cho cách xử lý.

Thông trao đổi với Thành. Thành bảo :

- Tại lúc trước anh cho đảo ba pha, nên tên các pha bị tráo vòng tròn cho nhau. Nay đảo vòng ba pha là ổn.

Thông bảo :

- Ông vẽ thử xem.

Thành lấy giấy bút vừa vẽ vừa giải thích :

- Theo suy luận của tôi, ba pha trước đây là a-xê-bê. Lẽ ra anh cho đổi bê thành xê, xê thành bê, tức a-bê-xê. Như vậy sẽ đồng vị pha với đoạn thanh cái số một. Lần đầu anh cho đảo ba pha, tức a-xê-bê thành bê-a-xê. Tôi cho đảo lại a cho xê, xê cho a, thành bê-xê-a. như vậy là lệch một bước so với a-bê-xê ở thanh cái một. Nay ta đảo vòng tròn bê-xê-a thành a-bê-xê. Như vậy, đồng vị pha được thỏa mãn.

Thông báo :

- Tôi muốn ông trình bày rõ để quân ông Lâm thực hiện một lần là xong, tránh việc làm đi làm lại như vừa rồi. Ông Lâm cho thực hiện công việc như ông Thành vừa nêu.

Thành và Lâm tùm tùm cười và cho anh em thực hiện. Đồng vị pha thỏa mãn. Cuộc đóng điện thành công.

Dự án đường dây một trăm mười *ki-lô-vôn* Cái Giang – Hồng Châu có đoạn vượt sông dài tám trăm mét. Đề án đệ trình công ty phê duyệt. Công ty giao phòng kỹ thuật chủ trì góp ý. Buổi họp thẩm tra đề án, Thông thay mặt kỹ thuật nêu một loạt câu hỏi, trong đó, vấn đề gay gắt nhất là qui mô đường dây :

- Theo qui hoạch đã duyệt, đường dây này là mạch đơn. Cỡ dây dùng là một trăm tám mươi năm ly vuông. Đề án chọn qui mô mạch kép. Cỡ dây hai trăm bốn mươi ly vuông. Như vậy là quá lãng phí. Chúng tôi đề nghị giữ lại qui mô cũ.

Từ, chủ nhiệm đề án giải trình :

- Qui hoạch đã dựa trên số liệu dự báo nhu cầu điện lúc lập. Sau hai năm, phụ tải điện đã có nhiều thay đổi. Phía tả ngạn mức dùng điện tăng quá nhanh, nên phải làm gấp đôi đường dây này. Tính toán cho thấy một mạch không đủ cấp. Ngoài ra, đất càng ngày càng quý hiếm. Ta chiếm hành lang mà chỉ làm qui mô nhỏ, là một sự lãng phí đáng tiếc. Đề án đã lập luận rất kỹ về vấn đề này, theo

tinh thần tối ưu hóa. Đề án tính toán, so sánh nhiều phương án. Cái chọn có chỉ tiêu kinh tế – kỹ thuật tốt hơn cả.

Thông nhìn Từ, nói hơi gay gắt :

- Đúng là dự án các anh đã đưa ra những con số cụ thể để chứng minh việc chọn qui mô. Có điều, dựa vào đâu để các anh xác định nhu cầu điện ?

- Đề án đã chỉ rõ, có hai căn cứ. Căn cứ thứ nhất là dữ liệu về phát triển kinh tế xã hội khu vực, từ đó xác định nhu cầu điện phục vụ phát triển. Đó là căn cứ xác định tương quan giữa mức tăng nhu cầu điện với mức tăng trưởng giá trị sản phẩm khu vực. Căn cứ thứ hai là mức tăng nhu cầu điện ba năm vừa qua cao hơn nhiều so với dự báo. Cả hai đều có mô hình tính toán tin cậy..

- Chúng tôi đã nghiên cứu và hiểu vấn đề chủ nhiệm trình bày. Tuy nhiên, tôi vẫn giữ quan điểm là theo qui hoạch được duyệt.

Thông nhìn giám đốc Thái, chủ trì cuộc họp, có ý kiến kết luận. Thái nhìn anh em, nói :

- Chúng ta đã nghe hai quan điểm. Một quan điểm của phòng kỹ thuật, căn cứ theo qui hoạch, chọn qui mô mạch đơn, dây cỡ hơi nhỏ. Một quan điểm của tư vấn, tính toán nhu cầu điện, từ đó chọn mạch kép, dây lớn hơn. Giai đoạn đầu treo một mạch. Riêng khoảng vượt, treo cả hai mạch. Tôi nghĩ chúng ta cần thực tế một chút. Qui hoạch lập cách đây đã hai năm. Giờ có thể nhu cầu điện đã thay đổi so với mức dự kiến lúc đó. Việc chỉnh sửa qui hoạch là cần thiết. Tôi muốn nghe ý kiến của các phòng và ban quản lý dự án.

Các đơn vị nêu ý kiến. Đa phần ngã theo tư vấn. Cuối cùng, giám đốc Thái chấp nhận phương án mạch kép. Đề án được thông qua.

Buổi duyệt thiết kế dự án. Thông lại trở về qui mô dự án :

- Tôi đề nghị xem xét lại qui mô. Theo tôi, chỉ nên làm đường dây mạch đơn thôi.

Từ phát biểu :

- Qui mô dự án đã duyệt ở bước nghiên cứu khả thi rồi. Về nguyên tắc, không trở lại nữa.

Thông nỏ luôn :

- Nếu thấy giải pháp không phù hợp, thì có thể phải thay đổi ở bất cứ giai đoạn nào, để đảm bảo dự án có tính khả thi cao nhất. Tiền nhà nước, cũng là tiền của dân. Chúng ta phải cố tiết kiệm từng đồng. Nay thất lãng phí mà không sửa, là có tội với dân, với nước.

Giám đốc Thái hỏi :

- Đề nghị anh Thông nói rõ điểm nào lãng phí. Có giải pháp nào của đề án là không phù hợp ?

- Thì đấy. Trước hết, tôi vẫn cho là qui mô chọn lớn quá. Nên xem xét lại. Còn vấn đề nữa, đề án chọn dòng cắt cho máy cắt phía Cái Giang có hai mươi ki-lô-am-pe, mà không có thuyết minh lý do. Theo văn bản của ngành, phải chọn dòng cắt trên hai mươi nhăm ki-lô-am-pe. Dưới giá trị ấy phải giải trình lý do đủ tin cậy. Giải pháp chọn này là không thỏa đáng.

Thái hỏi Từ :

- Anh cho biết có gì bất thường về nhu cầu không? Về câu hỏi của bên kỹ thuật, sao các anh không tuân thủ qui định của ngành ?

Từ cười, trả lời :

- Về qui mô, mấy tháng vừa qua, nhu cầu điện phía tả ngạn vẫn phát triển. Giờ xem lại, thấy qui mô đó là thỏa đáng. Còn về câu hỏi thứ hai, chúng ta đều biết, chọn dòng cắt của máy cắt là căn cứ trên kết quả tính dòng ngắn mạch. Đề án đã xác định dòng ngắn mạch cực đại ở thanh cái Cái Giang sau mười năm nữa, chỉ có chín phẩy năm ki-lô-am-pe. Như vậy, chọn dòng cắt hai mươi ki-lô-am-pe là phù hợp, có dự phòng cho phát triển sau hai mươi năm nữa. Chúng ta đều biết, nếu dòng cắt vượt quá hai mươi nhăm ki-lô-am-

pe, giá sẽ tăng gần gấp rưỡi. Ta chọn dư sẽ gây lãng phí tiền của dân. Còn văn bản của ngành, tôi không có. Nhưng chúng tôi đã làm một bảng tính đầy đủ, khuyến cáo ngành cần hạn chế chọn dòng cắt lớn, để giảm chi phí mua máy cắt. Chả lẽ ngành lại đi ngược khuyến cáo này. Đề nghị các anh em cho xem văn bản.

Thông nói :

- Tôi sẽ cấp văn bản cho anh ngay chiều nay.

Từ nhìn Thái nói :

- Tốt nhất, các anh cho xem văn bản ngay bây giờ. Tuy nhiên, dù sao, nếu văn bản đúng như anh Thông nói, thì đề án không có gì mâu thuẫn, vì chọn dòng cắt là theo dòng ngắn mạch. Đó là qui định của tiêu chuẩn kỹ thuật. Điều đó đã được chứng minh kỹ trong đề án.

Thái nói :

- Tôi tạm kết luận là các giải pháp nêu trong đề án về cơ bản là chấp nhận được. Tuy nhiên, đề nghị tư vấn nghiên cứu văn bản của ngành và có giải trình chi tiết để công ty phê duyệt.

Chiều đó không thấy Thông gửi văn bản. Một tuần sau, Thái gọi cho Từ, yêu cầu giải trình dòng cắt để có căn cứ phê duyệt đề án. Từ gọi điện cho Thông. Thông bảo :

- Tôi xin lỗi anh. Đúng là văn bản qui định phải chọn dòng cắt không quá hai mươi lăm ki-lô-am-pe. Nếu chọn quá giá trị này, phải giải trình.

- Thế anh báo cáo anh Thái chưa ?

- Tôi lu bu quá, thành ra chưa kịp báo cáo.

Nửa tháng nữa trôi qua, đề án vẫn chưa được duyệt. Từ gọi cho Thái hỏi. Thái bảo :

- Tôi chờ văn bản giải trình của anh về dòng cắt. Đến hôm nay vẫn chưa thấy. Đề án chậm hàng tháng rồi, đơn vị tư vấn phải chịu trách nhiệm.

Từ cười, bảo :

- Thế anh Thông không báo lại cho anh à ? Văn bản của ngành qui định phải chọn dòng cắt không quá hai mươi lăm ki-lô-am-pe. Quá giá trị đó phải giải trình. Chúng tôi chọn hoàn toàn thỏa mãn yêu cầu của văn bản đó. Sao còn bắt giải trình ?

- Anh đọc văn bản chưa ? Tôi chưa nghe anh Thông nói gì ?

- Văn bản đó anh Thông đang giữ. Chúng tôi có một bản phô-tô lấy từ ngành. Anh cần thì tôi phắc cho anh.

- Ông *phách* ngay cho tôi.

Từ gọi cho Thông :

- Tôi nhờ ông lên giải trình với ông Thái về dòng cắt, để công ty có cơ sở phê duyệt dự án.

Thông cười, bảo :

- Việc đề án là việc của anh. Anh nên gặp anh Thái để giải trình. Đừng kéo tôi vào làm gì.

- Anh đưa ra thách thức và hứa cấp văn bản. Văn bản chưa cấp, sao giải trình lọt tai được. Anh có hứa là gửi ngay cho anh Thái và tôi. Cả tháng rồi, chúng tôi chưa nhận được. Rất mong anh quan tâm giúp giải quyết sớm.

- Tôi hiện đang lút đầu vào công việc, chẳng còn thời gian đâu lo đề án cho các anh. Mong anh thông cảm

Từ cười :

- Tôi hiểu. Có điều nếu anh không cấp, tôi phải lấy từ Hà Nội, hơi mất thời gian.

Sau đó, đề án còn phải mất mấy kỳ giải trình nữa, vì phải thuyết minh hàng loạt các thắc mắc do phòng kỹ thuật đưa ra. Cuối cùng thì đề án vẫn được duyệt sau một thời gian dài. Việc chậm tiến độ không ảnh hưởng đến ai, nên mọi người đều vui vẻ. Chỉ tội cho tư vấn, bị qui kết là làm kém chất lượng, phải chỉnh sửa nhiều, chậm tiến độ đến mức không chấp nhận được. Và cũng tội cho các hộ dùng điện khu vực Hồng Châu cứ nghề cổ chờ trạm điện mãi không thấy khởi công.

Riêng trưởng phòng Thông thì như đang sờ mó được lưng cái ghế phó kỹ thuật của công ty.

NHẬT CỔ MÒM

An Thái tốt nghiệp kỹ sư, về nhận công tác tại ban trạm nguồn. Tổ trưởng Mỹ là người đồng hương. Ở nơi sơ tán, xa quê, gặp được người cùng quê, vui mừng khôn xiết.

Thái là con người năng nổ, ăn to, nói lớn, bồ bã, tác phong quen suồng sã, dân dã. Hôm về nhận công tác, Thái bắt tay Mỹ vồn vã :

- Ông đếch biết tôi. Tôi lại biết rất rõ về ông. Ông ở làng Tầm. Tôi ở làng Lục, cách nhau một cánh đồng. Ông học giỏi, nhưng hoàn cảnh gia đình nhiều lận đận. Bọn ở làng nó ngại ông, nên nó trù úm, làm ông đếch cất đầu lên được. Gần bãm rồi vẫn chưa vợ con. Thật đáng phải suy nghĩ. Tôi thông cảm và sẽ sát cánh cùng ông. Tôi phải vào đời sớm, hai mấy tuổi mới trở lại giảng đường đại học. Lớn tuổi rồi. Về đây gặp đồng hương, thế là tươi đời rồi. Ông phân công việc cho tôi sao phù hợp, để còn có thời gian rảnh rang đi tìm hiểu các em chứ !

- Tôi xem lý lịch của ông rồi. Biết ông con cụ Tổng Tài. Con nhà tông có khác. Trông chừng chặc lắm.

- Chững chặc cái đếch gì. Đang ở thủ đô đông vui tấp nập, nay về cái xó nhà quê này buồn chết được. May được gặp bạn đồng hương tâm sự, cũng bớt đi chút cô đơn.

Và Thái bô bô hát :

*Em đến với anh, đời lên hương ngát.
Em xa anh rồi, đời bát ngát hương.
Người thương ơi hỡi người thương,
Đi đâu để tớ vẫn vương tơ tình.
Tình tính tình tình.*

Việc đầu tiên tổ trưởng Mỹ hướng dẫn là cách lập giáo án. Nghe Mỹ giảng giải, Thái bảo :

- Thì ông đưa giáo án của ông đây, tôi nghiên cứu theo đó mà làm.

- Thế cũng được. Ông có hai tuần làm quen với việc lập giáo án. Tài liệu đây. Còn đây là tập giáo án tôi đã sử dụng. Ông cứ mang về nghiên cứu. Có chỗ nào chưa rõ, cứ mang sang, tôi sẽ giải thích.

Buổi chiều, Thái rủ Mỹ đi ăn cơm, bảo :

- Đọc giáo án với tài liệu đầu đầu, nhức mắt quá, đêch hiểu gì cả. Buồn tình, ngồi ca bài ca con cá. Có cách gì làm quen được mà khỏi vất vả không nhỉ ?

Mỹ cười thông cảm :

- Vạn sự khởi đầu nan. Việc dạy cũng vậy. Cái bắt đầu là cái khó. Trông điệu bộ ông, tôi tin là ông sẽ nhanh chóng làm quen.

Thái cười khanh khách :

- Quen cái con khỉ. Mình chỉ quen pha trò và tán các em thôi. Còn dạy người khác, e là khó lắm đấy.

Thái lại hát hò vui về :

*Đời tươi vì có má hồng,
Má hồng càng thắm, tơ lòng càng vương.
Đêm ngày tơ tưởng người thương,
Người thương lặn mất. Con đường vắng xa.
Là lá là la.*

Họp bộ môn, Thái có rất nhiều chuyện để nói. Chuyện ăn cơm tập thể, vì ngại rửa bát, Thái bảo anh em cho tất cả vào thạp, rình lúc vắng, đem đim sông phi tang. Chuyện đi lượm trộm sắn về nướng ăn lúc tối khuya mùa đông. Mùi sắn thơm làm chủ vườn tìm đến, bắt trộm. Anh em phải đưa ra bằng chứng đây là sắn mua chợ buổi chiều. Rồi cảnh rủ nhau đón lõng các em nữ sinh cấp ba để tán tỉnh. Có bữa gặp em đánh đá, mắng cho té tát, cả bọn cười vui về.

Cuối tuần, Thái đem trả tổ trưởng tài liệu và giáo án, kèm theo là tập giáo án do Thái lập. Xem xong, Mỹ bảo :

- Đúng là người nào của ấy. Tính ông đại khái. Viết giáo án cũng đại khái. Ông đủ đề mục, nhưng cái cần thì không có, cái không cần lại đưa vào. Giáo án, đó là dàn ý với những vấn đề cốt yếu được diễn giải hệ thống, theo cách dễ đọc, dễ nắm bắt. Khi lên lớp, chỉ liếc qua, nó sẽ nhắc cho mình ý chính để mình phát triển thành bài giảng. Giáo án ông soạn chưa thể hiện được cái này.

- Thôi ông khỏi nói lý luận nữa. Ông chữa thử bản giáo án này đi. Xong ông đưa tôi để tôi rút kinh nghiệm.

Mỹ thức đến mười hai giờ khuya chữa cho xong. Sáng hôm sau, Mỹ chuyển cho Thái. Thái lướt qua, bảo:

- Ông làm quen rồi. Tôi cứ theo ông thôi. Chả tội gì ngồi biên với soạn, rách việc.

Và Thái chép nguyên lại bản giáo án.

Cứ theo cách đó, Thái hoàn thành được phần soạn bài. Mỹ bảo :

- Ông có hai tháng chuẩn bị. Hết một tháng rồi. Ông đã có thể lập được giáo án. Nay đến kỳ tập giảng. Trước hết ông đi dự lớp của chúng tôi, những người đứng lớp. Sau nửa tháng, tổ chức cho ông lên lớp thử. Sau đó sẽ để ông lên lớp thực sự.

Mỹ đưa cho Thái giáo án của giờ dự giảng. Sau hôm dự lớp giờ của Mỹ, Thái bảo :

- Nếu nói như ông, tôi có thể làm được, thậm chí còn trôi chảy hơn, vì tôi quen thuyết trình, quen tán vui rồi. Có điều giáo án có một vài dòng mà sao ông phát triển ra nhiều nội dung thế? Cái này có vẻ ông lém hơn tôi!

- Cái khó là ở chỗ đó. Giáo án soạn ngắn vừa đủ, như bộ xương bài giảng. Khi giảng, ta theo bộ xương đó, đắp thịt, đắp da vào, làm hiện ra hình hài đầy đủ, hệ thống và xúc tích của bài học

cần truyền thụ. Tùy theo khả năng bồi đắp, hình hài có thể là một cơ thể sinh động, hài hòa, bắt mắt và lọt tai. Nếu không, đó là một hình nhân, thậm chí, là bộ xương méo mó. Nếu soạn giáo án tốt, ta đã thuộc bài giảng. Chắc chắn khi lên lớp sẽ trình bày chủ động và đạt được kết quả. Bài giảng sẽ sinh động, lôi kéo học sinh.

- Làm thế nào đắp được kiến thức vào bộ xương giáo án kia?

- Cái chính là phải nghiên cứu bài giảng. Bài giảng là giáo trình. Giáo trình bọn tôi viết, ông đã có. Mỗi bài ông phải nghiên cứu, nghiền ngẫm, hệ thống, tóm tắt. Tóm lại, ông phải thuộc giáo trình. Từ đó, ông đưa ra dàn ý của bài theo kiểu hệ thống. Đó chính là soạn giáo án.

- Cái này khó đấy. Tôi quen đi tắt, nhảy phắt một cái, vào giáo án. Cái gì không rõ, dở giáo trình ra. Có lẽ làm thế nhanh hơn.

- Đó là cách đi tắt, ăn bớt công đoạn. Nó nhanh, tốn ít công, nhưng chất lượng bài giảng sẽ kém. Thầy giáo chỉ như cái máy phát thanh lại giáo trình. Nó gần giống như cái băng cát-xét. Muốn bài giảng sinh động, phải theo đúng trình tự. Nghiên cứu giáo trình thấu đáo. Hệ thống kiến thức. Lập bảng tóm tắt. Lập giáo án. Theo giáo án phát triển thành bài giảng.

- Để xem lúc tôi lên lớp đã. Có khi tôi giảng cũng lưu loát như ông cũng nên.

Buổi thực hành lên lớp của Thái chỉ gồm tổ giáo viên bộ môn. Nhìn anh em, Thái cười, bảo :

- Các ông học sinh này toàn anh khá cả. Các anh biết hết bài rồi, cần đêch gì tôi lên lớp nữa.

Nói thế thôi, Thái vẫn bắt đầu buổi lên lớp. Bình thường Thái hành động rất tự nhiên. Khi bắt đầu giảng, Thái trở nên lúng túng, nói nhảm, nói lấp lung tung. Những lúc đó, Thái lại cười nhảu nhó :

- Tại các ông đêch phải học sinh, làm tôi mất hứng, khó giảng quá.

Kểng báo hết giờ, Thái mới đi được một nửa giáo án. Mỹ tổng kết ý kiến của tổ, đại khái bài giảng cần chuẩn bị tốt hơn. Cần nắm được kiến thức cơ bản. Phải thuộc bài giảng. Phải chú ý đặt vấn đề trước mỗi phần nội dung. Cần có phần hệ thống bài. Trong quá trình giảng, phải luôn quan sát lớp, đưa ra các câu hỏi đối thoại để lôi kéo sự chú ý và tạo môi trường sinh động cho việc truyền thụ kiến thức.

Thái nghe xong, bảo :

- Học giảng bài, chán bỏ mẹ. Chán hơn cả lúc tôi đi học, lúc ôn thi. Tôi chúa ghét học bài. Nay lại phải học thuộc bài giảng. Thật như một cực hình. Thế là *ghét của nào, trời trao của ấy*. Lờn các cụ cấm có sai!

Tổ được phân một mảnh vườn, tặng gia trồng rau để cải thiện bữa ăn. Mỗi ngày, tổ cắt phiên hai tổ viên tưới nước. Chiều thứ bảy cả tổ tập trung làm cỏ, bón phân, chăm sóc. Thái theo anh em ra vườn. Suốt đường đi và suốt buổi làm vườn, Thái luôn mồm kể chuyện cho cả tổ nghe. Hải, tổ trưởng công đoàn, bảo Thái :

- Ông tham gia nhật cỏ hoặc cuộc đất đi chứ! Sao cứ đứng chềnh ềnh, ăn nói huyền thuyên thế?

- Bậy nào! Sao cậu bảo tôi huyền thuyên. Tôi đang lao động đấy chứ!

- Tôi có thấy ông làm việc gì đâu?

- Cần gì tôi làm. Tôi kể chuyện vui cho các ông nghe, thích chí, ra công lao động, để thay thế việc tôi làm. Thế là được việc cho mọi người. Ai cũng vui vẻ. Ai cũng thích chí, cũng thấy lao động là vinh quang. Nếu tôi cũng cặm cụi lao động nhật cỏ, không khí ở đây sẽ chùng hẫng xuống. Mọi người sẽ không thấy lao động là vinh quang, mà lao động là việc cực nhọc. Năng suất lao động sẽ giảm sút nhiều. Và cả tổ mất đi sự vui vẻ. Ông thấy chưa ?

- Thế là ông nhặt cỏ bằng môm à ?

- Không phải nhặt cỏ bằng môm, mà là lao động, lao động trí óc, ông hiểu chưa ? Các ông lao động chân tay. Còn tôi, tôi lao động trí óc !

Mỹ cười, dàn hòa :

- Đúng đấy. Xã hội cần có phân công lao động. Ông Thái giỏi kể chuyện vui, phân cho ông ấy phụ trách khâu văn nghệ phục vụ anh em. Anh em quen lao động rồi, đảm đương công việc nhặt cỏ, cuốc đất, trồng và tưới cây, trong đó có phần làm thay ông Thái. Coi như ông Thái nhặt cỏ bằng môm, cũng được. Mà coi như ông ấy lao động sáng tạo cũng có phần đúng. Lao động nào cũng vinh quang cả.

Thái cười :

- Có thể chứ! Tổ trưởng sáng suốt và tâm lí. Hoan hô tổ trưởng. Còn cái cậu Hải này, đầu óc hẹp hòi, hủ lậu, đêch chịu tìm tòi, ủng hộ cái mới. Đáng phạt, anh em ơi!

Cả tổ vỗ tay. Hải chỉ còn biết cười méo máo, miễn cưỡng vỗ tay cùng mọi người.

Và Thái đứng thẳng người, ngẩng cao mặt, hát sôi nổi :

*Tăng gia rồi lại tăng vào,
Bữa cơm có cả xu hào, khoai tây.
Cùng nhau cuốc đất trồng cây,
Chị chăm, anh tưới. Ta đây hát hò.
Ồ ó ò o.*

Thực tế là buổi tăng gia có Thái, không khí lao động vui vẻ hẳn lên. Mọi người vừa làm, vừa nói cười vui vẻ. Công việc lao động giảm nhiều cái khó nhọc, trở nên nhẹ nhàng. Thế là Thái có biệt danh anh nhặt cỏ môm.

TÌNH XUYÊN BIÊN GIỚI

Nhà máy giấy Thao Giang do nước bạn giúp ta xây dựng. Đó là dự án nước ngoài, ngoài phe xã hội chủ nghĩa, có qui mô lớn. Phía bạn đem đến miền trung du một công nghệ mới, một phong cách làm việc mới, một tiện nghi công tác mới, một nếp sinh hoạt mới, và nhất là những con người với tác phong làm việc, tính nết, phong cách sống hết sức mới lạ, lại có vẻ ly kỳ, không bình thường đối với tập tục ở mảnh đất trung du đây nắng gió, rừng cọ, đồi chè xanh tấp, và các thành kiến hình thành từ bao đời.

Chuyên gia và người nước ngoài công tác ở công trường lĩnh lương bằng đô-la. Hàng ngàn đô-la. Hàng chục ngàn đô-la. Đem đổi sang tiền Việt Nam, đó là số lương cao ngất ngưỡng. Vì thế, hàng hóa trở nên có giá, khan hiếm. Cạnh công trường mọc lên cái chợ, có tên rất dân dã, gọi cảm, đó là chợ Vô. Ra đó phải mua thật nhanh, tức phải vồ lấy chop lấy cái định mua. Chậm chân một chút là chợ hết hàng.

Tôi tối có dịch vụ dắt mối chuyện tình cảm. Cánh xe ôm làm cái đó thành thạo. Bãi đáp là các trận địa pháo và tên lửa đã bỏ lâu không dùng đến. Vào đây thật là kín đáo, tiện lợi, lại có vẻ nên thơ một cách dân dã. Dân gian gọi đó là bãi đáp mộng mơ sơn cước.

Một anh xe ôm đã nhận lời với khách. Cả chiều và tối không tìm được hàng. Thế là phải về nhà chèo kéo nội tướng đi thế mạng. Thật không may, khi đã dẫn nhau vào bãi đáp mộng mơ, đình ninh là thiên đàng dành riêng cho chuyện tình cảm, thì bất đồ mấy chú bộ đội ở đầu đột ngột xuất hiện, tóm được tại trận. Thì ra do có sự kiện biên giới, pháo cao xạ được lệnh trực chiến. Đương sự được đưa đến công an. Câu chuyện vỡ lở, thật là dở khóc, dở cười. Các anh thông cảm, chỉ cảnh cáo rồi cho dẫn nhau về.

Làm việc ở công trường có bộ phận chuẩn bị sản xuất. Số kỹ sư, cán bộ kỹ thuật, công nhân học nghề người Việt chiếm tỷ lệ cao.

Số này đảm nhận phân vận hành nhà máy khi dây chuyền đi vào sản xuất.

Cần là một nữ kỹ sư, làm về công nghệ. Cô quê ở Canh Diển, tốt nghiệp đại học đã sáu năm, được đưa về đây, do có vốn tiếng Anh khá tốt, có thể giao dịch với chuyên gia bạn. Cần còn bố mẹ già ở quê.

Cần đã sang tuổi hai mươi bảy. Đó là tuổi mà đa số bạn bè nữ đã yên bề gia thất. Ở quê Cần, con gái mười sáu, mười bảy đã tập tễnh lấy chồng cả. Bạn bè Cần hầu hết đã có gia đình riêng, con cái đề huề. Chỉ riêng Cần và mấy cô bạn như Hồng ở tài vụ, Cáy ở trạm điện, số còn lận đận, long đong. Một vài mối tình sinh viên thoáng qua, không để lại một kỷ niệm vương vấn nào. Về đây, công trường nhộn nhịp, công việc bận bịu. Xung quanh là chuyên gia nước ngoài làm việc bài bản, có phương pháp, có nề nếp. Họ cuốn người Việt xoay theo guồng máy chung. Tuy vất vả, nhưng rất vui, vì một phong cách làm việc mới, nề nếp, hiệu quả và nhất là người ta tôn trọng lẫn nhau, cởi mở với nhau trong công việc. Những suy tính tủn mủn, kèn cựa, i ới, chê bai nhau, đả kích nhau đã bớt đi nhiều. Cần hòa mình trong công việc, trong không khí sôi nổi đó.

Cần có một lợi thế, đó là nói tiếng Anh khá lưu loát, nhất là sau một năm làm việc ở công trường. Ngoài công việc, còn có chuyện về con người, phong tục, tập quán, lịch sử mà chuyên gia bạn thường xuyên gọi mở, trao đổi. Rồi chuyện gia đình, công việc, đời tư cũng được đề cập nhân lúc nhàn tản. Cần trở nên thân thiết với chuyên gia.

Vôn-lơ là một kỹ sư máy công nghệ, phụ trách công tác lắp đặt, hiệu chỉnh dây chuyền chính. *Vôn-lơ* đã năm lần làm giấy hôn thú. Đó là kết hôn có điều kiện. Hai bên thảo thuận chung sống với nhau có thời hạn. Nghĩa vụ và quyền lợi từng bên trong thời gian chung sống và khi chấm dứt hợp đồng, được thỏa thuận và được toà

án xác nhận. Hết thời hạn, hai bên được tự do. Con cái theo ai đã ghi rõ trong hôn thú.

Trong năm cuộc tình đó, bà vợ thứ hai sinh cho Vôn-lơ một con trai đặt tên là *Hãng-ri*. Sau khi chia tay, Vôn-lơ cấp kinh phí, bà vợ nuôi Hãng-ri cho đến năm tốt nghiệp đi làm. Hiện Hãng-ri là kỹ sư hóa ở công trường Thao Giang.

Năm cuộc hôn nhân đi qua, để lại cho Vôn-lơ nhiều điều phải nghĩ ngợi. Tình yêu không phải chỉ là mật ngọt. Nó pha nhiều cay đắng. Càng về sau, vị đắng càng nhiều. Sống với nhau vì nghĩa vụ. Ai vi phạm sẽ bị trả giá đắt. Vì thế mà phải bầm bụng qua ngày, mong đến lúc hết thời hạn đã ghi trong hôn thú. Khi đó mới thấy cái giá của tự do. Kể từ lúc chia tay bà vợ cuối cùng, đã trên mười năm, Vôn-lơ nhất quyết không đại dột để bước vào một cuộc phiêu lưu tình ái theo hợp đồng lần thứ sáu !

Vôn-lơ đã trên năm mươi tuổi. Vôn-lơ tình nguyện sang mảnh đất xa xôi phía Đông Nam châu Á này, với mong mỗi tìm được miền đất lạ, thiên nhiên mới, khung cảnh có nhiều khác biệt với quê hương. Đó là một thú vui, làm vợ đi niềm cô đơn. Đem theo cả con trai, là để gầy dựng nó nối tiếp bước đi của mình. Sau khi công trình hoàn thành, Vôn-lơ sẽ thôi việc, về dưỡng tuổi già.

Đất nước này thật mến người. Bốn mùa xuân hạ thu đông nhiều màu sắc, nhiều sản vật. Người dân chất phác, hiền lành, cam chịu và còn nghèo. Họ sẵn sàng trao đổi, sôi nổi tranh luận các vấn đề cho đến kỳ cùng. Họ cởi mở tâm tình về quê hương, đất nước, con người, chuyện riêng tư, tình cảm.

Đặc biệt phụ nữ xứ này có nhiều khác biệt so với cô gái châu Âu. Họ nhỏ nhắn, dịu dàng. Họ hiền lành, chất phác như lúa trên đồng. Họ rất đáng yêu, cả trong sinh hoạt, ứng xử, nhất là cách nói chuyện, tâm sự, thật hồn nhiên, thật tình người. Đó là cảm giác lần đầu tiên Vôn-lơ cảm nhận được.

Trong số nữ làm việc ở bộ phận này, Vôn-lơ để ý khá kỹ đến kỹ sư Cần. Cô gái này còn khá trẻ, có trình độ và đặc biệt là rất dễ trò chuyện. Mà chuyện lại có duyên.

Một bữa nghỉ cuối tuần, Vôn-lơ tìm gặp Cần :

- Cô nhà ở xa, ngày nghỉ ít về. Tôi đồ chừng cô nấu món ăn Việt rất ngon. Tôi định ngày mai nhờ cô nấu giúp một bữa cơm, được không ?

- Ông ăn cơm Tây hay cơm Việt. Tôi chỉ thạo nấu cơm Việt thôi.

- Cơm Việt, cơm Việt. Chúng tôi đã quen với món ăn Việt Nam rồi. Vì thế mới nhờ cô.

- Thực đơn ông đưa hay để tôi tự ý làm.

- Nhờ cô thấy bữa ăn thế nào là được, cô cứ thế giúp cho.

- Nếu nấu nướng không được như ý, ông không được trách đấy nhé !

- Được người đẹp nấu cho ăn, thế là hạnh phúc nhất rồi.

Lần đầu được khen là người đẹp, biết đó là câu nói lấy lòng, Cần vẫn cảm thấy nóng mặt, hai má hình như ửng đỏ.

Sáng hôm sau, mới sáu giờ, Vôn-lơ đã đi xe máy đến chỗ Cần. Cả hai ra chợ Vồ.

Ngày chủ nhật thực là một ngày đặc biệt. Cần như bà chủ, vừa làm, vừa bày cách cho Vôn-lơ làm theo. Vôn-lơ chăm chú nghe lời, thực hiện các yêu cầu của Cần một cách lúng túng đầy hứng khởi, đôi lúc đến buồn cười. Họ vừa làm, vừa chuyện trò, rồi đến đùa vui, cười mở. Một ngày qua nhanh chóng.

Chiều tối, Vôn-lơ bảo :

- Tối nay Cần nghỉ lại đây đi. Tôi có hai phòng, có toa-lét riêng. Cần cứ thoải mái nghỉ ở một phòng.

Cần cười phá lên :

- Đó là tác phong bên châu Âu các anh. Đất nước tôi không thể hành xử thế được. Tôi nghỉ lại đây, ngày mai cả công trường sẽ âm ỉ lên, khéo tôi bị đuổi việc mất.

Vôn-lơ cũng cười :

- Gì mà nghiêm trọng thế? Vậy tôi lấy xe đưa Cần đi chơi quanh đâu đây, được không ?

- Cũng không nên. Tôi ngồi xe anh đi đêm, bạn bè trông thấy, dị nghị chết. Anh không phải đưa tôi về. Tôi tự về nhà được.

Vôn-lơ đưa tiễn thật xa, phải ba bốn lần giục mới chịu quay về.

Các ngày nghỉ cuối tuần dần dần trở nên cuộc hò hẹn của Cần và Vôn-lơ. Bắt đầu có lời bàn tán, đồn đại. Mà lời đồn đại bao giờ cũng ản chứa chê bai, thóc mách, thậm chí là lên án nữa :

- Con Cần tập tễnh lấy Tây, chúng mày ạ!

- Lấy ai biết không ?

- Thì cái lão Vôn-lơ đấy. Lão đã có năm đời vợ. Nay lão năm ba rồi. Con trai là kỹ sư Hăng-ri đấy. Năm nay nó ba mươi tuổi, hơn cái Cần nhà mình ba tuổi. Mẹ kém cả tuổi con. Thật là dơ.

- Ủ, dơ thật. Con gái hơ hớ, vợ thằng mũi lõ già lõ thiên tuế. Thế gian này hết đàn ông rồi hay sao ? Chắc là hơi đô-la có sức quyến rũ khó cưỡng lại.

Những lời đồn đại đó đến tai Cần. Cần giữ thái độ im lặng. Không cãi. Không thanh minh. Cũng không nhận. Ở tình cảnh này, càng thanh minh, càng hớ. Với lại, chuyện đó có gì nghiêm trọng. Chả có gì phải buồn bực, suy nghĩ. Cuộc sống vốn phong phú, đáng yêu. Tại sao phải khất khe với nó!

Trưởng phòng Thúc có một bữa trao đổi riêng :

- Cô có thể cho tôi biết chuyện cô với Vân-lơ không ?

- Có gì đâu mà phải giấu các anh. Vân-lơ muốn học tiếng Việt, nên ngày nghỉ, nhờ tôi dạy. Tôi nghĩ truyền dạy cho họ hiểu tiếng Việt, hiểu nước ta, cũng là cái tốt, chỉ có lợi, không có hại gì, nên tôi làm. Nếu các anh bảo chuyện đó không được làm thì tôi thôi.

- Việc giúp nhau học là tốt, không ai cấm. Người ta nói cô và Vân-lơ thân mật nhau, như đôi tình nhân quần quít nhau đi chợ, nấu bếp, ăn uống, tâm sự. Chuyện này vỡ lở ra là rất mang tiếng.

- Trước hết, tôi nghĩ, giả sử có cảnh cùng nhau nấu nướng, ăn uống với nhau mà đã là tội lỗi, thì xin lỗi anh, có gì là tội lỗi? Có gì phải mang tiếng? Có phải là tội của mấy cái mồm điêu ngoa, hay đơm đặt, thích xoi mói, phải không? Anh có chứng kiến cảnh ấy không hay chỉ nghe người khác buôn chuyện? Vân-lơ muốn học món Việt, tôi giúp đi chợ, nấu nướng, bày cho cách nấu. Và học trò đãi cơm cô giáo, có gì là sai !

- Tôi chỉ cảnh báo để cô cảnh giác. Đừng để câu chuyện tiến quá ranh giới của nó.

- Ranh giới đó là gì, anh nói rõ để tôi biết mà tránh.

Trường phòng đâm ngắc ngứ. Ranh giới là gì nhỉ? Trai đang ở một mình. Gái còn đang son. Giả sử họ yêu nhau, có ranh giới nào cấm đoán ? À mà hình như có, đó là quốc tịch. Thức nhìn Cần :

- Cái ranh giới đó là quốc tịch. Vân-lơ là người châu Âu. Minh là người Việt. Có luật lệ nào cho phép người Việt lấy người châu Âu đâu?

- Anh nói lạ. Tôi hỏi anh có luật pháp nào cấm người Việt không được lấy người nước ngoài ? Cô Diệu Lan lúc du học sang Nga bỏ người chồng Việt lấy một người Nga. Sau đó, cô bỏ ông Nga, lấy một ông Đức. Giờ cô ấy đang sống ở Đức. Có sao đâu ?

- Có đấy. Cô ấy lấy ở Nga, ở Đức thì được. Còn cô, cô đang ở Việt Nam. Chuyện này khó khăn lắm.

- Cứ cho là như vậy đi. Nhưng tôi đã có gì đâu mà anh lo hộ. Tôi hai mươi bảy rồi, vẫn chồng ề, chả thấy công đoàn, chính quyền quan tâm giúp đỡ. Nay có một anh Tây nhờ tôi dạy tiếng, dạy nấu ăn, các anh đã lo sót vó lên rồi. Tôi thực sự không hiểu. Cảm ơn trường phòng quan tâm hơi nhiều đến đời tư của nhân viên. Tôi nghĩ hơi khác. Sự quan tâm ấy nên hướng đến việc chuyên môn của phòng, giúp chị em chúng tôi làm tốt phận sự mình. Quý trọng nhau hơn thì động viên chị em chúng tôi, đã gần tuổi băm, làm sao có được nguồn an ủi chuyên riêng tư. Thế thì tốt biết bao nhiêu.

Thức lằm lũi bỏ về.

Cái mà Thức lo, thực sự là có thật. Thức về rồi, Cần thận thơ suy nghĩ. Đúng là Cần đã yêu. Yêu con người rất chân tình với Cần. Vôn-lơ yêu như lần đầu yêu. Vôn-lơ nói, năm bà vợ trước, Vôn-lơ chưa biết thế nào là yêu. Chỉ đến khi gặp Cần, trái tim Vôn-lơ mới thực sự rung động. Hai đứa nói với nhau, chuyện chả đâu vào đâu. Không có thời hạn hôn nhân. Không có quyền lợi và nghĩa vụ. Chỉ có anh cần em, em cũng cần anh. Chỉ có anh khao khát mong được gặp em và em cũng khao khát mong được gặp anh. Chỉ có mong sống bên nhau mãi mãi, chăm sóc nhau, giúp nhau, chung sức cùng nhau làm nên cuộc sống thơ mộng. Thế mà nói mãi cũng không hết chuyện. Buổi gặp mặt nào cũng trách cái đồng hồ vô tình xoay kim đi nhanh quá !

Ngày nghỉ cuối tuần, Cần bỏ đến chỗ Vôn-lơ. Cần kể lại toàn bộ câu chuyện với Thức. Vôn-lơ ôm lấy người yêu hỏi :

- Ý em thế nào?

- Em lần đầu có một tình yêu đích thực. Em chỉ yêu anh thôi. Không lấy được anh, em sẽ ở vậy đến già, nhất quyết không yêu ai nữa.

- Anh có năm bà vợ. Đây là các cuộc hôn nhân theo hợp đồng. Đây không phải là các cuộc tình. Chỉ ở đây, chỉ ở em, anh mới có tình yêu. Trước khi đến đây, anh đã nghĩ không bao giờ lấy vợ nữa. Nay có em, anh đã có tình yêu. Tình yêu này đủ bù cho

quãng thời gian vô vị đã qua! Anh nhất định phải bảo vệ nó ! Nhất định anh phải giữ được em.

- Anh giữ cách nào?

- Tháng sau anh về nước. Anh sẽ tìm cách can thiệp từ phía nhà nước.

- Liệu có giải quyết được việc của chúng mình không ?

- Cứ tin là sẽ tìm được cách giải quyết. Phải kiên trì thôi em yêu ạ. Phải tin ở tình yêu! Tình yêu có sức mạnh ít ai lường. Nó không ngại các làn ranh cấm kỵ. Tình yêu không có biên giới.

Vôn-lơ về quê trong thời gian ba tuần lễ. Ba tuần đằng đẵng xa nhau, chìm trong nhớ nhung, mong đợi.

Ngày Vôn-lơ trở lại công trường, Cản vui như tết. Sau khi thể hiện tình cảm dồn nén của thời gian dài nhưng nhớ, Cản hỏi :

- Việc của chúng mình có hy vọng gì không ?

- Hy vọng nhiều lắm. Anh đã gặp được ngài *Pi-ô-t Sác-lơ*, nguyên thủ tướng. Ngài có quan hệ rất tốt với chính phủ Việt Nam. Ngài viết cho anh một lá thư đây. Tuần tới anh sẽ mang thư đến gặp người có trách nhiệm giải quyết. Hy vọng mọi việc sẽ tốt đẹp.

Lá thư có tác dụng tức thì. Sau hai tuần, có một văn bản gửi đến ban quản lý dự án, chấp thuận cho cô Cản được kết hôn với Vôn-lơ, theo luật pháp Việt Nam và phía bạn. Văn bản cũng lưu ý đến việc đảm bảo thuần phong mỹ tục và nhắc nhở không nên để phát triển các cuộc hôn nhân tương tự.

Cầm được văn bản, Vôn-lơ bỏ đi tìm Cản :

- Việc chúng mình xong rồi. Thế là tình yêu của đôi ta đã vượt qua trở ngại lớn. Đó là tình yêu xuyên biên giới. Giờ chúng ta lo chuyện tổ chức đám cưới sao cho vui vẻ, trang trọng.

Cản đọc xong văn bản, nhìn Vôn-lơ bảo :

- Anh giỏi lắm và đáng yêu lắm. Việc trước hết là em phải đưa anh về ra mắt gia đình và họ hàng nhà em. Đó cũng là một thách thức. Người dân quê em chưa quen với kiểu hôn nhân này. Họ dị nghị lắm. Làm thế nào để gia đình em đỡ bị điều tiếng, là điều em phải suy nghĩ.

- Theo em, anh phải làm như thế nào để giúp em giải quyết tình huống này.

- Anh cố nói được ít câu chuyện với gia đình em bằng tiếng Việt, sao cho em ít phải phiên dịch. Anh gắng hòa mình với mọi người, để họ thấy anh cũng là người rất gần gũi, rất bình thường như người dân quê em vậy.

Buổi về quê được chuẩn bị chu đáo. Quà cho bố mẹ vợ tương lai và những người trong gia đình. Quà cho người thân của gia đình. Rồi bánh kẹo cho họ hàng. Rồi bánh kẹo cho dân làng.

Buổi tiếp kiến gia đình có bờ ngõ lúc đầu. Vôn-lơ nói tiếng Việt lơ lớ, gây buồn cười cho cả nhà. Vôn-lơ nghe câu được, câu chẳng, trả lời có cái đúng, có cái trật. Cả nhà cùng cười. Vôn-lơ cười hồn nhiên. Thế là trở nên thân thiết, đồng cảm. Quà rất có giá, rất hậu, làm mọi người vui vẻ. Trẻ con trong xóm ngoài làng được ăn bánh kẹo từ trời Âu xa lạ, ra vẻ thích thú lắm. Cái vui nhất là Vôn-lơ không xa lạ, trái lại, rất gần gũi, giản dị, lại tỏ ra cảm động đến ngây thơ, đáng vẻ lúng túng đáng yêu. Trẻ con tha hồ trêu chọc.

Kế hoạch tổ chức đám cưới được vạch ra rất chu đáo. Sẽ tổ chức lễ gia tiên ở quê. Sau đó làm bàn tiệc ở công trường, chủ yếu là bạn bè của Vôn-lơ. Cần chỉ mời một số bạn thân, cùng với bố mẹ, anh em, họ hàng thân thích và gần gũi. Tiệc có cả món Việt và món Âu. Đám cưới diễn ra đúng nghi lễ và thủ tục. Bàn tiệc phần lớn là người Âu. Người Việt có đại diện ban quản lý dự án, phòng công nghệ của Thức, một số bạn thân cùng gia đình. Riêng Thức tránh mặt. Hai vợ chồng Hăng-ri, con của Vôn-lơ cũng có mặt. Vôn-lơ vui lắm, như chàng rể đang ngập tràn hạnh phúc.

Sau đám cưới, Cần về ở khu chuyên gia. Cần thôi làm ở ban quản lý dự án, nhận công tác phiên dịch của đoàn.

Chuyện Cần lấy Tây xôn xao dư luận công trường. Người thông cảm, tán thành thì ít. Người ghen tỵ, bài xích thì nhiều. Cần đi đến đâu cũng có ánh mắt soi mói rồi theo. Nhiều người có vẻ tránh gặp. Cần ra chợ Vô mua hàng rất khó. Nhiều người từ chối bán. Đến độ là Vôn-lơ phải đi chợ thay vợ. Cần cảm thấy tủi thân, buồn chán. Tuy nhiên, tình yêu của Vôn-lơ an ủi Cần, giúp Cần vượt qua. Và một niềm vui nữa là Cần đã có mang. Tin vui đó làm Vôn-lơ sướng phát điên lên. Vôn-lơ bế bồng vợ lên bảo :

- Anh sẽ đưa em về bên ấy, chăm lo cho em mẹ tròn con vuông. Bên ấy em sẽ có môi trường sống phù hợp. Không ai bài xích, soi mói, tẩy chay em. Họ vui vẻ đón nhận em như những người thân ở phương trời xa lạ đến với họ.

- Thế còn công việc của anh ?

- Ở bên ấy anh cũng có công việc. Anh làm việc ở đây gần ba năm rồi. Thế là quá đủ. Anh đủ điều kiện để hồi hương.

Hai năm sau Vôn-lơ đưa Cần trở lại Việt Nam. Lúc này nhà máy giấy Thao Giang đã đi vào sản xuất ổn định. Chỉ còn hơn chục chuyên gia vận hành khai thác, tất cả đã về nước. Trong số đó, có ba chuyên gia lấy vợ Việt Nam. Những đôi vợ chồng lai đó đã thích nghi môi trường. Dư luận đã hết phản ứng với các mối tình xuyên biên giới. Dân ta quen chấp nhận, cái gì không cưỡng được thì phải chung sống. Chỉ có mấy chàng trai còn hậm hực với việc bị mấy anh mũi lõ lăm đơ-la hót mất các bông hồng lẽ ra phải là của họ. Có điều, họ cũng hay tự ái, tức để bụng chứ không thể hiện bằng hành động.

Cần gặp lại Hồng, là một trong ba người làm vợ của chuyên gia. Hồng ôm chầm lấy Cần bảo :

- Con nỡm. Mày đi theo chồng, trốn biệt mấy năm rồi. Mày đi rồi chúng tao chịu khổ thay. Giờ bọn tao bắt đền. Phải trả nợ đây nhé !

- Nợ gì. Tao lấy chồng, theo chồng, có tội tình gì. Mà ở lại đây chịu sao nổi lời đàm tiếu. Sao chúng mày chịu đựng được giỏi thế. Phở biến kinh nghiệm cho tao với.

- Có gì mà kinh với nghiệm. Mày đến đây không thấy thay đổi hay sao? Giờ mày đi có ai trêu chọc đâu. Ánh mắt điều cốt, xoi mói biến hết rồi. Dân mình đã hiểu ra rồi. Đó là nhờ những người tiên phong như mày đây. Lúc này nói trêu mày thôi. Chúng tao phải cảm ơn mày. Mày đã mở đầu một triết lý mới, đó là *tình yêu xuyên biên giới*. Con tim yêu đương không ngại bức tường biên giới. Nó đủ sức xuyên qua. Lúc đầu người ta chưa quen. Giờ quen rồi. Mày xem, chúng tao sống ở đây cũng bình thường như các đôi vợ chồng khác. Giờ chợ Vô đẹp rồi. Có chợ Thao Giang đang hoành hơn. Chúng tao đi chợ, đi nhà hàng, đi hội hè, đình đám thoải mái. Không ai phân biệt đối xử cả.

Hồng và Cần ôm chặt nhau, như cảm thông cho cái khó khăn của mối tình xuyên biên giới đã được tháo gỡ. Tình yêu thật có sức mạnh khó lường.

BẮC CẦU ĐÀO THỐT

Thông công tác ở trung tâm điều độ, quản lý vận hành toàn bộ hệ thống, nghĩa là có quyền phân phối điện trên toàn khu vực. Thời buổi điện là hàng hiếm, quyền phân phối là lớn lắm !

Thực thế, điện đi đến đâu, đem lại đời sống văn minh và niềm vui đến đó. Các cháu học bài dưới ánh sáng rực rỡ như ban ngày. Bữa cơm muộn đằm ấm, vui vẻ. Ngày nóng có quạt điện thổi mát đê mê. Ngày rét có bếp điện ấm cúng. Rồi cái máy bơm nước. Rồi cái đài nghe tin. Rồi cái máy bơm tưới cây, tát mương. Vài gia đình sắm ti-vi, *cứ như bê cả cái rạp hát về nhà. Tất cả đều nhờ điện. Đang có điện dùng, bỗng bụp một cái, xung quanh tối thui. Mọi vật như ngừng hoạt động. Không có gì buồn và bực bằng chuyện đó. Trẻ con, người lớn, ông già, bà lão đều nghễnh cổ chờ cái lúc phụt một cái, đèn sáng chói lòa hoặc quạt quay vu vu. Thế là cả xóm, cả làng, cả phố reo lên hân hoan. Thôn xóm như sống lại sau cái tăm tối mù mịt.*

Nhu cầu điện phát triển nhanh, rất nhanh. Khả năng cung cấp vốn hạn chế, lại ngày càng hạn chế. Máy móc mỗi ngày một xuống cấp. Vốn không có. Thủ tục rườm rà. Kế hoạch phát triển nguồn và lưới luôn bị phá sản. Thế là cảnh thiếu điện diễn ra triền miên, năm sau nặng nề hơn năm trước. Thiếu là phải cắt. Các hộ ít quan trọng bị cắt trước tiên. Đó là các hộ nông dân. Vì thế, ở thôn quê, việc có điện là hạn hữu, nhất là về mùa hè, khi các hồ chứa nhà máy thủy điện đã cạn kiệt. Cái nóng nung người, làm nhớ da diết tiếng quạt máy vù vù mát lạnh người. Nhà quê cả ngày mất điện, đến nửa đêm, khi đang an giấc, thì đèn bật sáng. Bà con bảo “khi ăn thì tắt, khi lắc thì sáng”. *Nhà đèn được tặng cái tên sở thỉnh thoảng phân phối điện.*

Đài điều độ điều phối việc cung cấp điện. Thông lập một danh sách thứ tự sa tải khi thiếu điện. Danh sách được lãnh đạo duyệt. Sau đó, điều độ viên cứ theo trình tự thi hành.

Khô một điều là điện ở đâu cũng quan trọng cả. Cắt điện ảnh hưởng đến sản xuất. Cắt điện ảnh hưởng đến công tác quản lý. Cắt điện ảnh hưởng đến việc học các cháu. Và cắt điện làm lòng dân không yên. Vì thế lãnh đạo các tỉnh phải tìm mọi cách giảm bớt nạn cắt điện ở địa phương. Phải tìm cách ra sức thuyết trình với ngành điện. Họ mời lãnh đạo ngành về địa phương. Họ trưng ra những bức ảnh, những thống kê thiệt hại do mất điện. Nhìn mà thấy giật mình. Nghe mà thấy nã nê. Cắt điện đúng là có tội. Thế là lãnh đạo ngành phải lùi một bước, loại bớt một phần danh sách sa thải tải đã lập.

Theo thời gian, danh sách mòn dần. Mà giảm nơi này thì phải tăng nơi khác. Đó là luật bù trừ. Cắt điện lan đến ngoại vi thành phố. Rồi đến thành phố nhỏ. Rồi đến thành phố lớn. Ngày hè, đúng hôm trời nóng, một số khu phố mất điện, dân tình nháo nhác. Bộ gọi điện chất vấn. Văn phòng chính phủ chất vấn. Ông Đỗ, phụ trách ngành, mời điều độ lên làm việc :

- Các cậu làm thế nào mà cắt điện cả khu nội thành. Không còn thứ tự ưu tiên à?

Thông báo cáo :

- Báo cáo anh, có hai lý do. Lý do thứ nhất là danh sách thứ tự sa thải đã được duyệt nay đã thay đổi về cơ bản. Do các tỉnh khiếu nại, ngành đã cho loại bớt nhiều hộ ở các địa phương. Vì thế, trình tự cắt sẽ xuống sâu đến các phụ tải quan trọng để đủ số lượng cần thiết. Thứ hai là do nóng bức, nhu cầu tăng đột ngột, dẫn đến quá tải lưới điện. Phải cắt bớt tải ở những nơi vượt quá khả năng của trạm hoặc đường dây.

- Các ông cần lập kế hoạch, đề xuất giải pháp khắc phục sớm tình trạng này. Sự việc không thể kéo dài được.

- Chúng tôi đề nghị hai giải pháp. Thứ nhất, phục hồi lại danh sách sa thải tải đã lập trước đây. Thứ hai là khi gặp ngày nóng, huy động công nhân đến mở cửa các trạm điện, đặt quạt thông gió, cho máy làm việc quá tải tạm thời, để giảm mức cắt điện dân.

Giám đốc Đỗ chấp nhận hai giải pháp đó, đồng thời hạn chế tối đa việc tiếp xúc với các địa phương, tránh trường hợp khó xử.

Hợp tác xã lo điện được cho bà con là cả một công trình. Có điện là có tất cả. Có máy bơm tưới và bơm tiêu. Có máy xay xát lúa gạo cho bà con. Hội trường hợp có đèn và quạt, có ăm-pơ-li và mi-cờ-rô. Còn bà con thì khỏi nói. Nhà nhà sáng choang, quạt mát, tủ lạnh, đài, quay băng, ti-vi nữa. Rồi bơm nước. Tất cả trông vào điện.

Nhiều hợp tác xã lân cận đã có điện. Chỉ riêng Tầm Vu, dân đông, ruộng nhiều, mà chạy đi chạy lại cả mấy năm nay, điện vẫn chưa về thôn. Chủ nhiệm Trọng giao việc cho phó chủ nhiệm Thuyết :

- Ông lo thủ tục xin cấp điện đến đâu rồi?

- Hiện đề án đã lập xong, chờ xét duyệt. Khó nhất là kinh phí. Trên chưa xếp được nguồn vốn nên chưa thông qua đề án.

- Tổng vốn là bao nhiêu ?

- Một trăm hai mươi triệu là có trạm biến thế. Phần lưới điện trong dân đến tất cả các nhà là một trăm triệu chẵn. Họ bảo phần sau, hợp tác xã lo. Ngành chỉ làm đến trạm biến thế thôi.

- Phân hạ thế ta đồng ý rồi mà. Tôi đã ký văn bản chấp thuận.

- Họ đã có đủ văn bản. Tuy nhiên, còn xem kế hoạch phụ tải có phù hợp không. Do nguồn điện hạn chế nên chỉ các nơi có kế hoạch phụ tải mới được xem xét.

- Thế ta có kế hoạch phụ tải chưa ?

- Họ nói còn đang xem xét.

- Chắc là có ý tứ gì phải không ?

- Tôi không biết nữa. Có điều, thấy anh em bên ấy bữa ăn quá đạm bạc. Tôi gợi ý hợp tác xã có thể xuất ít lợn cho các anh ấy, theo giá cung cấp. Họ không nói gì.

- Ông lên kế hoạch đi. Xuất cho họ một tạ lợn và năm mươi cân lạc. Giá bằng giá nhà nước, trừ đi năm mươi phần trăm.

Phải mất ba tháng nữa, Tầm Vu mới lọt vào kế hoạch danh sách phụ tải của năm. Đề án được thông qua.

Ngày khởi công thật rôm rả. Hợp tác xã cho mời các đại biểu, các quan chức có liên quan, tổ chức lễ hết sức hoành tráng. Bữa liên hoan vui vẻ. Quan khách ra về có túi quà cây nhà lá vườn khá nặng.

Sau ba tháng, trạm biến thế và đường dây cấp điện làm xong. Điện sắp đến từng hộ dân. Chỉ còn chờ ngày tra chì phía cao thế, đóng cầu dao điện nữa là hoàn tất. Cả hợp tác xã nóng lòng chờ đợi phút giây trọng đại này.

Thuyết lên gặp ngành, đệ trình hồ sơ hoàn tất công trình xây dựng và xin được lệnh đóng điện. Hùng, phụ trách chi nhánh, nhận hồ sơ và hẹn :

- Chúng tôi sẽ xem xét kỹ. Sau đó báo cáo lại sở. Có gì sẽ báo lại các anh. Các anh cầm bản hợp đồng cung cấp điện này về đọc kỹ và nêu chấp nhận thì ký tên, đóng dấu và đem nộp lại.

Thuyết phấn khởi ra về, đưa Trọng ký bản hợp đồng và ngay hôm sau đem nộp. Thuyết định tìm gặp Hùng, nhưng Hùng đi vắng. Bộ phận kinh doanh nhận hợp đồng và bảo Thuyết cứ về, chờ ít bữa.

Ít bữa nữa. Rồi ít bữa nữa. Vẫn chưa thấy ai báo về chuyện điện đóm. Chủ nhiệm Trọng bảo Thuyết :

- Tôi nghe mấy xã bàn bàn chuyện tào lao, nói *cầu dao nào cũng không bằng cầu dao thót*. Tôi gắng, họ bảo là phải bắc cầu dao thót trước khi bắc cầu dao điện. Ông nên nghiên cứu ý tứ chi nhánh thử xem?

- Anh nói thế, nghĩa là ...

- Ủ, nghĩa là ông làm giấy đề nghị xuất một tạ lợn và năm chục cân gạo nếp mùa. Gọi là mang đi bắc cầu dao thớt.

Thuyết lên chi nhánh, được Hùng đón tiếp vui vẻ :

- Tôi biết lý do ông lên đây rồi. Tôi vẫn luôn để ý đến Tầm Vu. Có điều, sở đang xem xét bản quyết toán công trình. Chắc cũng sắp xong. Tôi không dám dục, vì như thế dễ bị coi là thiên vị Tầm Vu. Các ông chịu khó chờ ít bữa nữa. Chắc là không lâu lắm đâu. Việc này phải báo lên công ty. Hình như bên điều độ đã trình về khả năng cấp tải cho Tầm Vu rồi. Ông cứ yên tâm đi. Sự việc rồi sẽ giải quyết xong.

Thuyết về, lòng vẫn thắc thỏm, chẳng biết lúc nào Tầm Vu sáng ánh điện. Một tuần sau, phương án cấp điện được thông qua, dự án được nghiệm thu. Thấy các chú thợ điện về, thôn xóm ùa ra đón. Các chú đo đạc, ghi chép. Đến trưa, chủ nhiệm mời com, nói :

- Thôi thì trăm sự nhờ các chú, sao cho dân tôi có điện. Thi thoảng, các chú về thăm bà con, thấy điện làm thay đổi thôn xóm, thật vui.

Tổ trưởng nhấp ly rượu nếp trong vắt, nói :

- Hợp tác xã ta sắp có điện rồi. Đó là sự kiện phi thường. Thời buổi này, phát triển trạm mới rất khó. Xin chúc mừng chủ nhiệm, chúc mừng Tầm Vu. Chúng tôi kiểm tra phát hiện một vài khiếm khuyết nhỏ. Sẽ khắc phục nhanh thôi.

- Thế thì cảm ơn các chú nhiều lắm.

Chủ nhiệm tặng mỗi chú một túi quà cây nhà lá vườn.

Một tuần sau có lệnh đóng điện trạm Tầm Vu. Làng như có hội. Cờ quạt, khẩu hiệu dăng suốt từ trạm điện đầu làng đến sân đình cuối xóm xa nhất.

Diễn văn khai mạc. Nhà thầu mô tả đặc điểm lưới điện của thôn, những gian nan vất vả của nghề xây dựng điện.

Hùng thay mặt chi nhánh phát biểu, việc mang điện về nông thôn là chủ trương và quyết tâm của toàn đảng, toàn dân. Ngành chấp hành chủ trương đó, coi việc cấp điện cho bà con Tầm Vu là nghĩa vụ, cũng là quyền lợi. Hùng xin lỗi về thủ tục còn nhiều khê, làm chậm tiến độ, để bà con phải trông đợi quá lâu. Hùng phổ biến về cách sử dụng điện, kỹ thuật an toàn, cách cứu chữa người bị điện giật. Tờ bướm được phát cho tất cả mọi người.

Diễn văn xong, Hùng cho lệnh đóng điện. Cầu dao được hai công nhân điện mặc trang phục bảo hộ, đội mũ nhựa vàng, đi găng tay và ủng cách điện, dùng sào thao tác đóng. Một tia lửa xẹt nhẹ ở lưỡi dao. Máy biến thế giật nhẹ rồi reo lên tiếng vo vo. Tiếng vỗ tay vang dội.

Công nhân đóng cầu dao hạ thế. Điện bật sáng hộ trường, dọc đường làng, đến các nhà dân. Mọi người hò reo vang dậy. Trẻ em nhảy múa trên đường. Tiếng đài thu thanh, thu hình vang lên rõ mồn một..

Chủ nhiệm Trọng bắt tay cảm ơn Hùng các và anh ở chi nhánh. Trong bữa tiệc chào mừng ánh sáng điện đã thấp sáng thôn xóm Tầm Vu, Trọng nói :

- Thế là chúng tôi đã có điện. Làng tôi trở nên thành thị rồi. Có điện là có đời sống văn minh. Xin hỏi đường điện này có bị cắt nữa không?

- Trước mắt, hợp tác xã có một tháng ưu tiên không phải sa tải khi thiếu điện. Sau một tháng, các anh cũng theo thông lệ, bình đẳng với các hợp tác xã khác !

- Nghĩa là thế nào ?

- Nghĩa là lúc thiếu điện, trạm biến thế sẽ bị cắt điện từ đầu nguồn. Đường dây ở đây xuất tuyến từ trạm Ba Xá. Khi sa tải, sẽ cắt

máy cắt xuất tuyến Ba Xá. Cả đường dây này mất điện và trạm ở đây cũng thế.

Bà con hợp tác xã có một tháng dùng điện liên tục. Thật là đã. Khi nếp quen có điện trở nên bình thường như ăn cơm, uống nước, hít thở không khí, thì bắt đầu vào chu kỳ hạn chế. Điện bị cắt từ năm giờ sáng đến sau mười giờ tối. Có ngày đến tận mười một, mười hai giờ khuya. Đang có điện mà bị cắt, ai mà chịu được. Mọi người thăm thía thời gian một tháng có điện liên tục, thật đáng mơ ước.

Thuyết lên gặp Hùng đề nghị giúp đỡ, không quên mang theo lồng gà sống thối và ít cân gạo tằm. Hùng xua tay không nhận, bảo :

- Việc cắt điện sa tải không thuộc thẩm quyền chúng tôi. Các ông phải lên cấp trên, lên công ty. Chỗ ông Đỗ và ông Thông. Ông Thông quản danh sách sa thải tải. Chúng tôi ở đây không được can thiệp. Đó là luật.

- Lên công ty thì khó khăn quá. Hợp tác xã tôi bé như hạt cát, chẳng bỏ cho công ty xem xét.

- Có một cách, các ông thử xem. Đó là đến trạm Ba Xá, gặp ông Tài, trạm trưởng. May ra có cách giúp được chăng.

Ngày hôm sau Thuyết mang theo gà, gạo lên trạm. Thuyết bảo cả bà vợ cùng đi. Đến cổng trạm, vợ Thuyết vào hàng nước trông xe cùng gà, gạo. Thuyết cầm giấy giới thiệu vào gặp Tài, trưởng trạm điện Ba Xá :

- Báo cáo anh, tôi ở hợp tác xã Tầm Vu. Mới được đóng điện cách đây một tháng. Bà con phấn khởi lắm. Cảm ơn các anh. Cảm ơn ngành điện.

- Có điện rồi, các anh còn đến thăm trạm làm gì ?

- Thì anh xem, từ mấy hôm nay, mất điện liên tục. Điện chỉ lóe lên lúc nửa đêm. Đến sáng là tịt. Mà anh xem, lúc đêm ai cần

điện. Mọi sinh hoạt đều diễn ra từ sáng đến mười giờ tối. Thế mà chả có tý điện nào. Bà con nháo nhác cả lên. Hay anh xem có cách nào giúp đổi lại giờ cắt cho hợp tác xã, cắt ban đêm và cấp điện ban ngày.

Tài phì cười bảo :

- Danh sách sa tải do điều độ lập, công ty duyệt. Sau đó phát lệnh qua phiếu chỉnh định. Ở đây đặt theo danh sách đó. Các anh muốn thay đổi, phải về công ty gặp ông Thông đề xuất để đổi danh sách sa tải mới được. Nó cắt tự động, chứ bọn tôi có được can thiệp vào đâu.

Thuyết nháy vợ mang quà vào :

- Đây là nhà em. Có chút quà cây nhà lá vườn. Mong anh nhận cho tấm lòng chúng em.

Tài cười xua tay :

- Tôi có giúp được gì đâu mà quà với cáp. Làm thế mang tiếng chết.

Thuyết cười :

- Chả đáng cái gì. Anh nhận cho, coi như cái tình với dân Tầm Vu. Mà không hiểu sao, tôi cứ tin là anh sẽ tìm ra cách giúp được cho chúng tôi.

- Đây là anh đề cao chúng tôi. Xem ra giúp các anh là khó khăn lắm. Anh cứ về đi. Tôi bàn với anh em, nếu linh động được chút nào, hay chút ấy. Chiều cố các anh là dân mới có điện, đang máu lửa lắm. Còn nếu đòi đóng điện bình thường thì chúng tôi không giúp được đâu.

- Thế là được. Anh nhận lời giúp là được. Làm sao giảm bớt thời gian cắt, nhất là chiều tối, là tốt rồi. Chẳng dám xin có điện liên tục đâu.

Hôm sau Thuyết mang theo năm chục cân lợn và hai chục cân lạc lên biếu trạm điện. Chiều tối hôm đó, dân Tầm Vu có điện. Từ hôm sau, thời điểm có điện từ năm giờ chiều. Dân làng phấn khởi.

Rút được bài học, Xuân Hạ Thu Đông bốn kỳ, vào các ngày lễ, hợp tác xã thực hiện bắc cầu dao thớt, để cầu dao điện đóng được liền mạch hơn.

BÀN TAY THƠM MÁT

Trần Hữu Mùi sinh ra trên đất cảng, tham gia hoạt động cách mạng từ rất sớm. Trải qua cuộc kháng chiến chín năm thần thánh, chuyên ngành với hàm thiếu tá, Mùi về nhận công tác ở ngành đi trước một bước của nền kinh tế. Học lực mới ở mức bằng sức, tương đương với cấp một ngày nay, nhưng ở thời điểm đó, có giá lắm.

Nhờ ở sự nhanh nhạy, nhớ tốt, giỏi phân tích, năng lực công tác của Mùi rất đáng nể. Mùi vận động quần chúng bài bản, có tài tập hợp lực lượng trí thức, công nhân đoàn kết xung quanh mình để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Nhờ vậy mà bước đường công danh luôn hanh thông. Từ quản đốc phân xưởng, lên phó giám đốc, rồi giám đốc nhà máy. Khi cục thành lập, Mùi về nhận chức vụ cục phó. Sau một năm, cục tách ra thành công ty, Mùi đảm đương chức vụ giám đốc để lèo lái doanh nghiệp có loại hình mới mẻ này.

Công ty đảm đương việc cấp điện cho cả một miền rộng lớn. Đó là một nhiệm vụ nặng nề. Mùi tổ chức bộ máy đủ mạnh để quản lý cả hệ thống, gồm gần một chục nhà máy, hơn ba chục trạm chuyên tải, mười hai đơn vị phân phối, bao trùm hầu hết các tỉnh.

Nhu cầu lớn và tăng nhanh, trong khi nguồn phát điện, lưới chuyên tải, phân phối đều nhỏ bé, lạc hậu về công nghệ. Yêu cầu cung cấp điện liên tục, an toàn rất khó thực hiện. Công ty như anh thợ may vụng về, vá được chỗ này thì bục chỗ khác. Đảm bảo cấp đủ điện thì chất lượng kém, và nhất là tổn thất tăng đến mức không thể hiểu nổi. Nhiều nơi điện kém đến mức đèn đỏ lờm như hòn than. Mà muốn đảm bảo chất lượng, phạm vi cung cấp phải thu hẹp đến mức không chấp nhận được.

Phương châm thực hiện là tập trung đảm bảo cung cấp điện an toàn, tin cậy cho các hộ trọng yếu nhất. Đó là khu nội thành các thành phố lớn, các khu công nghiệp trọng điểm, điểm phục vụ hoạt động của các cơ quan đầu não. Có một số phụ tải đặc biệt như khu

vực Lãng, hội trường quốc hội, phải có phương án cấp điện riêng. Giữ điện cho các hộ này quan trọng như giữ gìn sinh mệnh của công ty. Mùa chống hạn hay chống úng, các trạm bơm được đưa vào điện ưu tiên số một.

Tuy thế, trong những trường hợp sự cố nặng, vẫn xảy ra mất điện ở các nơi không được phép mất. Mỗi lần như vậy, cấp trên lại gọi lên giải trình.

Thủ trưởng Thịnh điều hành cuộc họp :

- Các anh biết rồi. Điện đảm bảo điều kiện hoạt động bình thường. Mất điện sẽ làm đình đốn sản xuất, ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác điều hành, quản lý. Nhà nước đã tạo mọi điều kiện ưu ái. Thế mà các anh vẫn để xảy ra tình trạng thiếu điện kéo dài. Tại sao cắt điện nhiều thế?

- Báo cáo thủ trưởng, cắt điện là việc cùng bất đắc dĩ. Hệ thống thiếu nguồn, tần số xuống thấp, bắt buộc phải sa thải bớt các hộ dùng điện.

- Cái gì có quyết tâm cũng có thể làm được. Trong cuộc kháng chiến vừa qua, chúng ta đã từng làm những việc tưởng chừng không thể trở thành có thể. Đường mòn Hồ Chí Minh là một ví dụ. Giờ ta có con người, có kỹ thuật, có đủ phương tiện, chả lẽ lại bỏ tay trước khó khăn. Phải biết biến cái không thể trở thành cái có thể. Tại sao không vận hành với tần số thấp?

Mùi nhìn Khắc, trưởng phòng kỹ thuật. Khắc nói nhỏ :

- Tần số giảm biểu thị sự thiếu nguồn. Nếu không cắt tải, tần số tiếp tục giảm, năng lực các nguồn kém đi, sẽ dẫn đến sụp đổ toàn hệ thống. Quy phạm quản lý kỹ thuật do thủ trưởng ký đã qui định rõ điều này. Đáng tiếc là thủ trưởng không đọc kỹ. Nếu giải thích, e sẽ phiền cho thủ trưởng.

Mùi báo cáo :

- Theo tiêu chuẩn qui định, phải vận hành với tần số trên bốn chín phẩy năm héc1. Xuống dưới giới hạn này phải tìm cách phục hồi. Cách thứ nhất là tăng nguồn phát. Lúc này, các nguồn đã vận hành đầy tải, không thể phát thêm nữa. Do đó, phải áp dụng cách thứ hai là sa thải bớt tải.

- Tại sao không sa bớt tải ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, lại nhè trung tâm thủ đô để cắt?

- Thực tình thì các hộ nông nghiệp, các vùng nông thôn, và ngay các thị trấn lẻ đã chịu cảnh cắt điện triền miên. Điện chỉ có về đêm, sau mười hai giờ. Đến năm giờ sáng lại mất. Do hết khả năng cắt các nơi khác, nguồn vẫn thiếu, phải hạn chế bớt một số tải quan trọng.

Thủ trưởng bảo :

- Các anh về nghiên cứu xem có biện pháp gì để giảm cắt điện đi, kể cả giải pháp vận hành ở tần số thấp, báo cáo để tôi quyết định. Không thể để tình trạng cắt điện tràn lan thế này được. Chả trách họ gọi các anh là sở thỉnh thoảng phân phối điện.

Phó thủ trưởng Văn hỏi Mùi :

- Tại sao nguồn các anh lại thiếu? Tôi nhớ kế hoạch năm do các anh lập có thấy nêu khó khăn về nguồn đâu? Các anh là người nắm qui hoạch, hoạch định kế hoạch mà không dự kiến hết tình huống. Để xảy ra tình trạng này thật đáng trách.

- Xin nói rõ, trong kế hoạch năm có đưa ra nhiều tình huống. Tình huống thứ nhất gọi là tình huống lạc quan. Ứng với tình huống này là kế hoạch xây dựng nguồn và lưới đúng tiến độ. Thực tế, tiến độ này luôn bị chậm, do thủ tục xét duyệt nhiều khâu, mất nhiều thời gian. Thiết bị bạn cung cấp chậm nhiều so với kế hoạch. Nguồn vốn thiếu, phải chờ bên tài chính thu xếp. Mặt khác, ở các nhà máy thủy điện, có xét cho năm nguồn nước về vừa phải. Năm nay nước về rất ít, làm giảm sản lượng điện của nhà máy Nguyễn Bình một cách đáng kể.

- Tại sao các anh không tính đến phương án không lạc quan, hay gọi là phương án bi quan cũng được?

- Báo cáo anh, ngoài phương án lạc quan, còn xem xét phương án bình thường và phương án khó khăn. Ở tình huống bình thường, ta đã thiếu khoảng năm phần trăm về mùa khô. Còn ở tình huống khó khăn, mức thiếu tới hai mươi phần trăm, chủ yếu vào các tháng mùa khô. Thực tế ta đang ở trong tình huống khó khăn

- Sao các anh không dự kiến giải pháp đáp ứng tình huống khó khăn?

- Anh biết đây, công ty đã dự phòng cho tình huống này. Rất không may là lò máy sự cố ngoài dự kiến, làm hỏng kế hoạch đã định.

- Anh trình bày tình hình lò máy Sông Ưông. Tôi có báo cáo trong tay đây. Mỗi tháng qua liên tục sập lò, phải ngừng nhiều ngày để sửa chữa. Cái đó chưa thấy công ty báo cáo các nguyên nhân và cách khắc phục.

- Các anh biết rồi. Trước đây, ta lấy mẫu than loại tốt ở mỏ Hòn Gai, cấp cho bạn thiết kế. Điều đó tạo thuận lợi cho dự án. Thực tế, không phải như vậy. Ta dùng than Vàng Danh, Mạc Khê cho nhà máy. Các loại này không thích hợp với lò của Sông Ưông. Vì thế mà xảy ra nhiều sự cố sập lò. Công ty đã đề nghị thay thế việc cấp cho Sông Ưông từ Vàng Danh và Mạc Khê, bằng than Hòn Gai.

- Tôi đề nghị tổ chức đoàn kiểm tra xuống Sông Ưông, sau đó sẽ có kết luận về than cấp cho nhà máy, hoặc các giải pháp thích hợp khác.

Phó thủ trưởng Văn đi hiện trường, có giám đốc Mùi tháp tùng. Họ đến phòng trung tâm. Anh em trực ban đón đoàn. Văn hỏi trưởng ca Bích :

- Hôm nay vận hành được mấy lò ?

- Báo cáo anh, có hai lò trung áp, hai lò cao áp. Một lò cao áp và một lò trung áp đang đại tu. Hai lò còn lại đang đục xỉ.

- Sao phải đục xỉ?

- Báo cáo thủ trưởng, lò bị đóng xỉ.

- Tại sao lò đóng xỉ ?

- Nhà máy được cấp than Vàng Danh và Mạo Khê. Loại này lẫn nhiều tạp chất đá xít. Khi chế độ cháy bị thay đổi đột ngột, lò thường bị đóng xỉ.

- Có cách gì khắc phục được không ?

Bích nhìn Mùi. Mùi gật đầu. Bích báo cáo :

- Việc tách đá xít ra khỏi than đòi hỏi nhiều công sức, thời gian và cả trang bị nữa. Các mỏ này hiện chưa có điều kiện đáp ứng. Vì thế, than lẫn nhiều đá xít, với mức vượt quá nhiều lần giá trị cho phép. Lò nhà máy thiết kế theo mẫu than Hòn Gai. Nếu nay đốt than Hòn Gai, chất lượng lò đảm bảo, suất sự cố giảm nhiều, thời gian vận hành lò sẽ được nâng lên.

Văn cùng Mùi đi xuống gian lò. Lò số hai và lò số bảy đang ngừng để đục xỉ. Công nhân trang bị kín người, đeo khẩu trang, kính phòng hộ. Bụi than, bụi xỉ chum lên họ. Bụi bay mù mịt. Không khí ngột ngạt.

Hai người kéo nhau ra bãi than, trèo lên kho than nghiên. Công nhân đưa hai mẫu than. Than Hòn Gai cho hạt mịn, đen ánh. Than Vàng Danh hạt sạn, màu xỉn.

Văn cùng Mùi ra sân phân phối. Gió mát, không khí trong lành. Bất giác Văn cảm tay Mùi đưa lên ngực, rồi bảo :

- Tên là Mùi, tưởng là có mùi. Ai nhờ cũng thơm ra phết!

Mùi cười :

- Thơm chứ! Cũng như anh là văn, nhưng lại giỏi võ.

- Giỏi võ ở chỗ nào ?

- Thì anh đang chuyên quả bóng sang tôi. Anh về kỳ này chắc sẽ cho đổi than Hòn Gai cấp cho Sông Ưông. Nếu sau đó, lò vẫn xì xoẹt, hệ thống vẫn cắt điện, trách nhiệm thuộc về công ty, thuộc về tôi, đúng không ?

- Anh quản lý công ty đang thuận lợi. Một số vướng mắc hiện nay tôi tin là sẽ được giải quyết. Tôi đi thị sát kỳ này là muốn hiểu tường tận vấn đề, báo cáo lại thủ trưởng để có giải pháp hiệu quả giúp các anh cải thiện điều kiện cấp điện. Cứ cắt điện mãi thế này, ai để chúng ta yên!

Văn cười lớn. Mùi hiểu ra cái cười đó. Mùi đang nhắm đến chức phó thủ trưởng. Tuy nhiên, cấp trên chưa thuận. Một trong các trở ngại là Văn. Văn trình độ văn hóa thấp, chuyên môn không có. Làm quản lý chỉ dựa vào cái danh, cái uy. Văn phụ trách công tác thanh tra. Văn không ưa Mùi, vì Mùi hiểu biết, có kiến thức, lại luôn ngang tàng, luôn nhìn Văn với con mắt không được tôn trọng lắm. Thật đáng ghét!

Sau khi đoàn kiểm tra về báo cáo, cấp trên chỉ thị cấp năm mươi - năm mươi, nghĩa là một nửa số lượng than cấp cho Sông Ưông lấy từ Hòn Gai. Số còn lại lấy từ Vàng Danh, Mạo Khê như hiện tại.

Công tác vận hành Sông Ưông khá lên. Tình trạng cắt điện đã giảm. Mùi có thời gian tính toán công việc lâu dài. Mà sự nghiệp lâu dài là do con người quyết định. Con người phải được đào tạo bài bản để lo việc sau này, lo phát triển ngành, với mong mỏi không tái diễn cảnh cắt điện.

Một bữa, Mùi mời Hạnh, trưởng phòng tổ chức, lên bảo :

- Đội ngũ cán bộ quản lý của ta gần tám mươi phần trăm không có trình độ đại học. Đó là một điểm yếu tôi luôn canh cánh bên lòng. Anh nghiên cứu cho mở lớp đại học tại chức để đào tạo số anh em này. Trước hết bồi dưỡng cho họ có văn hóa lớp mười hai.

Sau đó truyền thụ kiến thức trong ba năm, thi tốt nghiệp và cấp bằng đại học.

Đó là một chủ trương mạnh bạo mà cần thiết. Hạnh về huy động anh em trong phòng lập ra một kế hoạch chi tiết, tỷ mỉ và khả dĩ. Hạnh giao cho Hậu phụ trách việc mở lớp.

Sáu tháng sau lớp đại học tại chức khai giảng. Mùi xuống chủ trì buổi lễ. Kết thúc bài diễn văn, Mùi tâm sự :

- Thật tiếc là tôi phải chia tay các bạn. Tôi được điều lên trên nhận nhiệm vụ mới. Tôi rất vui gặp các bạn ở đây. Hy vọng sau bốn năm nữa, tôi về dự lễ tốt nghiệp, vẫn gặp đông đủ các bạn có mặt hôm nay. Tôi cũng hy vọng khi đó, chúng ta có đủ khả năng cấp điện an toàn, liên tục và chất lượng cho khách hàng, không lặp lại cảnh cắt điện này nữa.

Hậu hỏi Mùi :

- Anh lên trên ấy thành cán bộ cấp cao rồi, chắc có nhiều cái mới ?

- Mới chứ. Mình như lạc vào một thế giới khác lạ. Mọi việc đều có người lo đầy đủ. Có bìa cấp hàng loại xịn. Thật là cuộc đổi ngôi. So với trước, đời đã sang trang mới đầy màu sắc. Có cảm tưởng giờ mình đã có cuộc sống tươm tất, bứt khỏi các lo toan bữa ăn, đồ mặc thường nhật. Hình như mình là nhà quý tộc rồi.

- Nhà quý tộc có bàn tay thơm ! Chắc anh Văn đã ít có thành kiến với anh hơn?

- Cái đó cũng khó nói. Tình thế bắt buộc nên trên phải điều mình về. Việc trên đó bề bộn, phần năng lượng chưa có ai phụ trách. Anh Văn không có chuyên môn. Kết quả là phải chấp nhận đưa mình lên.

- Chúc anh có bàn tay thơm. Mà sạch, mà mát mát nữa, để ngành được nhờ và thơm lâu.

Mùi đưa bàn tay thơm bắt chặt tay Hậu.

Bốn năm sau. Thủ trưởng Mùi về dự lễ tốt lớp nghiệp đại học tại chức của công ty. Dáng Mùi giờ đường bệ, phong thái chững chạc, có dáng lãnh đạo cấp trên, cán bộ hạng sang. Ngay cái cười cũng có vẻ độ lượng, ban phát. Hậu đón Mùi vào hội trường. Mùi vừa cười, vừa bắt tay tất cả anh em lớp học.

Phát biểu với lớp, Mùi nói :

- Đắt nước thống nhất rồi. Chiến tranh đã chấm dứt. Giờ là lúc chúng ta làm kinh tế. Mà kinh tế phải lấy điện làm động lực. Động lực phải khỏe mới đẩy nền kinh tế tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc được. Các đồng chí là những người nuôi dưỡng và phát triển nguồn động lực đó. Giờ có kiến thức rồi, chắc chắn các đồng chí làm tốt. Chúng ta sẽ phát triển ngành một cách bài bản, trang bị công nghệ tiên tiến, xây dựng qui mô ngày càng lớn, hiện đại.

Mùi xin lỗi không dự hết buổi, vì phải về có công tác gấp. Hậu tiễn Mùi ra xe, nói :

- Lâu lắm mới được gặp anh. Thấy anh khỏe ra, phong độ ra. Khác xưa nhiều lắm. Chúc mừng anh.

- Lên trên ấy, công tác khác, quan hệ khác, làm mình cũng phải thay đổi. Có vẻ như mình dần xa rời quần chúng. Suốt ngày lo hội họp, báo cáo, giải trình. Rồi hội nghị. Rồi chỉ thị. Các suy nghĩ về công việc, về quan hệ cũng thay đổi nhiều.

- Dù sao, hôm nay anh đến được với anh em, thế là có trước, có sau. Thật là vui. Chỉ tiếc là không được cùng anh cụng ly bia hơi như này nào, để chúc mừng bàn tay thơm và mát của anh.

Đường công danh của Mùi vẫn hanh thông. Có điều tình trạng cấp điện thì chưa hanh thông, chưa tốt lên được. Có phần ngày càng kém đi.

Hai năm sau. Mùi được tăng cường cho công tác phía Nam.

Một bữa, Hậu vào công tác, đến thăm Mùi. Phải ba lần đăng ký mới gặp. Mùi hỏi :

- Cậu vào đây có công tác gì? Chắc lại tham quan phải không? Ngoài ấy công việc đang bẽ bộn. Điện thiếu trầm trọng. Phải tập trung vào công việc. Giảm bớt các đoàn vô bổ này đi. Thực ra, đó là một cách rủ nhau đi chơi thôi.

Hậu nhìn Mùi, cười và nói :

- Cảm ơn anh có lời nhắc nhở. Có điều, anh xa anh em lâu rồi. Hôm nay đến thăm anh là vì tình nghĩa cũ, lúc anh em mình đồng cam cộng khổ. Còn tôi đi trong đoàn qui hoạch phát triển tổng sơ đồ, không phải đi tham quan. Ta làm tổng sơ đồ nhằm hạn chế và đi đến chấm dứt tình trạng cắt điện, cái mà anh hằng mong mỏi. Xin phép được bắt tạm biệt bàn tay thơm của anh.

Phạm vi Mùi phụ trách sao đó cũng rơi vào cảnh thiếu điện. Có bài học trước, Mùi cố vá víu để chuyện kêu ca xảy ra ít nhất. Điều đó là cần cho vị trí kế cận thủ trưởng. Và Mùi được điều ra thay thế thủ trưởng Thịnh nghỉ hưu. Đường công danh của Mùi luôn hanh thông.

Chỉ có Hậu, kể từ bữa đó, không còn gặp để bắt bàn tay thơm của Mùi nữa.

KHÔNG DÁM NỮA ĐẦU

Trần Cao là phó tiến sĩ từ Nga về, nhận chức trưởng phòng điều hành sản xuất. Thời buổi bao cấp, sờ đầu cũng thấy khó khăn, từ cái ăn, cái uống đến quần áo, vật dụng hàng ngày, cái xe đi làm, xà phòng tắm rửa, cả đến dao cạo râu, thuốc đánh răng, bàn chải đều khan hiếm và đều là hàng phân phối. Cao ở nước bạn bốn năm về, có cái vốn liếng kha khá, quần áo, đồ dùng nói chung là rôm rả, đến mức bạn bè giương mắt nhìn để mà thòm thềm.

Tuy dư giả thế, Trần Cao vẫn mang dáng dấp một người hơi quê mùa. Quần áo rộng thùng thình. Đi dép lê. Hàm răng hô và ố vàng. Cái miệng lại hơi rộng và hơi có mùi. Khi ăn, khi nói, đôi khi nước bọt bắn ra xa. Anh em trong phòng vị nể, nên ít phản ứng, chỉ né tránh. Cấp trên thì đại lượng, không chấp.

Trần Cao nổi tiếng là người cẩn cơ, tiết kiệm. Vợ con ở quê, cách chỗ làm gần ba chục cây số. Trong cả tuần, Trần Cao thu thập các thứ anh em bỏ đi, từ tờ giấy còn một mặt trắng, bút chì, cái tẩy, đến ống bơ sữa được lau chùi, rửa sạch, cất đi. Chiều thứ bảy mang về cho vợ con. Trần Cao có đến năm con trai. Đứa nào cũng khỏe mạnh, học hành giỏi giang. Vợ làm giáo viên, nên việc học của các con, Cao không có gì phải bận tâm.

Trần Cao rất chi là hà tiện trong việc ăn uống. Nếu được anh em mời là tốt. Anh em không mời thì gợi ý các cơ sở mời. Bí quá thì nấu nồi com. ăn với rau muống chắm tương vợ làm. Thế là qua bữa. Tiền lương giữ lại, gửi tiết kiệm. Mỗi tối, Trần Cao giờ hộp sắt tráng men màu mận chín, trong đựng hàng chong sỏ tiết kiệm. Cao giờ từng cái, ghi sổ tính toán, để cuối cùng, biết là hôm nay mình có bao nhiêu vốn, bao nhiêu lãi, tăng hơn ngày hôm qua bao nhiêu đồng, qui ra là mức tăng bao nhiêu phần trăm. Cao mẫn nguyện, cất hộp vào trong hòm sắt, khóa chắc hai lần khóa !

Một bữa, Nguyễn Lê, một chuyên gia phương thức, rất có uy thế trong phòng do kinh tế khá giả, tính tình điềm đạm, vỗ vai Cao hỏi :

- Nghe nói trường phòng giàu lắm, có mười mấy sổ tiết kiệm, đúng không ?

Cao bảo :

- Làm gì ra mà nhiều. Lương ba cọc ba đồng. Gửi tiết kiệm chả được lãi là bao. Đồng tiền mất giá, tính ra khéo lỗ mất vốn.

Lê nhìn cao, phán :

- Thế đấy. Nói ông anh đừng giận. Ông anh ngộ lắm ! Lại ngu nữa. Tiền gửi tiết kiệm, sau hai năm trượt giá, coi như mất trắng.

- Không gửi tiết kiệm thì để tiền làm gì ?

- Làm gì à ? Các cụ dạy tấc đất tấc vàng. Anh đem tiền đi mua đất đi. Vài năm nữa anh sẽ thấy giá trị đồng tiền của anh.

Cao mở to mắt nhìn Lê :

- Mua đất à ? Mua ở đâu ? Giá cả thế nào ?

- Mua ngay ở đây, ở thành phố này. Có ổi người môi giới cho anh. Tôi có thể cấp cho anh một vài địa chỉ.

Trần Cao xoắn lấy Lê. Và đúng ba tháng sau, Cao rút hết tiền về mua được lô đất *ba trăm mét vuông, hẻm rộng, giữa thành phố, kèm theo nhà ngói năm gian.*

Sau hôm nhận nhà, Cao nói với anh em :

- Cậu Lê khá thật. Cậu ấy mắng mình, chính là giúp mình. Mình ngốc thật. Nếu biết sớm thì mua được nhiều hơn.

Rút hết vốn mua đất, Cao lại cần mẫn thu hoạch trên mảnh đất công tác. Sáng sáng, Cao cầm tập giấy mời họp, đến mỗi nơi đặt chỗ, nhận phong bì, xong lại sang cuộc họp khác. Có ngày hai cuộc

họp. Có ngày ba cuộc họp. Có ngày bốn năm cuộc họp. Thu hoạch cũng có vẻ khá. Cao như con ong cần mẫn cày ải cho cái tổ – là cuốn sổ tiết kiệm – lại bắt đầu sinh sôi, nảy nở, lớn dần lên.

Một bữa Cao tìm Lê, giọng khản thiết :

- Ông cho tôi vay hai mươi hai đồng rưỡi. Đến kỳ lương tôi hoàn lại ông.

- Được thôi. Nhưng có gì cấp thiết thế ?

- Chả là tôi đã gom được bảy mươi bảy đồng rưỡi rồi. Thiếu chừng ấy nữa là có sổ tiết kiệm một trăm đồng.

Lê cười, đưa tiền cho Cao vay, cười bảo :

- Tôi cho anh vay không tính lãi. Nếu tính, lãi suất phải bằng mười lần gửi tiết kiệm. Như thế, ông anh lỗ vốn to. Chỉ giao hẹn là ông anh phải đúng hạn trả.

Cao cười khoái chí :

- Yên tâm đi. Kỳ lương tới mình hoàn lại đủ.

Công ty được phân một số lượng sữa hộp khá lớn. Đó là số sữa lưu kho, đã sắp hết hạn sử dụng. Công nhân viên ngành cần được ưu tiên bồi dưỡng. Tính bình quân, mỗi người được năm hộp sữa ông Thọ. Trong dịp phân phối này, có năm anh em đi công tác xa, trong đó có Lê. Vì không có mặt nhận phân phối, nên phân nửa số hộp sữa để lại cho nhóm đã có dấu hiệu bất thường, thể hiện ở sự biến dạng vỏ và nắp hộp. Cao rất quan tâm đến số sữa này.

Khi đoàn công tác trở về, Cao gặp Lê bảo :

- Sữa công ty phân cho anh em. Đó là số sữa sắp hết *đát*¹. Mỗi người năm hộp, trong đó có một số hộp đã bị rộp nắp. Bạn đem

¹ Đát (*expire date*) – ngày tháng ghi trên nhãn chỉ định thời gian hết hiệu lực sử dụng của thực phẩm hay dược phẩm.

phân đều cho anh em. Bạn nào chê các hộp rộp nắp, báo cho tôi nhé!

Lê nheo mắt cười :

- Tôi hiểu ý ông anh rồi.

Lê cho phân loại, loại ra mười hộp sữa có dấu hiệu khả nghi. Sau khi hội ý anh em, Lê đưa cho Cao :

- Số sữa này tùy anh giải quyết. Anh em tôi nhận mỗi người ba hộp là được rồi.

- Các bạn loại bỏ phải không ? Để tôi nhận hết cho. Không ai thắc mắc chứ ?

- Không ai áy náy gì cả. Có điều ông phải cẩn thận đấy. Nó không tốt cho cái bụng đâu !

- Các bạn yên tâm. Dạ dày tôi là vô địch. Loại sữa này còn tốt chán. Mùi vẫn còn thơm phức. Sợ gì.

Quả thật, Cao sử dụng hết mười hộp sữa trong cả tháng này mà không hề hấn gì. Nghe Cao kể chuyện, Lê lắc đầu lè lưỡi :

- Bụng ông tốt thật. Ngay sữa tốt nguyên, tôi dùng cũng còn bị rối loạn tiêu hóa. Ông xài cả tháng trời loại sữa đã biến chất mà không sao cả. Đúng là muôn năm cái bụng ông.

Một sáng thứ hai, như thường lệ, Cao đã từ quê ra cơ quan trước bảy rưỡi sáng. Bữa nay đã tám giờ chưa thấy Cao. Sau khi xem xét các số liệu vận hành, ký sổ phương thức, Lê đi kiểm tra trạm phân phối phía Nam. Trên đường đi, Lê gặp Cao đạp xe đạp. Lê giật mình thấy Cao nhìn lơ láo như người mất hồn. Lê gọi :

- Ông Cao ! Ông không nhận ra tôi à ? Sao đi muộn thế?

Cao giật mình, hãm xe, quay sang ngơ ngác nhìn Lê :

- Lê đấy à ? Đi đâu sớm vậy ?

- Cũng không còn sớm nữa đâu. Gần chín giờ rồi. Không thấy ông lên như mọi bận, chúng tôi đang thắc mắc. Định chiều cho một cậu về quê. Sợ là ông anh ốm đau hoặc có việc nặn đột xuất.

Lê tạt xe sang cạnh Cao. Nét mặt Cao nhợt nhạt, thất sắc. Dáng điệu như người ốm:

- Ông ốm à ?

- Không. Mình không sao cả. Hơi mệt một tý thôi. Đêm qua không được khỏe. Sáng nay dậy muộn. Người mệt nên lên cơ quan muộn.

Lê sờ trán thấy lạnh toát. Bất nhịp tim thấy mạch chậm và chìm. Da mặt tái ngắt. Lê bảo :

- Ông đem gửi xe, tôi lai ông đi bệnh viện.

- Không việc gì đâu mà. Mình đập hai mươi cây số rồi, có sao đâu? Bạn cứ đi việc của bạn đi.

- Thôi, để tôi đưa ông về cơ quan, sau đó xuống trạm cũng được.

Đọc đường, Cao kể chuyện mình. Thì ra do xa vợ, mỗi thứ bảy về, Cao đều tranh thủ, ra một vào hai, lai rai không kể. Khoảng một tuần nay, bụng Cao luôn óc ách, như không chịu chứa cơm. Cao ăn kém hẳn đi. Người thấy mệt. Tai hay bị ù.

Sáng sớm nay, tình cảm với bà xã để nói lời tạm biệt một tuần. Không ngờ đang cao trào, bị ngắt xiu. Chân tay đờ đẫn. Rất may bà vợ dùng kim châm huyết đốt sống cùng cứu được. Bà ấy dùng dầu gừng đánh gió, cho ăn cháo ngải cứu. Giờ đã thấy đỡ. Cao nói :

- Tôi cách đến già. Không tham nữa, cả hai khoản. Khoản ăn tạp và khoản cố chuyện ấy.

- Anh em vẫn khen bụng của ông tốt thật. Có điều, nó cũng có giới hạn của nó. Ông bắt đầu qua đỉnh rồi. Sang bên kia sườn dốc

sức khỏe rồi. Phải giữ thôi. Bữa nay nó cảnh báo ông không được lợi dụng nó nữa. Còn cái khoản kia, đúng là hấp dẫn thật. Vợ chồng Ngâu, tuần mới gặp nhau một ngày. Có điều, cố quá là có hại. May mà bà chị đã trù liệu, cứu giúp ông qua cơn hiểm nghèo. Thật là hú vía!

- Bạn nói đúng, phải giữ thôi.

Trên đường đi, nắng chan hòa trên ngọn cây hoa sữa, lấp lánh.

NƯỚC MẮT NGƯỜI GIÀU

Ra khỏi cuộc chiến tranh phá hại của Mỹ, cánh kỹ sư chúng tôi đã xơ xác lắm rồi. Gạo ăn theo tem phiếu. Thực phẩm theo tem phiếu. Vải may quần áo theo tem phiếu. Khi giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, có một vài thay đổi nhỏ. Đó là hàng hóa từ trong chuyển một phần ra ngoài. Chủ yếu là hàng dùng rồi. Ti-vi, quạt, quay băng, cát-xét, tủ lạnh, quần áo, đồ nhựa, đồ nhôm. Rồi xe đạp, hon-da, mô-bi-lét. Đủ cả. Con đường chuyên tải chủ yếu là qua họ hàng, người thân. Chả thế mà có câu ca miền Nam nhận họ, miền Bắc nhận hàng. Những người có bà con họ hàng trong ấy khá giả, đều mở máy, mở mặt, nghĩa là dần trở nên giàu có so với đám công chức kinh tế khó khăn bọn tôi. Người giàu lúc đó là hiếm lắm. Cầm cữ đủ ăn, đủ mặc, đủ cho con đi học đã là một cố gắng phi thường.

Lý là một trong số ít người ở đơn vị chúng tôi thuộc lớp nhà giàu mới. Cả đơn vị có độ ba bốn anh chị. Lý là người khá nhất. Chả là Lý có hai bà chị, chị Mận và chị Đào, năm năm tư buôn hàng theo chuyến Bắc Nam. Chuyến cuối cùng đi tải hàng từ Sài Gòn ra Hải Phòng. Lúc đó, ta đã tiếp quản cảng. Tàu không cập bến được. Thế là chị Mận và chị Đào thành người di cư vào Nam bắt đắc dĩ. Cả gia đình Lý gồm mẹ, anh Lê và Lý ở lại thành phố. Gia đình có một căn nhà rộng rãi, chiều ngang tám mét, chiều rộng hai mươi nhăm mét, nằm ở mặt tiền phố trung tâm, yên tĩnh. Ở thời kỳ cải tạo công thương nghiệp, mẹ Lý mời hai hộ bà con đến ở cùng. Bà ngăn nhà ra làm hai. Gia đình ở một nửa. Nửa còn lại chia hai cho hai hộ.

Khi Lê có gia đình, mẹ Lê phải bồi hoàn tiền cho một hộ, lấy lại gian đó cho vợ chồng Lê. Bà cưới vợ cho Lý, ba mẹ con ở nửa nhà còn lại. Một năm sau, bà mất.

Cả Lê và Lý đều là con trai thành phố chính gốc. Học giỏi. Nhanh nhẹn. Hoạt bát. Người cao ráo, phong độ, đẹp trai. Chỉ có sức khỏe là hơi thua thiệt. Hai anh em đều đau dạ dày. Lê còn thêm bệnh hen. Vợ Lê sinh hai con gái. Sức khỏe Lê càng ngày càng kém.

Lý có sức khỏe khá hơn. Vợ Lý, cô Lan, người trắng trẻo, săn chắc. Lan làm công nhân quần dây ở ngoại thành. Lan không biết đi xe đạp. Sáng sáng, vợ chồng dung dăng ra bến xe buýt. Chiều chiều, anh trước, em sau từ bến về.

Lan không biết nấu nướng gì, ngoài nồi cơm. Việc bếp núc chủ yếu Lý phải quán xuyến. Ngay việc rửa bát đĩa cũng Lý làm. Thế là Lý phải kiêm luôn, vì “trông cô ấy làm mà giữa mắt”. *Đấy là Lý nói với bạn bè, sau lưng vợ. Trước mặt vợ, Lý lúc nào cũng tươi cười, nhỏ nhẹ.* Lan sinh cho Lý một trai và một gái. Cả nhà phấn khởi. Lý đặt tên con trai là Huy Phúc, con gái là Mộng Mai.

Đào và Mận quay vào Sài Gòn, tiếp tục nghề buôn. Đào lấy chồng thợ xây. Sau năm sáu năm, hai vợ chồng quay ra mở cửa hàng bán đồ tầm tầm, chủ yếu là hàng quân dụng do lính Ngụy và lính Mỹ tuồn ra. Nhờ vậy mà trở nên khá giả.

Mận được bạn bè rủ rê, giúp vốn, quay ra buôn đồ kim hoàn. Chị khỏe mạnh, nhanh nhẹn, tháo vát, thạo buôn bán, chơi với bạn chân tình. Cả nhóm thực hiện buôn vàng, đồ trang sức, kim cương, hạt xoàn theo tuyến Sài Gòn – Vũng Chăn – Nông Pênh. Mận giàu lên nhanh chóng. Chị có ba dinh cơ đồ sộ ở Sài Gòn, trong đó dinh cơ rộng nhất đủ chỗ cho ba bốn gia đình sinh sống.

Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Việc đầu tiên là Lê và Lý tìm đường vào Sài Gòn gặp hai chị. Chị em gặp nhau sau ba mươi năm xa cách. Thật là cảm động. Thật là mừng tủi. Chuyện gia đình. Chuyện làm ăn. Chuyện tương lai. Bao nhiêu chuyện để nói.

Đào bảo :

- Dì Mận nhà giàu. Hai cậu về đây ở là tiện nhất. Tuy thế, phải để anh chị tiếp một tuần đầu tiên. Sau đó, dành cho dì nó.

Mận bảo :

- Em nhường chị. Lúc nào chị để các cậu xuống em cũng được.

Thực ra, Đào cũng biết là nhà Mận rộng rãi, cái ăn uống đầy đủ. Vì thế, chị chỉ giữ hai em lại hai ngày, rồi cả ba chị em xuống nhà Mận.

Mận tổ chức cho hai cậu em đi chơi Đà Lạt, Vũng Tàu, Nha Trang. Mận mở kho đồ cũ cho các em chọn.

Mận bảo :

- Chị muốn các cậu đưa các vợ và các cháu vào trong này. Nhà chị rộng rãi. Anh chị và các cháu có kế hoạch đi định cư ở Mỹ. Chị muốn các em tiếp quản cơ ngơi này.

Lê bảo :

- Để em về thu xếp và thuyết phục nhà em. Em có bệnh hen, vào đây có thể sẽ đỡ bệnh.

Lý bảo :

- Em cảm ơn chị. Anh Lê vào đây với hai chị thì em phải cố thủ ngoài ấy, giữ lại căn nhà cha mẹ để lại, cho phải đạo. Còn lo hương hỏa từ đường nữa chứ!

Thật ra, Lý biết là khó thuyết phục Lan chuyển vào trong này. Lan đã giao kèo với Lý là chỉ ở thành phố thôi, không đi đâu cả. Tính Lý lại nể và nhường nhịn vợ.

Lúc Lê và Lý ra về, Mận cho mỗi em một số vốn kha khá. Thực ra, đó là cả một gia tài đối với hầu hết anh em trong cơ quan. Kèm theo là quần áo, vải vóc, ti-vi, tủ lạnh, quay băng. Quạt thì thoải mái chọn trong kho cùng với đồ điện khác. Mỗi em chọn một xe hon-đa xê-năm-mươi, còn khá tốt.

Nhờ sự viện trợ đó, Lý đã đổi đời, trở thành người giàu nhất công ty. Một năm sau, vợ chồng Lê chuyển công tác vào Sài Gòn. Lý tiếp thu phần căn hộ của Lê. Bù lại, Mận cho Lê một căn hộ rộng rãi, độc lập.

Lý làm một cuộc vận động, chi ba cây vàng để chủ hộ còn lại trả phân căn hộ đã giao lúc thành phố cải tạo công thương nghiệp. Thế là Lý làm chủ toàn bộ căn nhà của bố mẹ.

Mỗi năm, Lý vào thăm hai chị vài ba lần. Lần nào cũng được viện trợ kha khá. Nhờ thế, đời sống dễ chịu. Lý được anh em trong cơ quan vì nể. Viễn, một kỹ sư trẻ, thường xoa xoa áo của Lý mặc, nói :

- Cái áo của anh là cả một gia tài của bọn em. Phải đáng giá một cây vàng chứ bộ.

Lý cười bảo :

- Cây vàng đừng có sờ vào. Ba cây đó.

Viễn trợn tròn mắt.

Một lần tôi có công tác vào chạy máy tính trong Sài Gòn. Tiêu chuẩn được đi máy bay. Tôi hỏi Lý về thủ tục, cách thức, kinh nghiệm, vì chưa bay bao giờ. Cuối cùng, Lý bảo :

- Ông anh có tiêu chuẩn, sao không bổ sung thêm người, cho tôi đi cùng, điều đóm cho ông anh cho tiện. Thế là một phát tên trúng hai mục tiêu.

Tôi cười, bảo :

- Tôi đâu dám khinh suất thế. Ông anh là tỷ phú, muốn đi Sài Gòn lúc nào chả được. Có khi nào dám nghĩ ông anh là phụ tá của mình đâu. Rất vui khi thấy ông anh muốn đi cùng tôi.

- Đi với ông anh là đi công tác. Còn tự đi là phải xin phép, trừ ngày phép, rất lòi thôi. Nếu ông anh giúp được, tôi cảm ơn.

Tôi làm thủ tục để hai anh em đi Sài Gòn. Lý về bà chị. Tôi ở nhà khách công ty để hoàn thiện chương trình máy tính.

Hôm trước buổi ra về, Lý đến lai tôi lại nhà chị Mận. Chị mở tiệc chiêu đãi. Gặp cả anh Lê ở đó cùng chị Đào. Chồng chị Đào bị bệnh đã mất. Chồng chị Mận ở với vợ nhỏ.

Trong buổi tiệc, chị Mận hỏi khá nhiều về công việc và hoàn cảnh của Lý. Tôi cười, bảo :

- Em chị, chắc chị không lạ gì. Anh Lý công tác tốt, tính tình thẳng thắn, cởi mở, được anh em mến. Chỉ có sức khỏe hơi thua thiệt, lại phải làm việc nhà hơi nhiều.

Chị Mận bảo :

- Tôi thương cậu ấy lắm. Muốn cậu ấy vào đây mà không chịu. Ở ngoài đó còn mỗi mình cậu ấy. Tôi nghe nói vợ Lan biếng việc lắm phải không ?

- Việc này chị phải hỏi anh Lý. Bọn tôi ít quan tâm đến bếp núc của nhau. Có quá nhiều việc phải giải quyết rồi. Còn hơi sức đâu mà thọc mạch chuyện riêng tư của người khác.

Thực ra, chuyện Lý phải quán xuyến hết việc nhà thay vợ, cả cơ quan đều biết. Một lần, Lý về nhà tôi chỉnh hộ phân tiếng của cái ti-vi mua từ Sài Gòn. Nhà tôi làm cơm. Ăn xong đã một giờ trưa. Lý vội vàng xin phép ra về. Tôi cùng đi lên cơ quan, tiện đường rẽ vào thăm. Ba mẹ con đã xong bữa, mọi thứ vẫn để nguyên. Lý bảo tôi ngồi chơi, rồi vội vàng thu dọn mâm bát đi rửa. Lan ngồi tiếp nước và tiếp chuyện tôi. Đại khái việc đó diễn ra hàng ngày.

Lý ăn rất yếu. Phải dùng thuốc thường xuyên, chủ yếu là thuốc ngoại.

Vào kỳ hè, Lý đưa vợ và con gái Mộng Mai vào Sài Gòn. Con trai Huy Phúc ở nhà vì vương học hè. Lan mời mẹ sang trông nhà và trông cháu.

Nhà trường Huy Phúc tổ chức cho học sinh tham quan Ao Vua. Đó là một giếng nước sâu, thông với mạch nước ngầm. Giếng quanh năm đầy nước. Nước trong vắt và mát lạnh.

Ao Vua nằm ở vùng đất thấp. Bao quanh là dốc đá. Xuống ao phải vượt qua một kè đá, theo bậc đá để đến bờ ao. Nền bờ khá trơn, vì nước mạch phun khá mạnh.

Cả lớp vào Ao Vua. Huy Phúc nhảy từ bậc đá xuống, trượt chân, lao thẳng vào ao. Nước ao cuộn sóng khá mạnh, cuốn Huy Phúc xuống sâu. Phúc lại không biết bơi.

Cả lớp nhón nháo, kêu cứu. Không bạn nào dám nhảy xuống, vì có ai biết bơi đâu. May quá, lúc đó, có thầy Lương, dạy thể dục, cũng vừa đến. Các bạn kêu hồi hả :

- Thầy ơi ! Thầy xuống cứu bạn Phúc. Bạn Phúc chìm xuống giếng sâu đã mấy phút rồi. Thầy cứu mau không thì nguy mất.

Thầy Lương nhìn cả lớp, rồi nhìn xuống ao. Thầy suy nghĩ lung lăm. Mười nữ sinh của lớp đồng loạt quì xuống lạy thầy :

- Chúng em lạy thầy. Thầy mau cứu bạn em.

Thầy Lương bảo :

- Để tôi đi báo với thầy hiệu trưởng, mời thầy đến xử lý.

Nghe tin, thầy hiệu trưởng nhờ người dân kiếm một thuyền chài. Khi vớt được Phúc lên, cháu đã tắt thở. Mọi cách cứu chữa đều vô hiệu.

Đưa được thi thể cháu Phúc về nhà đã mười hai giờ đêm.

Thông tin của cháu Phúc đến cơ quan vào sáng hôm sau. Bà cháu phải nhờ hàng xóm đem thư lên, nhờ báo tin cho bố mẹ cháu. Dự kiến ba giờ chiều sẽ đưa đi mai táng.

Tôi gọi điện cho Lý :

- Tôi biết là ông anh cùng bà chị đang có một chương trình ở trong ấy. Có một tin hơi bất ngờ và đột xuất báo cho ông biết, là cháu Phúc bị tai nạn xe, đang cấp cứu ở bệnh viện. Bà cháu đề nghị ông anh về ngay để lo thuốc thang. Theo tôi, ông nên về ngay hôm nay. Còn chị và cháu, thu xếp vé bay về sau cũng được.

Lý hỏi giật gọng :

- Cháu bị thương nặng không? Có nguy hiểm đến tính mạng không ?

Tôi chân chừ một chút, trả lời :

- Theo bác sĩ nói, cũng có vẻ nguy hiểm. Bác sĩ muốn gặp bố cháu. Tôi hứa trưa nay bố cháu sẽ từ Sài Gòn bay ra. Bác sĩ đang chờ ông đấy!

Lúc này vé máy bay rất khó lấy. Nhất là lại đi đột xuất. Lý ra sân bay chờ vé từ hành khách bỏ chuyển. Đến mười hai giờ trưa vẫn chưa bay được.

Ba giờ chiều bắt đầu động quan. Tôi được anh em cử trực điện thoại. Được Lý báo đã bay lúc hai giờ. Tôi báo với Hợp, thay mặt cơ quan đưa đám cháu :

- Ông bảo xe tang đi chậm thôi. Sao cho lúc bốn rưỡi chỉ đến khoảng Đuôi Cá. Nếu cần, cứ cho dừng lại ở dọc đường. Nhớ là áo quan chưa đóng đinh ván thiên. Để đến nghĩa trang hãy hay.

Bốn giờ chiều Lý báo đã xuống sân bay. Cơ quan điều xe đến đón. Lý gọi cho tôi. Tôi báo :

- Giờ thì ông bình tĩnh nghe tôi nói. Ông nhiều lần tâm sự với tôi, chúng ta là đàn ông. Đàn ông là biết chịu đựng và vượt qua thử thách, dù là thử thách cam go nhất. Đúng không ? Vậy ông nghe tôi nói một cách bình tĩnh nhé ! Con ông đã mất, do trượt chân chìm xuống Ao Vua. Đám tang cháu đã đến Đuôi Cá và đang chờ ông. Ông về ngay đó. Tôi đón ông ở Đuôi Ca. Ông nghe rõ chưa, phải trả lời tôi ngay.

Im lặng một lúc, nghe tiếng trả lời giọng hơi run :

- Tôi nghe rõ rồi. Thực ra, tôi đã đoán được tám chín phần lúc sáng ông báo tin. Cảm ơn ông. Tôi không sao cả!

Lúc tôi đến kịp đám tang thì vừa hay Lý cũng về đến đó. Lý xăm xăm bước lại bên quan tài hai tay ôm, đầu gục trên ván thiên, không khóc, cũng không nói câu gì.

Chờ một lúc qua cơn xúc động, tôi đỡ Lý dậy, diu lên ngồi ở xe tang. Đoàn người bắt đầu chậm rãi đi về phía nghĩa trang. Suốt quãng đường đi, Lý nhìn trân trân vào quan tài, không nói, không khóc.

Đến nghĩa trang, đưa vào nhà làm tang lễ. Nấp áo quan được dịch sang một bên. Lý nhìn mặt con, hai tay xoa đầu, xoa mặt, bắt chọt đầu gục xuống, giọng nấc lên :

- Con ơi ! Huy Phúc ơi ! Sao con vội đi thế. Con nỡ lòng nào không chờ ba và má về. Con ơi !

Tôi diu Lý ra xa. Hợp cho đóng ván thiên và làm thủ tục mai táng cho cháu. Lý đỡ dẫn suốt cho đến lúc về đến nhà.

- Các ông về đi. Các ông lo cho cháu thế là chu đáo rồi. Việc còn lại, tôi tự thu xếp được.

Điều Lý nói là đúng. Lý sẽ tự thu xếp được, kể cả nỗi đau lớn nhất của một người đàn ông, đó là mất đứa con trai duy nhất mà mình hy vọng, kỳ vọng. Cháu ra đi không một lời trăng trối. Cháu ra đi trong cô đơn, không cha mẹ, không bạn bè, người thân bên cạnh.

Hôm sau đọc báo, được tin nhà trường cho thầy Lương thôi việc. Dù thầy còn dạy hay không, Huy Phúc chẳng quan tâm. Cả Lý nữa, Lý cũng không quan tâm. Lý chỉ đau đầu một điều, sao mình lại bỏ con lại mà đi Sài Gòn? Sao mình không đem theo Huy Phúc. Nếu thế thì đâu nên nổi. Lệ muốn trào mà hai mắt ráo hoảnh.

Một ngôi sao băng lóe trên bầu trời đen như mực.

CHUYỂN GIAO QUYỀN LỰC

Sau một tháng chia tay sếp Hùng, tại cuộc họp giao ban, giám đốc Quảng hỏi phó giám đốc Văn :

- Tôi nghe công việc của Trây-vi-xi-xi không được suôn sẻ cho lắm. Tổng giám đốc, đại diện của công ty trong liên doanh, không theo sự điều hành của công ty. Hôm nay mời họp cũng không đến. Anh Văn được giao theo dõi, đề nghị có ý kiến.

- Báo cáo giám đốc, em đã trao đổi với anh Hoàn. Anh Hoàn nói tổng giám đốc thực hiện theo nghị quyết của hội đồng quản trị. Hội đồng sẽ chỉ đạo tổng giám đốc. Công ty có gì chỉ đạo, cứ thông qua hội đồng quản trị.

- Thế thì không được. Anh Hoàn là người công ty cử sang liên doanh. Anh ấy phải đảm bảo quyền lợi của công ty. Tôi lấy danh nghĩa giám đốc, hôm nay quyết định thay thế đại diện hợp pháp của công ty trong liên doanh. Trưởng phòng tổ chức làm quyết định bổ nhiệm Hồ Kinh, trưởng phòng chất lượng, thay thế Trần Hoàn, làm đại diện của công ty.

Văn vội nói :

- Anh cho thư một thời gian. Em mời anh Hoàn lại để cùng trao đổi.

- Tôi là giám đốc. Tôi chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Nếu quyền lợi của công ty trong liên doanh bị vi phạm, công nhân viên hỏi, tôi ăn nói với họ ra sao. Ông cứ trao đổi với ông Hoàn, nhưng nói đây là quyết định của công ty. Tôi đã trao đổi với chủ tịch hội đồng quản trị Trây-vi-xi-xi. Họ không có ý kiến gì. Tôi cũng đã xin ý kiến cấp trên và được chấp thuận.

Quảng làm phó giám đốc công ty tư vấn đã được trên mười năm. Quảng có kinh nghiệm, chuyên môn nghề và chuyên môn tư vấn sâu sắc. Công ty lại thành lập trên cơ sở xí nghiệp tư vấn do Quảng lãnh đạo, gây dựng và phát triển. Chỉ do sai sót dùng lầm kế toán trưởng và trưởng phòng kế hoạch, công tác quản lý tài chính có nhiều điểm lệch ra khỏi các qui định, Quảng bị khiển trách. Vì thế, khi thành lập công ty, Quảng chỉ được đề bạt làm phó giám đốc phụ trách chuyên môn. Nghĩa là coi như giữ nguyên chức!

Giám đốc công ty Trần Hoàn là kỹ sư tốt nghiệp ở nước ngoài. Hoàn đã lặn lội nhiều năm trong lĩnh vực quản lý sản xuất của ngành, đang là phó của công ty cung cấp sản phẩm. Hàm phó giám đốc công ty đã trên hai mươi năm. Nay sang ngạch giám đốc công ty tư vấn, cũng là một sự thăng tiến.

Hoàn ngồi trông coi công ty mới trên hai hiềm họa. Thứ nhất, chuyên môn tư vấn không có. Vì thế, phải dựa vào phó giúp việc là Nguyễn Quảng, phụ trách tư vấn và Lê Tư, phó khảo sát, cùng các cán bộ chuyên môn của họ. Hiềm họa thứ hai là cán bộ chủ chốt của công ty đều là người của hai ông phó. Nề nếp làm việc đã hình thành, ẩn chứa nhiều rủi ro. Việc đầu tiên là phải củng cố bộ máy quản lý, trong đó, có hai chức danh quan trọng là kế toán trưởng và trưởng phòng tổ chức. Hoàn xin cấp trên điều cán bộ về đảm đương các chức danh này.

Các chức danh còn lại, Hoàn sử dụng một số cán bộ có năng lực của hai xí nghiệp cũ, ít nhiều có đóng góp và chịu ảnh hưởng không quá sâu sắc của sếp cũ. Trong số đó, có Trương Mạnh, trưởng phòng kế hoạch, Nguyễn Thân, trưởng phòng kỹ thuật khảo sát và Vũ Văn, trưởng đoàn thiết kế. Hoàn quan hệ công ty bạn, xin tăng cường một số cán bộ cần thiết, trong đó có Đặng Sơn, trưởng phòng kỹ thuật.

Công việc dồn dập, cuốn hút cả bộ máy vào việc. Khó khăn chồng chất. Vì sự phát triển công ty, cái nền đảm bảo công việc, thu thập và cuộc sống của nhân viên, cả công ty dẹp đi những bất đồng,

sấn tay vào việc. Nhờ thế mà ba khối nhân lực, khối tư vấn cũ, khối khảo sát cũ và khối mới bổ sung đều tìm được tiếng nói chung. Một sự phân công hình thành tự phát, không thành văn, nhưng rất rõ ràng và nghiêm túc. Những chủ trương chung, giám đốc quyết. Chuyên môn khảo sát, phó Tư quyết. Chuyên môn tư vấn, phó Quảng quyết.

Quảng và Hoàn chèn nhau đúng một tuổi. Hoàn phải dựa vào Quảng, vì Quảng quyết định đến sản phẩm của công ty. Hoàn vẫn cảm thấy mình bị chèn ép từ cấp phó. Nhiều vấn đề hệ trọng cấp trên hỏi, Hoàn phải để Quảng đứng ra giải trình thay. Đó là sự lấn át quyền lực. Một nét hành xử không thể chấp nhận mà vẫn phải chịu đựng. Quảng lại có cá tính riêng, rất mềm dẻo với cấp trên, nhỏ nhẹ với cấp dưới, nhất là những người từ xí nghiệp cũ, trong đó có Văn. Văn là một cán bộ có năng lực chuyên môn, đặc biệt là phương pháp công tác quần chúng. Đó là cán bộ kế cận đầy triển vọng. Quảng nuôi tham vọng sớm thay thế Hoàn. Tham vọng đó hầu như ai cũng thấy rõ và im lặng theo dõi cuộc chiến không tuyên bố giữa hai sếp.

Ngày về hưu theo chế độ đã cận kề. Hoàn đang cố vận động để được kéo dài thời gian công tác. Mặt khác, cũng phải lo trường hợp xấu nhất, đó là về hưu đúng tuổi. Khi đó, phải có việc để làm.

Một chủ trương được lãnh đạo bàn bạc và chấp thuận. Đó là thành lập công ty tư vấn liên doanh giữa công ty của Hoàn với doanh nghiệp nước ngoài đang hoạt động ở thành phố. Công ty Trây-vi-xi-xi ra đời, trong đó, Hoàn làm tổng giám đốc, phía bạn làm chủ tịch hội đồng quản trị. Đó là công ty môi giới tìm việc.

Có lẽ năng lực vận động của phó Quảng hiệu quả hơn nhiều so với chánh Hoàn, nên cấp trên quyết định giám đốc Hoàn về hưu đúng tuổi sáu mươi tròn, đề bạt phó giám đốc Quảng thay thế.

Ngày làm lễ chia tay, Hoàn nói :

- Anh sáu mươi, bàn giao cho anh năm chín để về hưu. Thật là chuyện hy hữu.

Mọi người im lặng, kể cả Quảng. Giám đốc Hoàn nhìn mọi người, bảo :

- Công ty ta có một ngày vô chính phủ. Đúng mười sáu giờ ba mươi chiều nay, tôi thôi chức giám đốc. Đúng bảy giờ ba mươi sáng mai, ông Quảng mới chính thức nhận nhiệm vụ. Vậy từ chiều nay đến sáng mai, công ty không có ai làm lãnh đạo cả. Các bạn phải cảnh giác, e là có kẻ muốn cướp chính quyền.

Văn, lúc này đã là phó giám đốc, thay mặt anh em, phát biểu:

- Công ty chúng ta ra đời trong hoàn cảnh rất khó khăn. Công việc khẩn trương, dồn dập. Lực lượng yếu và thiếu, lại phân tán. Anh Hoàn đã tập hợp và xây dựng lực lượng, thiết lập nề nếp làm việc, đưa ra các giải pháp khắc phục tồn tại, giải quyết từng bước các khó khăn, đưa công ty ra khỏi những ngày đầu gian khổ, phát triển được như hôm nay. Tất cả anh em đều ghi nhận và cảm ơn công lao to lớn đó của giám đốc. Nay giám đốc về nghỉ chế độ, hạ cánh an toàn. Đó là một ngày vui, một thành công của giám đốc. Anh em chân thành cảm ơn giám đốc. Chúc giám đốc sức khỏe tốt, vui vẻ nhàn tản trong những ngày được nghỉ ngơi, sau bao nhiêu khó nhọc của gần bốn mươi năm lăn lộn với ngành. Với lại, giám đốc vẫn gắn bó với anh em qua công ty Trây-vi-xi-xi cơ mà.

Quảng tươi cười nói :

- Đúng thế. Công ty được như hôm nay, công lao số một là của giám đốc. Giám đốc còn minh mẫn, khỏe mạnh. Những kinh nghiệm giám đốc tích lũy được sẽ tiếp tục giúp đỡ công ty, thông qua Trây-vi-xi-xi. Thay mặt toàn thể anh chị em trong công ty, chúng tôi cảm ơn giám đốc. Chúc giám đốc trên cương vị mới, tiếp tục gặt hái được thành quả.

Đây đàn buổi chia tay bớt đi độ găng không cần thiết.

Được tin mình bị bãi chức tổng giám đốc Trây-vi-xi-xi, thực sự là một cú sốc cho Trần Hoàn. Hôm Đăng Sơn, trưởng phòng kỹ thuật đến thăm, Hoàn bảo :

- Cha Quảng quá quắt. Mình đã bỏ qua nhiều chuyện cũ, gỡ cho cha ấy sai sót lẽ ra phải ra tòa. Đã ủng hộ cha ấy được làm giám đốc. Thế mà có chức hữu danh vô thực ở Trây-vi-xi-xi, cha ấy cũng loại mình ra ngoài. Mình chả ham gì chức vụ. Cũng không tham gì mấy đồng lương. Có điều, đã gắn bó lâu năm với nghề, nay về nghỉ, bị hụt hẫng. Có chỗ tiếp xúc với anh em, tiếp cận với ngành, thế là một niềm vui lớn. Có mất gì của cha ấy đâu.

- Anh biết đấy. Anh và anh Quảng có những vướng mắc, chỉ bằng mặt thôi. thâm tâm có nhiều chuyện không tiện nói ra. Anh ấy vẫn nghỉ, làm giám đốc công ty tư vấn, anh ấy xứng đáng hơn anh. Thế mà dưới quyền anh hàng chục năm. Chục năm đó, anh ấy nghĩ công lao của anh ấy là lấn lướt mọi người. Anh ấy lại quyết đoán, muốn mình toàn quyền quyết định và điều phối công việc của công ty. Nay không can thiệp được vào Trây-vi-xi-xi, mà anh là đại diện, là không thể chấp nhận. Anh ấy cũng là người có phương pháp làm việc bài bản. Việc này diễn ra, nhìn chung là đúng cách, không lật được. Theo tôi, anh về nghỉ thế lại hay. Làm việc mà không thoải mái, thà thôi còn hơn. *Nợ tang bổng trang trắng vỗ tay reo. Thành thoi thơ túi, rượu bầu*¹. Còn gì thích chí hơn thế nữa?

- Tôi sẽ kiện cha Quảng. Cha làm nhiều chuyện thất đức. Cha bất chấp luật lệ nhiều thứ. Phải cho cha ấy biết tay.

- Anh biết rồi. Toàn bộ hoạt động của anh Quảng dưới thời anh làm giám đốc, đều được anh chấp thuận. Nay anh kiện, chả hóa ra anh phủ nhận các đóng góp của anh trước đây hay sao? Theo tôi, anh cả đời đấu tranh, bươn chải vất vả. Nay là lúc nhàn tản. Anh nên lấy đó làm điều thích chí. Bớt lại chuyện cũ chỉ cho bận lòng.

¹ Thơ Nguyễn Công Trứ.

Quả là Quảng có tài buôn chải. Qua đận sáu mươi, sáu hai, rồi sáu tư tuổi, vẫn được tại vị. Nay bước sang tuổi sáu nhăm, bằng trực giác, Quảng hiểu đã đến lúc phải theo qui luật. Chuẩn bị nghỉ hưu. Người kế cận đã có. Đó là cậu Văn. Cậu này chuyên môn khá. Cũng có vẻ biết nghe lời. Nhưng trong cái nghe cho xuôi việc đó, ngầm ẩn chứa một cái gì đó rất không rõ ràng. Cũng phải phòng bị thêm. Quân tử phòng thân. Cẩn tắc vô áy náy.

Văn thường nói với Quảng :

- Anh còn minh mẫn lắm. Kinh nghiệm anh rất vững. Có anh, công ty phát triển vững chắc. Làm việc nào cũng thông thoáng cả.

Quảng bảo :

- Tôi đến kỳ nghỉ rồi. Ông lên thay, chắc còn hứa hẹn nhiều điều tốt đẹp hơn. Các ông còn trẻ, suy nghĩ sáng suốt, giải quyết nhanh nhạy, chắc chắn hơn lũ chúng tôi.

- Đâu có thể được. Chúng em theo được anh còn khướt. Anh giải quyết việc chắc tay. Anh quan hệ rộng. Cấp trên tin tưởng anh. Các cơ quan bạn vị nể anh. Công việc nhờ thế mà thông thoáng, hiệu quả. Anh còn lèo lái công ty thu được nhiều hiệu quả to lớn hơn nữa.

- Được các ông hiểu cho thế là tôi thỏa mãn lắm. Hy vọng là lúc nghỉ hưu, vẫn còn có thể đóng góp chút ít cho công ty.

- Chúng em chỉ mong thế. Anh nghỉ chế độ, nhưng công việc chưa thể nghỉ được. Công ty còn cần anh, còn muốn tìm cách khai thác có hiệu quả năng lực và kinh nghiệm quý báu của anh.

Buổi tâm sự này giúp Quảng giải tỏa được mối bận tâm. Suốt sáu năm qua, Quảng đã đưa ra nhiều thử thách. Một lần Quảng bắt tin qua trưởng phòng tổ chức :

- Ông nhắc ông Văn phải dẹp bớt mối đam mê bài bạc đi. Làm lãnh đạo mà cứ tụ tập anh em, thứ bảy ngồi thâu đêm, qua

sáng, đến chiều. Như thế làm gương cho anh em thế nào được. Đến tai cấp trên thì sao?

Văn là người có phương pháp vận động tốt. Văn gặp hết anh em cán bộ chủ chốt. Văn bảo Sơn :

- Cái chính của cán bộ là làm việc cho tốt. Tổ chức động viên anh em làm tốt. Sản phẩm ra đều đều, ít sai sót. Công việc thông suốt, ít vướng mắc chế độ, chính sách. Cấp trên tin cậy. Thế là được. Còn bài bạc giải trí, không ảnh hưởng đến cơ quan, không điều tiếng gì trong dân, có gì tai hại đâu?

Sơn gặp Quảng, bảo :

- Anh nên trao đổi thẳng thắn với Văn. Dù sao Văn vẫn là kế cận của anh. Sao cho quan hệ được hòa thuận, có lợi cho công ty và có lợi cho cả hai người.

Quảng cười bảo :

- Tôi lại nghĩ là có ổi người có thể thay tôi, trong đó, tôi rất kỳ vọng ở chú mày đây nhiều lắm.

Sơn cười lớn, xua tay :

- Anh định cho tôi vào chỗ chết à? Mà nhà tôi chỉ kết ở mức cho con cháu làm đến trưởng phòng thôi. Ghé anh bây giờ, có bao nhiêu người nhòm ngó. Không xảy ra đánh nhau, tranh chấp là may rồi. Chúng tôi cũng chỉ mong có thế. Công ty yên ổn làm ăn là chúng tôi được nhờ.

- Chú rát thế. Ổi anh đang ngáp ghé đấy !

- Không phải là rát. Tôi nghĩ là tôi biết mình, biết người, biết điều phải trái! Cái chính là mong công ty yên ổn phát triển.

Sau đợt ấy, giữa Quảng và Văn có buổi làm việc thẳng thắn. Và tiến trình thay thế đã được thống nhất một cách yên ổn.

Buổi chia tay giám đốc nghỉ hưu do giám đốc mới chủ trì diễn ra sôi nổi, vui vẻ. Bài diễn văn ca tụng công lao đóng góp của giám đốc Quảng hàm súc, cảm động. Văn nói :

- Công ty được như hôm nay, công lao của anh Quảng rất lớn. Chúng em tiếp thu một cơ ngơi quý báu. Công việc khẩn trương, nề nếp. Lực lượng thực hiện mạnh. Trang bị phù hợp, đáp ứng được nhu cầu công việc. Văn phòng khang trang, rộng rãi. Quan hệ công tác xuôi chèo, mát mái. Nay theo chế độ, anh Quảng về nghỉ. Thực ra, sức khỏe của anh còn có thể đảm đương chức vụ giám đốc dăm năm nữa. Cấp trên quyết định, ta phải chấp hành. Chúng em đã bàn bạc thống nhất trong lãnh đạo, mời anh Quảng làm cố vấn cho công ty một thời gian. Đó là cách ta vận dụng tài năng và kinh nghiệm của một giám đốc lão thành, giúp ích rất nhiều cho việc làm ăn của công ty.

Tất cả vỗ tay hồ hởi. Quảng cảm động nói :

- Rất cảm ơn ông Văn. Cảm ơn tất cả anh em. Các anh cho tôi nghỉ ngơi một tháng. Sau một tháng xin đến làm phiên ông Văn và các anh chị ở công ty.

Lúc ra cửa, Sơn nắm tay Quảng :

- Trước đây anh có lần đề nghị được giúp công việc của trung tâm tư vấn tôi tham gia. Tôi đã trao đổi với các anh bên ấy. Các anh ấy nhờ tôi chính thức mời anh làm chuyên viên cao cấp. Mong anh nhận lời.

Văn đi đằng sau vội vượt lên nói :

- Anh Quảng đã nhận lời với công ty rồi. Công ty đang cần anh ấy.

Quảng nói :

- Chú về xin lỗi các anh bên đó hộ tôi. Tôi nhận lời ông Văn rồi. Mong chú và các anh bên ấy thông cảm.

Một tháng sau, Văn cho xe đi đón Quảng. Khi vào tiền sảnh, Hằng, kỹ sư địa chất nói bằng quơ :

- Lão già lại cấp cấp đến.

Quảng ngỡ ngác nhìn, chưa hiểu ra làm sao. Văn xuống tiền sảnh đón Quảng lên.

Công việc đã được chuẩn bị chu đáo. Văn chuyển cho Quảng tập hồ sơ, gồm quyết định cử Quảng làm cố vấn phụ trách công tác tư vấn. Kèm theo là bản qui định chức năng, lề lối làm việc, hợp đồng lao động. Quảng có một ngày để nghiên cứu.

Hôm sau, Văn để cả buổi sáng tiếp Quảng.

Mười giờ sáng, Quảng xuống chỗ Sơn :

- Anh xin nghỉ thôi, chú mày ạ.

- Sao thế? Có gì làm anh phiền lòng mà quyết định đột ngột vậy?

- Không có gì cả. Có điều công việc mà ông Văn giao cho tôi không đúng những gì đã nghĩ trước đây. Với lại, hai hôm nay, anh em cơ quan nhìn tôi khác đi nhiều quá. Điều đó làm tôi nản, sợ là không đáp ứng được mong mỏi của công ty.

Sơn hiểu điều này. Quảng thì nghĩ mình vẫn còn uy của giám đốc, nghĩa là phải có tiếng nói trong các chủ trương, chính sách của công ty. Văn thì muốn thực thi quyền giám đốc, chỉ muốn Quảng tư vấn thuần túy về chuyên môn thôi. Tư vấn, nghĩa là đưa ra các khuyến cáo, lời khuyên. Việc chấp nhận hay không, đó là quyền giám đốc. Có điều, trong suốt quá trình trước đây, Văn đặt vấn đề tế nhị, dẫn đến ngộ nhận cho người nghe.

Sơn cười, tâm sự :

- Nay anh quyết định thôi rồi, tôi xin nói thật. Ở công ty này, nếu đến tuổi hưu và vẫn muốn xin làm tiếp dưới dạng chuyên viên, chỉ nên từ chúng tôi trở xuống. Chúng tôi chỉ là trưởng phó phòng,

là người giúp việc thôi. Đã quen chịu đựng, nên anh em có nói gì cũng dễ bỏ qua. Và anh em cũng dễ bỏ qua cho chúng tôi. Còn các anh là chánh phó giám đốc, quen giải quyết việc lớn, dùng biện pháp đưa mọi người vào nề nếp. Trong số đó, chắc phải có vài ba chục phần trăm không đồng tình, không ưa. Nay các anh hết quyền rồi, họ được dịp quậy phá, cạnh khỏe, thậm chí là có hành động thiếu văn hóa nữa. Anh nên nghĩ cho khỏe người. Chúc mừng anh đã có một quyết định sáng suốt.

- Cám ơn chú mày. Thế là chú mày hiểu anh.

- Trung tâm bên kia vẫn mở rộng cửa mời anh. Mong là anh nhiệt tình tham gia.

- Cám ơn chú vẫn nghĩ đến anh. Có lẽ anh phải nghỉ một thời gian đã. Sau khi ổn định rồi sẽ xem xét đưa ra quyết định.

Quảng bắt tay ra về, về mặt bình thần.

Ý TƯỞNG CẢI CÁCH

Công việc triển khai dự án thủy điện tiến triển thuận lợi. Tú, tổng giám đốc Tổng công ty thi công công nghệ số năm - Côn-nen-phai, điện cho Tín :

- Ông ra Hà Nội gặp tôi gấp. Có dự án lớn ở nước bạn, đang cần ông tư vấn.

Tín bay ra, đến khách sạn gặp Tú. Tú bảo :

- Tôi đã móc nối được dự án ở bên bạn. Sáng nay gặp thủ tướng bạn. Họ giao cho tôi thực hiện dự án Sê-vu-tan ba. Tài liệu đây, ông xem và chuẩn bị giúp phương án thực hiện. Tôi đã cho phòng kế hoạch thảo hợp đồng tư vấn với ông. Sáng mai tôi theo thủ tướng bạn bay vào trong đó. Ông cần giúp tôi lập phương án sơ bộ, chiều nay xong. Tôi phải trình phương án để đoàn thông qua và ký bản nhớ giao dự án.

Tài liệu Tú đưa là bảng tóm tắt tiếng Anh các dự án bậc thang Sê-vu-tan, trong đó có Sê-vu-tan ba, công suất sơ bộ là một trăm tám mươi mê-ga-oát. Vốn đầu tư hai trăm mười triệu đô-la.

Buổi chiều, Tú mời Tín đến giao tài liệu. Nhận được tập báo cáo sơ bộ, kèm đề cương thực hiện, Tú mừng lắm. Tú đưa cho Tín bản đề án cải tiến một bước quản lý hiệu quả các doanh nghiệp nhà nước, do Tú chủ biên. Tú bảo :

- Giờ tôi phải đọc kỹ bản báo cáo này. Có gì chưa rõ, tôi nhờ ông giải thích giúp. Sáng mai tôi bay trong đó chuyên sớm. Ông về chuẩn bị, tuần sau mời ra ký hợp đồng Sê-vu-tan ba.

Chỉ tập đề án, Tú bảo ;

- Tôi dành tâm huyết một năm nay, nghiên cứu, trao đổi, suy nghĩ, kiểm chứng theo nhiều cách tiếp cận, nhiều loại doanh nghiệp. Tài liệu này đã được nhiều người đọc và góp ý. Ông về nghiên cứu.

Tôi kỳ vọng ở ông. Hy vọng là ông sẽ cho một bản nhận xét và các ý kiến có giá trị, nhiều ý tưởng mới sâu sắc.

Tổng công ty thi công công nghệ số năm - Côn-nen-phai, một doanh nghiệp lớn, đang ăn nên làm ra, rất có tiếng của ngành. Trong năm năm thành lập và phát triển, tổng công ty đã hoàn thành hàng loạt công trình cỡ lớn, trúng thầu nhiều dự án quan trọng, rải quân sang cả nước bạn. Tổng giám đốc Tú xuất thân từ quân đội, có tầm nhìn chiến lược, có khả năng tổ chức thực hiện, tập hợp và sử dụng được người, suy nghĩ sắc nét, có nhiều ý kiến đề xuất mới mẻ, độc đáo.

Côn-nen-phai có nhân số xấp xỉ một vạn người, với trên năm mươi doanh nghiệp trực thuộc, gồm các công ty, xí nghiệp, các chi nhánh. Chưa kể cơ quan đại diện ở các miền, ở hai nước bạn. Văn phòng Côn-nen-phai tọa lạc tại trung tâm của thành phố lớn ven biển. Nhà bảy tầng bê thê. Trước cửa là hai con sư tử chân gác lên quả địa cầu, mỗi con nặng sáu tấn tạ, ứng với sáu mươi tư quẻ số bát quái. Đứng trên sân thượng, bao quát cả thành phố. Xa xa là biển Đông xanh thẳm, sóng bạc đầu lan xa. Gió lộng suốt ngày đêm. Không khí thật trong lành, nên thơ.

Côn-nen-phai nhận được nhiều dự án. Công việc đủ làm, đa dạng. Ngoài dự án giao thông, còn dự án trồng rừng, xây dựng địa ốc, sản xuất xi măng.

Một bữa nhân buổi gặp với Tín, giám đốc doanh nghiệp tư vấn năng lượng, Tú nói :

- Qua tiếp xúc, tôi thấy ông là chuyên gia hàng đầu của ngành năng lượng. Ông có kiến thức, hiểu biết nhiều. Tôi rất quan tâm đến ngành của ông. Đó là ngành công nghệ cao, qui mô lớn, có ảnh hưởng rất quyết định đến đời sống kinh tế – xã hội. Ông có thể tư vấn cho Côn-nen-phai tham gia phát triển ngành được không ?

- Anh biết đấy, nhiệm vụ phát triển ngành năng lượng rất lớn. Hiện tại, vốn đầu tư mỗi năm cả tỷ rưỡi đô-la. Khối lượng đầu tư xây dựng là đồ xộ. Bản thân ngành không kham xuể, nên nhà nước đã thông qua chủ trương mời các doanh nghiệp ngoài ngành cùng phát triển vào hai lĩnh vực là nguồn điện và mạng phân phối. Nếu Côn-nen-phai muốn tham gia, doanh nghiệp tôi có thể tư vấn.

- Chúng tôi rất muốn tham gia. Anh thử phác họa những nét cơ bản xem.

- Hiện tại, tiềm năng thủy điện của nước ta khá dồi dào. Các dự án cỡ lớn do ngành đầu tư khai thác hoặc đưa ra chủ trương. Các dự án vừa và nhỏ có thể để các doanh nghiệp ngoài ngành đầu tư phát triển. Chúng tôi có nghiên cứu, chuẩn bị một số dự án loại này. Tính khả thi của chúng khá cao. Vấn đề là vốn đầu tư. Nếu Côn-nen-phai đủ tiềm năng về tài chính, có thể đi vào lĩnh vực này. Về chuyên ngành, trung tâm tôi có thể đảm đương tư vấn cho nhà đầu tư thành công.

- Chúng tôi có đủ vốn. Các ngân hàng sẵn sàng cho vay. Ông cho biết thực hiện sẽ có khó khăn, thuận lợi gì.

- Do đang là lĩnh vực mới, nên khó khăn đầu tiên là bước đi chưa được định hình. Chúng ta phải tự mày mò. Chúng tôi đã thăm dò các cơ quan quản lý. Nhìn chung là sẵn sàng ủng hộ, tạo điều kiện. Còn thuận lợi, cái cơ bản là ta đi tiên phong hưởng ứng một chủ trương mới, nên sẽ được khuyến khích và ưu tiên. Đây là dự án cơ sở hạ tầng, thực hiện ở vùng sâu, vùng xa, nên điều kiện ưu tiên gần như là ở mức cao nhất. Vì đi đầu tiên, ta dễ chọn được dự án thực hiện thuận lợi, tính khả thi cao.

- Thế là được rồi. Tuần sau tôi cử một đoàn cán bộ đến trung tâm ông để bàn bạc chi tiết. Đề nghị ông cho anh em chuẩn bị.

Tuần sau, Tú dẫn đầu một đoàn đến làm việc với trung tâm. Tín đưa ra hai cụm dự án, trình bày cách thức thực hiện, kèm theo là đề cương chi tiết. Tú nghe xong, bảo :

- Chúng tôi là người ngoại đạo. Đề nghị trung tâm làm tư vấn toàn diện cho Côn-nen-phai, kể từ công việc bắt đầu đến khi dự án đưa vào vận hành. Loại hình đầu tư này quá mới. Để giảm bớt rủi ro cho nhà đầu tư, và để chứng tỏ uy tín và năng lực của mình, tôi đề nghị trung tâm chỉ nhận kinh phí tư vấn khi dự án đã được cơ quan có thẩm quyền giao cho Côn-nen-phai làm chủ dự án.

Tín chấp nhận. Hợp đồng tư vấn được ký. Tú đề nghị được đi nghiên cứu thực địa. Trên đường đi, Tú tâm sự với Tín :

- Anh biết không, doanh nghiệp nhà nước có cái mạnh của thể, của lực, được ưu đãi nhiều thuận lợi. Cái dở nhất của loại doanh nghiệp này là không trọng dụng được nhân tài. Thực vậy, nếu có anh nào tỏ ra hơn tôi, là tôi phải áp dụng biện pháp kiềm chế. Nếu không, nó sẽ nổi lên và thay thế mình còn gì. Mà nhân tài là tinh hoa của đất nước, là động lực của phát triển. Đó là tài sản vô giá mà ta để lãng phí. Ở đâu không sử dụng được nhân tài, ở đó không thể phát triển. Doanh nghiệp ngoài quốc doanh như các ông không có được cái thể, cái lực, cái ưu ái như chúng tôi. Tuy nhiên, các ông có tính năng động cao, ít bị sự ràng buộc về kiểm tra của cấp chủ quản. Cái mạnh nhất của các ông là trọng dụng được người tài, phát huy được nội lực của nhân viên. Cái đó, các ông hơn chúng tôi.

Dừng lại một chút, Tú nhìn Tín, vui vẻ tiếp :

- Tôi có chủ trương kết hợp hai loại doanh nghiệp này với nhau, phát huy tối đa cái thế mạnh của mỗi anh. Nhờ vậy, sẽ khắc phục được nhược điểm cố hữu của mỗi anh. Cơ chế hiện nay cho phép làm điều đó. Côn-nen-phai đã có nhiều công ty trách nhiệm hữu hạn là đơn vị thành viên đầy. Tôi rất mong ông lưu ý vấn đề này. Tôi mạnh nha một ý tưởng cải tiến cách quản lý của các doanh nghiệp nhà nước như dạng Côn-nen-phai. Anh biết đấy, Côn-nen-phai phải tự chủ trong kinh doanh. Tự lo công việc. Tự tổ chức lực lượng. Tự chạy vốn. Tự cân đối tài chính. Lờn ăn, lỗ chịu. Tuy nhiên, nhất nhất cái gì cũng phải thỉnh thị, báo cáo cấp trên, chưa được trên gật đầu mà đã làm là phạm luật. Rồi thanh tra, kiểm tra,

hết đoàn này đến đoàn khác. Nguyên nhân chính là vốn. Vì doanh nghiệp quốc doanh có vốn điều lệ là vốn nhà nước, nên phải chịu sự quản lý chặt chẽ của nhà nước. Tôi đang xây dựng mô hình *doanh nghiệp nhà nước không có vốn nhà nước*. Vốn hiện tại sẽ tập trung lại một cơ quan như dạng công ty tài chính quản lý. Các doanh nghiệp cần vốn sẽ vay công ty và chịu trách nhiệm phần vốn vay của mình. Như vậy, doanh nghiệp được mở rộng quyền tự chủ, tăng được tính linh động, ít bận tâm đến việc thỉnh thị, báo cáo, thanh tra, kiểm tra. Các doanh nghiệp sẽ có điều kiện phát triển. Mặt khác, vốn mỗi doanh nghiệp hiện tại là rất manh mún. Nay tập trung về một mối sẽ có được nguồn vốn khổng lồ, đủ giúp doanh nghiệp giải quyết những dự án qui mô cần nhiều vốn.

Cuộc đi thực địa khá vất vả. Phải bỏ xe hai cầu, lên xe ôm vào gần tuyến. Sau đó lội suối, vượt sườn đèo để đến được tuyến. Tín thuyết trình về dự án Đa-lan. Nước đang chảy xối xả trên suối, trông thật mát ruột mát gan. Hồ chứa khá ít nhà dân. Tuyến đập nền đá vững chắc. Tính khả thi của dự án là rõ ràng.

Dự án Quảng Sơn còn thuận lợi hơn nữa. Đập dâng đã có. Tuyến dẫn nước đã có. Chỉ phải cải tạo lại bề điều áp, đặt ống áp lực, xây nhà máy, hạ lưu là sẽ có một trạm phát điện ngay giữa vùng dân cư khá phát triển. Dự án này cách đây năm năm đã hình thành một tổ hợp gồm điện lực, nhà thương mại, ngân hàng, ký thỏa thuận đồng thực hiện. Tổ máy đã đặt hàng. Hợp đồng bán điện đã ký. Thế rồi sau đó bị đình lại, bỏ bễ đến tận bây giờ.

Kết thúc buổi thị sát, Tú bảo Tín :

- Dự án thế là có thể triển khai ngay được. Vấn đề quan trọng là phải thành lập đơn vị quản lý, kiếm người thực hiện. Tôi về lo khâu đó. Tuần sau mời anh ra ngoài văn phòng thương thảo hợp đồng. Mong anh chuẩn bị các việc cần làm ngay để ta bắt đầu triển khai dự án sớm.

Một tuần sau, Tú tiếp Tín tại văn phòng tổng giám đốc. Cùng tiếp, có kỹ sư Bình, phó tổng mới bổ nhiệm phụ trách thủy điện, và kỹ sư Kỳ. Tú giới thiệu :

- Đây là kỹ sư Bình, một chuyên gia trong nghề đầu tư điện lực, chắc ông có quen biết. Tôi vừa xin được anh Bình về, phụ trách giúp khâu thủy điện. Còn đây là kỹ sư Kỳ, đã có gần ba mươi năm kinh nghiệm trong nghề thủy lợi – thủy điện. Tôi cử anh Kỳ làm giám đốc xí nghiệp đầu tư thủy điện, chịu trách nhiệm triển khai các dự án thủy điện vừa thỏa thuận. Hợp đồng tư vấn tôi đã ký và giao lại cho xí nghiệp anh Kỳ. Anh Kỳ sẽ bàn chi tiết với anh.

Tín bắt tay Bình như những người quen biết. Kỳ dẫn Tín đến phòng mình. Kỳ đưa hai bản hợp đồng tư vấn và nói :

- Đây là quyết định thành lập và giấy ủy quyền cho xí nghiệp tôi thực hiện chức năng quản lý dự án thủy điện. Còn đây là hai bản hợp đồng tư vấn dự án Đa Lan và Quảng Sơn. Riêng công tác khảo sát, do trung tâm anh không có lực lượng, tôi sẽ giao công ty tư vấn của Côn-nen-phai thực hiện. Anh sẽ ký hợp đồng cung ứng với họ. Đây là hợp đồng họ đã dự thảo. Anh nghiên cứu và chiều nay gặp nhau để ký.

Tín nhìn Kỳ thăm dò :

- Anh Tú định làm ăn lớn, mời chúng tôi làm tư vấn duy nhất và toàn diện. Nay giao cho anh thực hiện, hình như anh đã có những ý kiến khác với anh Tú. Để tôi gặp lại anh Tú hỏi cho rõ. Công việc mới bắt đầu đã nảy sinh những vấn đề tiền hậu bất nhất. E là trở ngại lớn cho việc triển khai dự án.

Kỳ cười bảo :

- Tùy anh thôi. Anh Tú đã giao cho tôi toàn quyền thực hiện hợp đồng. Tôi phải chịu trách nhiệm về sự thành công của dự án, với chi phí sao cho hợp lý. Nếu anh chấp nhận giảm giá khảo sát hai mươi lăm phần trăm, tôi sẽ xem xét lại vấn đề, vẫn để anh thực hiện tất cả công việc theo hợp đồng.

Tín lên gặp Tú. Tú đăm chiêu, bảo :

- Anh với anh Kỳ bàn nhau mà làm. Tôi mong anh coi trung tâm anh như một đơn vị của Côn-nen-phai để có sự hợp tác chặt chẽ với anh Kỳ, thực hiện thắng lợi hai dự án này.

Kỳ thập thò ở ngoài cửa. Tú mời vào, bảo :

- Anh Tín đang nói về hợp đồng. Tôi đề nghị hai anh nên hợp tác chặt chẽ với nhau, nhân nhượng nhau để có tiếng nói chung. Đó là mong mỏi của tôi và cả hội đồng quản trị.

Kỳ mời Tín về phòng mình, bảo :

- Thôi được, tôi vẫn đề các anh thực hiện công việc khảo sát, nhưng đề nghị giảm giá năm phần trăm và dành mười phần trăm cho xí nghiệp chúng tôi.

Tín hội ý anh em và chấp nhận điều kiện đó. Kỳ hồ hởi, đề nghị kéo nhau ra nhà hàng, nói là mừng hợp đồng tư vấn đã được ký.

Trước khi trở về, Tín gặp Tú :

- Tôi có một chút băn khoăn, muốn tâm sự cùng anh. Nếu có gì không phải, mong anh bỏ quá. Xin được nói thật, coi đó là tấm lòng trân trọng nhau vì công việc. Anh có ý tưởng làm ăn lớn. Đó là việc rất đáng được khuyến khích. Có điều, thần thiêng nhờ bộ hạ. Quân anh, tôi cảm thấy có cái gì đó không ổn. Họ chưa đủ bản lĩnh và tinh nhuệ. Ông Bình nổi tiếng ở ngành tôi là người thủ đoạn, nham hiểm, chuyên chơi trò đòn xóc hai đầu. Còn anh Kỳ, mới tiếp xúc, tôi đã đọc được cung cách làm ăn chộp giựt, bất chấp hậu quả. Tôi cứ cảm giác như đó là đội quân ô hợp, không có kiến thức, thiếu thành tâm lo công việc, mà sự tham lam, lọc lõi lại có thừa. Họ không phải là lính thiện chiến giúp anh trong mặt trận đầu tư xây dựng. Tôi e dự án khó thành công được, cũng như cái ý tưởng vĩ đại anh đang manh nha khó mà trở thành hiện thực.

- Tôi hiểu điều băn khoăn của ông, và cũng là của cả tôi. Tôi đã bỏ ra nhiều tâm huyết tìm người và đào tạo người. Có điều, tôi chưa tìm được. Giờ có sao dùng vậy, rồi dần dần sẽ phải giải quyết bằng được. Ngay lúc đến thăm trung tâm của ông, tôi đã nảy ra ý định, mời các ông về với chúng tôi. Côn-nen-phai sẽ tạo điều kiện cho các ông phát triển. Côn-nen-phai mở rộng cánh cửa đón các ông. Các ông chính là đội quân tinh nhuệ chúng tôi cần.

- Cảm ơn về thiện ý đó. Có điều, đây là vấn đề lớn. Chúng tôi chưa thể trả lời ngay được.

- Chúng tôi sẽ chờ, và lúc nào cũng vui mừng chào đón trung tâm.

Tín về, dành thời gian đọc cẩn thận bản đề án. Có hai luận điểm chính. Luận điểm thứ nhất là không giao vốn cho các doanh nghiệp quốc doanh, mà tập trung vào ngân hàng, cụ thể là công ty tài chính quản lý vốn nhà nước. Các doanh nghiệp căn cứ vào dự án được nhận qua hợp đồng, cân đối tài chính, lập kế hoạch nhu cầu vốn, đệ trình công ty quản lý vốn xem xét và cho vay. Lãi suất vay là lãi suất ưu đãi. Thời hạn ân hạn và trả nợ căn cứ theo qui mô và tính chất dự án. Luận điểm thứ hai là nhà nước quản lý doanh nghiệp thông qua công tác giám sát thực hiện dự án của các doanh nghiệp. Từ đó, đánh giá năng lực tổ chức thực hiện, hiệu quả đồng vốn đã vay, hiệu quả của việc thực hiện dự án. Công ty tài chính giám sát việc thanh quyết toán, sử dụng đồng vốn theo luật, trên cơ sở quan hệ chủ nợ – khách hàng. Nói khác đi, cơ chế cấp chủ quản sẽ loại bỏ, chỉ còn kiểm soát doanh nghiệp thông qua luật định. Như vậy, tính tự chủ của doanh nghiệp được mở ra. Doanh nghiệp tự chịu trách nhiệm về hoạt động sản xuất kinh doanh, về vốn, về lực lượng thực hiện, về hoạt động tài chính theo pháp luật.

Đề án cũng trình bày phương cách thực hiện, quan hệ nhà nước và doanh nghiệp, quan hệ công ty mẹ - công ty con. Tuy

nhiên, phần này mới dừng ở bước thuyết trình ý tưởng, không có giải pháp cụ thể.

Đọc đi đọc lại bản đề án nhiều lần, nắm bắt ý tưởng chủ đạo, Tín thấy luận điểm có vẻ mơ hồ. Tính khả thi rất yếu. Cái mấu chốt Tú đã nêu, đó là chính sách sử dụng nhân tài chưa tìm thấy lời giải trong đề án. Cái yếu lớn nhất của doanh nghiệp là vốn và sử dụng vốn, đề án cũng chưa có giải pháp nào khắc phục. Muốn vay, trước hết doanh nghiệp phải có vốn. Mà vốn đó không thể có nguồn gốc ngoài nhà nước. Mà muốn có vốn nhà nước, phải vay công ty tài chính. Đó là cái vòng lẩn quẩn. Tín định gọi điện trao đổi, sau lại thôi. Giữ lời hứa, Tín viết bản nhận xét gửi cho Tú, chủ yếu nêu tư tưởng của đề án và đề nghị làm rõ hai vấn đề trên.

Một tháng sau, Tín được Tú báo, đề án đã được nhà nước xem xét. Cấp trên đề nghị Tú có buổi tường trình với ban kinh tế.

Sau buổi tường trình, Tú được mời đến báo cáo với cấp lãnh đạo có thẩm quyền.

Hôm gặp, Tín hỏi, Tú bảo :

- Cấp trên hoan nghênh ý tưởng. Họ hỏi khá nhiều, đồng thời chỉ ra những vấn đề mới mình chưa đi sâu. Trên cơ sở đó, tôi chỉnh lý lại và sau hai tháng nữa, đệ trình bản đề án đã chỉnh sửa. Tôi có bản góp ý đây. Ông về đọc và tham gia chỉnh sửa đề án với tôi. Ông giúp tôi nhé !

Tín cười, bảo :

- Tôi suy nghĩ ra sao, sẽ trao đổi kỹ với anh. Anh thấy ý nào dùng được thì dùng. Còn lại thì bỏ qua. Nếu anh có lấy ý của tôi đưa vào đề án, nên coi như đó là ý của anh. Anh đừng đưa tên tôi vào đề án. Đó là đề án của anh.

Công việc sau đó cuốn hút Tín. Phải sang nước bạn tham gia ký bản ghi nhớ thực hiện. Phải đi địa điểm. Phải đưa người sang điều tra khảo sát. Tín quên bằng bản đề án.

Đúng lúc ấy xảy ra vụ nhập lậu sáu mươi xe tải của Côn-nen-phai. Đó là xe tạm nhập, tái xuất, căn cứ hợp đồng các dự án đang thực hiện ở nước bạn. Côn-nen-phai bán cả sáu mươi xe. Tiền chênh lệch gần chục tỷ đồng, không nhập quỹ. Vụ việc vỡ lở, cơ quan điều tra vào cuộc. Tú nhiều lần phải giải trình mà tất cả vẫn rối như canh hẹ.

Vụ việc còn đang hồi gây chấn, thì có đơn tố cáo dự án xây dựng văn phòng Côn-nen-phai đã làm thất thoát một trăm sáu mươi tấn xi măng. Khối lượng xây dựng chỉ hết chín mươi tấn. Hóa đơn mua hàng làm đến hai trăm bảy mươi tấn. Tất cả đều do Tú ký duyệt chi.

Một hung tin đến từ xí nghiệp đầu tư thủy điện. Giám đốc Kỳ bị bắt. Lý do là vi phạm luật lệ quản lý tài chính, làm thất thoát gần mười tỷ đồng ở các dự án do xí nghiệp quản lý đầu tư xây dựng. Một tuần sau, Bình bị bắt ngay tại bàn làm việc khi đang nhận tiền hối lộ từ nhà thầu. Tú bối rối, chưa biết xử lý ra sao.

Đoàn thanh tra cấp chủ quản về làm việc hai tuần, đề xuất kỷ luật miễn nhiệm chức tổng giám đốc.

Tú gọi điện báo tin và mời Tín ra văn phòng tổng công ty có việc gấp. Gặp nhau, Tú thông báo tình hình mình bị kỷ luật miễn nhiệm, giới thiệu tổng giám đốc mới tiếp nhận bàn giao và tiếp tục quan hệ với trung tâm của Tín. Tú nói :

- Tôi ra đi giữa lúc các dự án ký với trung tâm ông còn nhiều dang dở. Tôi áy náy lắm. Có điều lực bất tòng tâm. Mong ông thông cảm.

Tín nói lời an ủi, bảo :

- Tôi hiểu điều đó. Việc mất mát của anh mới lớn. Việc của chúng tôi dù sao cũng là nhỏ bé. Tất nhiên, chúng tôi phải điều

chỉnh lại phương thức hợp tác với tổng giám đốc mới. Chắc chắn sẽ có nhiều khó khăn, và chúng tôi gắng vượt qua. Chỉ mong anh ra về được thoải mái trong lòng, ổn định cuộc sống. Thế là mừng cho nhau. Còn đề án cải tổ doanh nghiệp. Số phận ra sao rồi ?

- Tác giả của đề án mất chức, còn ai để ý đến nữa. Tôi cho xếp xó rồi. Thật là tiếc. Nếu đề án này đề xuất ở Trung Quốc hay Cu-ba, có khi được hoan nghênh cũng nên, và tôi tin nó sẽ được triển khai có hiệu quả..

Tín cười :

- Có lẽ thế. Tuy nhiên, tôi nghĩ giờ có điều kiện, anh nên tiếp tục tìm tòi, suy xét, kiện toàn bản đề án. Ít nhất cũng là một hướng tìm tòi, có tính gợi ý cho các nhà cải tiến quản lý. Biết đâu có lúc nhà nước ta cần đến thì sao. Nếu không được áp dụng, nó cũng là một tài liệu tham khảo.

- Đó là một ý hay. Có điều, nay lòng mình nguội rồi. Mình về làm anh môi giới địa ốc thôi. Văn phòng thì sẵn nhà mình. Quan hệ bè bạn nhiều. Chắc làm ăn được.

- Tôi cũng tin thế. Có điều, tôi vẫn thấy tiêng tiếc cho đề án tâm huyết của anh. Nếu thay đổi và bổ sung một số luận điểm thực tế hơn, khả thi hơn, có thể sẽ thuyết phục hơn.

- Không ai nghe mình đâu, nhất là ở hoàn cảnh mình hiện nay. Cảm ơn ông. Nhớ đến thăm mình nhé !

- Tôi sẽ đến thăm anh, và còn tiếp tục tranh luận với anh về bản đề án. Đừng buồn nhé! Và nhớ nhau nhé!

Tú cười giòn giã :

- Nhớ chứ ! Và tôi luôn luôn chờ ngày ông đến thăm. Chí ít cũng có người còn nhớ đến đề án tâm huyết của mình. Cảm ơn nhiều lắm.

CHIỀU CHIỀU ANH ĐÚNG TRÔNG EM

Trần Lễ đã qua tuổi tri thiên mệnh, nghĩa là trên năm mươi. Lễ là kỹ sư cơ phách trong làng công nghệ. Du học và tốt nghiệp ở xứ Phú-lang-sa xa xôi, về nước thâm nhập vào công tác của ngành đã trên ba mươi năm. Ba mươi năm chỉ làm chức phó. Giờ mới được đề bạt làm giám đốc một công ty vừa thành lập.

Một năm ra công chèo lái, xây dựng, đưa công ty vào nề nếp là cả một kỳ công. Trăm người trăm ý. Công ty là hợp nhất của ba đơn vị, ba hệ công tác. Đứng đầu mỗi hệ đều là cán bộ cứng cựa, nghĩa là có kinh nghiệm, có công, có lực lượng. Nay Lễ hợp nhất họ lại, cùng nhau xây dựng một tập thể, có chung ý tưởng, chung mục đích, cùng hoạt động để phát triển. Đó là một cố gắng lớn.

Sau khi ổn định được công việc, đưa hoạt động của công ty vào nề nếp, Lễ đưa ra kế hoạch để thu nhận được nhiều nhân viên có năng lực. Một trong các ý tưởng đó là lo nhà cho các cốt cán của đơn vị.

Phân chia nhà cửa bao giờ cũng là việc đau đầu của lãnh đạo. Rà soát tiêu chuẩn luôn có những kẻ hở, nghĩa là vận dụng theo hai ba cách, đều thấy có vẻ hợp lý. Lễ là một con người, nghĩa là ngoài lý trí, vẫn có tình cảm. Đôi khi đầu óc nghĩ về này, con tim lại theo về ngược lại. Mà con tim của Lễ cũng khá mềm mại, rất dễ rung động theo cung bậc của cặp mắt mỹ nhân đưa tình.

Trong số cán bộ cốt cán, có Thiên, kỹ sư xây dựng, hiện đang là phó phòng thiết kế. Vợ Thiên, cô Mai, cũng là kỹ sư xây dựng, tuy tuổi đã bốn mươi, coi dáng vẫn còn mặn mà. Vợ chồng Thiên – Mai về công ty trong một hoàn cảnh khá đặc biệt. Đơn xin việc ghi rõ, họ sẽ tự túc nhà ở. Đó là một trong các điều kiện tiên quyết để tiếp nhận.

Sự phấn đấu của Thiên là đáng nể phục. Thiên đi lên từ một anh trung cấp xây dựng. Tuổi trẻ có nhiều vất vả. Sau mười năm phấn đấu, Thiên tốt nghiệp kỹ sư.

Sự phấn đấu của Mai còn đáng nể phục hơn. Mai nguyên là công nhân can vữa. Mất mười năm để tốt nghiệp trung cấp xây dựng. Thêm mười năm gian nan học tập để có bằng kỹ sư. Hai vợ chồng công tác chung một phòng. Tuy nhiều điều tiếng, gia đình vẫn hòa thuận.

Chả là Mai có tác phong khá phóng khoáng. Nhờ ngoại hình cao ráo, dễ coi, ăn nói nhỏ nhẹ, tâm lý, nên được nhiều người mến mộ, nhất là cánh mày râu đã vào tuổi *tri thiên mệnh*. Trong số người mến mộ, có cả giám đốc Lễ.

Lễ để ý Mai từ ngày mới về công ty. Ngay buổi gặp mặt đầu tiên, cái nhìn, cách nói của Mai đã làm Lễ rung động. Hình như nàng quý mến mình. Hình như nàng dành cảm tình riêng cho mình.

Vài ba tuần, hoặc một vài tháng, Mai đem chút quà nho nhỏ biếu giám đốc :

- Em biết anh thích thuốc lá. Có bà cô từ Mỹ về, em biếu anh tót thuốc ba số *kinh-xai*¹, anh hút thử. Nếu anh thích, em bảo cô em gửi tiếp về.

Hoặc :

- Đây là loại rượu Gơn-lây-bơn² bạn em vừa cho. Nhà em không biết dùng. Anh từng ở Pháp, chắc quen gu rượu này.

Những món quà cùng giọng nói thân tình làm Lễ say đắm. Sáng nào cũng vậy, Lễ đứng trước cửa phòng. Chờ em đến, đem theo ánh mắt tình cảm, cùng lời chào ngọt ngào, gây hưng phấn, Lễ mới yên tâm vào phòng làm việc. Gần hết giờ, Lễ đứng trước cửa, chờ em đi qua chào tạm biệt cùng cái liếc mắt như gửi gắm tâm hồn.

¹ Cỡ lớn

² Rượu nhãn vàng, một loại đặc biệt.

Sau đó, Lễ thu xếp về nhà. Hôm nào không gặp được, cứ thấy trong người bứt rứt, như thiếu thốn một cái gì đó, rất mơ hồ, nhưng cũng rất rõ ràng, rõ ràng đến mức như sờ mó được.

Việc thi công khu gia đình đã hoàn tất. Lên danh sách nhân viên nòng cốt có nhu cầu, còn thiếu bốn căn. Chánh văn phòng Tiến đề xuất mua lại của Khu Ga một đơn nguyên có ba căn hộ. Như vậy, còn thiếu một căn hộ nữa. Lễ gọi Tiến lên báo :

- Cố tìm thêm một căn hộ nữa rồi ta họp hội đồng. Dư luận sôi sục lắm. Lại hơi nhón nháo nữa. Để lâu e không ổn.

Tiến chạy đôn chạy đáo được một căn hộ mặt tiền ở Ký Hòa. Có điều, nhà nhỏ, bề thước thợ, lại thêm toa-lét của hộ bên cạnh lấn sang, nằm chèn ềnh giữa lối đi. Tiến sợ không ai nhận, nên về tâm sự với Ngọc, bạn ở cùng căn hộ mượn tạm :

- Ông đi xem căn hộ này với tôi. Tôi muốn ông chấp nhận căn hộ này để xong chuyện nhà cửa. Tôi đau đầu lắm rồi. Có điều căn hộ này không như ý lắm. Vì thế, muốn ông đi coi.

Thực ra, Tiến cùng Hùng, trưởng phòng tổ chức, Lại, trưởng phòng kế hoạch đã xí phần ba căn hộ mua lại của Khu Ga. Đó là ba căn làm theo thiết kế mẫu, ở ngay trung tâm, hẻm rộng. Ba người này có quyền lớn trong hội đồng phân nhà, rất muốn việc chia phải xong xuôi sớm. Để chậm e điều ra tiếng vào, ý đồ riêng khó thực hiện được.

Ngọc hiểu tình thế, nên vui vẻ bảo :

- Khỏi cần xem. Ông đưa tờ giải trình, tôi ký vào là được chứ gì ?

Tiến cố nèo :

- Tôi lai ông đi. Ông phải xem tận nơi đã.

Nể bạn, Ngọc lấy xe cùng đi xem nhà với Tiến. Sau khi khảo sát vị trí, địa thế, kiến trúc, nội thất, Ngọc thấy có nhiều cái bất tiện nhưng cũng có cái tiện. Cái bất tiện là nhà méo mó, gãy góc, kiến

trúc rất gượng ép. Riêng cái toa-lét hàng xóm chèn ềnh giữa nhà là thất cách nhất. Tuy nhiên, địa thế mặt tiền phố nhỏ, yên tĩnh. Xung quanh nhà quang đãng. Nếu chịu khó cải tạo, cũng có thể thành một căn hộ tạm ở được. Ngọc bảo Tiến :

- Được đây. Ông làm báo cáo. Tôi xin nhận căn hộ này.

Phân nhà là một cuộc chiến tranh khá gay go. Mai và Thiên hiểu điều đó. Biết mình có hai điểm yếu lớn, là đơn xin về công ty hứa tự túc nhà ở và số thâm niên không theo được bậc đàn anh, nên lo lắng lắm. Mai bảo chồng :

- Để em gặp giám đốc hỏi cho ra nhẽ.

Hôm sau, biết là Lễ đứng cửa đón mình, Mai lấy vẻ tươi cười từ xa, chào rất tình cảm :

- Anh khỏe không ? Bữa nào cũng thấy anh đến sớm. Anh lo cho chúng em nhiều quá. Anh phải nghĩ đến mình chứ! Anh phải giữ gìn sức khỏe chứ!

Được người đẹp chào hỏi và quan tâm, Lễ vui lắm :

- Ngày nào cũng có mặt trước giờ nửa tiếng. Còn sớm, em vào đây uống nước chè buổi sáng một ly cho tỉnh táo.

Mai tranh lấy việc rót nước, đưa mời giám đốc, nói :

- Em đang ở nhà tập thể khổ quá. Các cháu không có chỗ học. Nhà chật chội, lại ồn ào. Nhiều đêm không ngủ được. Học hành các cháu sút kém, em lo quá.

Lễ nhìn người đẹp đắm đuối, bảo :

- Công ty đang chuẩn bị chia nhà. Đã đưa gia đình em vào danh sách. Nhiều người phản đối, vì cái đơn xin về công ty đã nhận là tự túc nhà ở. Tôi đã phải giải thích chính sách cán bộ, tiêu chuẩn vợ chồng em là phải được ưu tiên. Cứ yên tâm đi.

Mai cười, hai tay nắm chặt bàn tay Lễ :

- Em biết anh có ý tốt với vợ chồng em. Em cứ lo lo mấy tuần nay. Suy nghĩ ghê lắm. Được anh nghĩ cho như thế, chúng em mừng lắm. Em ơn anh nhiều lắm. Em không biết lấy gì đền đáp.

Được người đẹp cảm kích, Lễ thấy hạnh phúc. Mai xin phép về phòng. Lễ tiễn ra tận cửa, đứng nhìn theo đến khi em đi khuất mới thôi.

Cuộc chiến tranh nhà cửa đến hồi gay cấn. Tiêu chuẩn vào cuộc đã giải quyết xong, nghĩa là những người có trong danh sách phân nhà đã được duyệt. Một loạt đơn kiện cáo gửi lên hội đồng. Hội đồng họp ba phiên, chọn thêm được một tiêu chuẩn. Đó là tiêu chuẩn dự phòng, chờ phân hết số chính thức, sẽ xem xét.

Cuộc chiến tranh vào danh sách vừa xong là đến cuộc chiến giành địa điểm. Có bốn khu vực được xác nhận, được các nhân viên trong công ty không có trong danh sách phân nhà thẩm định. Loại một là ba căn hộ Khu Ga. Kế đến là căn hộ méo mó ở Kỳ Hòa, Ngọc đã xung phong nhận lấy. Thật là một bất ngờ, nay nó bỗng có giá. Loại ba là các căn hộ công ty xây ở Tân Thành. Loại bốn là các căn hộ công ty được mua phân phối ở Chân Cầu.

Nghe tin phân loại, Ngọc hỏi Tiến :

- Căn hộ méo mó nghe nói có người tranh phải không ?

- Con người ta chả biết thế nào mà lần. Trước đây ai cũng chê, khuyên đừng mua. Nay mua rồi, ới ông bà lại muốn tranh phần. Có điều bản giải trình tôi đã đưa ra hội đồng. Chưa thấy ai phản bác, nghĩa là vẫn phân cho ông.

- Tôi chỉ hỏi để biết thôi, vì hội đồng của các ông có nhiều bất trắc lắm. Anh em gọi nó là hội đồng chuột. Nói ông bỏ quá, đúng là hội đồng chuột, vì chủ tịch hội đồng có họ với dân mèo chuột. Các ông cũng chả có quyền gì, vì đang là đối tượng xét phân nhà. Chủ tịch công đoàn là người nói theo. Các phó giám đốc cũng có người thân trong danh sách phân nhà. Ai cũng lo cho người của mình. Còn đâu là sự phân minh nữa. Nói chi đến sự công tâm.

- Ông nói cũng có cái đúng. Đúng là lão Lẽ gần bỏ mẹ. Ưng ai là bệnh ra mặt.

Thật thế, hội đồng phân nhà có già nửa nằm trong danh sách được phân. Số này chỉ dĩ hòa vi quý, mong sao mình thủ lợi, nghĩa là được phân vào căn hộ mình đã nhắm từ lâu. Các anh khác cũng có mưu đồ dành thuận lợi cho người thân. Do đó, không còn dững khi đấu tranh cho người khác.

Nghe tin phân loại nhà, Thiên bảo Mai :

- Về điểm là mình kém. Mình chỉ hơn ít anh vào sau, nên họ phân vào khu hộ gia đình Tân Thành. Ba căn hộ Khu Ga thì dành cho ba ông trong hội đồng rồi. Giờ chỉ còn căn hộ Kỳ Hòa. Tôi đi xem rồi, thấy nó hơn các hộ tập thể nhiều. Căn này nghe nói phân cho ông Ngọc rồi. Thật là tiếc.

Mai nghe, không nói gì.

Sáng hôm sau, Mai lại có nụ cười tươi khi thấy giám đốc Lẽ đứng đón mình. Mai bảo :

- Em có chuyện này khó nói lắm. Muốn nhờ anh giúp mà ngại quá!

- Vào đây đã. Có gì từ từ giải quyết. Đừng lo lắng quá, hại cho sức khỏe và nhan sắc.

Trong khi nhấp chén trà nóng, Mai nói :

- Nhờ anh can thiệp, vợ chồng em được đưa vào diện phân nhà. Hình như hội đồng đưa vợ chồng em vào khu tập thể Tân Thành. Vào đây có nhiều bất tiện lắm. Nhất là tết nhất, ngày nghỉ, anh đến thăm chúng em, để có điều tiếng. Vì thế, bọn em thấy ngại ngại, muốn anh giúp.

Lẽ chưa hiểu, hỏi :

- Chỗ nào cũng tập thể cả, tránh đâu được.

Mai cười tươi, bảo :

- Cái nhà ở Kỳ Hòa, nghe nói anh Ngọc đã xí phần. Nếu chưa phân cho anh Ngọc, chúng em về đây thì tốt quá.

Lễ nhìn Mai, suy nghĩ khá lâu. Mai nói :

- Nếu khó khăn quá thì thôi. Em cảm ơn anh rất nhiều vì đã hết lòng giúp em.

Mai xin phép về phòng. Lễ bảo :

- Được rồi. Tôi có cách rồi. Em cứ yên tâm chuẩn bị dọn về Kỳ Hòa.

Cuộc họp phân nhà đã lên xong danh sách, chờ ý kiến giám đốc. Lễ xem xong, bảo:

- Về cơ bản, tôi tán thành bản danh sách phân phối này, chỉ có một bản khoản. Ông Ngọc chỉ có hộ khẩu ca-tê-ba, đưa về căn hộ độc lập ở Kỳ Hòa, sợ không đăng ký được, dễ bị thành phố thu hồi. Tôi đề nghị đổi gia đình cô Mai ra đó, ông Ngọc về khu tập thể Tân Thành. Đề nghị hội đồng cho điều chỉnh lại.

Tiến rụt rè nói :

- Lúc mua căn hộ này, giám đốc đã chấp thuận theo sự tình nguyện của anh Ngọc. Giờ phân cho cô Mai, sợ cô ấy chê thì sao ?

Giám đốc chém mạnh tay :

- Tôi sẽ mời vợ chồng cô Mai lên, coi đây là sự hy sinh của vợ chồng cô ấy, vì công việc chung của công ty, chấp nhận đổi ra ở Kỳ Hòa, nhường lại căn hộ tập thể Tân Thành cho anh Ngọc.

Thấy giám đốc to tiếng, cả hội đồng im lặng thông qua.

Hôm Mai dọn nhà, cũng là hôm giám đốc Lễ nhận quyết định về hưu. Tuy được chuẩn bị trước, Lễ vẫn thấy mình bị hẫng. Bị hẫng hơn nữa là cả tuần nay, không thấy bóng nàng Mai đâu. Thì ra cô nàng xin nghỉ ít bữa để dọn nhà.

Sáng thứ hai, Lễ thấy Mai từ xa, vẫy vào phòng nói chuyện.
Mai bảo :

- Em bận dọn nhà. Lại nghe tin anh có quyết định về hưu. Em không tin được. Anh đang lãnh đạo công ty ă n nên, làm ra. Anh còn phong độ lắm. Anh về hưu sao được. Sao công ty không có ý kiến đề đạt lên trên, giữ anh lại một thời gian.

- Chỉ có em và anh em nhân viên hiểu được điều đó. Ai đòi thăng sáu mươi về hưu, bàn giao cho thăng năm chín. Thật là chuyện hy hữu. Đó là bè phái. Đó là trù dập.

- Anh phải ra ngoài đó làm cho rõ chuyện chứ !

- Chả ăn thua đâu. Quyết định ký rồi, không thay đổi được. Tôi nghỉ rồi, không còn điều kiện hỗ trợ em nữa. Cũng hơi buồn.

- Em lúc nào cũng nhớ ơn anh. Anh nghỉ rồi, nhưng còn tham gia công ty liên doanh. Em sẽ sang thăm anh. Anh cũng nên năng qua lại bên này gặp gỡ anh em.

Thực ra, giám đốc Lễ cũng chỉ công tác thêm một tháng ở công ty liên doanh. Giám đốc mới quyết định thay thế người khác, để thủ trưởng Lễ được nghỉ ngơi. Ai bắt tội người già còn phải gánh công việc. Đó là ý kiến chỉ đạo của giám đốc mới.

Chỉ riêng sếp Lễ biết được cảnh trớ trêu của mình. Bao năm trời vun đắp một mối tình. Nay phải về nhà, sống cạnh bà vợ già khó tính, sao mà gặp được bóng hồng. Tay giám đốc mới trông thế mà ác quá.

Và Mai, mỗi lần qua phòng giám đốc, lại băng khuâng nhớ hình bóng ai sáng sáng chiều chiều đứng trông theo, như một kỷ niệm êm đềm, như câu ca quan họ ngọt ngào.

NHỮNG MỐI TÌNH VỤNG TRỘM

1 PHẢI CHĂNG LÀ TỘI LỖI

*Ai đưa em đến chốn này,
Bên kia thì núi, bên này thì sông.*

CA DAO

Chú Thủ Tứ đã qua tuổi tri thiên mệnh. Thím Thủ sinh cho chú ba hoàng tử, Hiền, Hảo và Hòa. Rồi thím đột ngột ra đi, để lại chú gà trống nuôi con. Được cái, Hiền đã hai mươi, Hảo mười tám, còn Hòa lên mười. Bốn bố con chung một mái nhà năm gian, hơn mẫu ruộng hai vụ chiêm mùa. Hiền cùng Hảo học được nghề, mở lò rèn. Nhờ thế mà kinh tế tạm đủ ăn. Chú Thủ còn mạnh khỏe, lao động tốt, giỏi cày bừa, nhổ mạ, cấy lúa, làm cỏ, tát nước, gặt hái. Chú thạo đan lát, làm vườn, sửa chữa nhà cửa. Các việc vặt trong nhà chú làm chu đáo. Nhà chú khá ngăn nắp, gọn gàng, tuy không có bàn tay đàn bà chăm sóc.

Do biến động của chiến tranh, các con chú kéo nhau ra ngoài tỉnh mở lò rèn. Kiếm ăn được, chúng lấy vợ, lập gia đình ở đó luôn, để lại mình ông bố với năm gian nhà trống chảnh. Chúng mời chú ra ở cùng. Được dăm bữa, nửa tháng, không quên được mảnh vườn, mái tranh, ao rau muống, chú lại khăn gói mã hồi.

Chú sống một mình. Ruộng cho cây rế. Tiền con cái viện trợ ít nhiều. Thành ra chú nhàn nhã. Ai có việc nhờ, chú nhiệt tình giúp đỡ, từ dựng rạp lo đám cưới, đục lại mái nhà, chữa cái cối gạo, đến chặt tre chẻ lạt, lấy bùn ao bón cam, bón chuối, chú đều không nề hà. Công xá chú không đặt ra. Chỉ có bữa chén với cút rượu ngon, là chú hả hê. Ai trả công chú vui vẻ nhận. Ai không trả cũng thôi.

Chú còn phong độ, giỏi việc, nên rất được các bà, các cô để ý, tán chuyện, chọc ghẹo. Người làng khuyên chú tục huyền. Chú bảo :

- Già rồi. Con cái lớn hết rồi. Còn đi bước nữa làm gì, con cái nó tủi thân. Nhờ ra, thân già lụ khụ còn cơm mắm con thơ, thiên hạ cười cho. Cứ như thế này lại thấy thanh thân, nhệ thân.

Nói thế thôi, chứ nhiều lúc chú cũng nặng nề lắm, nghĩ ngợi lắm. Sức nam nhi còn hùng hực. Những đêm đông nằm nghe gió bắc lạnh lùng réo rất bên cửa liếp, cũng thấy thao thức, trằn trọc, đòi hỏi một cái gì đó, mù mờ mà lại rõ như ràng như có thể sờ mó được. Có điều tuổi gần sáu mươi, con cái lớn rồi, nói chuyện lấy vợ, nó buồn cười thế nào ấy. Đẹp chuyện ấy đi là thượng sách. Phải tìm cái gì đó làm cho khuây khỏa, quên hẳn cái sự đời tình tình kia đi.

Ngay cạnh nhà chú là cơ ngơi của ông anh trai, ông Phó Tiểu. Ông Phó hơn chú Thủ hai tuổi, đã đi theo các cụ từ mười năm nay, nghĩa là chỉ một năm sau ngày thím Thủ bỏ chú mà đi. Bác Phó gái cùng tuổi với chú Thủ. Bác có ba người con, hai con gái đầu đã yên bề gia thất, cô Đông và cô Bắc. Con trai út, tên Nam, mười bảy tuổi, đang đi học nghề nhiếp ảnh ngoài tỉnh.

Nhà bác Phó neo đơn, nên chú Thủ phải thường xuyên trông coi giúp đỡ chị dâu. Các việc của đàn ông như lợp nhà, đánh đồng rom rạ, sửa chữa cối xay, cối giã, cày bừa, đan lát rổ rá, thu hoạch mùa màng, đều một tay chú Thủ quán xuyến, coi như việc nhà. Cả đến gói bánh, giã giò ngày tết cũng một tay chú Thủ lo toan.

Nhiều bữa mãi làm đến nhọ mặt, bác Phó đã nấu sẵn cơm, mời chú em cùng dùng bữa tối. Cả những khi trái gió, trở trời, bác Phó cũng phải kêu chú Thủ giúp cho nồi nước xông, hay đi gọi con gái, con rể đến chăm sóc. Ngược lại, những lúc nhà có việc, chú Thủ phải nhờ bác Phó đảm nhiệm phần nấu nướng cỗ bàn, thu dọn mâm bát.

Những người rồi rỗi rãi thường bàn tán chuyện tầm phào. Chuyện tầm phào thì nhiều lắm. Bà Nhang Thiếc, hàng xóm của bác Phó, kể :

- Ông Thủ đạo này bận gì mà ít sang nhà bà Phó. Trước đây ngày nào cũng nghe tiếng. Giờ bằng đi hàng tháng không thấy mặt mũi đâu. Cứ như bán sới rồi.

Bà Bình Nhất bảo :

- Nghe nói ông ấy ra chỗ con ngoài tỉnh. Bà Nhang có thấy cái gì lạ không? Tôi thấy lạ lắm!

Bà Nhang cười tí mắt :

- Tôi mắt kèm nhèm, chả nhìn rõ. Có điều, hình như bà Phó nhà mình dạo này khác lắm. Dáng đi, dáng đứng, dáng người không tự nhiên như chị em mình, có phải thế không, bà Xã?

Bà Xã đây là bà Xã Tồn, cũng là hàng xóm, bảo :

- Bà nói gì lạ? Có thể là bà Phó đau lưng nên đi đứng không được tự nhiên. Gặp tôi đâu, bà cũng kêu xương cốt đỡ chúng, nhất là những hôm trái gió, trở trời.

Bà Nhang cắt lời :

- Đau lưng cái phải gió! Nhìn dáng đi ngay đuột, lạch bạch, ai bảo đau lưng. Có đau để thì có.

Cả ba cùng cười, xuyt nhau nói bé.

Ở thôn quê, chuyện bé xé thành to. Huống chi chuyện này chả bé chút nào. Nó trở nên to chuyện, tuy là người nói, đã cố nói bé, nói thì thâm, ghé tai nhau mà nói. Nói bé nhưng chuyện vẫn đến tai người không muốn nghe. Đó là các con bác Phó, và cả bác Phó nữa. Chúng nó dỗi hơi thật, dám đặt điều đơn bạc. Phải cho chúng nó biết tay. Thế là bắt đầu cuộc chiến tranh không có tuyên bố, cũng không có chiến tuyến.

Đầu tiên là cô Bắc, đứng đầu nhà ban trưa, chửi đổng :

- Cha mẹ chúng nó chứ ! Đứa nào độc mồm độc miệng bảo nhà tao có mang. Có mang đẻ ra ông tổ nhà chúng nó chắc?

Bài ca cứ thế kéo dài nửa tiếng. Không có ai đối đáp lại. Cả xóm phải nghe, mà cũng chẳng ai nghe cả. Vì ai cũng nói mà như chẳng ai nói cả. Tôi có nói gì đâu. Đó là bà này, bà nọ kìa, tôi nghe, có thể là vui nhắc lại. Thế thôi. Họ tự nghĩ, cái Bắc nó chửi ai ấy, chứ nó không nhắm vào mình. Thôi coi như đắp tai cài trốc, chẳng đại giây với lũ phải gió ấy, đỡ bận mình.

Đến chiều tối, cô Đông về. Cô đi dọc xóm, ca bài ca còn lâm ly thống thiết hơn cả cô chị. Có điều cũng là bản độc ca, không ai đối đáp cả. Dầu sao cũng là hạ dạ. Phải chửi cho bọn đặt điều ác một trận, cho chúng nó chừa.

Tôi cơm nước xong, Đông kéo Bắc ra góc vườn hỏi :

- Chị ơi, em hỏi thật chị, chị có thấy mẹ khác không ?

- Tôi cũng chẳng hiểu ra làm sao. Thực tình thấy dáng mẹ khang khác, nhưng hỏi, mẹ mắng té tát, bảo không có chuyện gì, chúng nó đặt điều. Tôi cũng khó nghĩ quá !

- Em lo lắm. Chị phải hỏi mẹ. Nếu nhớ có chuyện ấy thật, chị em mình tìm cách mà gỡ. Cứ đi chửi họ, sau này biết ăn nói sao?

Bắc im lặng. Cũng khó nghĩ thật. Mẹ đang ở cái tuổi hồi xuân. Đàn bà khổ thật. Muốn sống theo lẽ của cuộc sống mà không được. Chuyện tự nhiên mà thành có tội. Cuộc sống sao mà khổ thế!

Một bữa, Bắc được Nam gọi lên nhà gấp. Cả bốn mẹ con họp mặt. Trông nét mặt bà Phó, Bắc đã đoán được sự việc. Bà Phó nằm đắp chăn trên giường, đang thờ gấp. Đông nắm tay Bắc và Nam ra ngoài :

- Mẹ nói thật với tôi rồi. Bây giờ phải tìm cách gỡ thôi. Bà chị em mình cùng lo. Tôi và chị Bắc lo cho mẹ. Sau đó, cậu Nam với tôi đi giải quyết hậu quả. Chị Bắc chăm sóc mẹ.

Và Đông nói rõ công việc phải làm. Bắc và Nam im lặng, lòng sắt lại, không nói một lời.

Mọi việc giải quyết xong trong đêm tối. Nhất cử nhất động đều làm kín đáo, im hơi lặng tiếng. Câu chuyện trao đổi đều thì thào vào tai nhau. Không có tiếng nào lọt ra ngoài.

Tai vách, mạch rừng. Mọi cái có vẻ bí mật, mà sao làng xóm đều tỏ tường. Ngày hôm sau nghe bà Phó ồm, người ta kéo nhau đến thăm đây nhà. Số thật sự vì thăm người ồm thì ít. Số thóc mách thì nhiều. Họ đến để quan sát, để nghiệm xem những điều chanh chua chửi đổng thiên hạ hôm trước nay ai phải nghe. Và họ cảm thấy thỏa mãn. Ra về lại thăm thăm thì thì suy đoán, xét nét và bình luận.

Khi chuyện bà Phó ồm tạm lắng xuống, chú Thủ cũng từ ngoài tỉnh trở về. Chú hồng hào khỏe mạnh. Chú sang thăm bà chị dâu, mang theo quà của các cháu. Thấy chị đã bình phục, chú mừng lắm. Chú lại tiếp tục công việc như trước đây. Có điều chị em bây giờ đã tách bạch địa vị, không quá tự nhiên như thuở nào. Bác Phó xộm hăn đi. Sức khỏe kém, kém cả cái vui tươi, hồ hởi vốn có. Bác trở nên tư lự, ít lời, tiếp chuyện cứ bỏ lửng đầu đầu, như người đấng trí. Chú Thủ cũng bớt đi lại lo công việc nhà chị dâu. Chỉ khi thật cần thiết, chú mới sang tham gia giải quyết. Giờ chú có mối bận tâm khác.

Mẹ vợ chú Thủ là cụ Khán Năm. Cụ Khán có một con gái gả cho chú Thủ và một con trai, cậu Đốc Truyền. Cậu Đốc có hai gái là Hà và Giang và một trai là Sơn. Khi Sơn năm tuổi, cậu Đốc mắc bệnh qua đời. Mẹ Đốc ở vậy nuôi mẹ cùng ba con. Hà và Giang lần lượt đi lấy chồng. Sơn còn đang tuổi đi học.

Cụ Khán bảo con rể :

- Nhà nó mẹ yếu con thơ, tôi thì già rồi. Anh năng lại đây giúp cho việc nhà.

Nghe bà mẹ vợ, chú Thủ năng đi lại chăm sóc việc nhà cho cô em dâu, những việc cần đến bàn tay của người đàn ông. Mẹ Đốc tuổi còn xuân, xinh xẻo, dịu dàng. Gò má mọng đỏ. Mắt đem láy. Khi mẹ cười, hàm răng đen ánh hạt na, thật duyên. Đàn ông trong

làng nhiều người đánh tiếng chọc gheo và đều bị mợ tìm cách khéo để né tránh. Vì thế, mợ được tiếng là dâu thảo, chính chuyên.

Cảnh giác với câu chuyện bác Phó, mợ suy nghĩ lung lắm. Mợ đã trải qua gần chục năm phòng không gối chiếu. Các con dần khôn lớn. Con gái đã gả chồng. Nhà trở nên vắng vẻ. Nhiều đêm gió bắc mưa phùn. Cái lạnh lùa qua khe liếp, qua mái tranh bò vào giường mợ, bò vào tận đường gân, thớ thịt. Những lúc này mợ thấy lòng dạ cồn cào. Cái gì đó quấy đập cõi lòng. Cái nhớ nhung, tiếc nuối vò xé tâm can. Cái cô đơn buồn vô cớ làm nghẹt thở. Mợ chợt thông cảm cho bác Phó. Mợ chợt giật mình nhớ tới hình bóng người thường xuyên có mặt ở cái nhà này, làm công việc của phận sự đàn ông trong gia đình, trừ một việc. Đứng rồi, trừ một việc. Việc ấy mợ không dám nghĩ đến. Cứ xét theo cách nhìn, lời nói, cử chỉ tìm dịp để gân gùi, đê thân thiện, mợ đã đoán ra cơ sự. Và mợ đang cố sức né tránh. Thực ra, là mợ đang chạy trốn, một cuộc chạy trốn bất đắc dĩ, khó nhọc, cực khổ và vô vọng. Chân chạy mà lòng ngổn ngang trăm mối. Chân chạy mà đầu muốn ngoái lại.

Cụ Khán qua đời ở tuổi tám tư. Trước ngày mất, chú Thủ thường xuyên có ở cạnh bà cùng mợ Đốc. Bà Khán bảo :

- Tôi đi rồi, anh Thủ để ý chăm sóc mẹ con nhà nó. Mẹ góa, con cô, thật tội nghiệp!

Ma chay cho mẹ vợ xong, chú Thủ thường xuyên đi lại giúp công việc gia đình mợ Đốc như lúc còn bà Khán. Quả là một con rể hiếu thảo.

Mợ Đốc vẫn buôn chuyến từ tỉnh về quê và ngược lại. Có điều dạo này mợ đi thưa chuyến hơn. Bạn chợ, hàng xóm, người làng bắt đầu có bàn tán. Như chuyện bác Phó trước đây. Có điều, họ nói kín đáo hơn. Không có những cuộc đi dọc ngõ làng ca bài ca con cá diếc tai làng xóm. Mẹ con mợ Đốc cố tránh sa đà vào những câu chuyện không đâu. Thấy mợ vẫn gọn gàng, đi chuyến đều đặn, nhiều người bàn tán bán nghi.

Một buổi sáng mùa đông, chó xóm đình tụ tập nhau sửa âm ã, lấy chân cào bới lớp đất ở ruộng mạ cánh Nội. Nhiều người đổ ra tìm kiếm, và phát hiện đó là một hài nhi con trai, mới sinh, đã chết. Thi thể được bọc tã lót, quần áo cũ, bó bằng chiếu bên ngoài. Cụ Trương Tín, người già nhất xóm, bảo cánh trai trẻ lấy gỗ đóng một quan tài nhỏ, đem mai táng chấu ở khu miếu làng. Lúc chôn cất chấu, có mặt chú Thủ. Người làng hỏi cụ Trương :

- Cụ có ý kiến gì về bố mẹ của chấu bé không ? Minh có phải trình cho làng xã không ?

Cụ Trương nhìn chú Thủ, nhìn mọi người :

- Tôi sống đã tám mươi năm rồi. Đã chứng kiến nhiều cảnh đời, nhiều câu chuyện. Chuyện như thế này cũng gặp vài lần. Đáng thương và đau lắm. Thương chấu bé một phần, nhưng đau cho bố mẹ chấu mười phần. Bố mẹ ai chả thương con. Hòn máu của mình dứt ra, ai chả muốn nó nên người. Bố mẹ nào chả tan nát cõi lòng khi đem con mình vùi vào miếng đất lạnh lẽo này. Có điều tiếng đê đời. Tiếng bài xích, chì chiết, xỉ vả của con người với con người, làm cho con người không chịu đựng được. Lòng dạ đổ kị, hẹp hòi đã bóp chết cả tình người. Đó thực sự là một tội ác.

Bà Nhang Thiếc hỏi cụ :

- Thế chuyện phải lòng nhau, chữa hoang không đáng lên án à ? Nên thương hại hay sao?

Cụ Trương cười đau khổ :

- Con người ta ai chả có tình cảm, nhất là tình yêu trai gái. Nếu người đàn ông và người đàn bà không có áp lực gia đình, mà đến với nhau, kể ra cũng không phải là tội lớn lắm. Có đáng trách, đó là cách hành xử mối quan hệ đó, nhất là giải quyết hậu quả của mối tình vụng trộm đó. Cách hành xử như ta thấy hôm nay, thực là nhẫn tâm quá. Đó là tội ác. Chúng ta cũng một phần trách nhiệm. Chúng ta là kẻ đồng lõa với tội ác đó.

Có nhiều ý kiến nhao nhao lập tiếng cụ Trường. Bà Bình Nhất chì chiết :

- Không thể được. Chị em, anh em ngủ với nhau là loạn luân. Chửa hoang là chuyện xấu xa. Không chấp nhận được. Nay có con mà không nuôi, đem vùi lấp thế này, tội đến mười đời. Đáng phải lên án. Cụ còn bênh họ à?

Bà quay sang nhìn chú Thủ. Chú co rúm người như tên tội phạm. Cụ Trường bảo :

- Tình yêu trai gái đâu phải là một tội lỗi! Thực ra, chị dâu, em chồng, anh rể, em dâu, đó là những người không có quan hệ huyết thống. Đó không phải là loạn luân. Đó là những mối tình vụng trộm. Nó đi ngược với đạo lý theo tập tục của ta. Tôi nghe nói ở miền núi, có lệ là nếu người chồng mất, người vợ phải lấy anh hay em trai người chồng quá cố. Đó cũng là tập tục. Còn ở ta, đó là loạn luân. Như vậy là do quan niệm. Ta quá khắt khe về chuyện đó và ta phải chứng kiến hậu quả thương tâm này. Rõ ràng, chúng ta quá nhẫn tâm trước nỗi khổ của người khác. Chúng ta là những kẻ ác một cách vô tình. Cần phải thay đổi! Cần phải thay đổi!

Cụ Trường kêu lên tuyệt vọng. Không ai hưởng ứng cả. Chỉ có cụ là thấy cần thay đổi. Chỉ có cụ suy nghĩ về cái ác của thành kiến hẹp hòi. Người làng họ nghĩ khác. Đó là một dịp để có sự tích cho họ nói, có câu chuyện cho họ kể, như một thú vui giải trí. Rồi sau đó, mọi thứ lại vào quên lãng. Chỉ có vết thương lòng của chú Thủ, của bác Phó, của mợ Đốc, những kẻ yêu nhau vụng trộm là còn mãi rỉ máu. Phải chăng con người ta sinh ra để mà chịu khổ? Khổ đến nỗi làm cái việc lẽ ra là bình thường của một con người cũng không được phép. Chót nhỡ rồi thì nỗi đau vò xé tâm can cả cuộc đời, không gỡ ra được. Làm người khổ thật.

Trông chú Thủ thật tội nghiệp. Chú rũ xuống như con gà rù. Chú trân trân nhìn nấm mộ, như người mất trí. Rồi chú bước đi, như không nhìn thấy ai, không ngó ngang đến ai. Chú đi như một kẻ mộng du.

2 CÁ AO AI NẤY

*Nhớ chuyện trời Tây thử a đen (ADN),
Phần ba không khớp hệ cha con!
Nước Tàu sợ quá, bèn cấm cửa,
Cá ao ai nấy, hãy vuông tròn!*

TẢN MẠN QUÍ ÔNG – THƠ THANH HOA

Sáng mùa đông. Gió bắc thổi dọc theo quốc lộ, theo đường làng. Mưa rơi nhẹ hạt trên đôi chè trung du. Trời trở lạnh. Cái lạnh kéo người ta lại gần nhau, nhất là các chàng trai, cô gái còn đang lẻ chiếc. Hẹn hò nhau. Nhấn nhủ nhau. Tìm đèn với nhau.

Phi năm nay đã tuổi băm. Đúng ra là băm năm rồi. Cuộc đời kháng chiến gian nan, Phi dần thân trong đó mất năm năm. Hòa bình lập lại. Đi học bổ túc văn hóa. Vào đại học. Mất thêm năm năm nữa. Ra công tác ở bệnh viện giữa lòng thành phố. Người yêu, cô Diễm Trang, con một cán bộ có vai vế. Gặp được người yêu tâm đắc. Vừa yêu, vừa công tác, vừa động viên nhau phấn đấu. Phấn đấu cho sự nghiệp chính trị. Rồi bất đồ chia tay vì lý do trời ơi, xét theo suy nghĩ của những kẻ yêu nhau, đó là không hòa hợp thành phần giai cấp. Chả gia đình Phi là địa chủ. Nếu thành vợ chồng, thành phân con rể ảnh hưởng đến bước đường công tác của bố vợ. Buồn cho duyên phận không thành. Thương cho người yêu phải hy sinh tình cảm vì sự nghiệp của đảng sinh thành, Phi tập trung vào công việc, nhằm quên đi chuyện tình cảm trắc trở. Lại năm năm nữa qua đi. Nay mẹ già rồi, cũng phải lo cho vẹn con đường gia thất.

Một bữa gặp Hoàn, người bạn từ lúc còn sinh hoạt thiếu niên, hỏi nhau về công việc và gia đình. Nghe Phi kể mọi tình dang dở, Hoàn bảo :

- Cái số ông lận đận. Cái tính ông ba phải, cả nể. Có mối tình đẹp thế mà không giữ được. Ông chưa có dũng khí để yêu. Phải thay đổi thôi, nếu muốn kiếm được cô vợ như mình muốn.

Phi để ý trong số học sinh trung cấp về thực hành ở viện, có Loan. Loan con nhà giáo nề nếp. Dáng người gọn gàng, nói năng từ tốn, cử chỉ điềm đạm. Loan có vẻ hợp với hoàn cảnh Phi. Mẹ Phi là bà già gia giáo, chặt chẽ, khuôn phép. Chỉ các cô gái nền nã, có giáo dục mới may ra hợp và chiều được cụ. Thực ra, Diễm Trang cũng không vừa ý cụ. Trang nhiều lần cùng Phi về nhà thăm bà. Bà khá quen thuộc, coi như vợ chưa cưới của con trai Thế mà khi Phi báo tin chia tay, cụ im lặng, không nói câu gì, không thể hiện sự tiếc nuối gì, và cũng không bao giờ nhắc đến Trang nữa.

Sau nhiều lần thư đi từ lại, hôm nay là buổi gặp nhau đầu tiên, tại nơi sơ tán của Loan. Thoạt nhìn, có cảm giác họ không phải đôi tình nhân lý tưởng. Chàng cao, người xương xương. Nàng thấp hơn, bé nhỏ. Chàng đạo mạo, cứng tuổi, có tư thế con người từng trải, dáng cán bộ cách mạng nòi. Nàng nhí nhảnh, hồn nhiên, tuổi vừa hai mươi, đang hừng hực bầu máu nóng, dáng đặc tiêu tư sản. Sự đời, người từng trải thường được các cô nể trọng. Vì thế cuộc hẹn hò diễn ra thơ mộng, lại được cái gió bắc lạnh lùng và mưa phùn buồn tẻ làm cho sâu đậm, gần gũi, tạo ra cảm giác muốn gần nhau, cần nhau. Thế là mối tình nảy nở, chẳng kể gì đến chênh lệch tuổi tác hay khác biệt về phong cách sống. Nửa năm sau họ tổ chức đám cưới.

Trước ngày cưới, Phi tâm sự với người yêu :

- Gia đình anh nhà nho chân chất. Cụ tổ bảy đời là Thạch quận công, tể tướng thời Lê Trịnh. Ông nội anh tham gia phong trào Cần Vương, bị đày và mất ở Côn Đảo. Bố hoạt động cách mạng, chết bệnh trên đường vận động quần chúng. Mẹ anh sinh ra và lớn lên ở một gia đình có truyền thống buôn bán. Trong cái cách, nhà bị qui địa chủ kháng chiến. Cụ mất hết ruộng đất nên buồn, tính tình trầm cảm, khép kín. Việc chiều mẹ là hơi khó. Anh hy vọng với tình yêu em dành cho anh, chắc chắn em sẽ giúp anh hòa hợp với mẹ.

Loan ngược nhìn Phi, im lặng. Phi ôm Loan, nhìn vào mắt :

- Anh dành nhiều tâm huyết phấn đấu đường đời mười mấy năm nay. Gian nan vất vả trên từng cây số. Phải sống bằng ý chí. Phải suy xét bằng lý trí. Tình cảm cần cố đi. Từ ngày gặp em, được em yêu thương, anh thấy mình trẻ lại nhiều lắm. Anh biết là em chịu đựng. Em thương anh, nên thông cảm với cá tính khô khan của anh. Anh hiểu và đang cố thay đổi để hòa hợp với em.

Quả thật, Loan thấy người yêu quá người lớn, quá đứng đắn, ít cởi mở. Tình tình thì khô không khóc. Không hiểu sao Loan lại có thể dành tình cảm tình với con người ấy, thậm chí còn quyết định tiến tới hôn nhân. Có lẽ vì cách ứng xử tâm lý, nhường nhịn. Với lại còn cái chân tình nữa. Cái chân tình đến sát se trái tim Loan, ẩn sau cái khô khan bên ngoài ấy. Loan là con người trắc ẩn.

Nhờ tấm lòng chân tình, cởi mở của Phi, Loan sống những ngày trăng mật hạnh phúc. Chị gái Phi, chị Phương, đón mẹ về ở cùng. Chị bảo :

- Tôi đón bà về trên ấy để cậu mợ thanh thoi chăm sóc nhau. Tội nghiệp cậu em tôi. Quá nửa tuổi đời mới có cuộc tình thực sự, có mái ấm gia đình. Phải vun quén cho cái tổ ấm nhỏ nhoi đó.

Cũng nhờ vậy, cái tổ ấm dần lớn lên. Đầu tiên là Hồng Ngọc ra đời. Tuy gian nan chạy kinh tế, chăm bẵm con thơ, nhưng nhìn dáng vẻ nhỏ nhoi, bụ bẫm dễ thương của bé, hai vợ chồng thấy hạnh phúc tràn trề. Ba năm sau, thêm Hùng Anh, một hoàng tử. Bà nội mừng. Bác mừng. Bố mẹ khỏi phải nói, hạnh phúc vô bờ.

Có cháu đích tôn, bà nội đòi về ở để chăm sóc cháu. Những biến đổi trong gia đình bắt đầu nảy sinh, rất từ từ, nhưng cũng rất mạnh mẽ. Những thay đổi không thể cưỡng được.

Đầu tiên là quan hệ chủ gia đình. Bà là chủ. Bà giữ tiền. Bà quyết định chi tiêu, kể cả tiền chợ hàng ngày. Con dâu chỉ làm phận sự mua sắm theo đơn hàng đã duyệt. Loan trở thành người thừa. Ý kiến của Phi cũng chỉ có tính tham khảo. Bà là người có cá tính mạnh, chỉ theo ý của mình.

Những ngày đầu thật khó chịu. Giữ lời hứa lúc yêu nhau, Loan nín nhịn và vui vẻ chịu đựng. Loan tự nhủ, càng nhẫn, đỡ phải bận tâm. Tuy nhiên, đó chỉ là cách dối mình. Bà già tranh quyền quyết định tiêu pha, xử lý các việc trong nhà. Mà cách thức thì hủ lậu, thiên cận, quá bảo thủ và có phần xa lạ. Ác nhất là, hết tiền, bà cứ con dâu mà gõ. Gõ không được thì chì chiết con trai. Một cuộc chiến tranh thầm lặng diễn ra, từ từ nhưng quyết liệt.

Một bữa, Phi được phân năm cân đường kính trắng. Phi đổ vào lọ hai cân, còn ba cân cất lên trái bếp. Hôm sau, chị Phương xuống thăm, bà kéo ra ngoài, nói nhỏ :

- Thằng Phi dạo này nghe vợ xúi bậy, không coi mẹ ra gì. Có vài cân đường, nó cũng dẫu tao, dành cho cái Loan. Con cái Loan đáo để thật. Mẹ không thể chịu đựng hơn được nữa.

Phương kể lại cho Phi nghe. Phi toát mồ hôi.

Cuộc chiến thầm lặng đến mức, một bữa, Phi gặp Hoàn để tâm sự :

- Minh đến phải ly dị thôi. Đó là quyết định thật khó khăn, nhưng không còn lựa chọn nào nữa.

- Sao mà dữ dằn vậy? Ông từ trước đến giờ vẫn là người xử sự chuẩn mực, ai cũng vị nể. Nay đưa ra một quyết định ghì oai ấy một cách ngon lành thế. Thật chẳng hiểu ra làm sao!

- Thì nghe kỹ đã. Chuyện mẹ chồng nàng dâu tưởng chỉ còn là câu chuyện cổ tích, nay lại tồn tại chệnh ềnh ở ngay gia đình mình. Đó thực sự là một bi kịch. Loan và mẹ mình mâu thuẫn không thể dung hòa. Họ cứ nhè mình mà tấn công, mà tra khảo, dằn vặt. Bà thì bảo mình bệnh vợ, chỉ biết có vợ. Mẹ mang nặng đẻ đau, sinh thành dưỡng dục, nay thành người dung. Bà đe sẽ bỏ nhà đi lang thang. Vợ thì bảo mình nhu nhược, chịu núp bóng mẹ, bị mẹ nắm cổ, bảo gì cũng nghe. Cô ấy viết đơn ly dị, đòi mình ký. Ông bảo chọn cách nào bây giờ? Chọn chữ hiếu hay chữ tình? Mình biết là

chữ tình rất sâu nặng. Nhưng thân nam nhi không thể vì tình mà bỏ hiếu được.

Hoàn nhìn bạn, nháy mắt cười :

- Ủ! Thân nam nhi không thể vì người con gái mình yêu mà đẩy mẹ ra đường. Nhưng thằng đàn ông cũng không được nhụt chí, làm liều. Gì mà phải quan trọng hóa vấn đề lên. Còn ối cách có thể lựa chọn. Ông vẫn được tôn sùng là nhà chiến lược, giỏi ứng biến, mà sao suy xét tối như hũ nút thế?

- Thì ông thử cho một vài ý sáng xem sao.

- Chẳng cần sáng ý tối ý gì cả. Ngày mai, tôi thay ông, gặp chị Phương, thuyết phục chị đưa bà về ở cùng. Mẹ và con gái bao giờ chả thương nhau. Ông bà cấp tiền nuôi dưỡng. Thế là ổn

Cách giải quyết của Hoàn là thỏa đáng. Một mối tình sâu nặng tránh được đòn oan nghiệt.

Thời mở cửa thổi luồng gió mới vào cơ quan. Dịch vụ ngoài giờ mở ra. Thu nhập khá lên trông thấy. Khi đời sống vật chất tạm tạm, các bà chợt phát hiện ra một lĩnh vực quan trọng mà mình chót bỏ quên từ lâu, đó là chăm chút sắc đẹp. Vốn dĩ sắc đẹp là của hiếm. Ông xanh chỉ cho mỗi người tí xíu, mà cũng chỉ trong một giai đoạn ngắn tẹo. Rồi ông lại lấy đi lúc nào không biết. Trước đây mãi lo cơm áo gạo tiền, nuôi chồng, nuôi con, còn lòng dạ nào nghĩ đến mình. Có cái mảnh vải quần được phân theo tiêu chuẩn, nhiều khi cũng phải đem bán, thêm tiền mua miếng thịt cho cả nhà cùng vui. Nay đời sống khá rồi. Tuy chưa giàu, nhưng tạm bớt lo toan công việc hàng ngày. Thế là phải dành một chút cho riêng mình. Có nhiều cái vui, cái thú bất ngờ chợt đến. Nhiều bà, nhiều chị thấy mình cũng còn xuân chán. Bằng chứng là ở cơ quan, ở hội nghị, hay trên đường, ối ánh mắt vẫn lén nhìn theo đăm đuối. Và các chị, các bà chợt phát hiện mình vẫn còn duyên. Thế mà ông xã chả hề quan

tâm, toàn thấy khen người đâu đâu. Nghĩ tức thật. Phải cho họ mở mắt ra mới được.

Cơ quan tổ chức bộ phận dịch vụ. Trường, trưởng phòng, gọi Loan vào trao đổi :

- Em làm ở bộ phận xét nghiệm vất vả quá. Công việc nhiều. Luôn tiếp xúc với bệnh phẩm nguy hiểm. Tôi để ý đến em từ lúc em về đây công tác. Cũng muốn giúp mà chưa có điều kiện. Nay viện mở ra bộ phận dịch vụ. Cách hoạt động linh hoạt, mềm dẻo, và quan trọng là thu nhập khá. Em thử tìm hiểu, nếu ưng, tôi đưa em vào danh sách chuyển sang bên ấy.

Một tháng sau, Loan về bên dịch vụ.

Công việc mới hợp với Loan. Sức ép đỡ đi. Thu nhập khá lên. Và quan trọng là Loan tự thể hơn. Loan vui tươi trẻ trung hơn, và xinh hẳn ra. Cùng với đó là những suy nghĩ mới, làm Loan giật mình. Loan bắt đầu xét nét về mối tình, về ông xã. Ông xã mình ngày càng cằn cỗi. Tác phong đã có vẻ già nua. Chuyện vợ chồng thoang thoảng hương cau. Trước đây công việc cuốn hút, chẳng mấy để ý. Lúc suy nghĩ quá thì chắc lười cho qua. Giờ có chút thời gian nghĩ đến riêng tư, Loan chợt giật mình tự hỏi sao mình chịu đựng tốt thế. Hay mình cũng trở nên lãnh cảm rồi.

Chỉ có một điều, Loan không dám thú nhận. Đó là hình ảnh những người đàn ông quanh mình, sao mà họ có nam tính, có sức thu hút thế. Họ tràn trề sức sống. Họ hoạt bát, vui vẻ. Họ nói chuyện trai gái mạnh mẽ, hào hứng, coi đó như lạc thú thần tiên. Loan thấy nhiều cái mới lạ, có vẻ sống sượng, khó nghe, mà lại hấp dẫn, và nhất là khó quên. Những cuộc tào lao ấy, Trường tham gia một cách ý tứ, và hình như dành nhiều sự quan tâm đến Loan.

Một bữa gần hết giờ, Trường đến tìm Loan :

- Công việc tốt chứ? Tôi biết em thích ứng nhanh với công việc mới. Thế là tôi vui lắm. Chỉ mong em đỡ vất vả trong cuộc sống.

- Sao anh lại quan tâm đến em nhiều thế. Em nghĩ anh cũng vất vả mà. Anh phải nghĩ cho mình chứ!

- Cảm ơn em. Anh tạm thu xếp được. Không hiểu sao, anh nghĩ rất nhiều về em. Thấy em long đong lận đận, anh áy náy lắm. Giờ thấy em đã tạm tạm rồi, anh mừng. Định gặp em mà sợ phiền.

- Em cũng muốn gặp anh. Gặp nhau là vui, sao lại là phiền được.

Thế là bắt đầu những cuộc hẹn hò. Tình cảm có qui luật của nó. Người ta muốn cưỡng lại mà không thể được.

Các phòng nghỉ mọc ra nhiều nơi. Đó là nơi hẹn hò lý tưởng cho cuộc tình vụng trộm. Một lần cùng nhau tâm tình quên cả đất trời bên bờ sông phù sa cuộn cuộn, Loan hỏi Trường :

- Giả sử em mang bầu, anh bảo nên như thế nào?

Trường xoay người tình lại, nhìn trân trân vào mắt, hỏi :

- Em định đùa bỡn với số mệnh à? Chồng em, vợ anh, các con em, con anh, nó không để cho ta yên đâu. Được như thế này là anh thấy hạnh phúc lắm rồi.

- Đàn ông các anh thật là ích kỷ. Cái anh cần anh đã đạt được. Thế là anh chẳng để ý gì đến người khác. Mai này cái duyên nó bỏ em, anh cũng bỏ em luôn. Em lại còm cõi làm vú già cho lão chồng hom hem của em. Thế là anh mãi nguyện phải không?

Trường nằm thẳng lại, hai mắt nhìn lên trần, cố hiểu người tình muốn gì. Cuối cùng, gối đầu lên khuỷu tay nhìn Loan, hỏi :

- Anh thực sự chưa hiểu ý em. Có phải em muốn có một dấu tích ghi lại mối tình đằm thắm em đã dành cho anh phải không? Để nó luôn nhắc anh còn trách nhiệm, còn món nợ tình trường, dù mang xuống tuyền đài cũng chưa trả hết. Đúng thế không?

- Đúng một phần thôi, phần của anh. Còn phần của em nữa, anh đoán xem.

- Anh chịu. Phần anh còn chưa đoán ra, đoán sao được phần của nàng tiên áo đỏ.

- Phần em, đó là, khi người phụ nữ yêu, họ dám chấp nhận thách thức. Anh hiểu chưa, hử người tình oan nghiệt của em?

Chuyện Loan chuẩn bị sinh con thứ ba âm ỹ cơ quan. Có ba luồng dư luận gây cuộc đối thoại sôi nổi :

- Cô này gan to. Dám sinh con thứ ba trong khi cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch đang hồi gay gắt. Không sợ mất việc à?

- Chuyện đó nhằm nhờ gì? Cái quan trọng là cá ao ai. Ông Phi đã hết hơi lâu rồi. Sức mấy còn đúc được nhân tài nữa. Mà giả sử còn đúc được cũng không dám. Cán bộ gương mẫu mà.

- Sao mà rành giữ vậy ? Hay cũng chung chẵn, chung chấy rận đây ? Này, nói thử, ai là tác giả sáng tạo ra nhân tài ?

Tiếng rì rầm bàn tán cứ thế râm ran hết chỗ nọ, chỗ kia. Hết tuần này, tuần khác.

Gia đình Phi đang đứng trước cuộc giông bão nhiều gay gắt. Đã từ lâu, hai vợ chồng ít sinh hoạt tình cảm. Gần nửa năm nay, họ chưa hề có một lần gần gũi. Nay bỗng dưng thấy bụng vợ mang bầu. Phi nhìn vợ, hỏi :

- Hình như em có gì đó phải không?

- Thì em mang bầu rồi. Anh không thấy à?

- Được bao lâu rồi?

- Năm tháng rồi. Tưởng anh phải rõ chứ?

- Em không nói, sao mà biết được. Vội lại, nghĩ thấy kỳ kỳ. Anh nhớ là nửa năm nay, mình có chuyện gì đâu? Làm sao em mang bầu được?

- Chắc là anh quên. Anh làm sao nhớ chính xác được ngày chúng mình tình cảm. Em thật ngạc nhiên, và giận mình, giận đời. Đời thật bạc ác. Và thật buồn. Em biết ngay mà. Anh không còn thương em nữa. Anh nghi ngờ em.

Và Loan khóc nước nỡ. Phi lúng túng. Loan có lý của cô ấy. Thật vậy, sao mà ta nhớ từng ngày của mỗi lần quan hệ. Nghe có vẻ lẩn thẩn, trẻ con. Không ai tin được.

Thực ra thì từ năm năm nay, khả năng đáp ứng của Phi rất kém. Việc quan hệ chỉ là nghĩa vụ. Phi không còn hứng khởi. Do đó, chất lượng các cuộc tình cảm đã kém về âu yếm lắm rồi. Kém đến mức cả hai không phải áp dụng các biện pháp tránh thai nữa. Và suốt năm năm, chưa có lần nào vỡ kế hoạch. Phi chẳng hào hứng gì để ghi nhớ ngày không có gì đáng quan tâm đó. Cái đận gần nhất mà Phi nhớ và nói ra, vì nó trùng với ngày sinh nhật Loan. Phi nhìn Loan, động viên :

- Anh xin em bình tâm lại. Có thể anh sai. Tuy nhiên, việc này chúng mình phải bình tĩnh bàn bạc mới được. Cần có thời gian để suy nghĩ cho ra nhẽ.

- Không có gì phải bàn bạc cả. Nếu anh không nhận, tôi đi phá thai là xong. Đây là con trai của anh. Anh giữ hay anh vứt bỏ, là tùy ở anh. Tôi chờ quyết định của anh.

Sau buổi nói chuyện, Phi mất cả tuần suy nghĩ. Phi quyết định hội ý toàn anh chị em ruột trong gia đình, gồm chị Phương, Phi và Thường, em trai. Họ có cả một buổi chiều bàn bạc. Chị Phương hỏi đi hỏi lại :

- Cậu chắc chắn đó không phải là hờn máu nhà mình à?

- Em chắc chắn điều ấy. Chị biết tính em, không hồ đồ trong công việc. Đây là việc hệ trọng, quan hệ đến vận mệnh và truyền thống gia đình, em không thể khinh suất.

- Thế ý cậu thế nào?

- Thật là khó. Nếu làm cho ra nhẽ, Loan bị thương tổn nghiêm trọng. Có thể cô ấy phá thai. Rồi ảnh hưởng đến hai cơ quan, cơ quan em và cơ quan cô ấy, vốn trước đây cùng một đơn vị. Rồi còn ảnh hưởng đến hai cháu nữa. Còn chấp nhận, đó là cái nhục của gia đình. Một nỗi nhục khó mà nuốt trôi được. Em suy nghĩ cả tuần nay mà chưa tìm ra lối thoát

Cả ba im lặng. Thường nói :

- Em biết tính chị Loan. Chị ấy từ lâu đã thể hiện cái bất mãn với gia đình mình, nhất là rất hận mẹ. Lại thường xuyên chê bai anh Phi, ý tứ là khả năng lo cho vợ con kém, tình cảm khô khan. Em cứ nghĩ đó là do vất vả cuộc sống, làm con người ta khó tính, hay ca cẩm đồ tội vu vợ cho bót tức. Gần đây, thấy chị ấy chú ý nhiều đến hình thức, từ cái ăn cái mặc, trang điểm, đi đứng đến quan hệ. Em cũng nghĩ nó bình thường như nhiều phụ nữ khác đến đặng kha khá về vật chất, chăm sóc phần mình. Ngờ đâu đến nông nỗi này. Em cũng chưa biết xử lý thế nào cho phải đạo.

- Các cậu không quyết, để tôi quyết, chị Phương nói dần giọng. Thôi thì *lành làm gáo, vỡ làm môi*. Ngày mai cậu đưa mợ ấy đi phá thai. Nếu không chịu thì ký đơn ly dị.

Phi nhìn chị, rồi nhìn ra xa, im lặng. Thường đăm chiêu suy nghĩ. Phương hỏi :

- Ý các cậu thế nào. Nếu không nói gì nữa thì coi như chấp thuận ý kiến của tôi.

Thường nhìn chị, cười mà như mỉu :

- Cách của chị, xét theo tình thường là hợp thức nhất lúc này. Có điều hoàn cảnh anh Phi không cho phép làm thế. Chị nghĩ xem, nếu phá thai, chị Loan đem cái đó bêu riếu khắp nơi. Mình không thể đi theo để thanh minh. Chắc cũng ít người tin. Rồi anh chị chia tay. Các cháu theo ai? Anh Phi quen với nếp sống gia đình hiện tại, dành hết tâm huyết cho nó, và đặt hết cả hy vọng tương lai vào đó. Nay bỗng dưng tan vỡ, liệu có vượt qua được không? Mà sức khỏe

thì càng ngày càng đi xuống. Chị có lòng hết hậu quả của giải pháp không?

- Thế nghĩa là cậu chọn giải pháp dĩ hòa vi quý chứ gì? Phải chấp nhận một con đĩ là người nhà mình chứ gì? Phải chấp nhận đưa con hoang làm con cháu nhà mình chứ gì? Rồi ngựa quen đường cũ thì sao? Lại chấp nhận thêm những đứa con hoang nữa sao?

Cả ba tiếp tục im lặng. Cuối cùng, Thường nói :

- Nhà mình có truyền thống nhân từ, độ lượng và trọng nền nếp. Chuyện xảy ra tuy nghiêm trọng, nhưng cũng là tình thường trong cuộc sống. Người ta thường tặc lưỡi, “cá ao ai vào ao ta là cá của ta”. Chị Loan có công cùng anh Phi sinh thành, nuôi dưỡng hai cháu. Các cháu ngoan, học được, hứa hẹn tương lai đầy triển vọng. Ta không được phụ các cháu. Ta tha thứ. Tuy nhiên, để sự việc không tái diễn, em đề nghị anh Phi có buổi làm việc nghiêm chỉnh. Chị Loan phải xin lỗi, phải hứa đó là lần duy nhất. Người tử tế chắc chắn sẵn sàng chấp nhận. Em nghĩ, chị Loan là người tử tế.

Loan đúng là người tử tế. Buổi tâm sự riêng tư của đôi vợ chồng, vừa giảng giải giáo lý, vừa tỉ tê tình cảm, Loan đã khóc, xin lỗi và hứa theo các điều Phi đưa ra.

Cháu Anh Hào ra đời trong sự thương yêu, đùm bọc của cha mẹ, anh chị, của cả bác Phương và chú Thường nữa. Cháu lớn lên trong vòng tay nhân ái, được chăm sóc, dạy dỗ, giáo dục đầy đủ, bài bản. Phi quên hẳn gốc cá ao ai, rất hạnh phúc cảm nhận nó là con mình. Cả bác Phương, cả chú Thường cũng nhạt dần ấn tượng cá ao ai, coi cá trong ao ta là của ta. Coi Anh Hào cũng như Hùng Anh. Chỉ có sâu thẳm từ đâu đó, một ý thức mơ hồ thi thoảng mạch bảo, nếu cháu lớn lên, mẹ nó, thậm chí bố nó, bảo cho nó biết người đã cho nó cuộc sống, sự thế không biết ra sao. Thường cau mày, cố nén mạch liên tưởng lại, với các tặc lưỡi cố hữu. Con người ta *tránh chẳng khỏi số*.

3 MỐI TÌNH SINH VIÊN

*Ai mang em đến đô thành,
Phồn hoa ai nở đố dành duyên em?
Theo CA DAO*

Trình và Thức thi đậu vào trường đại học kỹ thuật công nghệ tận ngoài thành phố. Đó là niềm vui vô hạn. Vui vì thỏa chí bình sinh nung nấu suốt mười hai năm mài đũa quần trên ghế nhà trường. Đời sang trang mới, mở ra con đường thênh thang đầy hoa thơm, trái ngọt. Cảnh phồn hoa đô hội đang lấp lánh chờ đón. Chỉ có cái phải lo học trước đã. Học đại học là cuộc chinh chiến đầy vất vả. Lại còn chỗ ăn, chỗ ở. Lại còn cạm bẫy phồn hoa như báo chí luôn cảnh tỉnh. Với niềm tự tin của tuổi hai mươi, cả hai tràn trề hy vọng, chuẩn bị đón ngày tựu trường.

Đến kỳ khai giảng, cả hai ba lô lên đường, tìm đến miền đô hội dùi mài kinh sử bốn năm. Việc đầu tiên là kiếm nơi trọ học. Cả hai đi suốt một ngày, theo người quen mách nước, chỉ được mỗi chỗ khả dĩ, nhưng lại có cái khó. Nơi này tọa lạc gần trung tâm, tiện đường đến trường. Bạn bè dễ tìm kiếm. Nhất là cũng tiện đến các nơi cần đến như siêu thị, tiệm cắt tóc, tiệm in-tơ-nét. Nhà chủ dành hai gia cho thuê. Hai gian chung cửa ra vào. Gian ngoài đã có sinh viên thuê, nghe nói là hai nữ sinh cao đẳng kinh tế. Còn gian trong. Muốn vào phải qua phòng hai cô gái. Do các cô không có nhà, cửa phòng khóa, Trình và Thức chỉ quan sát phòng qua cửa sổ. Nhìn chung là được, chỉ phải cái bất tiện là phòng hai cô nữ án ngữ bên ngoài.

Ngày hôm sau, hai bạn tiếp tục tìm kiếm. Vẫn chả được chỗ nào bằng chỗ hôm qua. Thức nói :

- Hay ta cứ thuê quách phòng trọ chỗ Cầu Hàn. Chi mỗi chỗ ấy coi được. Còn chuyện hai bạn nữ, ta thương lượng để các cô vào trong, nhường cho mình gian ngoài. Cậu đẹp trai, giỏi tán, tối nay ta lại thử coi.

Lúc họ quay lại, hai cô đang ở nhà. Nghe có người đến xem phòng, hai cô mời vào. Cô Hà, dáng nhỏ nhắn, nhìn khách, nói :

- Nghe bà chủ giới thiệu có khách thuê. Tưởng là nữ sinh viên, ai dè là nam. Mời các anh vào xem. Có điều, nam nữ ở chung thế này, hơi bất tiện.

Trình và Thức chào hỏi, xin lỗi vào xem phòng. Hà thu xếp mời ngồi tạm trên giường. Hai bạn quan sát, thấy mỗi phòng rộng chừng mười hai mét, kê một giường đôi, một bàn học nhỏ, hai cái ghế đầu. Một góc nhà các cô để bếp ga cùng dụng cụ nhà bếp, chiếm gần hết khoảng trống. Gian trong rộng rãi hơn một chút, nhưng không thoáng bằng. Được cái tiện là mỗi gian có toa-lét riêng. Thế là được. Trình nói :

- Tôi là Trình. Trình nhút nhát. Bạn tôi là Thức. Thức lém. Chúng tôi dân miền trung. Giờ là sinh viên kỹ thuật công nghệ. Các bạn ở đây lâu chưa?

Hà nói :

- Tôi là Hà. Đây là Yên. Chúng tôi dân miền tây. Học cao đẳng kinh tế. Bọn tôi ở đây hơn một tuần rồi. Nhà chủ đối xử tốt. Ít kiểm soát người thuê. Việc đi lại cũng tiện, chỉ cần về trước mười một giờ khuya. Sáng đi sau năm giờ. Thế là phù hợp với cánh sinh viên mình.

Yến bảo :

- Phòng trong có máy đưa bạn tôi hẹn hò rồi. Nữ ở với nữ, chứ các anh đến ở sao được.

- Thế bao giờ các bạn đăng ấy đến?

- Khoảng ba bốn tuần nữa.

Trình dẫn đo :

- Ba bốn tuần nữa chắc bà chủ cho người khác thuê rồi. Thôi thế này đi. Các cô cứ để bọn tôi ở ít bữa. Trong thời gian ấy, chúng

tôi tích cực tìm chỗ khác. Khi bạn các cô đến, chúng tôi nhường lại, coi như giữ hộ nhà. Thế là nhất cử lưỡng tiện. Đồng ý nhé!

Yến và Hà nhìn nhau. Kể ra, cũng không có lý do gì từ chối. Đó là quyền bà chủ. Bà chủ đã cho xem nhà, nghĩa là đồng ý cho thuê. Mình chả có quyền cấm đoán. Yến nói:

- Được rồi. Thống nhất thế. Coi như các anh ở tạm và giữ giúp chỗ cho bạn tôi. Thế cũng tiện.

Hà nói :

- Thôi, để tiện cho cả hai, chúng tôi nhường hai anh gian ngoài. Bọn tôi dọn vào gian trong.

Được lời như cởi tấm lòng, Trình và Thức cảm ơn rồi rít. Trên đường về, Thức hỏi :

- Sao cậu lại hứa giữ hộ họ nhà? Một tháng nữa không tìm được thì sao?

- Thì cứ biết thế đã. Một tháng nữa, biết đâu ta chọn được chỗ tốt hơn thì sao? Với lại lúc đó chưa tìm được, hai em nữa nào đuổi các anh ra đường.

Nói xong, Trình cười tủm tỉm.

Ngày đầu dọn về nhà trọ, Trình và Thức rất bỡ ngỡ. May là hai cô bạn đi cả ngày, tối mới về. Về là sắp sửa lo bữa cơm, lo học bài. Thành ra ít va chạm. Chỉ có đêm khuya, khi cả hai phòng đã tắt hết đèn, tiếng động, tiếng thở phòong này cứ luồn sang phòng kia một cách trêu người. Cái đó làm người ta khó ngủ. Không ngủ được là nghĩ ngợi lung tung, tưởng tượng ra đủ chuyện ly kỳ, thậm chí là nhảm nhí.

Một buổi chiều thứ bảy, nhân có quà từ quê, Trình và Thức mời Hà và Yến cùng sang chung bữa. Buổi chiều thật rôm rả, vui vẻ. Chuyện trò nở như pháo rạn. Trình bảo :

- Ước gì ngày nào ta cũng có bữa cơm vui vẻ như thế này, đòi thật nở hoa.

Lúc này bia đã ngấm. Hai má Hà ửng hồng, trông thật xinh. Hà cười ngặt nghẽo, dứ dứ tay về phía Trinh, nói :

- Anh ước thế, nếu là thật, có dám chơi không?

Trinh chưa kịp nói, Thức đã dơ cả hai tay, hô lớn :

- Chơi chứ! Chơi luôn! Tôi chịu ngay.

- Chịu như thế nào?

- Thì ta góp gạo thổi cơm chung. Tôi với bạn Hà một niêu. Cậu Trinh với bạn Yên một niêu. Đồng ý thì bắt đầu ngay tối nay.

Cả bốn rót bia đầy ly, hô vang :

- Một...! Hai...! Ba...! Dô! Dô trăm phần trăm để hạ quyết tâm thực hiện quyết định góp gạo thổi cơm chung.

Tưởng là nói đùa vui, không ngờ ngay sau bữa tiệc, Thức dọn vào gian trong, đổi cho Yên ra gian ngoài. Hà và Yên ngỡ ngàng, cứ ngồi ngây như phỗng. Trinh bảo :

- Nghị quyết đã thông qua rồi. Mọi chuyện đã xong. Không thể thay đổi được.

Hà và Yên chỉ ngồi cười trừ. Thức xông đến, bế thốc Hà vào phòng trong, mặc cho cô nàng dẫy dụa, vẫy đạp. Lúc này hơi bia đã ngấm, Hà không còn sức đâu chống cự.

Một cuộc sống mới đến với hai đôi trai gái đó. Họ sinh hoạt như đôi vợ chồng. Ở cùng phòng. Ăn cùng mâm. Ngủ cùng giường. Góp tiền, góp gạo hàng tháng. Cuối tháng, hoặc lúc hết thì cùng tính toán và góp thêm. Chỉ có ví ai người ấy giữ. Đó là thỏa thuận. Lục ví nhau, lục va ly nhau là điều cấm kỵ. Còn tất cả là cho phép. Cuộc sống vợ chồng khá hòa thuận, xuôi chèo, mát mái. Đôi khi cũng xảy ra xô sát. Đây là lúc hết tiền, hết gạo. Cũng có khi là do anh hoặc em bận học hành, khách khứa, quên chức năng làm “vợ”, làm

“chồng”. Rồi chững qua nhanh chóng, vì cả hai đều hiểu, đây là vợ chồng thời vụ, “vợ chồng góp gạo”, sống với nhau trong một hoàn cảnh cụ thể này thôi. Rồi ra, chàng với nàng, mỗi người một ngã. Lúc này bên nhau, cố dung hòa để hưởng những phút giây ái ân mặn nồng, tình cảm đắm thắm, duy trì quan hệ mà cả hai cùng cần đến nó.

Một thỏa thuận khác cũng được giao kèo là không đưa khách đến phòng trọ. Không tiếp bạn bè, gia đình ở phòng trọ. Nếu gặp có người nhà hay người quen tìm đến, thì chỉ giới thiệu nơi ở của hai người cùng giới. Hai người còn lại được hiểu là khách đến chơi.

Cuộc sống vợ chồng hờ làm cả bốn thấy thỏa mãn. Nó bớt đi nỗi cô đơn phiền muộn. Nó cũng giải tỏa những lo âu tính toán về hệ lụy của ràng buộc gia đình. Đây chỉ là mối tình mượn tạm. Khi không cần, hoặc khi bạn cần tự do để xây dựng cuộc sống riêng thì chia tay vui vẻ. Chia tay như những người bạn. Không nợ nần, vương bận gì. Thật là tuyệt vời, thậm chí, còn trên cả tuyệt vời.

Cuối năm. Cả nhóm gom hết tiền còn lại, làm bữa liên hoan tất niên đáng nhớ. Họ chào mừng nửa năm sống thuận hòa, vui vẻ. Nửa năm toàn kỷ niệm êm đềm. Nửa năm có cuộc sống thần tiên. Cuộc đời xây nhà bên suối lý tưởng, đầy thơ và mộng. Giờ chia tay về quê đón Tết. Họ cảm thấy lưu luyến, nhớ nhung. Tuy nhiên, viễn cảnh đón xuân trên quê hương, cùng gia đình, bạn bè thời thơ ấu, sân đình, mái trường thân yêu làm họ náo nức. Hẹn gặp nhau đầu năm mới với bao điều vui vẻ. Cuộc sống đáng mơ ước đang chờ họ.

Mùa xuân bắt đầu khi hoa mai đơm vàng rực rỡ trên khắp phố, nhà. Tết cũng tàn dần theo cánh mai rơi vàng lối ngõ. Sinh viên lục tục đến trường. Xóm Cầu Hàn cũng lục tục tựu trường. Đầu tiên là Trình. Trình đến buổi sáng thì chiều, Hà xuất hiện. Buổi tối, cả hai dỡ các món ăn đem từ quê vào. Món nào cũng đã cả. Chín giờ tối, chưa thêm đại đầu lĩnh nào xuất hiện. Trình nhìn Hà nói :

- Chả lẽ tối nay ai ngủ giường ấy. Hà cho tôi vào trong đó cho vui. Ngủ một mình sợ ma lắm.

Hà cười, hai má ửng hồng :

- Ông mà sợ. Có sợ Thiên Lôì. Ông viện cớ thế để rủ rê vợ hàng xóm. Tội thật to.

- Tội lỗi xuống ao. Đàng ấy không biết, tớ cảm đàng ấy ngay cái nhìn đầu tiên. Cậu Thúc lém nhanh tay phồng mắt. Nay châu về Hợp Phố, thế là thỏa tấm tình si ngày trông, tháng đợi.

- Thế có tiện không? Nhỡ đêm cái Yến hay lão Thúc đến thì sao?

- Thì chúng nó lại ghép thành đôi chứ sao? Thực ra mình có phải vợ chồng thật đâu mà sợ. Mình là góp gạo thổi com chung thổi mà. Ai cùng đến sớm thì góp với nhau sớm. Ai cùng đến muộn thì góp với nhau muộn. Gội là nồi nào góp vung ấy cũng được. Đòi là thế, như chú gà mỗi khi làm xong phận sự với ả gà mái, lại gại giọng gáy lên âm ỹ, “Đòi chỉ có thế mà thôi!” .

Hà ngả đầu vào ngực Trình, cười mãn nguyện. Đêm ấy, cả hai sống trong những phút giây ngây ngất hạnh phúc, như đêm tân hôn vậy. Đó là dư âm hương vị tết. Đó là hiệu quả những ngày xa vợ chồng hờ. Đó cũng là hiệu ứng của bữa cơm đầy món ăn ngon lành vừa mang từ quê vào.

Chiều hôm sau, Yến rời Thúc lục tục kéo đến. Thấy đôi đến trước đã dựng xong hội góp gạo thổi com chung, Thúc nhìn Yến, nói :

- Bọn họ thành đôi rồi. Ghê thật. Mới sỉnh một tý, vợ đã theo trai. Quân này đáng phải trị cho một trận.

Nói thế thôi, Thúc nào dám trị ai. Nhìn Yến, Thúc bảo :

- Bạn thấy thế nào? Chả lẽ ta lẽ chiếc làm sao đành. Tớ tình nguyện làm chồng góp gạo của đàng ấy. Chịu không?

- Thì lấy đồ đạc của ông ra ngoài này đi. Có gì mà cứ đứng đực ra đây ca bài ca con cá mồi!

Yến bực mình nhìn Thức. Thực ra, đồ đạc của Thức đã được Hà dọn ra gian ngoài từ sáng nay, để chỗ đồ đạc của Yến. Nó được xếp ngăn nắp không chệ vào đâu được.

4 VỢ BÉ

*Gió đưa cây cải về trời,
Rau răm ở lại chịu đời đắng cay*
CA DAO

Hồng Trang là thư ký của Miên, tổng giám đốc công ty cổ phần đầu tư và xây dựng công nghệ. Chức năng của Trang là soạn thảo và tháp tùng sếp Miên trong các dịch vụ thương thảo hợp đồng. Thời buổi thị trường cạnh tranh, ký hợp đồng là khâu nhạy cảm, thủ tục rườm rà, cũng là nhiều khê, mất thời gian. Đó là khâu ẩn chứa nhiều yếu tố bất ngờ, đôi khi quyết định thành bại của cả một giai đoạn. Để ký hợp đồng có kết quả, dành các điều khoản có lợi, cần có nghệ thuật, thậm chí là thủ thuật. Sếp miên học được ở thương trường kỹ thuật dàn dựng kịch bản cho công việc thương thảo và ký kết hợp đồng luôn đạt hiệu quả mong muốn. Đó là ký trên bàn tiệc đầy rượu bia hảo hạng, món nhậu cao cấp, và nhất là phải có đào xịn. Trang cũng là một loại đào xịn. Trình độ Trang thường thường bậc trung. Bù lại, nhờ có ngoại hình bắt mắt, thuộc loại chân dài, khả năng uống bia rượu đáng nể phục, Trang được sếp tin nhiệm, cất nhắc làm thư ký chuyên trách công việc dành lấy hợp đồng có lợi.

Công việc của Trang khá đơn giản. Khi có nhu cầu, sếp giao nhiệm vụ. Mẫu hợp đồng đã có, trang theo đó dự thảo một bản mới với các điều khoản cụ thể thích hợp với từng vụ việc. Xong, tổ chức cuộc họp để hai bên thương thảo. Thường buổi làm việc khá gay cấn. Mỗi bên đều giữ cho mình lợi thế qua các điều khoản ràng

buộc. Khi thấy đã gần gút được, nhưng chưa thể thông nhất theo điều mình mong muốn, sếp bảo :

- Thế là tạm được. Còn vài điểm nhỏ, đề nghị hai bên về cùng xem xét. Mai ta tiếp tục. Thảo luận thế đủ rồi. Cần xả hơi cái đã. Giờ xin mời tất cả đến nhà hàng mừng cho công việc tiến triển tốt đẹp. Cũng là mừng cho quan hệ giữa chúng ta, mở ra cánh cửa hợp tác hiệu quả, hai bên cùng có lợi.

Sếp nhìn Trang nháy mắt đầy ý nghĩa.

Bàn tiệc được chuẩn bị chu đáo. Bia rượu ngoại. Món ăn hợp khẩu vị, lại có vẻ nâng đỡ cái hào hứng của cánh mày râu. Trong bàn tiệc, một số bóng hồng xinh xắn, nhiệt thành, chịu chơi, cùng các anh thù tiếp. Đó là Hồng Trang và vài ba bạn. Bạn Trang cũng cùng trang lứa, đều có trình độ. Họ đều là các cô gái chân dài, ưa nhìn, có sức thu hút giới mày râu. Đặc biệt là cô nào cũng có bản lĩnh uống không biết mệt. Bản lĩnh ấy nhờ rèn luyện khổ công qua nhiều cuộc thù tiếp, hoặc vui cùng bè bạn.

Bữa nay Trang phải chuẩn bị cho hợp đồng thi công cơ sở hạ tầng khu công nghệ cao. Đó là bản hợp đồng hấp dẫn. Giá trị cao. Điều kiện thanh toán thuận lợi. Và đặc biệt là khối lượng dễ được du di theo kiểu phát sinh trong quá trình thi công. Giám đốc bên A là Trần Hùng, một đại gia nổi tiếng quyết đoán và biết thời cuộc, chịu chơi.

Sếp Miên bảo Trang :

- Cô chuẩn bị chu đáo. Họ có ba người. Ngoài cô và cô Huyền, cô mời thêm cô bạn nữa. Nhớ phải chân dài, chịu chơi, chịu uống.

Huyền là bạn Trang, đã cùng nhau tiếp khách nhiều lần, cũng là một đại đầu lĩnh trong các cuộc thách đố cạn ly. Trang gọi điện cho Huyền, nhờ tìm cho một cao thủ chiều nay tiếp khách. Huyền bảo :

- Có một cô nàng tuyệt lắm. Nó là cái Trà My, trạc tuổi bọn mình. Chân dài. Hình thức khá. Chịu chơi. Đắt biệt, bản lĩnh dô dô của nó đáng bái phục. Nó có thể tu một lít rượu đế trong vòng nửa tiếng mà không hề hấn gì. Thế đủ chưa?

Bàn tiệc tổ chức trong phòng máy lạnh, bên bờ sông mênh mang sóng chạy. Ánh trăng thượng huyền lấp ló xa xa, sau bờ tràm tím thẫm.

Quả thật, hơi men cùng với dung nhan sắc nước hương trời của ba mỹ nhân đã làm siêu lòng các hán tử nam nhi. Bia được loại khỏi vòng chiến. Chỉ còn *Na-pô-nê-ông*, *Gôn Lây-bon*¹. Và cuộc thi đến hồi một hơi đến đây. Tiếng hô “*Tu bớt-tom*”², “*Đor can-cha*”³ vang khắp phòng.

Đang lúc vui vẻ tràn ngập, sếp Hoàng, có Trang bên cạnh, rót đầy ly mời Trang. Trang nhìn sếp, nói :

- Em còn nhiệm vụ nặng nề là tối phải ngồi sửa lại bản hợp đồng theo ý kiến các anh, kịp mai các anh xem và cho ký sớm. Uống nữa, về chỉ còn chui vào chăn làm một giấc đến sáng mai. Nhớ việc của sếp em là không được.

Hường cười tình, nói lớn :

- Chuyện vặt. Cái hợp đồng lúc chiều đâu?

Trang nhanh nhẹn đưa ra tập hợp đồng đã chuẩn bị và gấp sẵn chỗ cần ký bày ra bàn. Hướng bảo :

- Cần ký chỗ nào, em chỉ cho anh. Cứ chỗ em chỉ, anh ký.

Loáng một cái, Hướng đã phóng xong tám nét bút bay bướm. Rồi đưa cán bút đặt vào hai quả đào tiên trên ngực Trang, Hướng cười đầy dĩ thỏa :

¹ Napoleon, Gold label – tên các mác rượu ngoại đắt tiền.

² Can chén (tiếng Anh)

³ Cạn chén (tiếng Nga)

- Còn chỗ này nữa chứ. Cho anh ký luôn nhé! Chỗ thân tiên này anh không ký bằng bút đầu. Anh có cách ký khác, chắc em thích hơn.

Và Hường ngả xuống, úp mặt vào ngực Trang. Tất cả vỗ tay hô “Dô! Dô!”. Cuộc đấu đến hồi gay cấn. Trang và Huyền gục trên bàn tiệc. Chỉ còn Trà My vẫn dẻo dai chinh chiến. Nửa bàn tiệc đã ngã nghiêng. Chỉ mỗi sếp Miên là tỉnh như sáo. Sếp đã có đệ tử sành điệu liều mình cứu chúa.

Cuộc vui liên miên làm ba cô nàng gần như quay tròn trong cơn lốc xoáy. Cuộc chơi thật hoành tráng, cuốn hút, đầy lạc thú, nhưng cũng ẩn chứa nhiều hiểm họa. Khi đã bị ma men làm mụ mẫm, bị những thích thích của sơn hào hải vị, kèm theo gia vị chết người, làm ngây ngất, xao xuyến cõi lòng, những nắng giữ mưa gìn lúc nào cũng nhắc nhau tâm niệm, bỗng chốc quên hết. Bỗng chốc tung hô tất cả. Chỉ còn những đòi hỏi, đòi hỏi không cưỡng được. Điều gì đến, phải đến. Cả ba đã không ít một lần rơi vào tình cảnh trở trêu ấy. Mà còn trở trêu hơn, chất kích thích bao giờ cũng gây nghiện. Cả ba trở nên quen thuộc với bàn nhậu, đến mức nếu suốt tuần ngồi sông, cảm thấy bản thân khó tả. Thế là rủ nhau đi nhà hàng.

Sau cuộc tình cảm, Hường nhiều lần gặp gỡ Hồng Trang. Rồi lẽ tự nhiên, cái gì phải đến sẽ đến. Trang trở thành người tình của Hường. Hường lo cuộc sống cho Trang. Trang coi mình như vợ không chính thức của Hường. Đôi khi Hường giới thiệu vui với bè bạn, là bà bé. Tình cảnh Trà My cũng thay đổi. Nàng trở thành người tình của sếp Miên.

Cuộc sống người tình buồn vui lẫn lộn. Vui vì tình yêu lúc nào cũng say đắm, cuốn hút. Cuộc gặp gỡ đầy hào hứng, kích thích, hoan lạc. Đời sống vật chất ít phải lo. Người tình chiều chuộng. Các yêu cầu, nhu cầu dễ dàng được thảo mãn. Nhưng nổi ê chề của mối tình vụng trộm. Những anh mắt kỳ thị, Những câu nói mỉa mai.

Thấy cõi lòng tê tái. Thấy cuộc đời phù phiếm, vô vị. Thôi thì phải bỏ đời mà sống.

Một bữa cả nhóm tổ chức đi dã ngoại. Khi nhận buổi xong, cả bọn vào phòng nhậu máy lạnh. Kết thúc cuộc say đầy hơi bia rượu, Hương nói :

- Chơi mãi bản nhạc dù du dương, mê ly thế nào cũng đến lúc chán. Chán rồi, phải tìm cách đổi gam thôi. Tôi đề nghị bữa nay ta đổi gam.

Cả ba chưa hiểu ra sao. Miên hỏi :

- Sếp có sáng kiến gì mới thế, nói rõ cho nghe.

- Thì đây, ông có đóa hoa Trà My sắc nước hương trời mấy năm rồi. Còn tôi có nàng tiên Hồng Trang điểm lệ cận kề cũng bằng ấy thời gian. Tôi rất vui mừng nếu được đổi nàng tiên của tôi lấy bông hoa của ông. Thế là tất cả chúng ta đều vui vẻ.

Miên nhìn hai cô, im lặng. Trà My nhìn Trang. Cả hai bước ra ngoài. Chờ mãi không thấy người đẹp vào, Miên ra tìm, bảo :

- Sếp đùa đấy mà. Hai em không đồng ý thì thôi. Can chi mà buồn bực. Thôi vào đi nghỉ đi.

Tuy nhiên, Hương một mực giữ ý kiến của mình. Giằng dai cả tiếng, cuối cùng Miên cũng thuyết phục được cả hai em, bằng tình cảm và bằng cả dọa nạt nữa. Người kém thế hơn phải nhường nhịn. Trong những vấn đề trọng yếu thế này, các em luôn là người kém thế.

Sau đận ấy, tình cảm với vợ nhỏ có phần thay đổi.

Một sáng, Trà My gọi cho Trang :

- Vài tuần nay tao đau bụng giữ quá. Bệnh viện cho đi xét nghiệm. Lão Hương bận không thu xếp được. Mà đi với tao được không?

Bác sĩ xét nghiệm mời Trang vào thông báo. Trang nghe xong, choáng váng. Trà My bị ung thư gan giai đoạn cuối. Nguyên nhân là do dùng quá nhiều rượu.

Trang nhìn bạn đầy băn khoăn :

- Mày phải về thu xếp vào viện. Tao đi với mày. Có cần báo lão Hường không?

- Khỏi cần. Có điều, mày nói rõ bệnh tao nghe đã.

Trang nhìn bạn, vẻ băn khoăn :

- Bệnh mày nặng đấy. Phải nhập viện chữa trị. Chần chừ e không kịp. Tao đưa mày về thu xếp việc nhà, xong đi ngay.

Trên đường về, Trang bảo :

- Phải gác công việc lại. Mày nghe tao, tập trung trị bệnh. Đùng suy nghĩ gì nữa. Có lẽ phải gut-bai lão chồng hờ thôi. Gut-bai bàn nhậu. Tao cũng thế, đoạn tuyệt cuộc tình lén lút đầy bất trắc này. Đoạn tuyệt các bàn nhậu. Phải trở về với thực tại. Phải tự lo cho mình thôi. Mình có gì, sống như thế ấy. Thế là thích nhất. Chẳng có cha nào thực sự thương mình đâu. Họ chỉ hưởng thụ cái nhan sắc của mình thôi. Khi quyền lợi họ bị thua thiệt hay đe dọa thua thiệt, họ sẵn sàng vất mình đi như quả miếng chanh đã vắt kiệt nước.

Trà My hai mắt đầy lệ, nhìn bạn, không nói điều gì.

Ngoài đường, cơn mưa đầu mùa phủ hơi lạnh đầy phòng.

ĐÔI RẮN VÀNG

Buổi phá miễu bắt đầu là cây vừng cổ thụ cạnh Thùng Tát, có bốn trăm năm tuổi, theo lời các cụ truyền lại. Cây khá cao, cành xum xuê. Thân cây phải gài một vòng ôm.

Khoát bảo Thoan :

- Chú cho hai cậu lên cửa cành xuống. Xong tôi sẽ khai đao.

Khi cành đã cửa hết, Thoan đưa búa cho Khoát. Khoát thông thả bước đến, thử lưỡi, ướm vào gốc, rồi vung búa đốn mạnh. Sau ba búa, một vết mở rộng, nhựa cây ứa ra thẫm như tiết trâu. Khoát trao lại búa cho tổ dân quân.

Qua mười ngày túc trực phá miễu, Thoan lăn ra ốm. Rồi vợ Khoát cũng trở chứng ăn nói lảm nhảm. Nhiều người bàn tán, đàm tiếu, ý là bệnh hai người do thần miễu hành. Việc đến tai Khoát. Khoát sai Phan đưa chị dâu và em lên bệnh xá huyện điều trị, còn mình đứng ra đốc thúc việc phá miễu.

Vào đến trung tâm gặp bụi cây kim cang lớn. Đào đến gốc thấy tổ rắn lớn. Hai con rắn to như cổ tay, da vàng xám, trườn nhanh ra, làm mấy cậu dân quân giật mình lùi nhanh lại. Khoát vớ cái xẻng đập vớ, trúng đuôi một con. Nó quay lại phun phì phì làm Khoát vội rút tay về. Hai con trườn mất. Mọi người phá tổ, đập nát hơn một chục quả trứng. Không thấy xuất hiện thêm con rắn nào nữa.

Sau một tháng, việc phá miễu hoàn thành, cũng là lúc Thoan và vợ Khoát xuất viện. Khoát bảo :

- Có thể chứ. Lấy mê tín dị đoan úm tôi sao được.

Sau vụ này, Gừng xin thôi ban chủ nhiệm.

Khoát là một thanh niên có cá tính mạnh. Người cao, mắt đen nhìn như gấn chặt lấy người khác. Răng đen, nụ cười tươi, sáng

khoái. Giọng nói đờng dạc, dứt khoát, có sức thuyết phục. Khoát xuất thân bản nông. Học qua binh dân học vụ. Khoát nhanh trí, suy nghĩ nhạy bén, tác phong tỏ ra là người có học vấn. Khoát có tài tập hợp quần chúng, tổ chức công việc có hiệu quả. Nhờ vậy, Khoát nổi lên như một cán bộ xã có năng lực. Khoát đã kinh qua chức bí thư đoàn thanh niên, rồi phó chủ tịch xã.

Cải cách ruộng đất đánh đổ địa chủ cường hào gian ác, đem ruộng về cho người cày. Đây là sự đổi đời của giai cấp nông dân, trước hết là bản cố nông. Họ trở thành chủ nhân của thôn xóm, của đồng ruộng. Họ cố khẳng định mình là đội quân chủ lực của cách mạng trên mảnh đất nông thôn, vốn nghèo nàn, nhiều hủ tục, nhiều tranh chấp, bè phái và đổ kỵ.

Ruộng về với nông dân. Nhà nước tổ chức tổ đổi công. Rồi lên hợp tác xã xóm. Rồi lên hợp tác xã toàn thôn. Khoát làm chủ nhiệm hợp tác xã của thôn.

Quê Khoát là vùng đồng chiêm trũng. Các cụ bảo chiêm khê, mùa thối. Làm ra thúng thóc, bát com, thật là gian nan, vất vả. Một bữa mưa bão liên miên ba ngày, làm ngập úng lúa. Khoát huy động xã viên đắp cao bờ mương, tát nước theo khẩu hiệu *nghiêng đồng đổ nước ra sông. Đang ra công nghiêng đồng thì cầu tát bị sụt lở một đoạn dài. Mọi người hoảng sợ. Khoát bảo Phan, em trai :*

- Chú dẫn mấy anh em này về đình tháo ngay hoành phi câu đối mang xuống đây. Điều cấp bách lúc này là cứu lúa đã.

Phan ngần ngại. Khoát trừng mắt nhìn, làm Phan phải tắt tả dẫn theo gần chục thanh niên về đình, nhanh chóng khuân hoành phi câu đối xuống đắp mương. Miệng tát được hàn kín, nhưng bờ mương nhiều chỗ nước đe dọa tràn bờ. Khoát bảo Phan :

- Chú dẫn anh em ra đền Thánh Ông tháo cánh cửa, hoành phi câu đối, có gì khuân hết về đây, mau lên!

Bờ mương được gia cố vững chãi. Cuộc chống úng thành công.

Sau vụ ấy Phan ốm mất một tháng. Nhiều người xì xào bàn tán. Khoát bảo :

- Các ông bà chỉ giỏi mê tín. Thần thánh có thiêng phải phù hộ cho dân chứ. Cứu dân khỏi đói là phúc lớn lắm.

Còn dư vài bức hoành phi, Khoát cho mang về nhà bắc cầu ao. Vợ Phan bảo :

- Bác làm thế tội chết. Em xin bác trả cho đền Thánh Ông.

Khoát cười :

- Rõ khéo nhà thím, chỉ được cái mê tín. Nó là tấm gỗ mít, chứ là cái gì đâu.

Một tháng sau, Phan khỏi ốm. Vợ chồng Phan lén lên đình thắp hương tạ lỗi rồi dẫn nhau lên đền Thánh Ông dâng lễ.

Làng còn một vạt rừng chừng ba chục mẫu Bắc Bộ, gọi là miễu. Cây cối tốt tươi. Có nhiều cổ thụ như vừng, doi, sồi. Nhiều cây bụi như kim cang, mái. Nhiều cây con như dành dành, mua, bìm bìm. Trong miễu, dân để mộ. Dân làng đi miễu kiếm lá, kiếm củi đun lúc tháng ba, ngày tám. Một tập quán bất thành văn là người đi miễu không được chặt cây, nhất là cây to. Vì thế, miễu xanh tốt xum xuê quanh năm.

Khoát họp ban chủ nhiệm đưa ra chủ trương :

- Hợp tác xã có ruộng nhưng không có đất. Ta cần đất để làm mạ, trồng màu, thâm canh và đa dạng hóa cây trồng. Cánh miễu ba chục mẫu để cây rừng mọc hoang, cả năm chả thu lợi gì. Chỉ tổ làm chỗ cho mọi người đi mót củi, trẻ con nghịch bậy và kẻ xấu chui rúc. Tôi đề nghị phá miễu, khai hoang. Một phần mở trường học, trại chăn nuôi. Phần còn lại làm chân mạ và trồng màu.

Gùng, phó chủ nhiệm hợp tác xã, nói ngập ngừng :

- Đây là một chủ trương lớn. Cần bàn kỹ. Miễu có từ thời xưa. Nghe nói làng mình hưởng phúc nhờ nó. Miễu tụ khí trong lành

của trời đất. Miếu là chỗ dựa tinh thần của làng. Miếu cấp cái đun, cái nấu cho các gia đình lúc khó khăn. Miếu còn là nơi để mộ kết của các dòng họ. Các cụ coi trọng miếu, luôn tự hào về nó. Các cụ bảo cụ thành hoàng làng lấy miếu làm nơi tập hợp và luyện quân, như thuở cụ đi chống giặc Minh. Phá đi cũng tiếc lắm. Lại sợ động đến thần linh, nguy hiểm nữa.

Phan nói :

- Đất mình chưa thiếu. Nếu thâm canh trên toàn diện tích thì hợp tác xã ta có diện tích canh tác vào loại khá ! Phá miếu chả được thêm bao nhiêu mà mất nhiều công lắm.

Thoan, em của Phan, là xã đội trưởng, bảo :

- Việc này nên làm. Có thêm ba chục mẫu đất để làm màu, làm mạ, phát triển chăn nuôi là quý lắm. Việc phá miếu lực lượng dân quân có thể đảm đương. Tôi cho anh em thực hiện một tháng là xong. Xin nhận khoán với hợp tác xã.

Khoát kết luận :

- Theo tôi, ta cần mạnh dạn. Bác Hồ dạy đừng để đất hoang phí ! Ba chục mẫu mà hàng năm không sinh lợi gì, cần phá đi chuyển sang trồng màu. Thế là làm lợi cho dân. Chúng ta cần thống nhất chủ trương. Tuần sau họp toàn thể xã viên để phổ biến và đã thông tư thưởng. Ta đang xây dựng chủ nghĩa xã hội. Mê tín dị đoan là một tập tục xấu, cần đấu tranh loại bỏ.

Nghe tin phá miếu, cả thôn nháo nhác. Người nọ hỏi người kia. Người này tranh luận với người khác ! Ban ngày tùm năm tùm ba bàn tán. Tối tối tụ tập cãi nhau ồm tỏi.

Buổi họp xã viên khá đông đủ. Sau khi phổ biến chủ trương của ban chủ nhiệm, phân tích cái lợi của việc phá miếu, triển vọng về một mảnh đất phát triển nay mai, Khoát nói :

- Bà con xã viên thấy đấy. Có ba chục mẫu đất bằng phẳng, cao ráo, thích hợp cho việc làm màu, mà để cây phủ hoang phí !

Hàng năm ta được cái gì ? Mấy gánh củi và vài đội lá đun. Nếu ta phá bỏ miếu, chuyển sang làm chăn nuôi, trồng màu, một phần làm trường cho các cháu học, làm trang trại phát triển chăn nuôi, thì ích lợi biết bao nhiêu! Đề nghị bà con ủng hộ chủ trương này của hợp tác xã.

Xã viên nhìn nhau, nhìn chủ nhiệm, muốn nói mà ngại. Mọi người xúi bà Nhang Súng phát biểu. Bà Nhang ngo nguậy một hồi, mới ngập ngừng nói :

- Chủ nhiệm cho phát biểu thì tôi xin có ý kiến. Nếu có điều gì trái tai, mong chủ nhiệm bỏ quá. Việc phá miếu có nhiều cái hay, như chủ nhiệm nói. Nhưng dân chúng tôi quen có miếu rồi. Nó như cái vườn chung của làng. Làng có cái vườn cũng hay. Nay phá đi thì tiếc quá. Còn mộ họ chúng tôi ở trong ấy thì sao? Nghe nói miếu có mấy ông thần rắn ngự. Phá nhà các ngài sợ sẽ động đến cả làng đấy ! Với lại chỗ ấy là nơi tập hợp chư tướng của cụ thành hoàng làng. Phá đi, nhỡ ngài giận giữ thì sao?

Ở dưới có tiếng râm ran nổi lên. Khoát nói to :

- Nói là vườn làng cũng không phải. Vườn mang lại nhiều lợi ích lắm. Còn miếu thì chỉ có cái lợi nho nhỏ, mỗi năm vài gánh củi thôi. Mộ đang để trong miếu sẽ được giữ nguyên, không ai xâm phạm. Còn thần rắn, nếu có, chúng tôi sẽ có cách giải quyết. Chuyện luyện quân của thành hoàng làng là chuyện tầm phào, ai tin!

Hội nghị kết thúc, coi như đã quyết định.

Khoát bảo Thoan chuẩn bị lực lượng. Nòng cốt là trung đội dân quân tự vệ. Mỗi tổ xã viên cử mười người để thu dọn chiến lợi phẩm là gỗ, cành cây.

Bà Nhang Súng bảo vợ Khoát :

- Thím nên bảo chú ấy chuẩn bị mâm xôi, con gà, thủ lợn, cau trầu và rượu lễ tạ thành hoàng, thổ địa miếu trước khi phá. Cũng nên xin âm dương xem ý thánh có thuận không ?

Vợ Khoát bảo :

- Bà biết tính nhà em rồi. Anh ấy chả tin gì đâu. Nói ra lại bị ăn mắng, sợ lắm.

Khu miếu cũ chuyển thành đất màu, một dãy chuồng trại chăn nuôi, một trường cấp Một. Còn lại một số mộ họ quây rào thành nghĩa địa riêng. Cần mở đường từ làng xuống. Con đường thẳng đi qua doi đất sau hậu cung đình. Đó là rẻo đất cao gần ngang nóc hậu cung, đồn là mộ của thành hoàng.

Nghe tin mở đường qua doi đất sau hậu cung, ông Nhang Súng, một người chuyên ngồi đồng thời trước cải cách, tìm Khoát :

- Hôm qua cụ thành hoàng báo mộng cho tôi, bảo dân làng đừng động đến doi đất sau đình. Đó là phủ đệ của ngài. Anh nên nghe người già, mở đường vòng sau doi đất xuống miếu. Đừng động đến phủ đệ của ngài, nguy hiểm lắm.

Khoát nhìn ông như nhìn một quái vật :

- Đây là mô đất. Phủ đệ nào? Ông về đi!

Hôm sau, Khoát bảo Thoan dẫn trung đội dân quân đi mở đường qua đình.

Thoan đào được nửa thước thì gặp vỉa tường gạch. Bức tường rộng hai gang tay, chìm sâu dưới lòng đất. Tường xây bằng gạch thât rộng bản, chắc nịch, khác xa gạch đang dùng ở thôn. Thoan nhìn Khoát. Khoát cầm xà-beng, nạy các viên gạch. Khi hòn thứ hai bật ra, hiện ra một miệng hố sâu hoắm. Khoát thò xà-beng vào, bắt đồ đôi rắng vàng phóng ra, nhằm Khoát lao tới. Mọi người dạt ra. Khoát nhảy lùi lại. Hai con rắn chườn nhanh xuống ruộng.

Đúng lúc ấy, ông Nhang Súng áo dài, khăn xếp, tay cầm bó hương nghi ngút khói, tay chỉ vào đám đông, vào Khoát, bảo :

- Ta là Bùi Hàng, thành hoàng làng. Ta đang tập hợp chư tướng trong dinh. Chúng bay không được phá công nhà tao. Phải đứng ngay lại. Tao bỏ qua cho chuyện kinh động này.

Mọi người quì xuống khấn vái. Chỉ còn trơ Khoát và Thoan đứng như trời trồng. Vợ Khoát khóc :

- Tôi xin mình. Mình đừng việc làm đường lại.

Vợ Thoan cũng khóc :

- Em xin bác. Bác bảo nhà em mở đường vòng sau đình. Đừng động đến ngài nữa.

Khoát lắc đầu bỏ về, bảo Thoan ở lại xử lý. Con đường mở vòng sau đình. Doi đất được bảo toàn.

Năm tháng qua đi, lúc đầu nhiều người còn nhớ nhưng vật miễu xanh cây. Họ luyện tiếc những gánh củi, đội lá lúc tháng ba ngày tám. Trẻ con nhớ những buổi đi tòi doi, lũng trứng, bắt chim non. Rồi làng quên dần cánh miễu. Chỉ còn trong ký ức xa vời hình ảnh cánh rừng nhỏ chùm doi chín trắng, chùm kim cang đỏ mọng, quả dành dành vàng ươm, và nhất là cái gốc vừng ứa nhựa như tiết trâu, đôi vợ chồng rắn vàng, mà họ tin là thần rắn, là chư tướng của thành hoàng làng. Người ta xì xào về vợ Khoát có vẻ dở dở ương ương từ dạo phá miễu. Thoan thì sức khỏe càng ngày một yếu.

Ký ức về cải cách ruộng đất xa dần. Người ta nhớ các lễ hội truyền thống. Đầu tiên là đi chùa. Rồi rước nhà sư về trụ trì. Chùa được sửa sang, tu bổ, ngày càng khang trang, bề thế, đầy vẻ huyền bí từ bi .

Sau chùa, là đến đình. Hoành phi, câu đối, đồ thờ đã thất lạc, nay vừa thu hồi, vừa kêu gọi lòng hảo tâm cung tiến của dân làng, của người làng lập nghiệp các miền đất nước. Người ta nhắc lại vụ lấy hoành phi, câu đối vá mương năm nào.

Một bữa làng làm lễ dâng bộ ngũ sự do dân làng ở Sài Gòn cúng tiến, vợ Khoát ra, xin vào lễ, rồi nói :

- Hôm qua ngài thành hoàng về bảo tôi là dân làng có lỗi với ngài, phá chỗ ở của ngài. Nay đã biết lỗi, đang sửa chữa trả ngài, ngài bỏ qua cho chuyện cũ. Vì thế, tôi phải ra tạ tội.

Chị tạ lễ xong về nhà. Đến tối thì mất !

Đám ma vợ Khoát đang tiến hành thì có tin báo Thoan bị tai nạn ô tô ở cầu Bình An. Chả là Thoan lên bệnh viện tỉnh khám từ hai hôm trước. Sáng nay về sớm, đạp xe đến cầu Bình An, một ô tô từ dưới lên chiếu đèn pha. Thoan bị lóa mắt, chập choạng tay lái, bị xe quệt, ngã đập đầu xuống đất, tử vong.

Hai cái chết kế tiếp nhau, làm Khoát hoang mang. Cả cuộc đời Khoát đã hoạt động không mệt mỏi vì thôn, vì xã. Công sức bỏ ra thì nhiều, nhưng xem ra, dân làng vẫn chưa khá lên được. Mà người ta thán thì nhiều. Khoát khó khăn với dân làng. Đời sống xã viên ngày một khó khăn hơn. Với người xa làng làm ăn, mỗi lần về xin lý lịch là một lần căng thẳng. Khoát không thích cho người ta hơn mình. Lý lịch xác nhận đều làm hỏng bước thăng tiến của người được xác nhận. Việc phá đình, đền, phá miếu, danh nghĩa là xuất phát từ lợi ích chung, nhưng thâm tâm Khoát hiểu, đó là cái gì đó rất mơ hồ. Khoát muốn cho mọi người thấy bản lĩnh lãnh đạo của mình. Cái đó qua rồi. Giờ nhìn lại cũng thấy chờn chờn. Nhìn cảnh đình chùa được sửa sang, tôn tạo, lễ hội được phục hồi, dân làng tham gia nhiệt tình, sôi nổi, thành kính, bất giác Khoát thờ dài.

Sau hai cái tang lớn, Phan bảo Khoát :

- Ngày xưa anh lệnh cho tôi lấy hoành phi câu đối ở đình và đèn Thánh Ông để dập mương chống úng. Tôi can mà anh chẳng nghe. Nay dân làng dị nghị nhiều lắm. Họ bảo ông Khoát phá hoại, báng bổ thần thánh. Vì thế, con cháu chả ra gì. Vợ thì thành dở dở ương ương. Em thì chết đường. Tôi nghe nẫu cả ruột.

- Có gì mà chú nẫu ruột. Nếu lúc đó không chống lụt thành công, dân làng sẽ đói. Họ phải cảm ơn tôi chứ ?

- Thiếu gì cái đắp bờ mương, lại đi vác đồ thờ ần xuống ruộng. Tôi ấy lớn lắm. Anh phải tạ lỗi mới được. Anh không mê tín, nhưng cũng phải nể dân làng chứ ? Với lại anh xem, công anh bỏ ra rất nhiều. Thế mà dân làng vẫn nhếch nhác. Đường xá chẳng ra đường xá. Nhà ngói phá đi, giờ là nhà tranh, mái rạ. Rạ cũng không có mà lợp. Tháng ba ngày tám vẫn đói. Một góc dân làng đi tha phurong kiếm ăn cũng chả khá lên được. Đất miếu cũ, giờ để hoang là chính. Thêm một cái trường tiểu học con con và cái trại chăn nuôi bò phé. Thế thì anh mang lại cái gì cho làng nhỉ?

- Thế chú không thấy làng ta đã có hệ mương tưới tiêu, chuyển ruộng chỉ canh tác được vụ chiêm thành hai vụ à? Nhiều nhà đã lợp ngói đầy thôi! Nhiều cha đi làm xa về đều dàng hoàng, có xe, có đài. Thế là đã khá lên nhiều đấy chứ?

- Thế anh có thấy bà con xã viên vẫn nghèo, tháng ba ngày tám vẫn cần cứu trợ? Nhà lợp ngói là cực chẳng đã, vì có đủ rạ lợp đâu! Những người xa quê chưa ai được anh giúp đỡ, trừ đám con cháu nhà ta. Mà bọn này sẵn nong sẵn né, mãi chơi bời lêu lổng, chả nên cơm cháo gì. Tôi sợ anh thi oán nhiều hơn thi ân. Giờ đời đời rồi. Anh phải nghĩ lại thôi.

- Nghĩ cái khí gió! Mình già rồi. Bây giờ chú muốn tôi làm gì ?

- Anh nên tu sửa đền Thánh Ông, sắm lại hoành phi câu đối, đồ thờ như trước, thậm chí kang trang hơn trước.

- Để tôi xem xét đã. Về đại thể, tôi đồng ý với chú. Chủ nhật này tôi ra tỉnh bàn với vợ chồng thằng cả rồi sẽ quyết.

Sáng chủ nhật, Khoát đạp xe lên thị xã từ sớm. Lúc qua cầu Chóp, Khoát mót tiểu, xuống xe, ghé bụi khúc tầm bên đường. Đang hành sự thì bất đồ một con rắn màu vàng thò cổ đón ngay vào chỗ

hiêm. Khoát không kịp đề phòng, ôm chặt chỗ bị cắn, chạy ra giữa đường hô hoán. Buổi sáng vắng người qua lại.

Khi Gùng đến, Khoát chỉ còn thoi thóp thở. Khoát thều thào nói được vài câu, nghe loáng thoáng về cái miếu, về đền Thánh Ông, về doi đất đình làng, rồi mê man cho đến lúc tắt thở. Gùng nhấc Phan cùng con cháu lên đưa Khoát về. Khoát mất rồi mà hai mắt vẫn mở trừng trừng. Phan phải vuốt mãi mới xuôi.

Thi hài của Khoát được mai táng ở khu miếu cũ. Sau nửa tháng, mối đùn lên một đồng đất như cái lồng bàn, màu vàng sẫm. Đêm đêm, tiếng rế ran vọng về đến tận doi đất sau đình, nghe rõ mồn một.

KỶ NIỆM VỀ MỘT TRIỆU RUỖI ĐOLA CHO TỔ QUỐC

Lúc ấy là vào năm tám mươi – tám mốt (1980 – 1981). Nhà máy xi-măng Hoàng Thạch do Đan Mạch giúp Việt Nam với thiết bị công nghệ toàn bộ. Đây là dây chuyền sản xuất xi-măng tiên tiến, cho sản phẩm chất lượng cao, tiêu thụ ít năng lượng, giá thành sản xuất hạ. Nhà máy áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới, đặc biệt là các hệ vi xử lý Intel 4040 trong hệ thống điều khiển và kiểm soát tự động các quá trình gia công chế biến.

Mạng cung cấp điện cho nhà máy được bố trí hoàn hảo, gồm hai máy biến áp lấy điện từ mạng điện quốc gia, cung cấp cho hệ phân phối sáu kilôvôn (6 kV). Hệ thống phân phối này bố trí dưới dạng tủ hợp bộ đặt trong nhà phân phối. Từ đây, nguồn điện được cấp đến tất cả các phân xưởng cũng như các nơi cần dùng điện, phục vụ sản xuất và các dịch vụ khác của nhà máy.

Thiết bị đặt trong trạm biến áp và hệ thống phân phối đều thuộc loại hiện đại. Tuy nhiên, đến giai đoạn chuẩn bị khởi động chạy thử từng công đoạn sản xuất thì xảy ra sự cố. Vào sáng sớm ngày hai mươi bốn tháng tư, một sự cố chập mạch ở nhánh cái phân phối đã gây ra hồ quang điện, bốc cháy nhà phân phối, phá hỏng hoàn toàn năm tủ phân phối. Các tủ còn lại cũng bị hư hỏng nhiều. Hệ thống cung cấp điện ngừng hoạt động kéo theo là toàn bộ công tác chảy thử phải bỏ dở. Biên bản xác định sự cố đã được lập giữa bên cung cấp thiết bị và tư vấn kỹ thuật là hãng Ca-lo-ri Mắc và phía Việt Nam là Ban quản lý công trình cùng với bên lắp máy là Liên hiệp xí nghiệp lắp máy Bộ xây dựng. Biên bản ghi nguyên nhân sự cố là do nước đọng ở hầm cấp bốc hơi ẩm lên các tủ phân phối gây chập mạch. Với nguyên nhân nói trên, Ru-đơ-pho, trưởng đoàn điện của hãng Ca-lo-ri Mắc hoàn toàn hết trách nhiệm về hậu quả và đã yên tâm về nghỉ tại quê nhà ở Xcôt-len hai tháng.

Ngay sau khi xảy ra sự cố, Bộ Điện lực, Bộ Xây dựng, Trường đại học Bách khoa Hà Nội, Viện khoa học Việt Nam đã

lần lượt cử các đoàn xuống hiện trường điều tra, lập tường trình lên lãnh đạo để có phương thức xử lý. Hai mươi hai báo cáo đã được lập. Tuy nhiên câu hỏi chính là nguyên nhân sự cố, trách nhiệm của phía Việt Nam và của phía Ca-lo-ri Mắc đến đâu thì chưa được làm rõ, chưa đủ cơ sở để giải quyết hậu quả.

Trước tình hình đó, Chính phủ giao nhiệm vụ cho Bộ Nội vụ cử một đoàn công tác đặc biệt để điều tra sự cố. Đoàn công tác do anh Quyền ở Cục phòng cháy chữa cháy phụ trách. Cùng đi có các chuyên viên ở các Cục chức năng Bộ Nội vụ, anh Sảo phó tổng giám đốc Liên hiệp xí nghiệp lắp máy, anh Đồng trưởng phòng xi-măng *Têch-nô*, và ba chuyên viên kỹ thuật của Bộ Điện lực gồm *tôi*, chuyên viên hệ thống điện, anh Lạc chuyên viên thí nghiệm điện, anh Hải chuyên viên thiết bị điện. Phó Thủ tướng Đỗ Mười lúc ấy hẹn trong nửa tháng phải có báo cáo đáng tin cậy, có thể làm việc được với đoàn Ca-lo-ri Mắc sẽ sang trong một tháng nữa.

Anh Quyền, trưởng Đoàn, tại cuộc hội ý trước khi đi, đã nói những lời tâm huyết. Đại ý đây là vấn đề danh dự của đất nước, là nửa triệu đô-la cần phải đầu để mang về cho Tổ quốc, là tiến độ để đưa nhà máy xi-măng một triệu tấn mỗi năm vào hoạt động. Anh Quyền và anh Sảo nói rõ, về chuyên môn, đoàn trông cậy vào nhóm ba người chúng *tôi*. Các báo cáo đã lập chưa cho một thông tin nào cụ thể, khả dĩ hiểu được bản chất sự cố là gì.

Chúng *tôi* lên đường vào một sáng mùa hạ sau cơn mưa rào. Đường năm lúc đó còn tốt, lại đi xe công an có còi đèn cảnh sát cảnh báo cho nên khá thuận lợi. Phong cảnh hai bên đường thật nên thơ. Lúa đồng đang chín. Nhiều ruộng đã gặt, rạ nằm ngổn ngang. Mùi lúa chín thơm dịu sau cơn mưa rào. Mặt đường sạch sẽ, bóng loáng. Aên cơm trưa tại Ty Công an Hải Hưng, được nghe câu chuyện giết người vì một đôi khuyên tai vàng giả. Thật buồn.

Xe qua phà Bình được ưu tiên, vì xe công an đi điều tra sự cố. Từ đây, đường đất mang dáng vẻ trung du hơn đồng bằng. Ruộng trồng hoa màu nhiều hơn trồng lúa.

Xe đến Hoàng Thạch đã về chiều. Nhà máy trải dài trên một bãi đất cao, khá rộng. Trung tâm nhà máy là phân xưởng chế biến,

kho thành phẩm, nhà điều hành, nhà hành chính. Bên ngoài có hệ thống cấp và chế biến nguyên liệu, hệ thống thải nước.

Nhà máy đón chúng tôi với nhiều hồi hộp. Họ đã đón hơn hai mươi đoàn cấp trên về điều tra sự cố. Tâm sự lớn của họ, đó là cần diễn tả lại sự cố, trên cơ sở đó chỉ cho họ biết đúng sai ở đâu. Những ý kiến chung chung không làm vui đi những nỗi niềm của họ. Anh Hậu, giám đốc, và anh Hạnh phó giám đốc kỹ thuật ban quản lý công trình, biết chúng tôi là nhóm chuyên viên về điều tra sự cố điện, đã tay bắt mặt mừng và nêu lên hết tâm sự đã dồn ứ anh em một tháng trời nay. Tôi tranh thủ hỏi thăm về cơ chế tổ chức hoạt động của công trình, trách nhiệm từng bộ phận, cách thức quản lý trạm phân phối điện, hiện trạng nhà phân phối. Các tử phân phối đã niêm phong ngay sau khi hai bên lập biên bản. Phía Ca-lo-ri Mắc không còn chuyên gia điện ở công trường. Họ đã về nước cả.

Tối trên công trường, tiếng dế gáy, tiếng kèn kẹt, tiếng ếch nhái tạo thành bản nhạc đồng quê, gây một cảm giác trở về thời thơ ấu quê hương. Nhiều câu hỏi lướt qua trong đầu. Sẽ phải điều tra như thế nào đây khi hiện trường đã niêm phong, không được xem xét, đo đạc, thí nghiệm. Sẽ phải giải quyết những vấn đề chủ chốt nào để gỡ nút vấn đề. “Đầu” với “Tây” như thế nào để tránh việc chi nửa triệu đô-la cho Tổ quốc. Vân vân và vân vân ... Tuy nhiên, bản nhạc đồng quê cộng với chuyến xe đi xa đã đưa tôi vào giấc ngủ ngon lành.

Buổi họp đầu tiên chủ yếu nghe nhà máy báo cáo toàn bộ tình hình. Sự cố bắt đầu bằng một tiếng nổ từ nhà phân điện. Điện nhấp nháy, sau đó chùng bốn năm phút thì mất hẳn. Khói kèm theo ánh sáng của hồ quang bốc lên cuộn cuộn. Đội cứu hỏa đến thì hồ quang đã tắt. Tuy nhiên, khói mù mịt vẫn phủ dày đặc nhà phân phối. Cách duy nhất là mở rộng cửa để thoát khói. Việc kiểm tra hỗn hợp Việt Nam – Đan Mạch sau đó ghi nhận mức độ hư hỏng các tử phân phối, nguyên nhân sự cố do hơi nước bốc từ hầm cấp, theo đáy tử lên, gây ra chập mạch biến điện áp TU trên thanh cái phân phối, tạo ra sự cố phá hỏng thiết bị.

Một số câu hỏi của đoàn, nhà máy không làm rõ được. Đoàn quyết định đi xem hiện trường.

Tại nhà phân phối, đoàn thấy rõ được sơ đồ đấu nối bố trí các phần tử trên tủ điện, điểm sự cố, mức độ hư hỏng của thiết bị. Sau đó, đoàn xuống hầm cáp.

Hầm cáp lúc đó chỉ còn bùn trộn nước. Nước đã rút hết. Được biết khi xảy ra sự cố, hầm cáp ngậm nước đến đầu gối. Nguyên nhân tích nước là do bên xây dựng xây một tường con trạch cao sáu mươi xăngtimét ngăn hầm cáp dưới nhà phân phối với hầm phía ngoài. Bức tường này không có trong thiết kế. Khi xây, phía Việt Nam có hỏi ý kiến chuyên gia và họ đồng ý. Tuy nhiên, đó là thỏa thuận bằng miệng. Trên bản vẽ đã sửa không có chữ ký xác nhận của chuyên gia. Sau khi sự cố, bức tường được phá một đoạn để thoát nước đọng.

Như vậy là đã rõ. Do nước đọng trong hầm cáp với số lượng lớn và tồn tại lâu vì không có lối thoát, làm cho các tủ phân phối bị bão hòa hơi nước. Cách điện thường xuyên bị ẩm tạo ra phóng điện hồ quang, gây cháy các tủ điện. Biên bản đã ghi rõ và hiện trường cũng đã chứng minh điều đó.

Cả đoàn và cả nhà máy đều buồn. Theo cách lập luận này, nguyên nhân sự cố và cháy hỏng thiết bị phân phối là do phía Việt Nam, vì đã tự ý xây bức tường ngăn, gây đọng nước. Bức tường này không có trong thiết kế. và giả sử chuyên gia đồng ý, thì bức tường xây cũng chưa thỏa mãn yêu cầu thoát nước cho hầm cáp. Để hầm cáp dưới các tủ phân phối đọng năm sáu mươi xăngtimét nước là điều không cho phép trong thiết kế.

Cuộc họp chính thức bắt đầu ngay chiều hôm đó. Chủ đề xoay quanh là làm thế nào để tiếp đoàn Đan Mạch sẽ sang Việt Nam trong vòng một tháng nữa. Chi phí phục hồi được dự toán lại đã lên tới một triệu đô-la chứ không phải nửa triệu như dự kiến ban đầu. Nếu không “đấu” được với đoàn Đan Mạch, thì công trình chắc chắn tạm thời đình lại để tìm nguồn vốn bổ sung.

Mọi ý kiến đều hướng vào nhóm chuyên viên chúng tôi, trong đó, tôi chịu trách nhiệm về xác định nguyên nhân sự cố trên

quan điểm phân tích chế độ hệ thống điện. Tôi hiểu đây là vấn đề cực kỳ quan trọng. Mỗi ý kiến cần được phân tích, tính toán, đối chiếu, với các tiêu chuẩn, mới có hi vọng “đầu” được với chuyên gia nước ngoài. Tôi đề nghị tạm hoãn cuộc họp để chuyên viên tính toán và trình bày với đoàn và nhà máy.

Tôi suy nghĩ rất nhiều khi đi xem xét hiện trường. Nguyên nhân gây ra sự cố thì đã rõ, không còn gì phải bàn cãi. Nhưng mọi người, kể cả Ru-đơ-pho, đã có một nhầm lẫn cơ bản đó là đồng nhất nguyên nhân sự cố và nguyên nhân cháy hỏng thiết bị. Đó thật là một điều đặc biệt phải quan tâm, và đó là nút của vấn đề. Thoát được hay không là do phải cởi được cái nút này.

Tôi đến hiện trường, chủ yếu là quan sát các rơ-le bảo vệ trên các tủ bảng điện. Do cửa tủ đã niêm phong, không thể mở được, cho nên chỉ có thể quan sát từ bên ngoài. Điểm duy nhất xác định được là tín hiệu bảo vệ quá dòng của máy biến áp báo hiệu bảo vệ này đã tác động.

Nghiên cứu toàn bộ bản vẽ của mạch điện chính và mạch đo lường – bảo vệ, điểm sự cố đã được xác định, bảo vệ rơ-le tác động và không tác động cũng được ghi nhận. Do không được thí nghiệm, đo đạc, chúng tôi tiến hành tái lập sơ đồ khi xảy ra sự cố bằng bản vẽ, và tính toán chế độ trước và trong khi sự cố xảy ra. Giá trị dòng điện sự cố, phạm vi tác động của từng bảo vệ được xác định đến độ chính xác hoàn toàn chấp nhận được. Đây là cơ sở để phân tích nguyên nhân cháy hỏng thiết bị, cụ thể là chỉ ra được loại thiết bị bảo vệ đã làm việc sai, tuy không biết được sai do đâu, vì không được mở thiết bị để kiểm tra.

Bản báo cáo này đã được toàn đoàn và nhà máy hết sức tán thưởng. Anh Hậu, anh Hạnh nói :

- Đây là bản báo cáo đầu tiên mô tả sự cố rõ ràng, mạch lạc, có số liệu cụ thể, có phân tích nguyên nhân, có nêu lên trách nhiệm đủ tin cậy. Các báo cáo trước đây đều chung chung quá.

Anh Sào, anh Kinh như trút được gánh nặng một triệu đô-la đang đè trĩu đôi vai các anh. Tuy nhiên, anh Sào lại hỏi :

- Anh xem lại các số liệu và kết luận tính toán có đủ tin cậy không? Đây là làm việc với nước ngoài, càng phải cẩn thận.

Anh Quyền :

- Đây là danh dự đất nước, là một triệu đô-la cho Tổ quốc. Mong anh xem xét thật kỹ lưỡng, lập thành báo cáo đầy đủ để tôi về báo cáo lại Phó Thủ tướng Đỗ Mười. Tôi rất vui mừng khi nghe và hiểu được bản báo cáo của anh hôm nay.

Nửa tháng sau đó, Thứ trưởng Xây dựng lúc đó, anh Vinh, chủ trì cuộc họp thông qua biên bản để chuẩn bị làm việc với Ca-lo-ri Mắc. Hai mươi ba đoàn cùng các đơn vị chức năng tham dự. Có bảy bản báo cáo được trình bày. Sau đó anh Vinh nói :

- Đây là công việc chung của đất nước. Một triệu đô-la cho Tổ quốc. Vì danh dự chung, mong chúng ta dẹp bỏ tự ái. Tôi đề nghị chọn báo cáo của các chuyên viên của Bộ Điện lực làm báo cáo chính thức. Đề nghị tác giả hôm nay giữ vai trò đại diện đoàn Việt Nam, và tất cả hội nghị giữ vai trò Ca-lo-ri Mắc để chất vấn tác giả tất cả các vấn đề bản báo cáo đã nêu. Nếu mọi chuyện là rõ ràng thì ba hôm nữa, tiếp họ, ta hoàn toàn yên tâm.

Tôi đã phải trả lời tất cả các câu hỏi “từ phía Tây” do hội nghị giả định đưa ra. Chủ yếu chung quanh hai vấn đề cơ bản là nguyên nhân sự cố và nguyên nhân cháy hỏng thiết bị. Tách bạch hai vấn đề này là khó khăn nhất. Khi đã tách được rồi, thì vấn đề còn lại là chỉ định được nguyên nhân cháy hỏng thiết bị và quy trách nhiệm giải quyết hậu quả.

Lần công tác thứ hai về Hoàng Thạch có nhiều cái khác. Số người đi đã thay đổi. Nhóm chuyên viên chỉ còn lại mình tôi. Trưởng đoàn là anh Sảo. Anh Quyền, anh Kinh vẫn đi cùng đoàn.

Trời sáng. Lúa đã gặt nhiều. Ruộng còn trơ gốc rạ. Tôi bị cảm cúm, nhưng không thể chối từ.

Khi qua Hải Dương được các anh ở phòng công an thông báo kẻ giết người lấy đôi khuyên vàng giả đã bị bắt. Đó là hai thanh niên, một hai mươi mốt tuổi, một mười bảy tuổi. Khi chúng dẫn đi đào nơi chôn vàng, chúng vẫn định ninh đây là vàng thật.

Xe đến Hoàng Thạch vào buổi chiều. Cảnh quan chưa có gì thay đổi. Anh Hậu thông báo “Tây” đã đến hai ngày nay, đang chờ làm việc với đoàn. Họ có hai người. Một là Ru-đơ-pho, trưởng đoàn điện của công trình Hoàng Thạch, người Xcôt-len, làm việc cho Ca-lo-ri Mắc. Một là Grud, chuyên viên hãng XMIT CHLB Đức, hãng cấp thiết bị điện cho Hoàng Thạch.

Cuộc họp bắt đầu vào sáng hôm sau. Ru-đơ-pho thông báo lại tình hình sự cố, đánh giá các hư hỏng, phương án sửa chữa, tiến độ, và dự toán toàn bộ chi phí sửa chữa là một triệu hai trăm nghìn đô-la. Ông ta đề nghị hai bên ký biên bản tiến hành công tác sửa chữa.

Anh Sảo thay mặt đoàn, hỏi chi tiết về cách thức sửa chữa, tiến độ, chất lượng sau khi sửa chữa. Tất cả đều được trả lời rành rọt.

Câu hỏi quan trọng nhất do anh Đồng đưa ra :

- Ai là người phải thanh toán số tiền phát sinh do sửa chữa này ?

Ru-đơ-pho trả lời thản nhiên :

- Sự cố do sai sót kỹ thuật của phía Việt Nam, cho nên đề nghị phía Việt Nam cho hướng giải quyết.

Đến đây bắt đầu cuộc tranh luận. Tôi được thay mặt đoàn để bắt đầu câu hỏi và trả lời cùng Ru-đơ-pho.

Vấn đề đầu tiên đưa ra là đề nghị phân biệt rõ khái niệm sự cố trên mạch điện và hư hỏng thiết bị. Đây thật là vấn đề khó giải thích để hai bên hiểu nhau. Phía đối tác đồng nhất hai khái niệm đó là một. Phía ta khẳng định đó là hai vấn đề khác hẳn nhau. Hàng loạt dẫn chứng được đưa ra để chứng minh cho ý kiến của mỗi bên. Dằng dai cả một ngày, quan điểm vẫn khác nhau.

Về nhà nghĩ ngợi, tôi nghĩ ngợi vẫn vơ. Nhiều câu hỏi hiện ra trong đầu làm tôi mệt mỏi. Tại sao người xây dựng lại xây bức tường mà không để chỗ thoát nước, tạo thành một cái ao con ngay dưới nhà phân phối điện với cáp điện chằng chịt ? Tại sao sự đồng nhất hai sự kiện là sự cố chập mạch và phá hỏng thiết bị lại phổ biến trong hầu hết các chuyên gia điện cả ở phía Việt Nam và phía Ca-lo-

ri Mắc ? Trình độ của trưởng đoàn điện của họ đến đâu? Họ không hiểu hai khái niệm này hay cố tình không hiểu ? ...

Mở đầu ngày thứ hai, Ru-đơ-pho đề nghị cho biết tại sao nước lại đọng hàng nửa mét dưới nền nhà phân phối. Ru-đơ-pho đề nghị quy rõ trách nhiệm về vấn đề này. *Ru-đơ-pho nói:*

- Nếu không có nước dưới hầm nhà thì không thể xảy ra sự cố, và do đó không thể cháy thiết bị được.

Anh Hạnh, anh Sảo nhảy vào cuộc tranh luận, nói là hàng rào làm theo ý kiến chuyên gia, để bảo vệ cáp đi vào nhà phân phối. Ru-đơ-pho bảo chuyên gia cho phép làm nhưng không được đọng nước thành ao dưới hầm cáp. Đó là điều không cho phép.

Anh Sảo nói :

- Tại sao chuyên gia không nêu điều đó thành văn bản cho thực hiện.

Ru-đơ-pho cười :

- Thế các ông sửa thiết kế có văn bản không?

Cãi nhau suốt buổi sáng và không đi đến kết quả gì.

Bữa cơm trưa thật buồn. Anh Quyền hỏi tôi :

- Anh đánh giá tình hình thế nào?

Tôi nhìn anh hết sức thông cảm :

- Nếu cứ tiếp tục cuộc tranh luận này, ta sẽ sa lầy theo ý của Ru-đơ-pho đã đặt ra ngay từ lúc lập biên bản đầu tiên. Chúng ta đã ký vào đó, và Ru-đơ-pho cũng quyết tâm kéo ta trở lại biên bản đó.

- Vậy theo anh có cách nào thoát không? – Anh Quyền hỏi.

Tôi hết sức băn khoăn, trả lời anh Quyền :

- Cái khó là phía ta cần thống nhất. Anh Sảo là trưởng đoàn, ý kiến của anh ấy là quyết định

Một cuộc hội ý ngắn giữa anh Quyền, anh Sảo, anh Đồng. Sau đó ba anh gặp tôi. Anh Sảo nói :

- Tôi là trưởng đoàn. Tuy nhiên, thứ trưởng Vinh của chúng tôi đã ủy quyền anh thay mặt phía Việt nam để “đấu” với “Tây” về chuyên môn. Vậy chiều nay tôi sẽ giới thiệu anh thay mặt đoàn nêu ý kiến với Ru-đơ-pho và Grud.

Tôi cười đùa anh Sảo :

- Anh trút trách nhiệm cho tôi. Sau này không cãi được Ru-đơ-pho để đòi một triệu hai trăm nghìn đô-la, anh sẽ bảo do tôi chứ gì. Trưởng đoàn là rất khôn đấy nhé!

Tôi hiểu là đã đến lúc phải đánh bài ngửa. Điều kiện thuận lợi thuộc về ta, vì vấn đề cốt lõi qua một ngày rưỡi, phía “đối tác” chưa đề cập.

Mở đầu cuộc họp buổi chiều, tôi hỏi Ru-đơ-pho :

- Đề nghị ông Ru-đơ-pho cho biết tại nhà phân phối điện, ông đặt những bảo vệ gì.

Ru-đơ-pho hỏi lại người phiên dịch về tôi, và được thông báo lại tôi là kỹ sư hệ thống điện, phụ trách hệ thống bảo vệ rơ-le tự động. Ru-đơ-pho nói :

-Ông là kỹ sư rơ-le bảo vệ, hẳn ông biết tất cả, không cần chúng tôi trình bày lại.

Tôi giờ sơ đồ bảo vệ toàn mạng điện của Hoàng Thạch và hỏi :

- Có phải tại đây các ông bố trí bảo vệ so lệch và bảo vệ quá dòng điện có đặc tính thời gian phụ thuộc cho máy biến áp, đúng không?

Ru-đơ-pho nhìn tôi ngạc nhiên và trả lời :

- Đúng thế.

- Vậy ông cho biết chức năng của các bảo vệ này là gì? Tôi hỏi.

- Để chống sự cố - Ru-đơ-pho lại tiếp tục ngạc nhiên – khi xảy ra sự cố, các bảo vệ này sẽ cắt máy cắt điện, tách điểm sự cố ra khỏi mạng điện, để mạng điện làm việc bình thường.

- Và để bảo vệ thiết bị khỏi cháy hỏng nữa chứ – Tôi cười, nói thêm phần Ru-đơ-pho *không muốn nói. Sau đó tôi tiếp tục :*

- Như vậy, ông đã đồng ý với tôi là sự cố trên mạng điện có thể xảy ra là điều không tránh được, và do đó, cần có rơ-le bảo vệ để chống sự cố, đúng không?

Ru-đơ-pho miễn cưỡng trả lời :

- Đúng thế. Nhưng không được tạo ra sự cố. Ở đây, các ông đã tạo ra điều kiện để sự cố này sinh và phá hỏng thiết bị.

- Tôi đồng ý với ông là có điều kiện để sự cố nảy sinh, còn việc cháy tủ bằng điện thì không phải do cái ao nước dưới hầm cáp.

- Thế do cái gì? - Ru-đơ-pho bực mình bảo.

Tôi nhìn Ru-đơ-pho và cương quyết nói thẳng :

- Do bảo vệ rơ-le của ông.

Ru-đơ-pho cúi thật sự :

- Không đúng. Ông căn cứ vào đâu mà khẳng định như vậy?

Tôi cười, nhìn cả Ru-đơ-pho, cả Grud và tất cả mọi người, rồi nói :

- Thôi, tôi đề nghị chúng ta tạm thống nhất với nhau các ý kiến sau đây. Thứ nhất, là nhà máy có bố trí các rơ-le chống sự cố chập mạch xảy ra ở máy biến áp và hệ thống phân phối điện. Thứ hai, là sự cố xảy ra tại tủ biến áp đo lường do hơi nước từ hầm cáp bốc lên làm ẩm cách điện. Và ta tạm ngưng ở đây, để mai tiếp tục.

Mọi người, kể cả Ru-đơ-pho và Grud đều cảm thấy thư giãn đôi chút, tạm bằng lòng để dừng cuộc họp.

Buổi tối nghỉ ngơi đó tôi được thư giãn. Con sốt đã cắt. Đầu đã hết đau. Anh Hậu mời chúng tôi dùng trà với kẹo lạc. Chủ đề lại xoay quanh cuộc họp buổi chiều. Anh Hạnh nói :

- Diễn biến như chiều nay là thuận lợi. Nhưng tại sao anh lại cho ghi “cái ao nước” vào biên bản.

Tôi cười trả lời :

- Cái mấu chốt không nằm ở “cái ao”. Mà “cái ao” là cái sai của ta. Ai có chuyên môn nhìn cũng thấy ngay. Ru-đơ-pho đã nhìn thấy và yên tâm vì có chỗ để biện minh trách nhiệm. Nếu ta bỏ chuyện “cái ao” thì Ru-đơ-pho không chịu, và họ bảo ta không khách quan, rồi lại mất thời gian cãi nhau.

Anh Quyền hỏi :

- Liệu tình thế có đi theo chiều thuận lợi cho ta không?

Tôi nghĩ ngợi, chưa trả lời. Anh Sảo nói :

- Chắc gay go. Ngày mai ta phải “đấu” mạnh vào cái khoản bảo vệ rơ-le mới được.

Anh Đồng bần chôn nói :

- Đầu thế nào? Khéo lại ký biên bản kiểu “cái ao nước” thì chết.

Tôi bảo các anh :

- Tôi thấy cái yếu nhất của Ru-đơ-pho là chưa phân tích được toàn bộ diễn biến tình thế khi sự cố xảy ra. Ru-đơ-pho chủ quan khi làm việc với ta, chưa có ai bác được ý kiến của ông ta. Ru-đơ-pho sang ta với tâm lý chắc thắng. Ông ta chưa có tính toán kỹ. Do đó, tôi nghĩ là vấn đề chắc sẽ được giải quyết.

Sáng thứ bảy trời mưa to. Nước chảy xối xả qua công trường. Cuộc họp mở đầu với không khí nặng nề. Ru-đơ-pho mệt mỏi như người mất ngủ. Grud vô tư hơn, nhưng không phát biểu gì. Ru-đơ-pho trở lại vấn đề “ao nước” :

- Trong biên bản sự cố đã ghi rõ, nước đọng trong hầm cáp bốc hơi nên gây ra sự cố cháy thiết bị. Chúng tôi vẫn giữ nguyên ý kiến đó.

Tôi nhìn ông ta và nói :

- Hôm qua chúng ta thỏa thuận là tối về hai bên cùng nghiên cứu về mạch bảo vệ rơ-le. *Hôm nay chúng ta tranh luận về đề tài này.*

Ru-đơ-pho và mọi người đồng ý. Tôi cười :

- Vì tôi được coi là chuyên gia rơ-le nên xin được trình bày trước. Nếu có gì sai sót mong ông Ru-đơ-pho và ông Grud chỉ giúp.

Cả hai cùng cười. Tôi bắt đầu giải thích rõ bằng sơ đồ và bản vẽ từng loại rơ-le, tính năng và khu bảo vệ của chúng, nguyên tắc hoạt động. Sau đó, tôi trình bày kết quả tính toán dòng ngắn mạch của sự cố Hoàng Thạch. Trên cơ sở đó chỉ định từng bảo vệ tác động để tách điểm sự cố. Mỗi vấn đề đều dừng lại để Ru-đơ-pho và Grud thảo luận. Cho đến khi họ chấp nhận, tôi mới trình bày vấn đề tiếp theo. Cả Ru-đơ-pho và Grud nghe chăm chú và không có phản ứng gì.

Cuối cùng tôi nói:

- Qua phân tích trên, ta rút ra kết luận là nếu bảo vệ sơ lược hoạt động đúng thì sự cố bị loại trừ sau hai ba chu kỳ, cỡ bốn đến sáu phần trăm của giây. Và như vậy tủ bảng điện được bảo vệ toàn

ven. Ta chỉ thay TU bị hỏng và phục hồi việc cấp điện. Sự cố được khắc phục trong vòng nửa giờ, với thiệt hại nhỏ không đáng kể. Các ông có nhất trí thế không?

Cả hai đều gật đầu. Tôi nói tiếp :

- Nhưng bảo vệ so lệch không làm việc. Hiện trường đã khẳng định điều đó, đúng không ông Ru-đơ-pho ?

Ru-đơ-pho phản ứng ngay:

- Đúng thế, nhưng đó là do ắc-quy mất điện. Aéc-quy do người các ông trông coi, đã để hết dung lượng, giống như cái xe hết xăng chạy sao được. Vì thế, bảo vệ so lệch không hoạt động.

Tôi cười, bảo Ru-đơ-pho :

- Ông Ru-đơ-pho có thấy là ắc-quy cấp điện cho cả hai bảo vệ là so lệch và quá dòng không? Nếu hết dung lượng, quá dòng không tác động. Thực tế quá dòng đã tác động, và sau ba phút rưỡi hay hai trăm mười giây mới cắt được sự cố. Thời gian đó đã đủ đốt cháy các tủ phân phối. Trong biên bản các ông ghi và trên hiện trường đều khẳng định quá dòng tác động, và kết quả tính toán của tôi là ba phút rưỡi. Các ông ghi trong biên bản là bốn đến năm phút, có đúng không.

- Đúng thế.

- Vậy sao bảo vệ so lệch không tác động?

Ru-đơ-pho cau mặt nói:

- Cái đó tôi không biết.

Mọi người nhìn nhau ngơ ngác. Tôi nhìn Ru-đơ-pho rồi nhìn Grud. Grud nói :

- Các ông cho tạm ngừng ở đây để nghỉ trưa và để chúng tôi xem xét lại. Chiều ta lại tiếp.

Anh Quyền và anh Sảo hỏi tôi, và tôi thấy đó là giải pháp thích hợp nhất. Cuộc họp tạm ngừng.

Bữa cơm trưa hôm đó thật là xôn xao. Bao nhiêu chuyện tranh luận. Vui có. Lo có. Anh Sảo và anh Đồng hỏi tôi :

- Nếu chiều nay họ nói không biết thì chịu hay sao?

Tôi cười, bảo hai anh :

- Tôi tin chiều nay sẽ kết thúc. Ru-đơ-pho đã biết mình sai rồi. Grud hiểu điều đó. Còn giả sử họ trả lời không biết thì cách giải quyết rất đơn giản. Ta sẽ ghi biên bản và điện ngay cho Ca-lo-ri Mắc, đề nghị cử chuyên gia khác sang thay thế, vì hai ông *Ru-đơ-pho và Grud không trả lời được các câu hỏi của phía Việt Nam.*

Anh Đồng cười hồ hởi. Anh Sảo thì lặng im.

Hai giờ chiều hai bên gặp nhau. Ru-đơ-pho và Grud mang theo các dụng cụ đo. *Grud nói :*

- Đề nghị các ông cho chúng tôi mở tủ và đo lại mạch điện để có cơ sở thảo luận.

Anh Sảo, anh Quyền, anh Đồng đều ngại ngùng, vì tủ bảng đang niêm phong. Tôi đề nghị cứ để họ đo.

Tất cả đều đến nhà phân phối điện. Ru-đơ-pho và Grud đo mạch điện bảo vệ rất cẩn thận. Trong khoảng nửa giờ, họ đo xong, tôi chỉ vào khóa chuyển mạch của bảo vệ *so lệch, nói :*

- Cái này của các ông hỏng, đúng không ?

- Không phải là nó hỏng, mà là lắp sai vị trí – Grud trả lời

- Vậy bây giờ các ông đã đồng ý ký biên bản chưa ?

- Đồng ý, Ru-đơ-pho trả lời miễn cưỡng.

Biên bản được thông qua khá nhanh chóng với toàn bộ nội dung kỹ thuật đã thỏa thuận và nhất trí.

Tôi đó anh Hậu mở tiệc chiêu đãi. Tôi đến dự chiêu đãi trong tình trạng còn ngây ngấy sốt. Mọi người hồ hởi. Riêng Ru-đơ-pho mặt buồn buồn. Tôi chạm cốc chúc sức khỏe Ru-đơ-pho. Ru-đơ-pho nói :

- Tôi sắp trở về Xcôt- len.

- Vì sao thế?

- Sau vụ này tôi sẽ thôi làm cho Ca-lo-ri Mắc. Tôi sẽ trở về quê hương tôi. Quê hương tôi rất đẹp. Mùa này biển xanh, gió mát, tắm biển rất thích.

Tôi chúc Ru-đơ-pho trở lại quê hương vui vẻ.

Nửa đêm hôm đó, anh Quyền đưa tôi trở về Hà Nội. Trăng mờ mờ soi suốt dọc đường. Phà Bình yên tĩnh. Giữa nửa đêm, vẫn nhiều xe qua. Một giọng hát ngân nga bài Đa-nuýp-xanh khi xe chò

phà ở bến Bình. Đêm bên sông trăng sáng thanh bình. Sóng bập bùng. Nước sông mênh mang tải đầy ánh trăng lung linh rắc bạc.

Bẵng đi một tháng, tôi được anh Đồng đón đến họp ở văn phòng Liên hiệp xí nghiệp lắp máy. Anh đưa cho tôi bức điện của Ca-lo-ri Mắc, hỏi về chi phí vận chuyển thiết bị điện thay thế phần hỏng do ai chỉ trả. Buổi họp do anh Sảo chủ trì. Đó là một cuộc đấu khẩu khá quyết liệt. Ai cũng cho mình đã hết trách nhiệm. Thật khác hẳn với hôm cãi nhau với “Tây” về vụ isự cố. Không ai nhận trách nhiệm phải trả lời bức điện đó. Tôi ngồi im suốt cuộc họp. Cuộc họp ngừng giữa chừng. Anh Đồng giận dữ ra về. Anh đưa tôi gặp anh Kinh, phó giám đốc Têch-nô. Anh Kinh nói :

- Tôi biết anh hết lòng vì việc chung. Việc đấu với Ca-lo-ri Mắc vừa rồi đã chứng minh tất cả. Tôi rất mong anh giúp chúng tôi trả lời bức điện này.

Tôi đã viết giúp anh Kinh thư trả lời. Nội dung nói phía Việt Nam chỉ nhận thiết bị tại Hoàng Thạch, đúng quy cách, chủng loại và lắp đặt theo thiết kế.

Một năm sau, tôi trở lại Hoàng Thạch để kiểm tra đóng điện máy biến áp số hai. Nhà máy đã đi vào hoạt động, kang trang sạch sẽ. Tiện nghi khá đầy đủ và hiện đại. Anh Hậu và anh Hạnh giờ đã là giám đốc và phó giám đốc nhà máy. Gặp tôi tay bắt mặt mừng, các anh đưa tôi đi xem lại nhà phân phối. Anh Hạnh nói :

- Anh biết không, tổng chi phí sửa chữa phục hồi nhà phân phối là một triệu rưỡi đô-la. Ru-đơ-pho đã thôi làm việc ở đây ngay sau vụ đó. Anh Sảo đã lên Tổng giám đốc LIÊN HIỆP CÁC XÍ NGHIỆP LẮP MÁY. Nhiều người ở bộ được thưởng về vụ này. Họ có nhớ đến anh không ?

Tôi cười nói với anh Hậu và anh Hạnh :

- Từ sau vụ bức điện trả lời hãng Ca-lo-ri Mắc, không ai đến gặp tôi nữa, cả anh Sảo và anh Đồng. Anh Quyền có gọi điện cho tôi, xin lỗi về việc đề nghị Bộ Nội vụ cấp bằng khen cho tôi mà không được chấp thuận. Tôi bảo anh Quyền đừng buồn. Còn tôi,

điều quan trọng là đã góp phần giành một triệu rưỡi đô-la cho Tổ quốc. Vui hơn nữa vì hôm nay trở lại đây được thấy lại người xưa, cảnh cũ, và vì hai anh vẫn nhớ đến tôi.

Thật sự, tôi thấy cần phải cảm ơn các anh đã tạo điều kiện cho tôi làm được việc vượt quá khả năng của mình. Lần đầu tiên làm việc với chuyên gia tư bản, và đã giải quyết các vấn đề chuyên môn một cách sòng phẳng, thỏa đáng, đúng sự thực. Kết quả đó thuộc về tập thể các người làm, thuộc về Tổ quốc. Còn tôi, tôi học được nhiều điều. Đó là một kỷ niệm khó phai mờ.

Câu chuyện này là sự thật, cả tên người, chức vụ, địa danh. Nếu có gì chưa thỏa đáng hay nhầm chán, mong bạn đọc lượng thứ.

Thành phố Hồ Chí Minh, 5 – 1994

(Đã đăng trên NHÂN DÂN CHỦ NHẬT 31/7/1994)

MỤC LỤC

Lời giới thiệu

1. Niềm tin bị đánh cắp
2. Ông kiến thức
3. Hiệu trưởng giỏi nghề
4. Một phút lỡ làm
5. Cái duyên ông trời xe
6. Chú và cháu
7. Con nhà nòi
8. Tiếng hát át chuyên môn
9. Khoảng cách hai đỉnh
10. Quản lý kỹ thuật
11. Nhật cỏ môn
12. Tình xuyên biên giới
13. Bắc cầu dao thót
14. Bàn tay thơm mát
15. Không dám nữa đâu
16. Nước mắt người giàu
17. Chuyển giao quyền lực
18. Ý tưởng cải cách
19. Chiều chiều anh đứng trông em
20. Những mối tình vụng trộm
 - Phải chăng là tội lỗi
 - Cá ao ai này
 - Mối tình sinh viên
 - Vợ bé
21. Đôi rắn vàng
22. Kỷ niệm về một triệu rưỡi đô-la cho tổ quốc

CÙNG MỘT TÁC GIẢ

TRÊN NHỮNG NẸO ĐƯỜNG, TẬP THƠ VĂN, nxb THANH NIÊN, Hà Nội – 2005

TRÊN NHỮNG NẸO ĐƯỜNG, TẬP THƠ, nxb HỘI NHÀ VĂN, Hà Nội - 2005

LÊN ĐƯỜNG, TẬP THƠ, nxb VĂN HỌC, Hà Nội – 2006

MỘT PHÚT LỖ LẮM

Tập truyện & Ký của Thanh Hoa

Chịu trách nhiệm xuất bản: Nguyễn Cừ

Biên tập: Triệu Xuân
Trình bày: Thế Hiệp
Bìa: Đỗ Duy Ngọc
Sửa bản in: Chi nhánh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

18 Nguyễn Trường Tộ - Hà Nội

ĐT: (84.4) 829 4685 * Fax: (84.4) 829 4781

E-Mail: nxbvanhoc@hn.vnn.vn

CHI NHÁNH TP HỒ CHÍ MINH

290/20 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3, TP.HCM

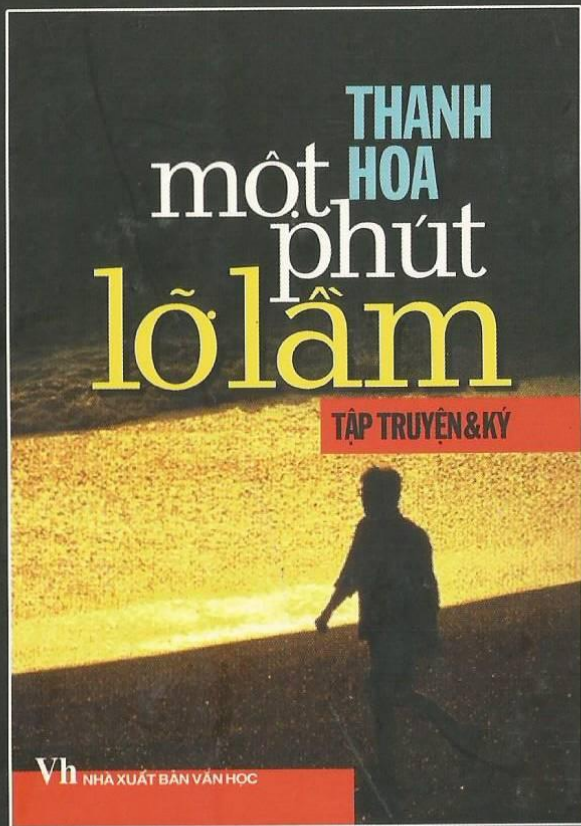
ĐT: (84.8) 848 3481; 846 9858 * Fax: (84.8) 848 3481

E-Mail: xuantrieu@yahoo.com

xuantrieuwriter@gmail.com

In 1000 cuốn, khổ 14.5 x 20.5 cm tại Xí nghiệp in FAHASA.

Số đăng ký KHXB: 382- 2007/CXB/15-94/VH. Quyết định xuất bản 240/QĐ-VH do NXB Văn học cấp ngày 1-6-2007. In xong và nộp lưu chiểu tháng 8- 2007.



Những thông điệp từ Một phút lỗ lằm mà Thanh Hoa muốn gửi đến người đọc là gì? Là nền tảng đạo lý suy thoái cần được phục hồi; là sự trỗi dậy của lối sống thực dụng, sống chết mặc bay tiền thầy bỏ túi, là nạn tham nhũng... cần được toàn xã hội nhanh chóng tẩy chay, quét sạch. Những bi hài kịch của cuộc đời đều được ngòi bút Thanh Hoa phanh phui, phân tích với tất cả sự giản dị lên án cái xấu, cái phản tiến bộ, đồng thời với cả tấm lòng trân trọng và tôn vinh nhân cách con người. Văn Thanh Hoa không khinh bạc con người mà nâng niu cái hay, cái tốt, cho dù là cái phần tốt đẹp chỉ còn le lói tro

